

KINH PHÁP CÚ

The Dhammapada by Ven Narada
Illustrations by Mr. P. Wickramanayaka



Tâm Minh Ngô Tằng Giao
CHUYÊN DỊCH THƠ

2020

KINH PHÁP CÚ

KINH PHÁP CÚ

MINH HỌA:

Mr. P. Wickramanayaka
(Illustrated Dhammapada)

CHUYÊN DỊCH THƠ:

Tâm Minh Ngô Tằng Giao

DIỆU PHƯƠNG xuất bản



DHAMMAPADA



* Người dịch không giữ bản quyền.

* Hoan nghênh tái bản

hoặc phổ biến dưới bất kỳ hình thức nào khác

KINH PHÁP CÚ

Lời nói nài

“Kinh Pháp Cú” là một trong 15 quyển kinh thuộc Tiểu Bộ Kinh trong Kinh Tạng Pali. Đây là một quyển kinh Phật giáo rất phổ thông và đã được dịch ra nhiều thứ tiếng quan trọng trên thế giới. Nhiều tác giả coi bộ kinh này như là Thánh Thư của đạo Phật. “Pháp” có nghĩa là đạo lý, chân lý, giáo lý. “Cú” là lời nói, câu kệ. “Pháp Cú” là những câu nói về chánh pháp, những lời dạy của đức Phật nên “Kinh Pháp Cú” còn được gọi là “Kinh Lời Vàng” hoặc “Lời Phật Dạy”.

Kinh Pháp Cú là một tập hợp những câu dạy ngắn gọn nhưng đầy ý nghĩa của đức Phật Thích Ca trong ba trăm trường hợp giáo hóa khác nhau. Những câu này do chính đức Phật khi còn tại thế nói ra trong suốt gần nửa thế kỷ thuyết pháp của Ngài. Các câu này về sau được các vị đại đệ tử của đức Phật sắp xếp thành 423 bài “kệ”, chia ra làm 26 “phẩm” và tụng đọc trong Đại Hội Kết Tập Kinh Điển lần đầu tiên sau khi đức Phật nhập diệt.

Kinh Pháp Cú tóm thâu tinh hoa giáo lý của đức Phật. Đọc những bài kệ trong kinh này người đọc cảm thấy như chính mình được trực tiếp nghe lời Phật dạy từ hơn 2600 năm trước vọng lại. Mỗi bài kệ có thể xem là chứa đựng một cách súc tích và trung thành nhất những lời dạy, những giáo lý căn bản nguyên thủy của đức Phật. Mỗi phẩm trong Kinh Pháp Cú đặt trọng tâm vào một đề tài chính. Mỗi bài kệ trong từng phẩm đều chứa đựng một nội dung tu học rất sâu sắc và phong phú. Nhiều bài đơn giản và dễ hiểu nhưng nhiều bài không thể nào chỉ đọc một lần mà hiểu ngay hết được. Cần phải đọc đi đọc lại nhiều lần, đọc thêm các tích truyện đi kèm và tra cứu thêm các bản chú giải.

DHAMMAPADA

Người đọc nếu sẵn nhiệt tâm hướng về đạo pháp nên nghiền ngẫm và thường xuyên suy niệm về những lời vàng ngọc chứa đựng trong kinh rồi đem ra thực hành, áp dụng vào cuộc sống hàng ngày của mình. Chắc chắn người đọc có thể thấu hoạch được một niềm vui về tinh thần vượt lên cao hơn tất cả những thứ hạnh phúc khác trên thế gian, sẽ gặt hái được nhiều lợi ích cho chính bản thân mình ngay trong hiện tại cũng như trong tương lai. Lời kinh khơi nguồn cảm hứng cao đẹp và mở ra một lối đi đầy hương hoa, tạo ra một sức mạnh diệu kỳ giúp cho người đọc có một niềm tin vững chắc hơn trên con đường tu học để tiến đến bến bờ giác ngộ và nhờ đó mà được giải thoát.

Nhiều học giả quốc tế chuyên về tôn giáo và thần học đã từng nói đại ý rằng: “Kinh điển của Phật giáo thật quá là nhiều, nhưng nếu giả dụ một ngày nào đó tất cả các kinh điển này bị thất lạc hay bị thiêu hủy đi hết mà chỉ còn lưu giữ lại được một cuốn Kinh Pháp Cú này thôi thì chúng ta cũng tạm coi như có đủ những gì cần thiết để noi theo giáo lý của đức Phật”.

Trong Kinh Pháp Cú người đọc sẽ thấy những lời dạy về triết lý và luân lý cho cả hai giới xuất gia và tại gia. Những lời dạy cho hàng xuất gia tất nhiên không bao hàm hàng tại gia, nhưng những lời dạy cho hàng tại gia đương nhiên có thể áp dụng cho cả hàng xuất gia. Do đó dù ở cương vị nào người đọc cuốn kinh này cũng thu nhận được nhiều lợi ích thanh cao. Hơn nữa những người muốn đi tìm chân lý, dầu theo tín ngưỡng nào chẳng nữa, đều có thể thấy hứng thú và bổ ích khi đọc cuốn Kinh Pháp Cú này, vì nói chung kinh điển Phật giáo thường chỉ nêu ra chân lý cho toàn thể nhân loại chứ không mang tính chất giáo điều.

Đức Phật đã từng tuyên bố rõ ràng rằng Ngài chỉ là người dẫn đường chỉ nẻo chứ Ngài không thể “cứu rỗi” hay tu thay cho ai được cả, và con người phải tự mình tu để giải thoát cho chính mình. Ước mong sao những lời dạy của

KINH PHÁP CÚ

đức Phật trong tập Kinh Pháp Cú sẽ là ngọn đuốc rực rỡ soi sáng dẫn đường, là ngón tay chỉ hướng cho mọi hành động, ngôn ngữ, tâm tư của người đọc và do đó đem lại an lạc và hạnh phúc. Tự mình nghe theo lời Phật dạy mà tu sửa, rồi tự mình sẽ giác ngộ và sự giác ngộ đó sẽ giúp cho mình được giải thoát khỏi vòng luân hồi sinh tử đầy khổ đau.

Khi soạn thảo cuốn Kinh Pháp Cú chuyển dịch thành thể thơ “lục bát” này soạn giả đã tham khảo một số tài liệu quý báu về Kinh Pháp Cú viết bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Các tác phẩm tiếng Anh đã số được dịch trực tiếp từ nguyên bản tiếng Pali. Các tác phẩm tiếng Việt thì được dịch từ nguyên bản Pali hay được dịch theo bản chữ Hán hoặc tiếng Anh.

Muốn cho đại đa số quần chúng khi đọc kinh này cảm thấy dễ hiểu, soạn giả đã cố gắng xử dụng chữ Việt với những ngôn từ bình dị, tránh dùng nhiều chữ Hán và những danh từ triết học hoặc đạo học cao siêu. Đôi khi một vài lời giải thích cũng đã được chuyển thành thơ và thêm vào trong bài. Để hoàn thành tác phẩm soạn giả trong khi sắp xếp ngôn từ và tứ thơ đôi khi đã phải thêm bớt một vài chữ, hoán chuyển một vài câu trong cùng một bài, nhưng vẫn cố gắng chuyên chở đầy đủ ý nghĩa trong các lời dạy của đức Phật. Mong rằng những vần thơ “lục bát”, một thể loại thơ đầy tình tự dân tộc, sẽ để lại trong tâm tư người đọc cũng như người nghe những tình cảm nhẹ nhàng thanh thoát vì thơ đầy nhạc tính và vang lên những âm điệu thân thương như những lời ru nơi quê mẹ. Ngôn ngữ có bình dị mới dễ hiểu. Thêm vần thêm điệu mới dễ đọc, dễ nghe. Từ đó mới dễ nhớ, dễ thuộc. Có nhớ, có thuộc mới dễ áp dụng những lời vàng ngọc Phật dạy vào cuộc sống hàng ngày.

Sách xuất bản năm 2003, nay soạn giả nhuận sắc lại vào năm 2012. Có in thêm đầy đủ 423 tranh vẽ minh họa rất đẹp của Mr. P. Wickramanayaka được trích dẫn trong tác phẩm “*Illustrated Dhammapada*” by Ven. Weragoda Sarada Maha

DHAMMAPADA

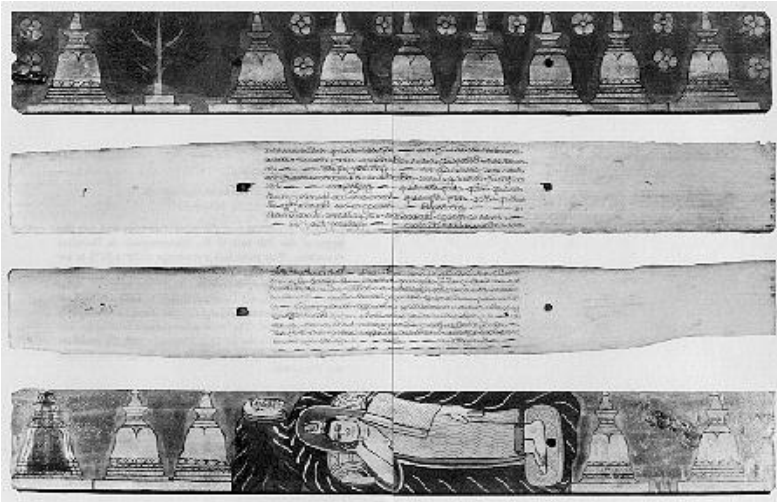
Thero. Thêm phần Anh ngữ được trích dẫn từ bản dịch tiếng Anh của Hòa thượng Narada, Colombo, Sri Lanka.

Tại các nước theo Phật giáo Nam Tông các Sa Di phải học thuộc lòng Kinh Pháp Cú này. Riêng tại Việt Nam ta kinh này không được xếp vào danh sách các kinh để tụng niệm hàng ngày nên kinh ít được biết đến.

Xin trân trọng giới thiệu đến các độc giả một cuốn sách mà chúng tôi thiết nghĩ là vừa lý thú và vừa hữu ích. Mong rằng tác phẩm này sẽ góp được một phần nhỏ bé và khiêm tốn trong việc truyền bá Phật pháp.

Điều Phông

(Mùa Phật Đản năm 2012)



(Ảnh chụp bản Kinh Pháp Cú hiện được lưu trữ tại Viện Bảo Tàng Quốc Gia ở Colombo, Sri Lanka. Bản kinh bằng văn tự Pali viết trên lá bối và được xem như là bản cổ xưa nhất của quyển kinh này.)

KINH PHÁP CÚ



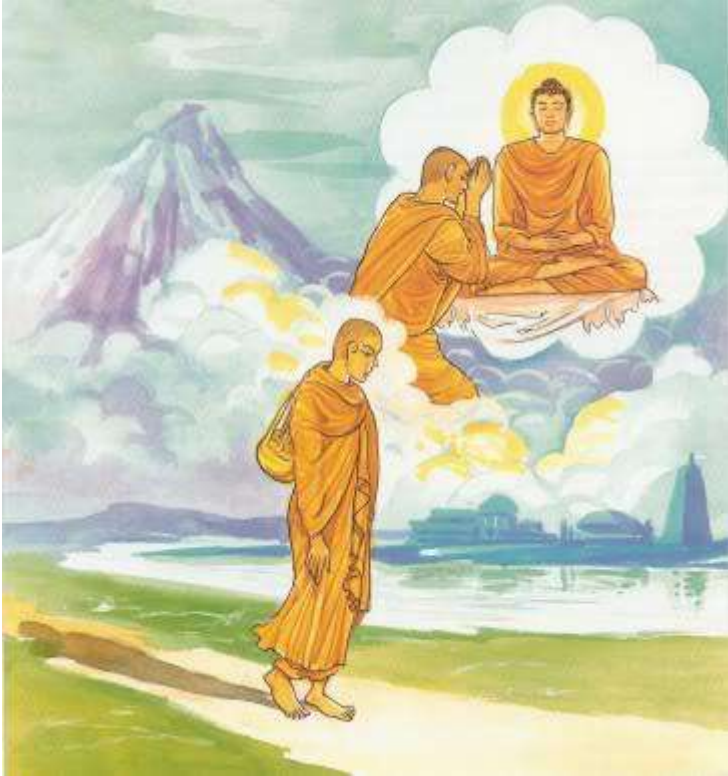
1. PHẨM SONG SONG

(1)

Việc làm của bản thân ta
Do tâm, do ý tạo ra, dẫn đầu
Nói năng, hành động trước sau
Ý mà ô nhiễm: khổ đau theo kèm
Tựa như là cái bánh xe
Theo chân con vật kéo lê trên đường.

Mind is the forerunner of (all evil) states. Mind is chief; mind-made are they. If one speaks or acts with wicked mind, because of that, suffering follows one, even as the wheel follows the hoof of the draught-ox.

DHAMMAPADA



(2)

Việc làm của bản thân ta
Do tâm, do ý tạo ra, dẫn đầu
Nói năng, hành động trước sau
Ý mà thanh tịnh: dạt dào niềm vui
Và bao hạnh phúc trên đời
Theo ta như bóng khắp nơi theo hình.

Mind is the forerunner of (all good) states. Mind is chief; mind-made are they. If one speaks or acts with pure mind, because of that, happiness follows one, even as one's shadow that never leaves.

KINH PHÁP CÚ



(3)

“Người kia chửi bới, đánh tôi
Lại còn lẩn lút, cướp hoài. Giận thay!”
Ai mà nghĩ mãi điều này
Làm sao dứt bỏ được ngay hận thù.

"He abused me, he beat me, he defeated me, he robbed me", in those who harbour such thoughts hatred is not appeased.

DHAMMAPADA

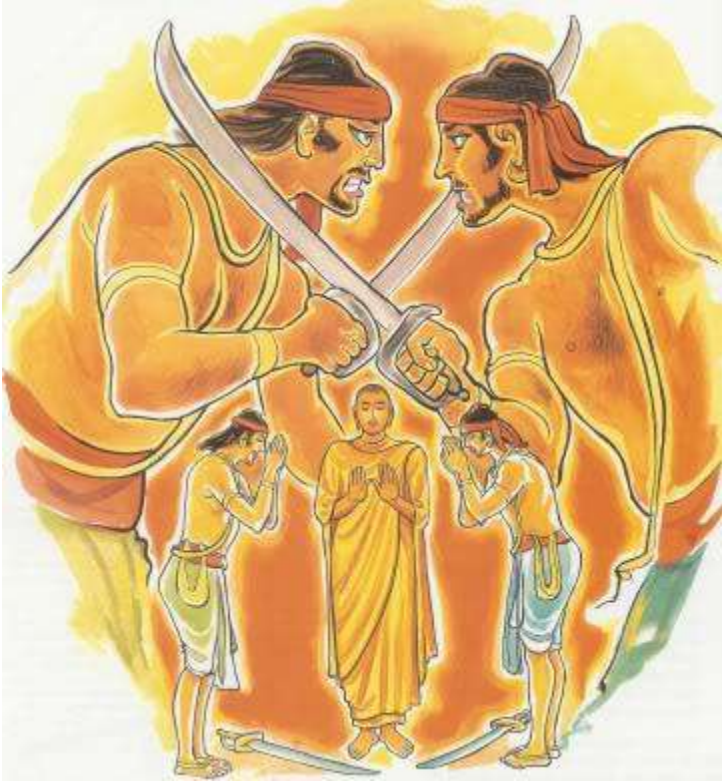


(4)

“Người kia chửi bới, đánh tôi
Lại còn lẩn lượm, cướp hoài. Giận thay!”
Ai không còn nghĩ điều này
Sẽ mau dứt bỏ được hận thù.

"He abused me, he beat me, he defeated me, he robbed me", in those who do not harbour such thoughts hatred is appeased.

KINH PHÁP CÚ



(5)

Khắp nơi trong cõi dương gian
Hận thù đâu thể xua tan hận thù
Chỉ tình thương với tâm từ
Làm tiêu oán hận, giải trừ hờn căm
Đó là định luật ngàn năm.

Hatreds never cease through hatred in this world; through love alone they cease. This is an eternal law.

DHAMMAPADA



(6)

Người ham cãi cọ nào hay
Chúng ta đều chết một ngày gần đây
Khi ai hiểu rõ điều này
Chẳng ham tranh cãi thêm gây muộn phiền.

The others know not that in this quarrel we perish; those of them who realize it, have their quarrels calmed thereby.

KINH PHÁP CÚ



(7)

Ham theo lạc thú nổi trôi
Giác quan buông thả sống đời mê say
Uống ăn vô độ hàng ngày
Lại thêm biếng nhác, chẳng hay chuyên cần
Con người bị cuốn đến gần
Ma vương dục vọng ngàn lần hại ta
Như cơn gió lốc thổi qua
Cây cành nghiêng ngã, lá hoa rơi rời.

Whoever lives contemplating pleasant things, with senses unrestrained, in food immoderate, indolent, inactive, him verily Mara (*) (the tempter) overthrows, as the wind (overthrows) a weak tree.

(*) *Mara is a metaphor for temptations or passions personified; hence the use of "tempter."*

DHAMMAPADA

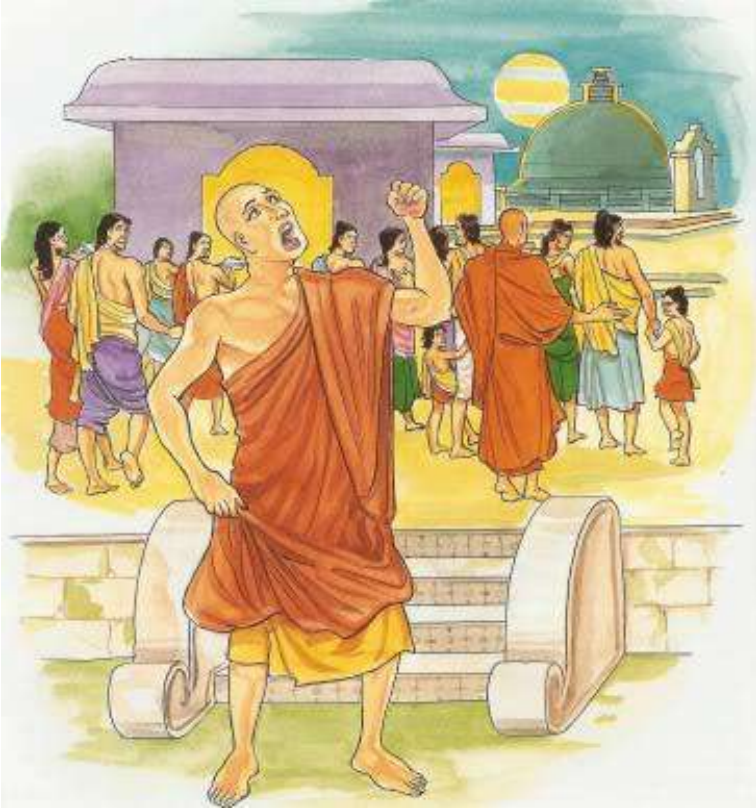


(8)

Nhận ra ô uế thân người
Giác quan kiềm chế, sống đời tịnh yên
Uống ăn điều độ giữ gìn
Lại thêm bền vững đức tin, chuyên cần
Người đầu dễ bị cuốn gần
Ma vương dục vọng ngàn lần thua ta
Khác gì cơn gió thổi qua
Núi cao, vách đá khó mà lung lay.

Whoever lives contemplating "the Impurities", with senses restrained, in food moderate, full of faith, full of sustained energy, him Mara (the tempter) overthrows not, as the wind (does not overthrow) a rocky mountain.

KINH PHÁP CÚ



(9)

Nếu mà mặc áo cà sa
Lòng còn ô ướ, tâm tà quần quanh
Chưa tự chế, thiếu chân tình
Xứng đâu mà khoác vào mình áo kia.

Whoever, unstainless, without self control and truthfulness,
should don the yellow robe, is not worthy of it.

DHAMMAPADA

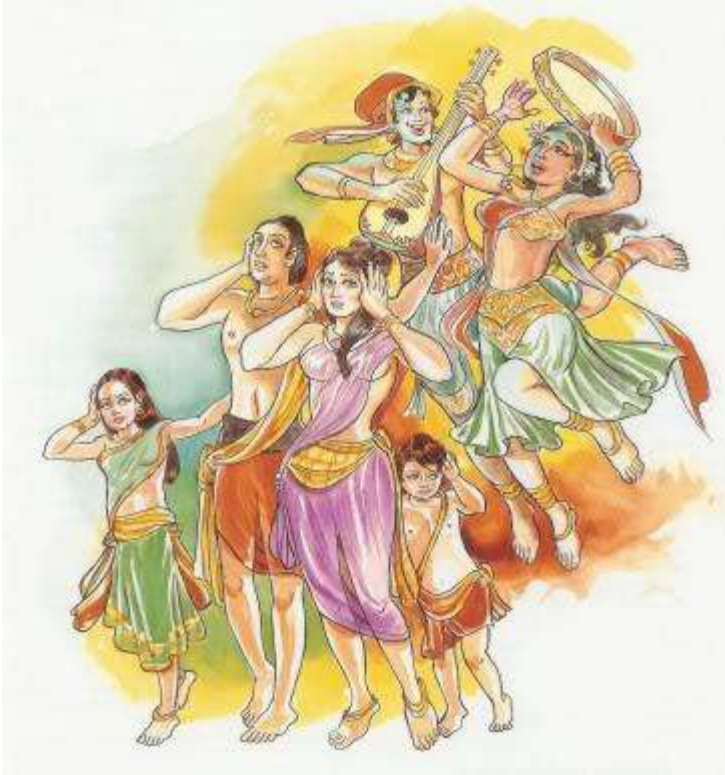


(10)

Người mà ô nhiễm chẳng vương
Giữ gìn giới luật vững vàng, nghiêm minh
Luôn tự chế, rất chân tình
Áo cà sa khoác vào mình xứng thay.

He who is purged of all stain, is well-established in morals
and endowed with self-control and truthfulness, is indeed
worthy of the yellow robe.

KINH PHÁP CÚ



(11)

Những gì không thật, hảo huyền
Lại cho là thật và tin vô bờ,
Những gì chân thật lại ngờ
Lại cho không thật, chỉ là giả thôi,
Nghĩ suy lầm lạc mất rồi
Thấy sao chân thật rạng nơi pháp màu.

In the unessential they imagine the essential, in the essential they see the unessential - they who entertain (such) wrong thoughts never realize the essence.

DHAMMAPADA



(12)

Biết đây là thật dễ tin
Biết kia không thật, hảo huyền mà thôi
Nghĩ suy theo đúng đường rồi
Thấy ngay chân thật rạng nơi pháp màu.

What is essential they regard as essential, what is unessential they regard as unessential - they who entertain (such) right thoughts realize the essence.

KINH PHÁP CÚ



(13)

Căn nhà lợp chẳng kỹ càng
Mưa tuôn thấm dột dễ dàng lắm thay
Tâm mà tu vụng có ngày
Bị nhiều tham dục lọt ngay khác gì.

Even as rain penetrates an ill-thatched house, so does lust penetrate an undeveloped mind.

DHAMMAPADA

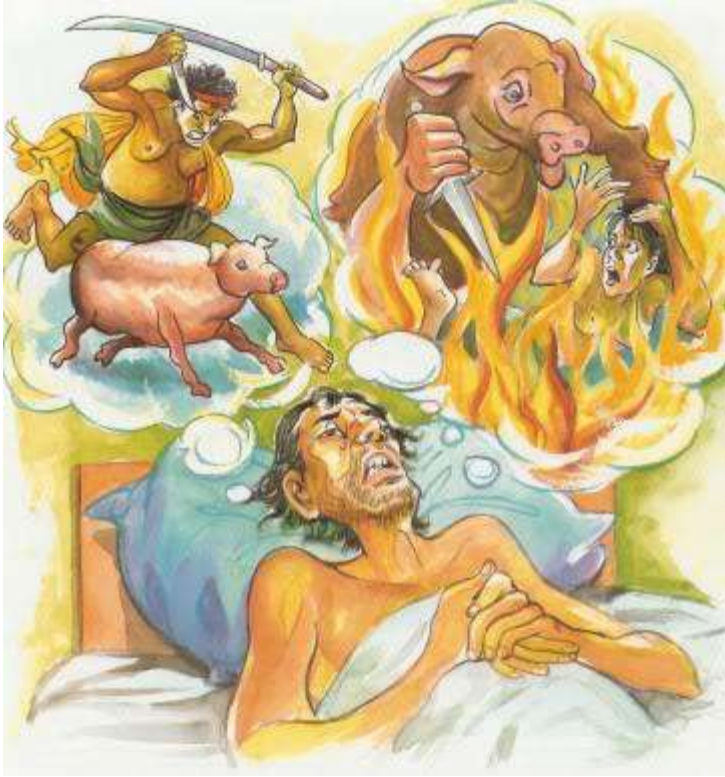


(14)

Căn nhà lợp thật kỹ càng
Mưa tuôn đâu dột dễ dàng mấy khi
Tâm mà tu khéo sợ gì
Bao nhiêu tham dục dễ chi lọt vào.

Even as rain does not penetrate a well-thatched house, so does lust not penetrate a well-developed mind.

KINH PHÁP CÚ

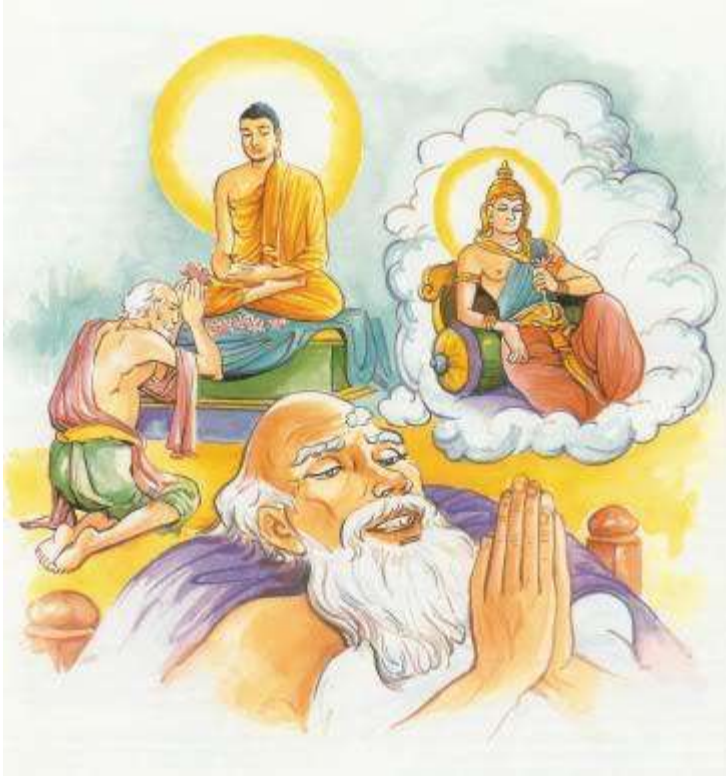


(15)

Đau buồn ngay ở kiếp này
Kiếp sau cũng lại tràn đầy buồn đau:
Người làm điều ác hay đâu
Buồn kia theo mãi dài lâu bên mình
Quay nhìn việc ác tạo thành
Chết mòn thân xác, héo nhanh tâm hồn.

Here he grieves, hereafter he grieves. In both states the evil-doer grieves. He grieves, he is afflicted, perceiving the impurity of his own deeds.

DHAMMAPADA



(16)

Vui mừng ngay ở kiếp này
Kiếp sau cũng lại tràn đầy mừng vui:
Người làm điều thiện ở đời
Thấy chân hạnh phúc khắp nơi theo mình
Quay nhìn việc thiện tạo thành
Sống vui dào dạt, an lành chứa chan.

Here he rejoices, hereafter he rejoices. In both states the well-doer rejoices. He rejoices, exceedingly rejoices, perceiving the purity of his own deeds.

KINH PHÁP CÚ



(17)

Kiếp này tràn ngập khổ đau
Khổ đau cũng lại kiếp sau ngập tràn
Người gây nghiệp ác thở than:
"Bao điều gian ác mình làm trước đây!"
Bây giờ đường ác đọa đầy
Trăm luân côi khổ biết ngày nào xong.

Here he suffers, hereafter he suffers. In both states the evil-doer suffers. "Evil have I done" (thinking thus), he suffers. Furthermore, he suffers, having gone to a woeful state.

DHAMMAPADA

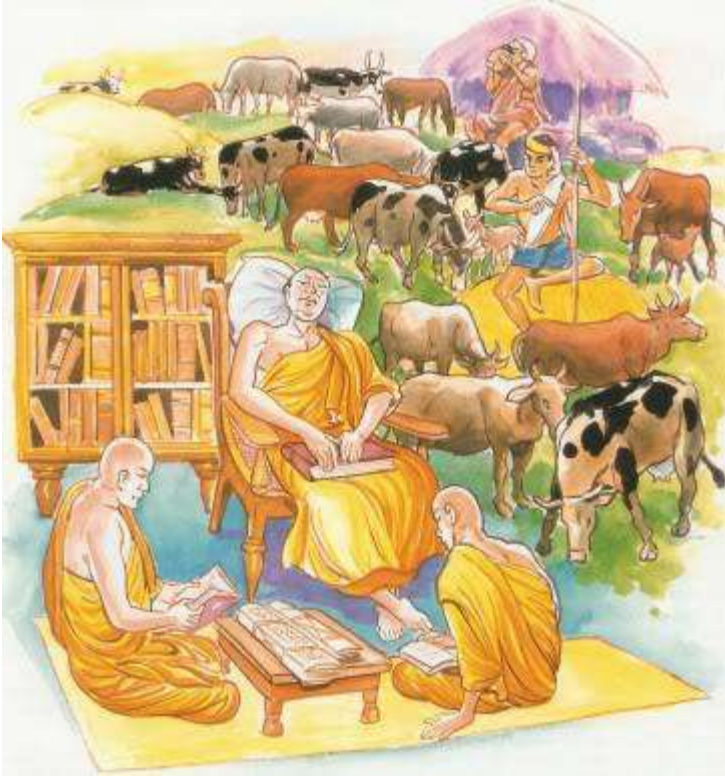


(18)

Đầy tràn vui sướng kiếp này
Sướng vui cũng lại tràn đầy kiếp sau:
Người làm nghiệp thiện vui sao
Nhủ lòng: "Minh tạo biết bao phước lành!"
Kiếp sau sẽ được tái sinh
Vào nơi hạnh phúc an bình chứa chan.

Here he is happy, hereafter he is happy. In both states the well-doer is happy. "Good have I done" (thinking thus), he is happy. Furthermore, he is happy, having gone to a blissful state.

KINH PHÁP CÚ



(19)

Dù cho có tụng nhiều kinh
Không theo giáo pháp thực hành sớm hôm
Tu hành lợi ích đâu còn
Khác chi một kẻ luôn luôn chăn bò
Chăn thuê nên chỉ âu lo
Đếm bò cho chủ, sữa bò hưởng đâu?

Though much he recites the Sacred Texts, but acts not accordingly, that heedless man is like a cowherd who counts others' kine. He has no share in the fruits of the Holy Life.

DHAMMAPADA

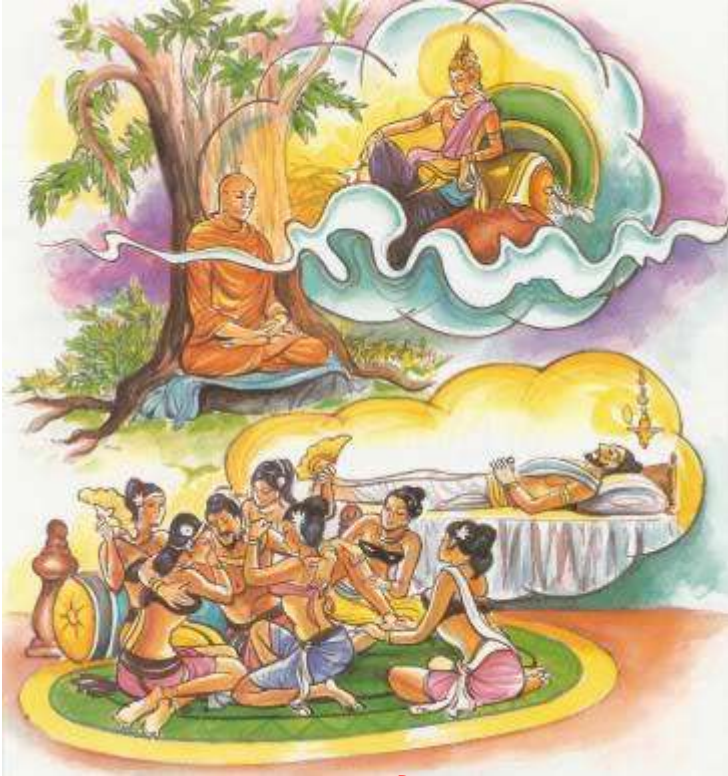


(20)

Dù cho chỉ tụng ít kinh
Nhưng theo giáo pháp thực hành sớm khuya
Hết tham, hết cả sân, si
Lòng luôn tỉnh giác, tâm thì hiền lương
Trước sau giải thoát mọi đường
Tu hành lợi ích ngát hương muôn đời.

Though little he recites the Sacred Texts, but acts in accordance with the teaching, forsaking lust, hatred and ignorance, truly knowing, with mind well freed, clinging to naught here and hereafter, he shares the fruits of the Holy Life.

KINH PHÁP CÚ



2. PHẨM KHÔNG BUÔNG LUNG

(21) - (22)

Người chuyên niệm, chẳng buông lung (*)
Coi như sống mãi, thoát vòng tử vong
Kẻ phóng dật, kẻ buông lung
Coi như đã bị mệnh chung lâu ngày
Sống mà như chết nào hay,

(*) *Buông lung: không biết tự kiểm chế, sống bừa bãi bất chấp hậu quả, đồng nghĩa với chữ phóng dật.*

DHAMMAPADA



Người hiền trí biết điều này từ lâu
Cho nên gìn giữ trước sau
Dám đâu phóng dật, há nào buông lung
Luôn luôn cảnh giác vô cùng
Nhập vào cõi thánh vui mừng, bình an.

Heedfulness is the path to the deathless, heedlessness is the path to death. The heedful do not die; the heedless are like unto the dead.

Distinctly understanding this (difference), the wise (intent) on heedfulness rejoice in heedfulness, delighting in the realm of the Noble Ones.

KINH PHÁP CÚ

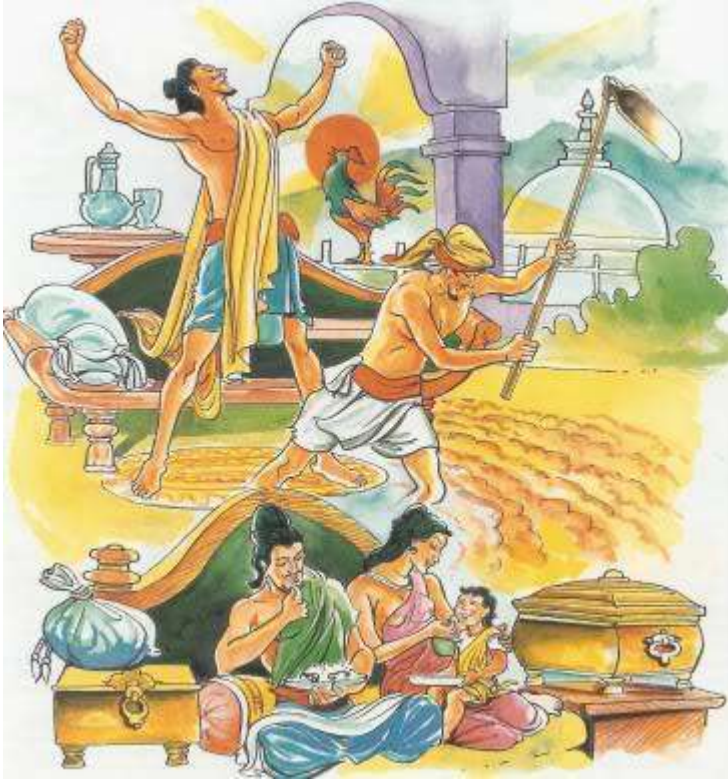


(23)

Nhờ tu thiền định thâm sâu
Tháng năm kiên nhẫn, trước sau chuyên cần
Người hiền trí được bình an
Thân tâm giải thoát, Niết Bàn hưởng vui.

The constantly meditative, the ever steadfast ones realize
the bond-free, supreme Nirvana.

DHAMMAPADA



(24)

Luôn cố gắng, chẳng buông lung
Nghĩ suy chín chắn, tâm lòng hăng say
Bản thân tự chế hàng ngày
Sống theo chánh pháp, tốt thay cuộc đời
Tiếng lành tăng trưởng mãi thôi.

The glory of him who is energetic, mindful, pure in deed, considerate, self-controlled, right-living, and heedful steadily increases.

KINH PHÁP CÚ

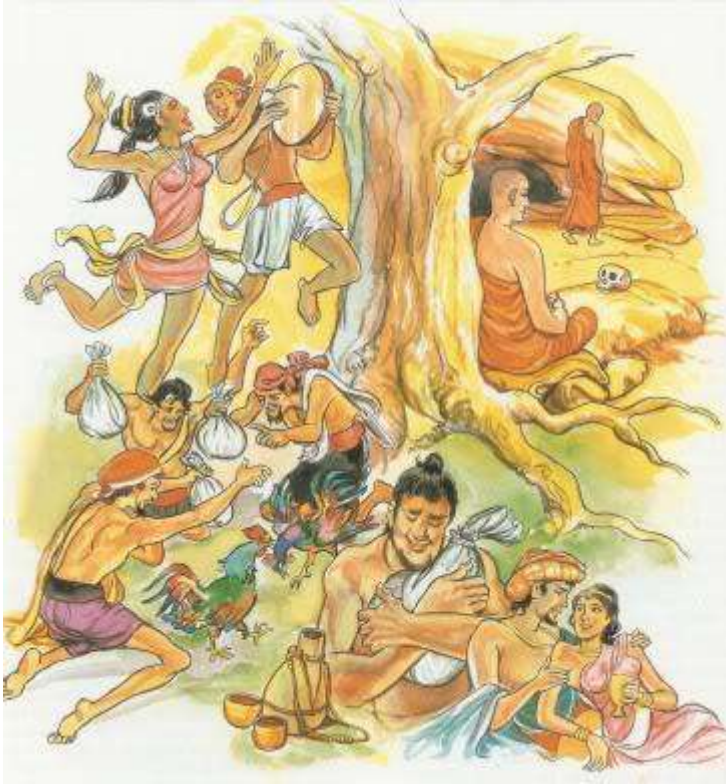


(25)

Luôn luôn cố gắng nhiều bề
Lại thêm hăng hái, không hề buông lung
Tự mình khắc chế mọi đường
Những người hiền trí vô cùng tinh anh
Tạo ra hòn đảo cho mình
Vượt trên sóng nước vây quanh thét gào
Nào phiền theo ngọn sóng trào
Để gì quấy nhiễu dâng cao ngập tràn.

By sustained effort, earnestness, discipline, and self-control
let the wise man make for himself an island, which no flood
overwhelms.

DHAMMAPADA

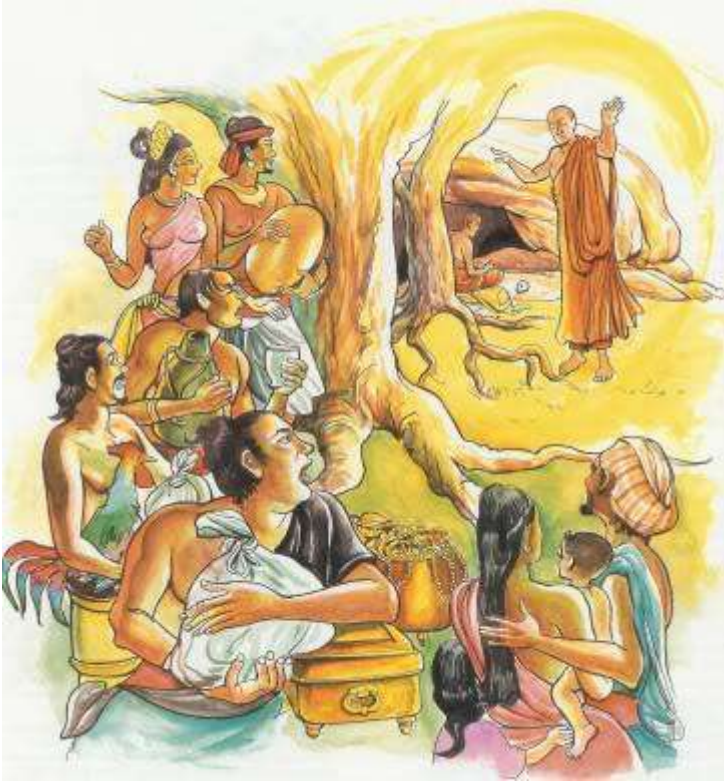


(26)

Kẻ ngu si bị đắm chìm
Trong đời phóng dật, trong miền buông lung
Nhưng người hiền trí tìm đường
Chăm lo gìn giữ tâm đừng buông lung
Tựa người bạc bẽ tiền rừng
Chăm lo báu vật, trông chừng quý kim.

The ignorant, foolish folk indulge in heedlessness; the wise man guards earnestness as the greatest treasure.

KINH PHÁP CÚ

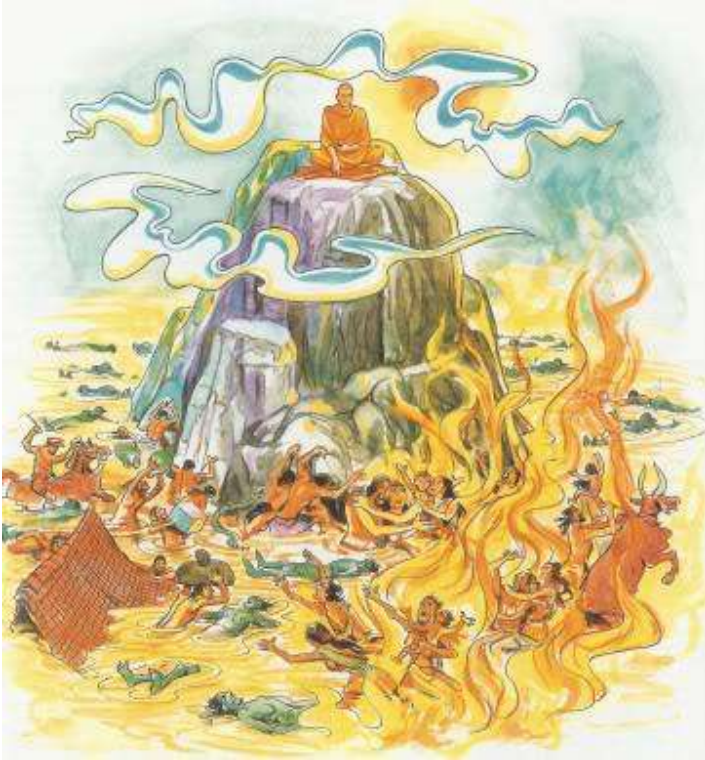


(27)

Chớ nên chìm đắm xuôi theo
Buông lung, phóng dật là điều chẳng hay,
Chớ nên dục lạc mê say
Hãy nên tỉnh giác tâm này cho mau
Tu thiền định thật chuyên sâu
Mới mong phước báu, mới cầu bình an.

Indulge not in heedlessness; have no intimacy with
sensuous delights. Verily, the earnest, meditative person
obtains abundant bliss.

DHAMMAPADA



(28)

Nhờ trừ được hết buồn lung
Nhưng người hiền trí sẽ không lo gì:
- Tựa như bậc thánh hiền kia
Lên đài trí tuệ nhìn về dưới chân
Thấy bao nhiêu kẻ ngu đần
Trăm bề đau khổ, bội phần lo âu,
- Tựa người leo tới núi cao
Cúi nhìn muôn vật lao xao dưới ghềnh
Đắm chìm trong chốn vô minh.

When an understanding one discards heedlessness by
heedfulness, he, free from sorrow, ascends to the palace of
wisdom and surveys the sorrowing folk as a wise
mountaineer surveys the ignorant groundlings.

KINH PHÁP CÚ



(29)

Giữ cho tỉnh tấn trong lòng
Giữa bao nhiêu kẻ buông lung tràn trề
Giữ cho tỉnh táo mọi bề
Giữa bao nhiêu kẻ ngủ mê li bì
Kìa trông kẻ trí khác gì
Như con tuấn mã phóng đi hào hùng
Phía sau bỏ lại trên đường
Ngựa gầy hèn yếu nào nùng lết theo.

Heedful amongst the heedless, wide awake amongst the slumbering, the wise man advances as does a swift horse, leaving a weak jade behind.

DHAMMAPADA



(30)

Nhờ tinh tấn, chẳng buông lung
Khiến cho Đế Thích thành ông thánh hiền
Được làm chủ cõi chư thiên
Muôn người cùng cất tiếng khen ngợi hoài,
Kẻ phóng dật bị chê bai
Mọi người khinh miệt, chẳng ai nể vì.

By earnestness Maghavà (*) rose to the lordship of the gods. Earnestness is ever praised; negligence is ever despised.

(*) *Maghavà is synonymous with Sakka, king of the gods.*

KINH PHÁP CÚ

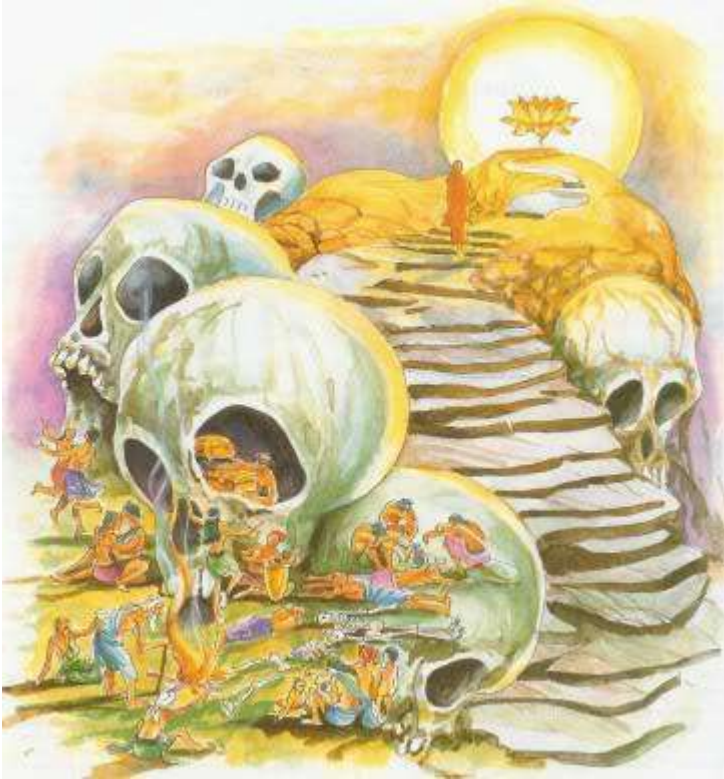


(31)

Tỳ Kheo sợ tính buông lung
Chuyên tâm chú niệm, dốc lòng chuyên tu
Tiến mau biết mấy cho vừa
Đốt tiêu phiền não tựa như lửa hồng,
Đốt dây to nhỏ chập chùng
Từ lâu trói buộc người trong luân hồi.

The monk who delights in heedfulness, and looks with fear
on heedlessness, advances like fire, burning all fetters great
and small.

DHAMMAPADA



(32)

Tỳ Kheo sợ tính buông lung
Chuyên tâm chú niệm, dốc lòng tu thân
Niết Bàn đã tiến đến gần
Hố sâu đọa lạc trăm phần thoát qua.

The monk who delights in heedfulness, and looks with fear
on heedlessness, is not liable to fall. He is in the presence of
Nirvana.

KINH PHÁP CÚ



3. PHẨM TÂM

(33)

Thường thường tâm kẻ phàm phu
Chập chòn, dao động, lu mờ, khó canh
Khó mà chế phục được nhanh,
Chỉ riêng kẻ trí tâm mình giữ yên
Giữ cho ngay thẳng lâu bền
Như tay thợ khéo uốn tên lành nghề
Tên luôn ngay ngắn mọi bề.

The flickering, fickle mind, difficult to guard, difficult to control - the wise person straightens it as a fletcher straightens an arrow.

DHAMMAPADA



(34)

Tựa như cá ở hồ ao
Bị đưa khỏi nước quăng vào bờ kia
Vẫy vùng, sợ sệt kể chi,
Tâm người nên vậy khác gì cá đâu
Phải vùng vẫy, phải lo âu
Cố mà phấn đấu thoát mau tâm mình
Khỏi tay Ma giới dục tình.

Like a fish that is drawn from its watery abode and thrown upon land, even so does this mind flutter. Hence should the realm of the passions be shunned.

KINH PHÁP CÚ



(35)

Tâm phàm phu cứ xoay vần
Chạy theo dục vọng muôn phần đảo chao
Khó mà nắm giữ được nào,
Chỉ riêng những kẻ thanh cao tính tình
Đã điều phục được tâm mình
Mới mong hạnh phúc, an bình mãi thôi.

The mind is hard to check, swift, flits wherever it listeth: to control it is good. A controlled mind is conducive to happiness.

DHAMMAPADA



(36)

Tâm phàm phu cứ xoay vần
Chạy theo dục vọng muôn phần đảo chao
Tinh vi, khó thấy được nào
Chỉ riêng người trí lo âu thật tình
Canh phòng nghiêm ngặt tâm mình
Cho nên hạnh phúc, an bình mãi thôi.

The mind is very hard to perceive, extremely subtle, flits wherever it listeth. Let the wise person guard it; a guarded mind is conducive to happiness.

KINH PHÁP CÚ



(37)

Tâm phàm phu cứ lao mình
Âm thầm, đơn độc du hành rất xa
Nào đâu hình dạng phở ra
Hang kia ẩn náu thật là thẳm sâu,
Tâm ai điều phục được mau
Thoát Ma trói buộc, lụy đâu dục tình.

Faring far, wandering alone, bodiless, lying in a cave, is the mind. Those who subdue it are freed from the bond of Mara.

DHAMMAPADA

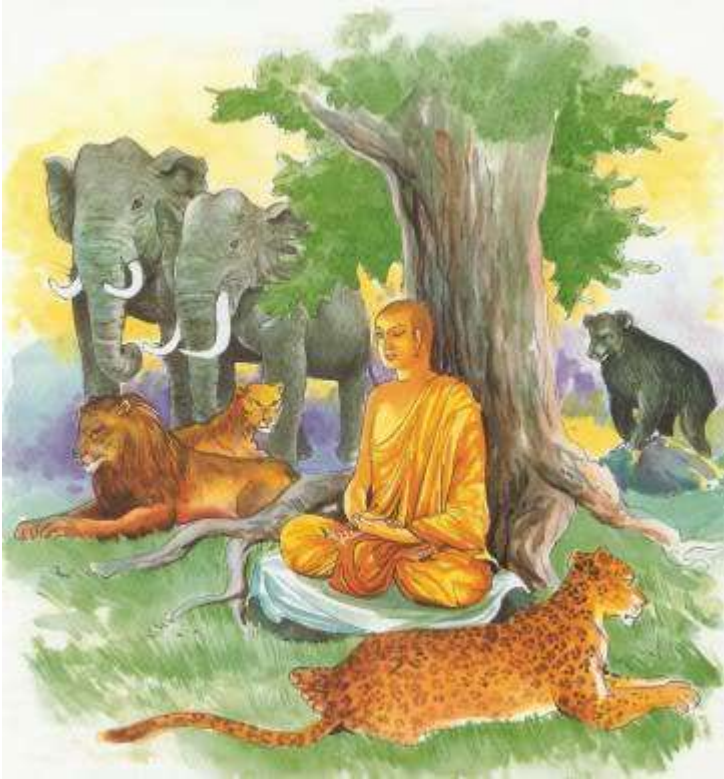


(38)

Người không an định được tâm
Không rành chánh pháp, không thông đạo mầu
Lòng tin lại chẳng bền lâu
Tất nhiên trí tuệ để đâu hoàn thành.

He whose mind is not steadfast, he who knows not the true doctrine, he whose confidence wavers - the wisdom of such a one will never be perfect.

KINH PHÁP CÚ

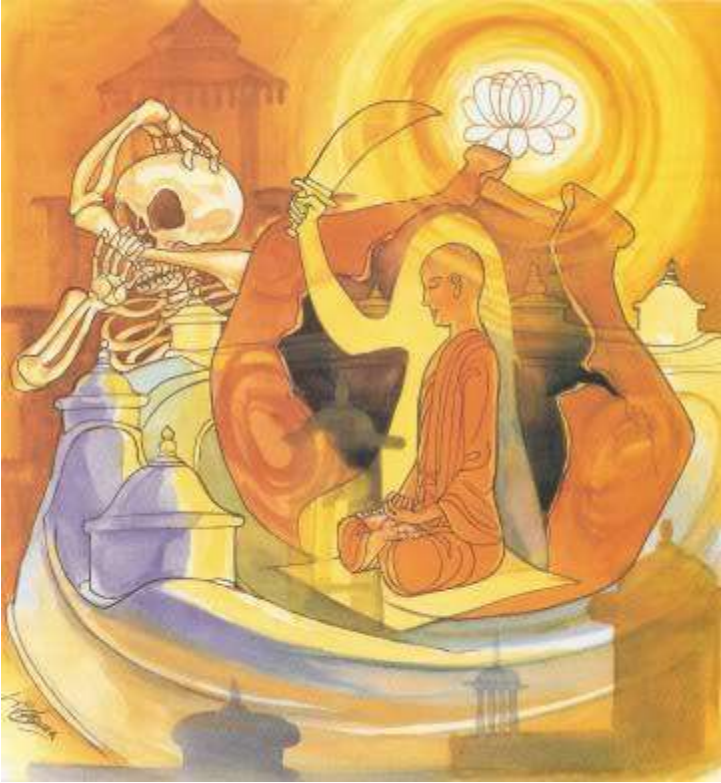


(39)

Người nào thanh tịnh trong tâm
Không còn tham ái và sân hận gì
Vượt lên thiện, ác đôi bề
Là người giác ngộ chẳng hề sợ chi.

He whose mind is not soaked (by lust) he who is not affected (by hatred), he who has transcended both good and evil - for such a vigilant one there is no fear.

DHAMMAPADA



(40)

Thân như đồ gốm mong manh
Giữ tâm cho vững như thành vây quanh
Với gươm trí tuệ tinh anh
Hãy mau đánh dẹp tan tành quân Ma
Dẹp Ma dục vọng quấy ta
Thắng rồi nỗ lực để mà tiến thêm
Giữ gìn chiến thắng cho bền
Vượt vùng luyến ái, thoát miền nhiễm ô.

Realizing that this body is (as fragile) as a jar, establishing this mind (as firm) as a (fortified) city he should attack Mara with the weapon of wisdom. He should guard his conquest and be without attachment.

KINH PHÁP CÚ



(41)

Thân này rồi chẳng bao lâu
Nằm dài dưới đất, chôn sâu ngủ vùi
Đâu còn ý thức chuyện đời
Tựa cây gỗ mục vứt nơi bụi bờ.

Before long, alas! this body will lie upon the ground, cast aside, devoid of consciousness, even as a useless charred log.

DHAMMAPADA



(42)

Kẻ thù gây hại cho nhau
Hay người oán hận trước sau rửa hờn
Cũng đâu gây hại nhiều hơn
Hại do hạnh ác trong tâm tạo thành
Gây ra cho chính thân mình.

Whatever (harm) a foe may do to a foe, or a hater to a hater,
an ill-directed mind can do one far greater (harm).

KINH PHÁP CÚ



(43)

Dù cha mẹ hoặc thân nhân
Giúp ta chỉ được một phần thăng hoa
Chính nhờ tâm tốt của ta
Tìm về việc thiện, hưởng qua hạnh lành
Làm mình cao thượng thật nhanh.

What neither mother, nor father, nor any other relative can do, a well-directed mind does and thereby elevates one.



4. PHẪM HOA

(44)

Ai mà tinh tấn nhận chân
Địa cầu và chính bản thân của mình,
Nhận chân được cõi nhân sinh
Khổ đau bốn cảnh dập dình vây quanh,
Nhận chân cõi thế gian mình
Cũng như cảnh giới thiên đình cao xa,
Khéo mang Pháp Cú giảng ra
Như người thợ khéo nhặt hoa làm tràng?

Who can truly see this earth, this body, this world of human beings, as well as the realm of gods? Who is able to distill the wisdom of the Dhamma. As skillfully as a designer of garlands selects choice flowers?

KINH PHÁP CÚ



(45)

Người còn tu học nhận chân
Địa cầu và chính bản thân của mình,
Nhận chân được cõi nhân sinh
Khổ đau bốn cảnh dập dình vây quanh,
Nhận chân cõi thế gian mình
Cũng như cảnh giới thiên đình cao xa,
Khéo mang Pháp Cú giảng ra
Như người thợ khéo nhặt hoa làm tràng!

A disciple in training, will comprehend this earth, and this realm of Yama together with the realm of the gods. A disciple in training will investigate the well-taught Path of Virtue even as an expert (garland-maker) will pick flowers.

DHAMMAPADA



(46)

Chúng sinh nên biết thân này
Như là ảo ảnh rồi đây chóng tàn
Như là bọt nước mau tan
Nên hoa dục vọng chớ màng làm chi
Mũi tên cám dỗ bẻ đi
Dẹp Ma dục vọng còn gì hại thân,
Vượt qua tầm mắt tử thần.

Knowing that this body is like foam, and comprehending its mirage-nature, one should destroy the flower-shafts of sensual passions (Mara), and pass beyond the sight of the king of death.

KINH PHÁP CÚ



(47)

Tựa như nước lũ cuốn đi
Xóm làng say ngủ li bì nửa khuya
Tử thần cũng sẽ rước về
Những người phóng túng, đam mê tối ngày
Chỉ chuyên thu nhặt luôn tay
Cánh hoa dục lạc chất đầy trong tâm.

The man who gathers flowers (of sensual pleasure), whose mind is distracted, death carries off as a great flood sweeps away a sleeping village.

DHAMMAPADA



(48)

Những người chỉ biết đam mê
Cánh hoa dục lạc hái về trong tay
Với tâm phóng túng đọa đầy
Không hề thỏa mãn, tối ngày cuồng say
Chính là nô lệ tốt thay
Tử thần sẽ tới lôi ngay đi rồi.

The man who gathers flowers (of sensual pleasure), whose mind is distracted, and who is insatiate in desires, the Destroyer brings under his sway.

KINH PHÁP CÚ



(49)

Sa môn khát thực trong làng
Ví như ong lượn nhịp nhàng bên hoa
Kiếm tìm mật nhụy hút ra
Xong rồi tung cánh bay qua cuối vườn
Không làm hoa tổn sắc hương.

As a bee without harming the flower, its colour or scent, flies away, collecting only the honey, even so should the sage wander in the village.

DHAMMAPADA



(50)

Chớ nên dòm ngó lỗi người
Để xem họ đã làm rồi hay chưa,
Lỗi mình đừng có làm lơ
Phải nên nhìn lại đừng chờ đợi chi
Coi mình làm được những gì
Hay còn nhiều việc sẵn kia chưa làm.

Let not one seek others' faults, things left done and undone
by others, but one's own deeds done and undone.

KINH PHÁP CÚ



(51)

Hoa kia sắc đẹp phô trương
Tiếc rằng chẳng có chút hương thơm nào
Khác chi người nói ngọt ngào
Trăm điều hoa gấm, trăm câu tốt lành
Nói xong không chịu thực hành
Chẳng đem lợi ích, cũng thành uổng đi.

As a flower that is lovely and beautiful but is scentless, even so fruitless is the well-spoken word of one who does not practise it.

DHAMMAPADA



(52)

Hoa kia sắc đẹp vô cùng
Lại thêm hương tỏa thơm lừng biết bao
Khác chi người nói ngọt ngào
Trăm điều hoa gắm, trăm câu tốt lành
Nói xong quyết chí thực hành
Tương lai kết quả tạo thành đẹp thay.

As a flower that is lovely, beautiful, and scent-laden, even so fruitful is the well-spoken word of one who practises it.

KINH PHÁP CÚ

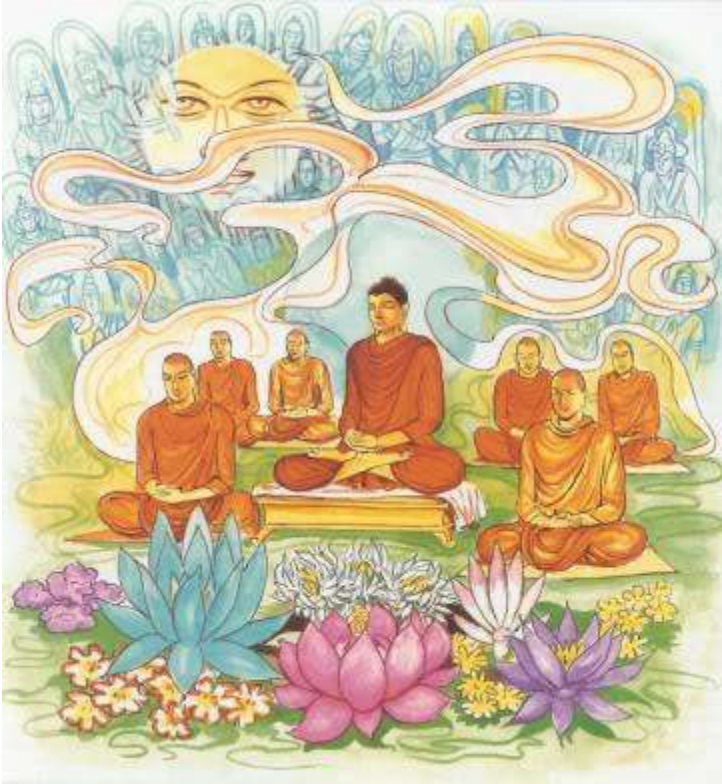


(53)

Như từ một đống hoa tươi
Lựa ra ghép lại cho đời tràng hoa
Nhiều tràng phô sắc mặn mà,
Người đời cũng vậy khác xa đâu nào
Thân tâm an lạc, thanh cao
Làm nên việc thiện kể sao cho vừa.

As from a heap of flowers many a garland is made, even so many good deeds should be done by one born a mortal.

DHAMMAPADA



(54)

Hương thơm hoa quý vườn kia
Ngược chiều gió thổi dễ gì thoảng bay,
Hương người đức hạnh thơm thay
Dù cho ngược gió dâng đầy muôn phương.

The perfume of flowers blows not against the wind, nor does the fragrance of sandalwood, *tagara* and jasmine but the fragrance of the virtuous blows against the wind; the virtuous man pervades every direction.

KINH PHÁP CÚ

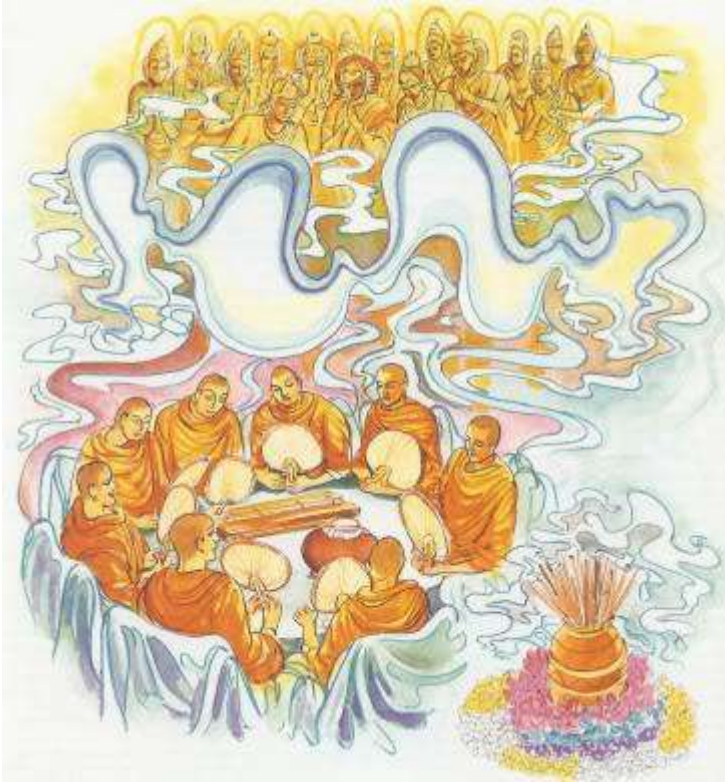


(55)

Muôn hương tỏa ngát thơm tho
Từ vườn hoa quý, từ hồ sen thanh
Để chi hơn được hương lành
Do người đức hạnh lưu danh cho đời.

Sandalwood, *tagara*, lotus, jasmine: above all these kinds of fragrance, the perfume of virtue is by far the best.

DHAMMAPADA



(56)

Hương thơm hoa quý thua xa
Hương người đức hạnh chan hòa vượt trên
Xông lên mãi tận chư Thiên
Tỏa ra ngan ngát khắp miền trời cao.

Of little account is the fragrance of *tagara* or sandal; the fragrance of the virtuous, which blows even amongst the gods, is supreme.

KINH PHÁP CÚ



(57)

Ai hằng ngày chẳng buông lung
Lại thêm giới hạnh vô cùng thanh cao
Có nguồn trí tuệ dạt dào
Thân tâm giải thoát há nào sợ chi
Ma vương dòm ngó để gì.

Mara finds not the path of those who are virtuous, careful in living, and freed by right knowledge.

DHAMMAPADA



(58) - (59)

Như từ trong đồng bùn nhơ
Bên đường nước đọng, ai ngờ nở ra
Hoa sen phô sắc mặn mà
Tỏa hương thanh khiết gần xa đẹp lòng,

As upon a heap of rubbish thrown on the highway, a sweet-smelling lovely lotus may grow,

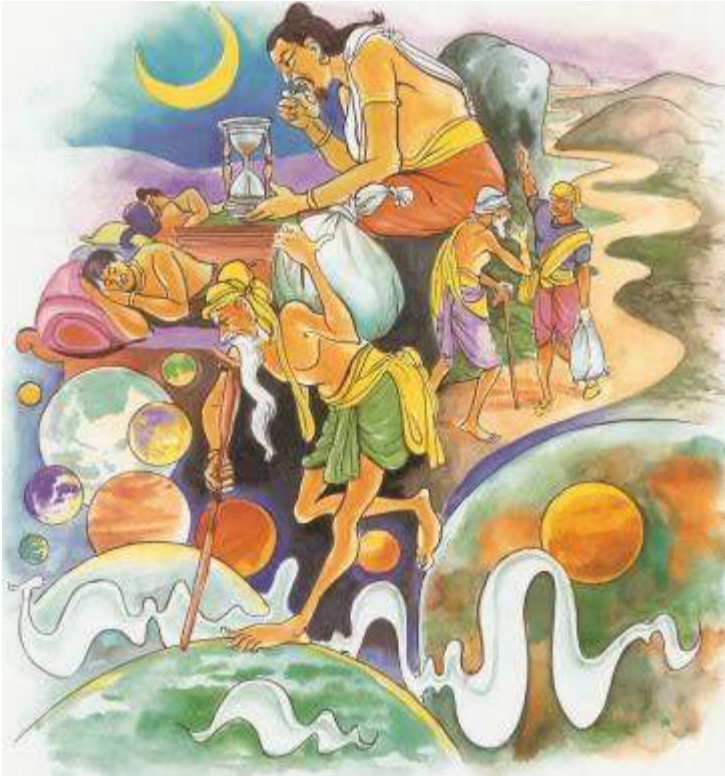
KINH PHÁP CÚ



Khác chi giữa chốn bụi hồng
Giữa phường mê muội ngập trong não phiền
Nầy sinh Phật tử trung kiên
Rạng soi trí tuệ khắp miền nhân gian.

even so amongst worthless beings, a disciple of the Fully Enlightened One outshines the blind worldlings in wisdom.

DHAMMAPADA



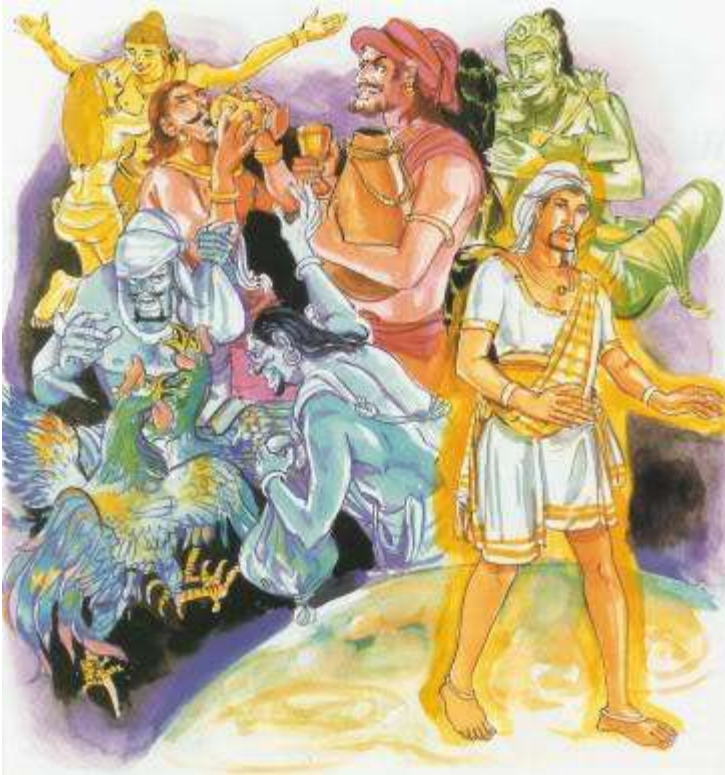
5. PHẪM NGƯỜI NGU

(60)

Người mất ngủ thấy đêm dài
Bộ hành mỗi mệt than hoài đường xa
Luân hồi cũng vậy thôi mà
Chập chùng tiếp nối thật là tái tê
Vớ người ngu dại, u mê
Biết gì chánh pháp, hiểu chi đạo mầu.

Long is the night to the wakeful; long is the league to the weary; long is worldly existence to the foolish who know not the Sublime Truth.

KINH PHÁP CÚ

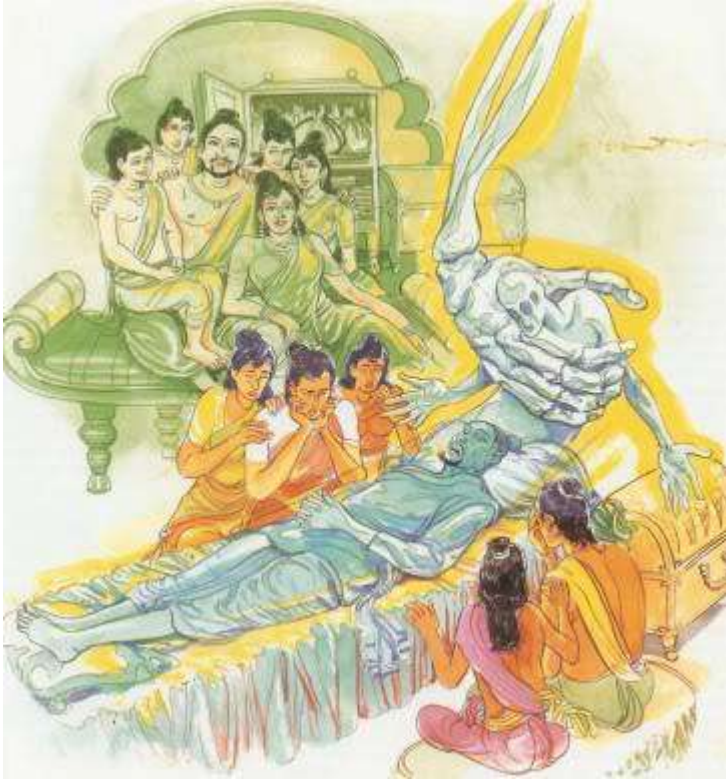


(61)

Khi cùng sánh bước đường đời
Nếu không tìm được một người so ra
Hơn ta hay chỉ bằng ta
Một mình rong ruổi thể mà lại hay,
Gặp người ngu muội phiền thay
Chớ nên kết bạn có ngày khổ đau.

If, as the disciple fares along, he meets no companion who is better or equal, let him firmly pursue his solitary career. There is no fellowship with the foolish.

DHAMMAPADA



(62)

“Đây là con cái của tôi
Đây là của cải mấy đời chắt chiu!”
Người ngu chỉ nghĩ bấy nhiêu
Nào hay biết được một điều thâm sâu:
Chính thân ta cũng có đâu
Mà đòi con nọ, mà cầu của kia.

"Sons have I; wealth have I": Thus is the fool worried. Verily, he himself is not his own. Whence sons? Whence wealth?

KINH PHÁP CÚ



(63)

Người ngu tự biết mình ngu
Thế là có trí, người xưa dạy rồi,
Ngu mà cứ tưởng khôn thôi
Mới là một kẻ muôn đời thật ngu.

The fool who knows that he is a fool is for that very reason a wise man; the fool who thinks that he is wise is called a fool indeed.

DHAMMAPADA

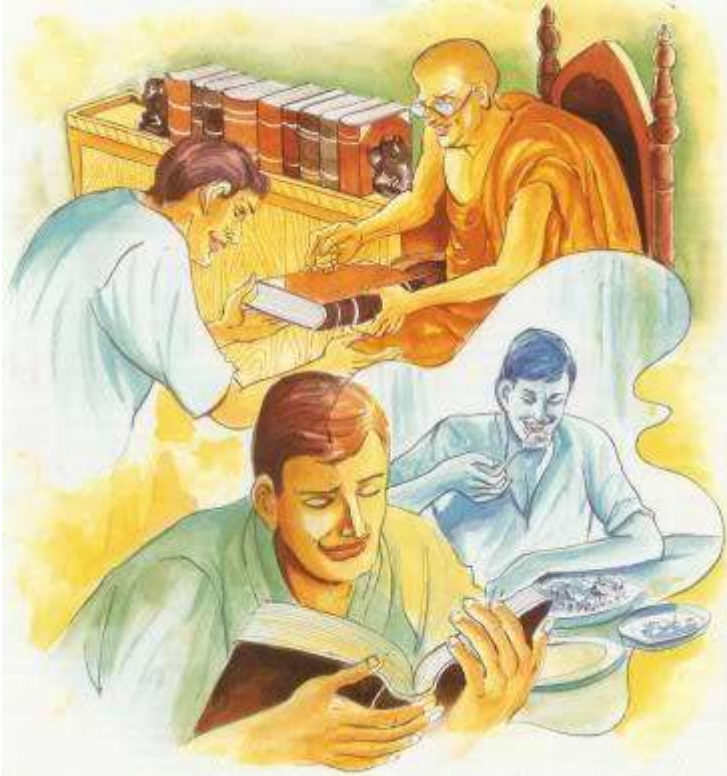


(64)

Người ngu suốt cả một đời
Gần bên người trí cũng hoài công thôi
Hiểu đâu chánh pháp cao vời,
Như thìa, như muỗng múc nồi canh kia
Múc hoài từ sáng tới khuya
Vị canh ngon ngọt hưởng gì được đâu.

Though a fool, through all his life, associates with a wise man, he no more understands the Dhamma than a spoon (tastes) the flavour of soup.

KINH PHÁP CÚ



(65)

Người thông minh dễ dàng thay
Gần người trí tuệ hiểu ngay đạo màu
Hiểu ngay chánh pháp thâm sâu
Khác chi cái lưỡi nếm vào canh kia
Biết ngay hương vị khó chi.

Though an intelligent person, associates with a wise man for only a moment, he quickly understands the Dhamma as the tongue (tastes) the flavour of soup.

DHAMMAPADA

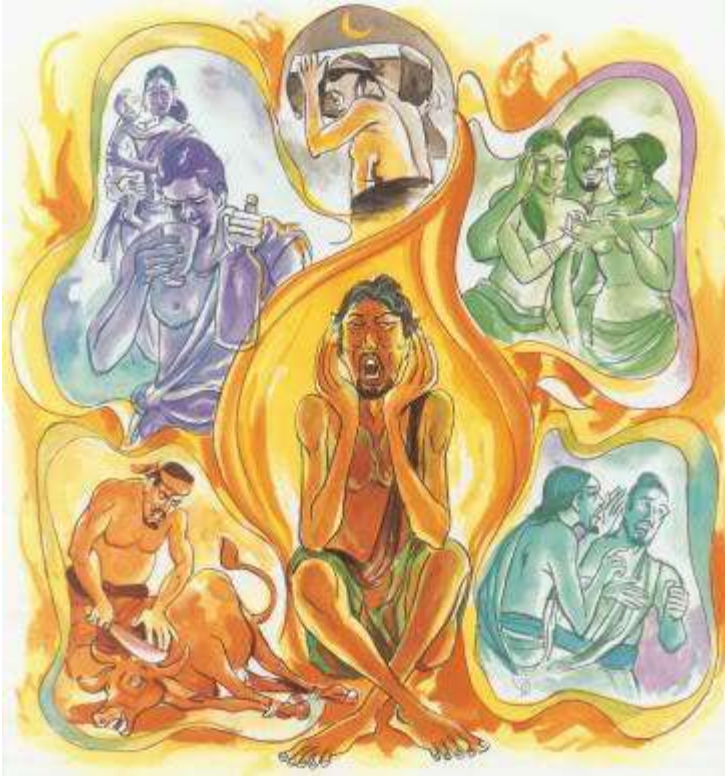


(66)

Những người ngu dại, u mê
Thiếu phần trí tuệ, thiếu bề tinh anh
Tự mình lại biến chính mình
Thành ra thù địch quanh quanh theo hoài
Tạo muôn nghiệp ác nào hay
Chuồn vào hậu quả đắng cay sau này.

Fools of little wit move about with the very self as their own
foe, doing evil deeds the fruit of which is bitter.

KINH PHÁP CÚ



(67)

Việc làm chẳng thiện, chẳng lành
Nếu làm xong lại tự mình ăn năn
Dầm dề nhỏ lệ khóc than
Biết rằng quả báo dữ dần tương lai.

That deed is not well done when, after having done it, one repents, and when weeping, with tearful face, one reaps the fruit thereof.

DHAMMAPADA

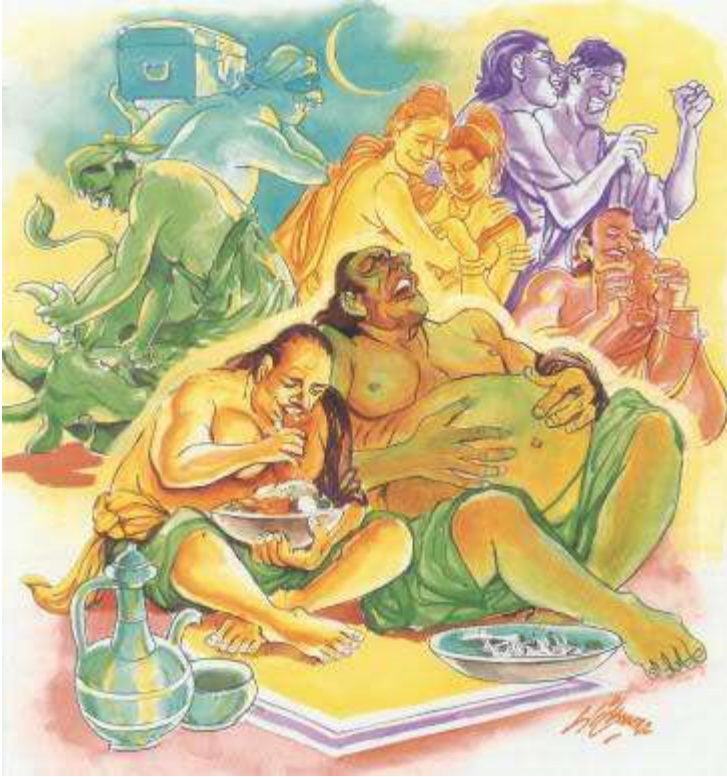


(68)

Việc làm rất thiện, rất lành
Nếu làm xong thấy lòng mình thanh thoi
Chẳng ăn năn, lại mừng vui
Tương lai quả báo đẹp tươi tốt lành.

That deed is well done when, after having done it, one repents not, and when, with joy and pleasure, one reaps the fruit thereof.

KINH PHÁP CÚ



(69)

Khi mà nghiệp ác chưa thành
Chưa gây hậu quả thật tình thảm thương
Người ngu cảm thấy bình thường
Tưởng như được nếm mật đường ngọt thay,
Nhưng khi quả báo đọa đày
Người ngu chịu khổ, đắng cay não nề.

As sweet as honey is an evil deed, so thinks the fool so long
as it ripens not; but when it ripens, then he comes to grief.

DHAMMAPADA



(70)

Với đầu ngọn cỏ mong manh
Người ngu dùng bới cho mình thức ăn
Tu theo khổ hạnh nhọc nhằn
Nhịn ăn, nhịn uống quanh năm vỡ vàng
So ra đâu có phước bằng
Một phần mười sáu của hàng chân tu
Hiểu thông chánh pháp từ xưa.

Month after month a fool may eat only as much food as can be picked up on the tip of a kusa grass blade; but he is not worth a sixteenth part of them who have comprehended the Truth.

KINH PHÁP CÚ

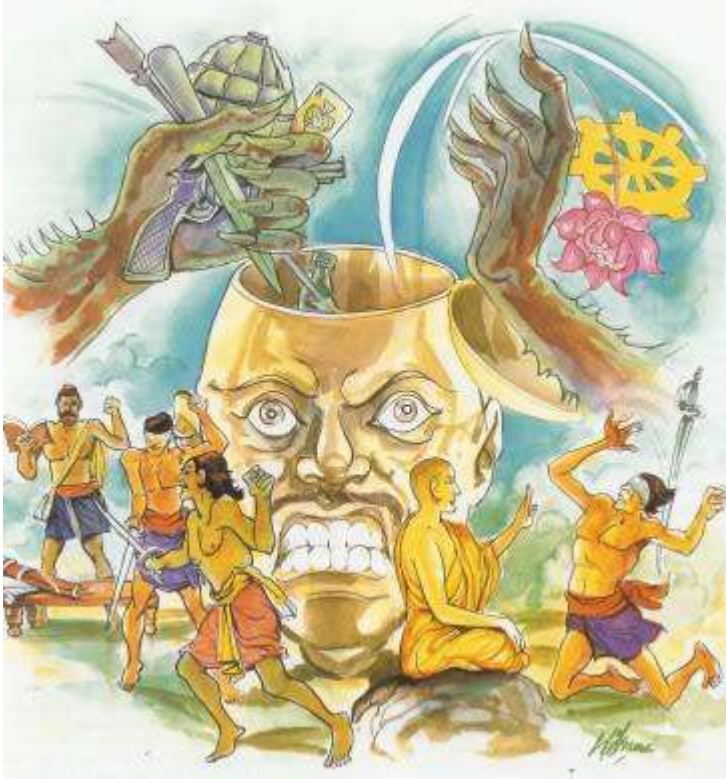


(71)

Người ngu nghiệp ác tạo nên
Nào đâu hậu quả thấy liền nơi đây
Tựa như sữa chẳng đông ngay,
Tuy nhiên nghiệp báo đêm ngày ngấm theo
Giống như ngọn lửa thâm reo
Trong than hồng ủ dưới nhiều lớp tro.

Verily, an evil deed committed does not immediately bear fruit, just as milk curdles not at once; smouldering, it follows the fool like fire covered with ashes.

DHAMMAPADA



(72)

Chút tài mọn, chút hư danh
Dù thêm vào được cho mình nay mai
Người ngu vẫn tự hại đời
Tự đưa mình tới cuối trời diệt vong
Để rồi hạnh phúc chẳng còn
Tiêu tan đầu não, héo hon trí người.

To his ruin, indeed, the fool gains knowledge and fame; they
destroy his bright lot and cleave his head.

KINH PHÁP CÚ



(73)

Kẻ ngu thường muốn hư danh
Ngồi trong Tăng chúng muốn giành chỗ trên,
Trong Tăng viện muốn uy quyền,
Muốn người cung kính đến xin cúng dường.

The fool will desire undue reputation, precedence among monks, authority in the monasteries, honour among other families.

DHAMMAPADA

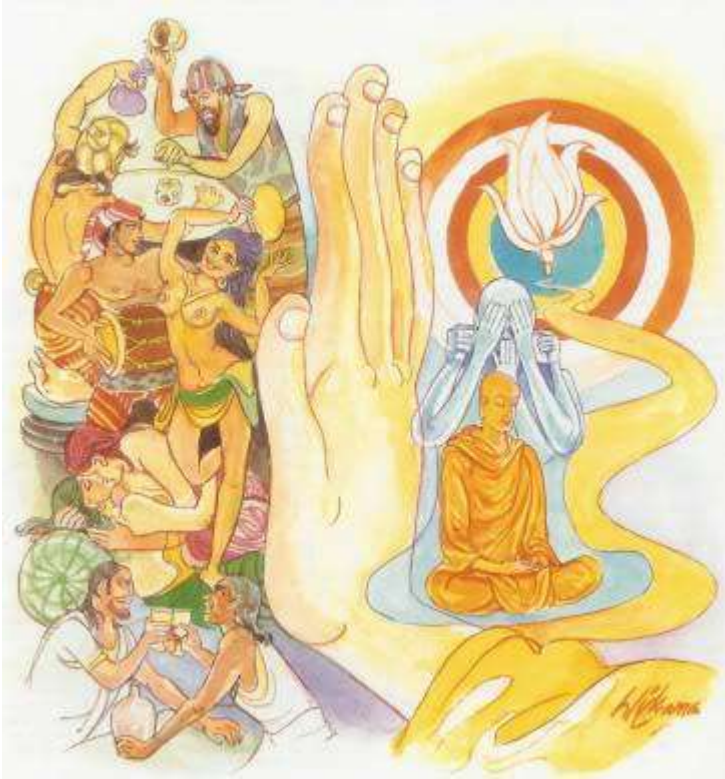


(74)

Để cho kẻ tục, người Tăng
Phục ta và phải nghĩ rằng ta đây:
“Chính ta làm được việc này!”
Hay: “Ta ra lệnh đó đây thi hành!”
Kẻ ngu cuồng vọng khoe mình,
Lòng tham, ngạo mạn tăng nhanh với đời.

Let both laymen and monks think, "by myself was this done; in every work, great or small, let them refer to me". Such is the ambition of the fool; his desires and pride increase.

KINH PHÁP CÚ



(75)

Một đường danh lợi thế gian
Một đường đưa tới Niết Bàn cao xa
Tỳ Kheo đệ tử Phật Đà
Nhủ lòng cho rõ để mà bước chân,
Đừng nên tham đắm lợi trần,
Đạo màu giải thoát chuyên tâm trau dồi!

Surely the path that leads to worldly gain is one, and the path that leads to Nirvana is another; understanding this, the monk, the disciple of the Buddha, should not rejoice in worldly favours, but cultivate detachment.



6. PHẨM NGƯỜI TRÍ

(76)

Nếu ta gặp được kẻ hiền
Chỉ bày điều lỗi, trách phiền chuyện sai
Giống như gặp được một người
Chỉ cho vật quý chôn nơi kho tàng
Hãy mau cùng họ kết thân
Trăm phần lợi ích, mười phần tốt lành.

Should one see a wise man, who, like a revealer of treasure, points out faults and reprovcs; let one associate with such a wise person; it will be better, not worse, for him who associates with such a one.

KINH PHÁP CÚ

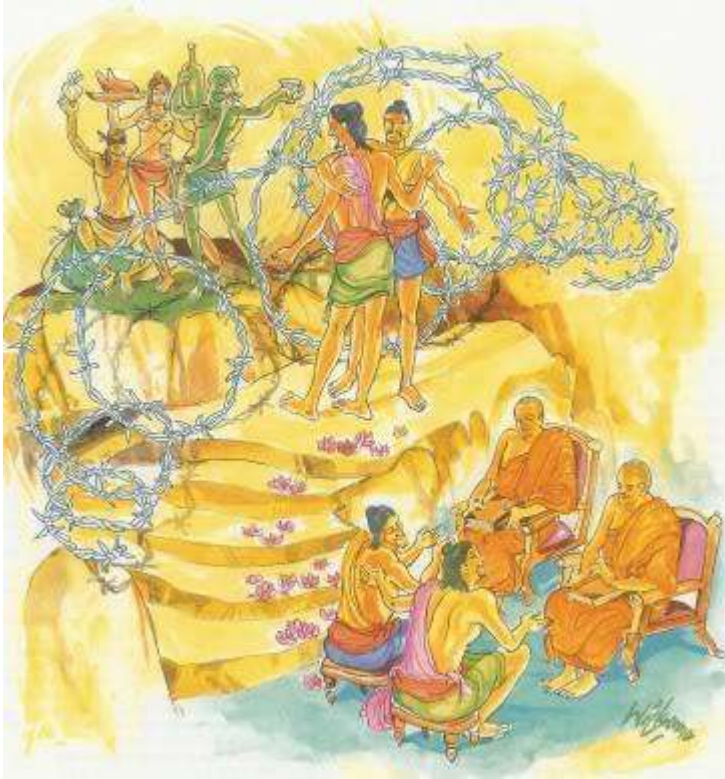


(77)

Ai thường khuyên dạy người ta
Đừng gần điều ác, tránh xa lỗi lầm,
Người lành yêu họ vô ngần
Chỉ riêng người dữ muôn phần ghét chê.

Let him advise, instruct, and dissuade one from evil; truly
pleasing is he to the good, displeasing is he to the bad.

DHAMMAPADA

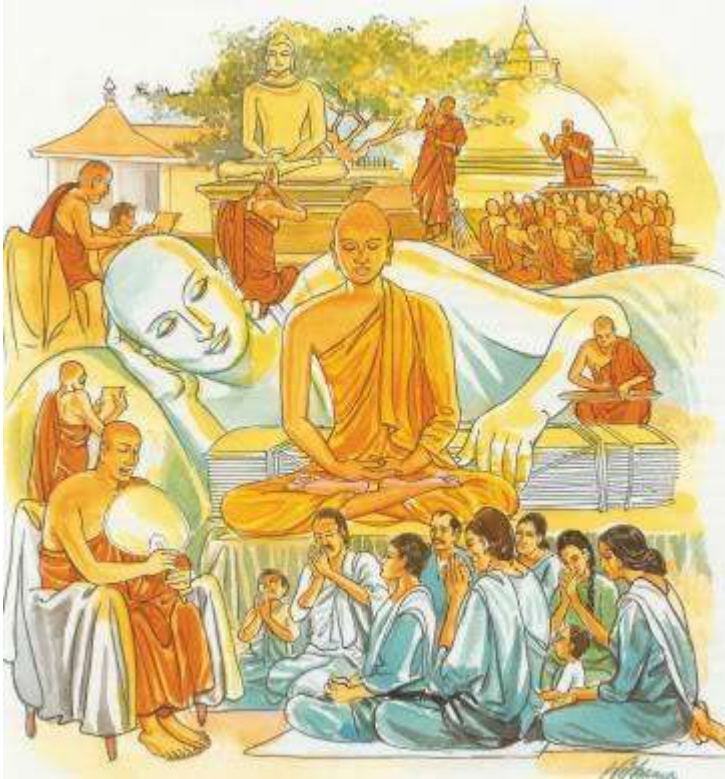


(78)

Người gian ác, kẻ tiểu nhân
Chớ nên làm bạn, kết thân với mình
Chỉ nên kết bạn người lành
Tác phong quân tử, tính tình thanh cao.

Associate not with evil friends, associate not with mean men; associate with good friends, associate with noble men.

KINH PHÁP CÚ



(79)

Một khi chánh pháp thấm nhuần
Tươi vui cuộc sống, bình an tâm hồn
Cho nên người trí, người khôn
Hân hoan nghe Pháp thánh nhân giảng truyền.

He who imbibes the Dhamma abides in happiness with mind pacified; the wise man ever delights in the Dhamma revealed by the Ariyas.

DHAMMAPADA



(80)

Những người tưới nước chăm lo
Đào mương dẫn nước vào cho khắp miền,
Những người thợ vót cung tên
Cung tên lo uốn triển miên thẳng ngày,
Những người thợ mộc khéo tay
Xẻ cây, uốn ván thẳng ngay tài tình,
Còn như người trí tinh anh
Chăm lo thuần hóa thân mình cho nhanh.

Irrigators lead the waters; fletchers bend the shafts;
carpenters bend the wood; the wise control themselves.

KINH PHÁP CÚ

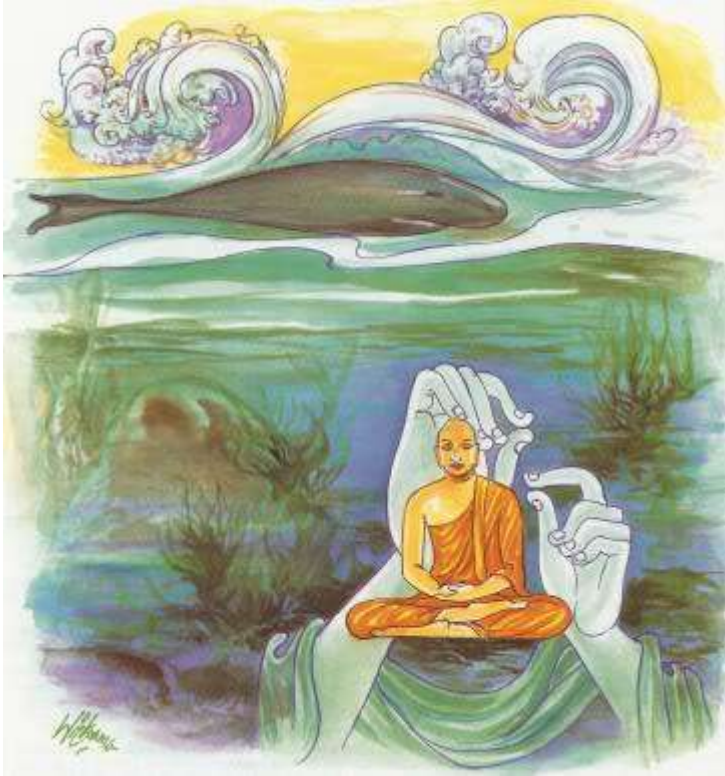


(81)

 Gió nào lay núi đá cao
 Và người trí lớn khác nào núi kia
 Tiếng đời trần tục khen chê
 Tán dương, phỉ báng, dễ gì động tâm.

As a solid rock is not shaken by the wind, even so the wise
are not ruffled by praise or blame.

DHAMMAPADA



(82)

Như là hồ nước thăm sâu
Phô dòng phẳng lặng, khoe màu sạch trong
Những người có trí, có lòng
Khi nghe chánh pháp cũng không khác gì
Thân tâm tịnh lạc kể chi.

Just as a deep lake is clear and still, even so, on hearing the teachings, the wise become exceedingly peaceful.

KINH PHÁP CÚ

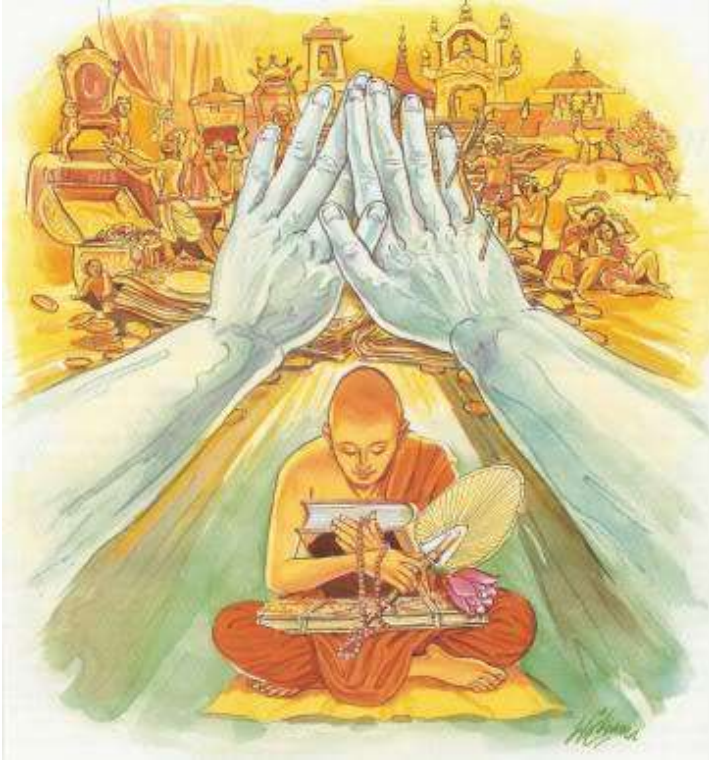


(83)

Người lành thường mãi lìa xa
Mọi điều dục lạc bỏ qua chẳng bàn,
Người hiền trí gặp vui buồn
Dù đầy hạnh phúc, hay tràn khổ đau
Không hề dao động trước sau
Tinh thần luôn vững, há nào mừng lo.

The good give up (attachment for) everything; the saintly prattle not with sensual craving; whether affected by happiness or by pain, the wise show neither elation nor depression.

DHAMMAPADA



(84)

Đừng vì mình hay vì người
Ham cầu con cái, ham nơi ruộng tiền
Hay ngại vàng để nợ lên
Mà dùng mưu kế đảo điên ở đời,
Muốn thành công chớ hại ai
Thấy điều bất chính làm sai tránh đường
Sống đời đức hạnh thơm lòng
Rạng vàng trí tuệ, ngát hương đạo màu.

Neither for the sake of oneself nor for the sake of another (does a wise person do any wrong); he should not desire son, wealth or kingdom (by doing wrong): by unjust means he should not seek his own success. Then (only) such a one is indeed virtuous, wise and righteous.

KINH PHÁP CÚ



(85)

Đám đông nhân loại quanh ta
Ít người đạt được tới bờ bên kia
Còn bao kẻ khác kẻ chi
Ngược xuôi quanh quẩn sớm khuya bờ này
Trần luân sinh tử thương thay!

Few are there amongst men who go Beyond; the rest of
mankind only run about on the bank.

DHAMMAPADA

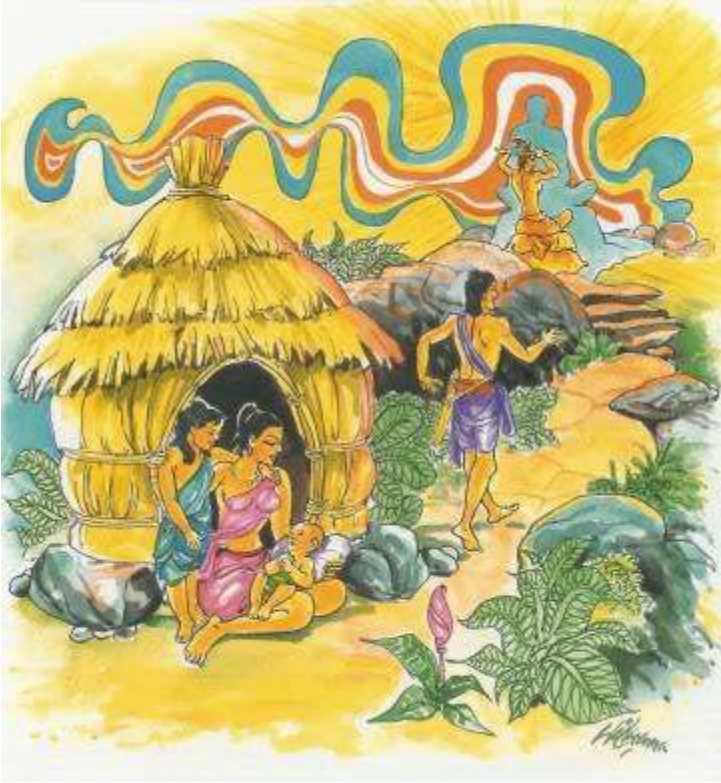


(86)

Ai mà có đủ duyên may
Được nghe chánh pháp giảng bày phân minh
Đúng theo chánh pháp tu hành
Sẽ mau thoát cảnh tử sinh bờ này
Trùng dương dục vọng vượt ngay
Bên kia bờ giác dang tay đón chờ.

But those who act rightly according to the teaching, which is well expounded, those are they who will reach the Beyond - Nirvana - (crossing) the realm of passions, so hard to cross.

KINH PHÁP CÚ

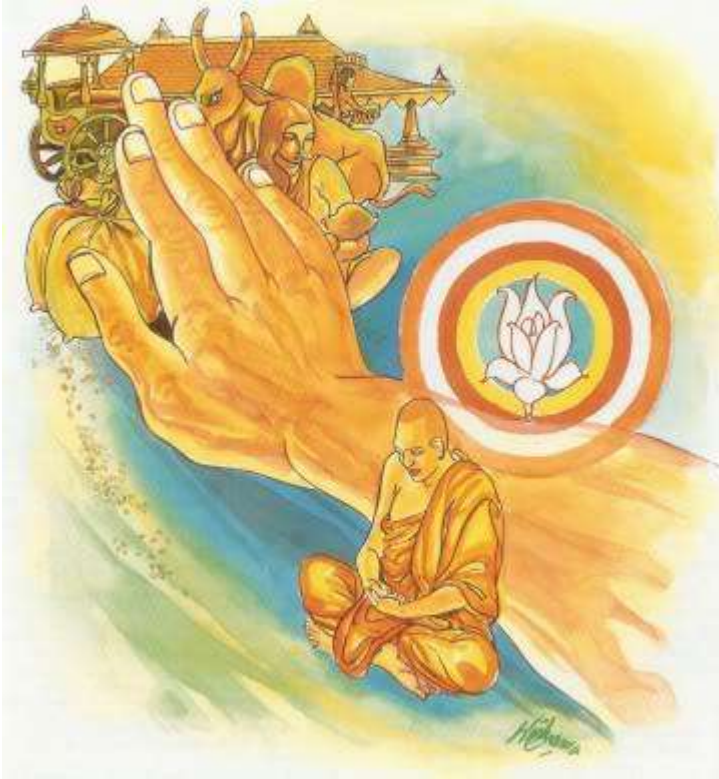


(87) - (88)

Người hiền trí rời bỏ ngay
Con đường bất thiện giăng đầy bóng đêm
Tìm qua nẻo thiện vượt lên
Ánh vàng rực rỡ xuôi miền an vui,
Gia đình nhỏ hẹp lià thôi
Xuất gia và sống cuộc đời độc thân

Coming from home to the homeless, the wise man should abandon dark states and cultivate the bright. He should seek great delight in detachment (Nirvana), so hard to enjoy.

DHAMMAPADA



Đúng theo phép tắc Sa Môn
Gột đi ô nhiễm trong tâm kỹ càng
Cầu vui chánh pháp Niết Bàn
Bao nhiêu dục lạc buộc ràng tránh xa.

Giving up sensual pleasures, with no impediments, the wise man should cleanse himself of the impurities of the mind.

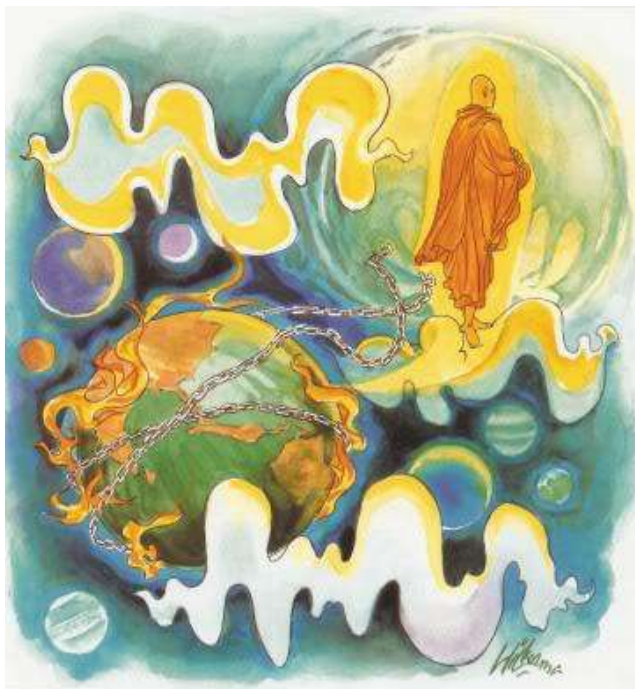
KINH PHÁP CÚ



(89)

Người nào tu tập chuyên cần
Nương theo chánh pháp chuyên tâm một đường,
Xa lìa cố chấp thói thường
Sợ dây luyến ái chẳng vương bận lòng
Não phiền đã diệt hết xong
Trở nên sáng suốt. Ngay trong đời này
Niết Bàn chứng ngộ được ngay.

Whose minds are well perfected in the Factors of Enlightenment, who, without clinging, delight in "the giving up of grasping" (i.e. Nirvana), they, the corruption-free, shining ones, have attained Nirvana even in this world.



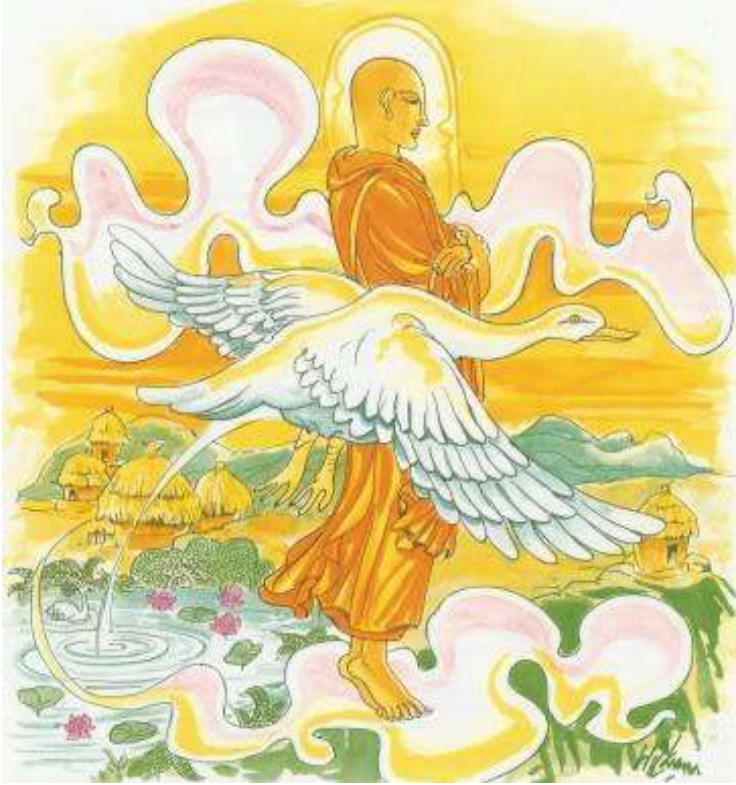
7. PHẨM A LA HÁN (*) (90)

Với người hoàn tất hành trình
Ưu phiền vương vấn bên mình dứt đi
Hoàn toàn siêu thoát mọi bề
Bao nhiêu ràng buộc cắt lia đã xong
Lửa tham ái sẽ chẳng còn
Một khi tới đích thoát vòng khổ đau.

(*) A La Hán: tức là bậc thánh đã dứt hết phiền não, chứng Niết Bàn, không bị sinh tử nữa.

For him who has completed the journey, for him who is sorrowless, for him who from everything is wholly free, for him who has destroyed all Ties, the fever (of passion) exists not.

KINH PHÁP CÚ



(91)

Những người cố gắng tu thân
Luôn luôn hăng hái, tinh thần thật cao
Đâu còn lưu luyến là bao
Nơi ăn chốn ở thuở nào tại gia
Ví như những cánh thiên nga
Rời ao hồ cũ bay xa tít mù
Đâu còn nhớ tiếc nơi xưa.

The mindful exert themselves. To no abode are they attached. Like swans that quit their pools, home after home they abandon (and go).

DHAMMAPADA

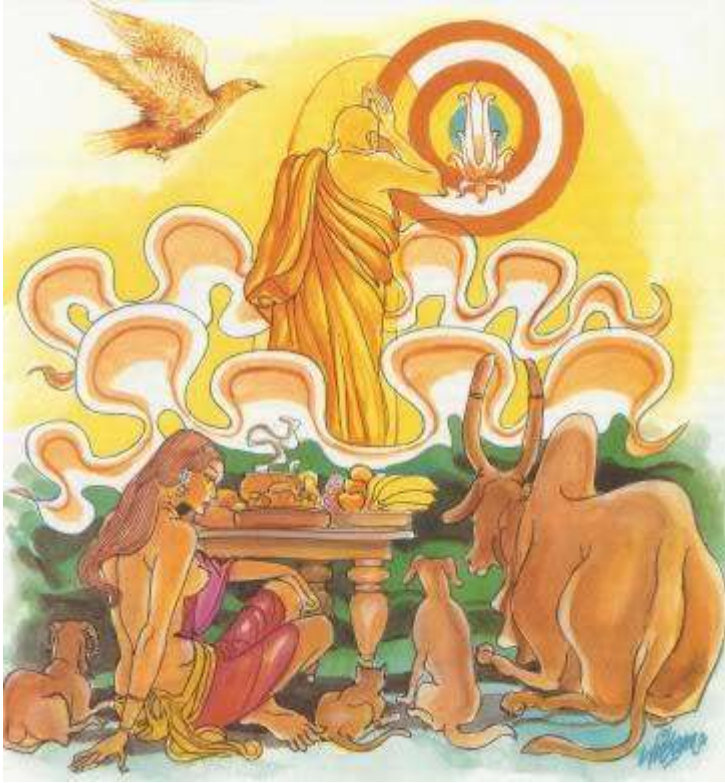


(92)

Không màng tài sản chứa đầy
Uống ăn chừng mực qua ngày để tu
Thoát vòng đau khổ, ưu tư
Thành thơ theo cánh gió đưa Niết Bàn
Như chim bay giữa không gian
Tìm chim, dấu vết vô vàn khó thay.

They for whom there is no accumulation, who reflect well over their food, who have Deliverance which is Void and Signless, as their object - their course, like that of birds in the air, cannot be traced.

KINH PHÁP CÚ

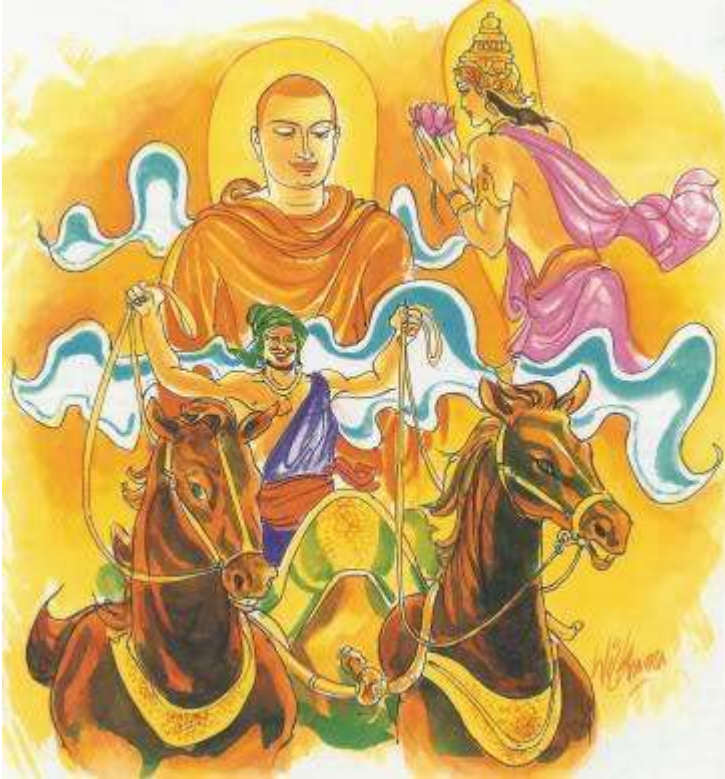


(93)

Nhiễm ô, ham muốn diệt ngay
Uống ăn chường mực qua ngày để tu
Thoát vòng đau khổ, ưu tư
Thành thơ theo cánh gió đưa Niết Bàn
Như chim bay giữa không gian
Tìm chim, dấu vết vô vàn khó thay.

He whose corruptions are destroyed, he who is not attached to food, he who has Deliverance, which is Void and Signless, as his object - his path, like that of birds in the air, cannot be traced.

DHAMMAPADA

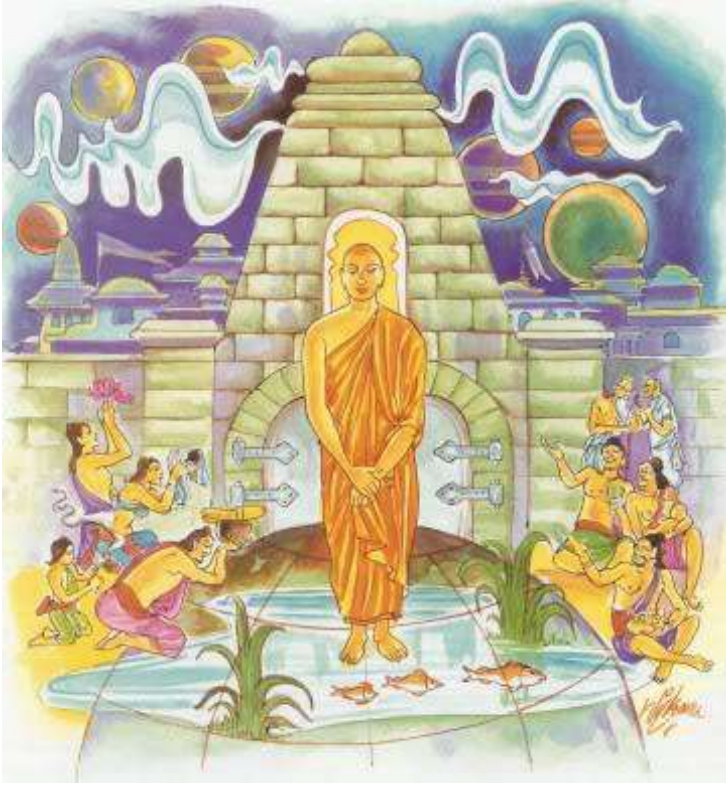


(94)

Ai mà chế ngự sáu căn
Như người cưỡi ngựa muôn phần giỏi giang
Ngựa đi thuần thực dễ dàng,
Không còn kiêu ngạo, hết vương não phiền
Chư thiên ái mộ vô biên.

He whose senses are subdued, like steeds well-trained by a charioteer, he whose pride is destroyed and is free from the corruptions - such a steadfast one even the gods hold dear.

KINH PHÁP CÚ

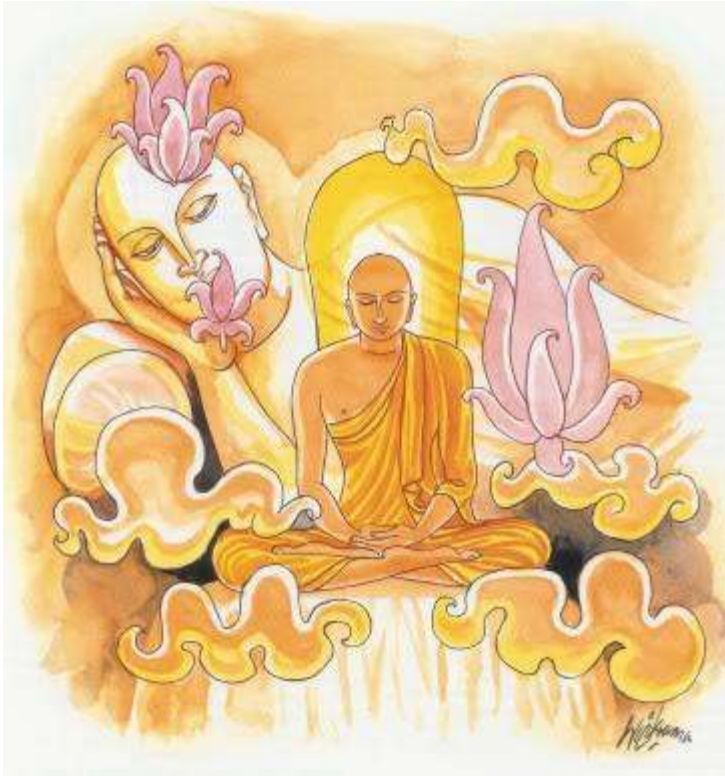


(95)

Bao sân hận chẳng vương mang
Tâm như một cõi đất bằng phẳng kia
Và như trụ đá kiên trì
Như hồ trong lắng không hề bùn nhờn
Người như vậy chẳng bao giờ
Luân hồi sinh tử diễn ra được nào.

Like the earth a balanced and well-disciplined person resents not. He is comparable to a high pillar. Like a pool unsullied by mud, is he; to such a balanced one life's wanderings do not arise.

DHAMMAPADA



(96)

Ai mà thanh thần trong tâm
Lại thêm ngôn ngữ thâm trầm nơi nơi
Thêm hành động thật khoan thai:
Là người hiểu biết đúng sai mọi đường
Đã mau siêu thoát nhẹ nhàng
Luôn luôn tịnh lạc, hoàn toàn bình yên.

Calm is his mind, calm is his speech, calm is his action,
who, rightly knowing, is wholly freed, perfectly peaceful, and
equipoised.

KINH PHÁP CÚ



(97)

Tự mình biết, chẳng tin ai
Tự mình giác ngộ hiểu nơi đạo mầu
Dương trần hệ lụy dứt mau
Nguyên nhân thiện, ác trước sau diệt trừ
Lòng tham ái chẳng còn ưa
Con người cao quý khó ư sánh cùng.

The man who is not credulous, who understands the Uncreate (Nirvana), who has cut off the links, who has put an end to occasion (of good and evil), who has eschewed all desires, he indeed, is a supreme man.

DHAMMAPADA



(98)

Dù làng xóm, hay núi rừng
Dù nơi vực thẳm, hay vùng non cao
A La Hán ở chỗ nào
Nơi này an tịnh, dạt dào niềm vui.

Whether in village or in forest in vale or on hill, wherever
Arahants dwell - delightful, indeed, is that spot.

KINH PHÁP CÚ



(99)

Núi rừng tịnh lạc, nên thơ
Nhưng người phàm lại không ưa chốn này,
Riêng người giải thoát khác thay
Tỏ ra thích ở nơi đây vô cùng
Vì bao dục lạc dứt xong.

Delightful are the forests where worldlings delight not; the passionless will rejoice (therein), (for) they seek no sensual pleasures.

DHAMMAPADA



8. PHẪM NGÀN

(100)

Dù ngàn lời nói với nhau
Nếu đều vô nghĩa, ích đâu cho đời
Chẳng bằng chỉ nói một lời
Một lời nghĩa lý, mọi người mừng thay
Nghe xong tâm tịnh lạc ngay.

Better than a thousand utterances, comprising useless words, is one single beneficial word, by hearing which one is pacified.

KINH PHÁP CÚ



(101)

Kệ kia nói đến ngàn câu
Nếu đều vô nghĩa, ích đâu cho đời
Một câu nói cũng đủ rồi
Nếu đầy nghĩa lý, mọi người mừng thay
Nghe xong tâm tịnh lạc ngay.

Better than a thousand verses, comprising useless words, is one beneficial single line, by hearing which one is pacified.

DHAMMAPADA



(102)

Kệ kia tụng đến trăm câu
Nếu đều vô nghĩa, ích đâu cho đời
Chẳng bằng Pháp Cú tuyệt vời
Một lời giáo pháp mọi người mừng thay
Nghe xong tâm tịnh lạc ngay.

Should one recite a hundred verses, comprising useless words, better is one single word of the Dhamma, by hearing which one is pacified.

KINH PHÁP CÚ

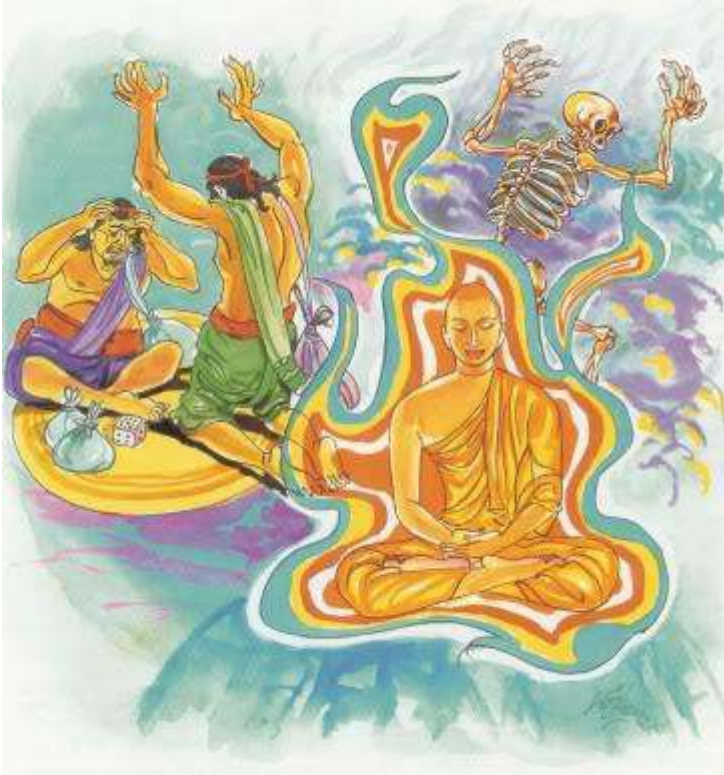


(103)

Thắng ngàn, ngàn địch chiến trường
Chẳng bằng tự thắng bản thân của mình
Thắng mình oanh liệt thật tình.
Mới là chiến thắng xứng danh hàng đầu.

Though one should conquer a million men in battlefield, yet he, indeed, is the noblest victor who has conquered himself.

DHAMMAPADA



(104) - (105)

Những người tự thắng bản thân
Vẻ vang hơn thắng địch quân hiểm nghèo
Thắng mình phải tiết chế nhiều
Bỏ lòng dục vọng, bỏ điều tham lam,

Self-conquest is, indeed, far greater than the conquest of all other folk;

KINH PHÁP CÚ



Dù ma quỷ, hay thiên thần
Chẳng ai thắng nổi khi cần đua tranh
Với người tự thắng chính mình.

neither a god nor an angel, nor Mara, can win back the victory of such a person who is self-subdued and ever lives in restraint.

DHAMMAPADA



(106)

Ngàn vàng tháng tháng bỏ ra
Trăm năm cúng tế thật là uổng thay
Chẳng bằng giây lát duyên may
Cúng dường đúng bậc ngày ngày chân tu
Thật là ích lợi vô bờ
Hơn là cúng tế mê mờ trăm năm.

Though month after month with a thousand, one should make an offering for a hundred years, yet, if, only for a moment, one should honour (a Saint) who has perfected himself - that honour is, indeed, better than a century of sacrifice.

KINH PHÁP CÚ

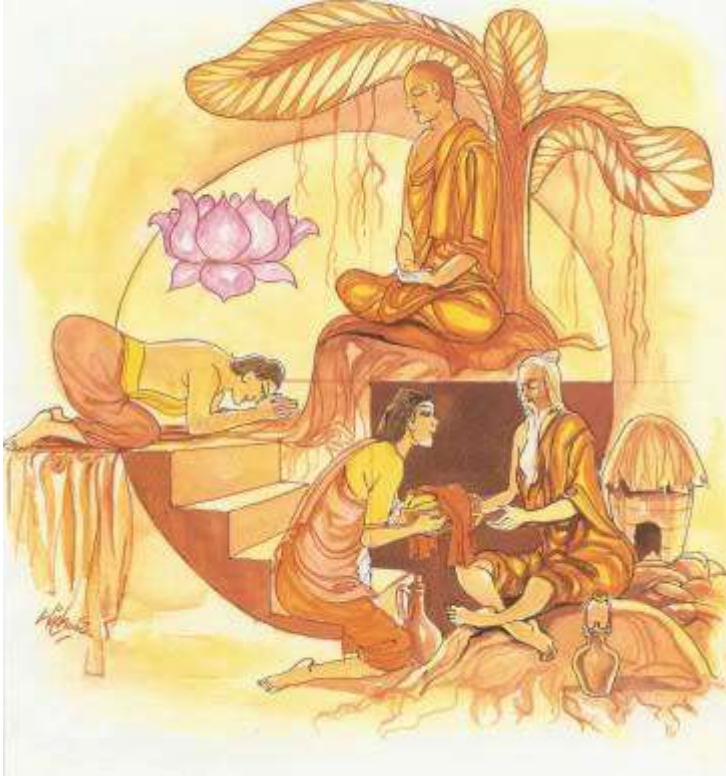


(107)

Trăm năm ở tại rừng sâu
Dốc lòng thờ lửa cũng đâu sánh bằng
Chỉ trong giây lát cúng dường
Những người đạo hạnh một đường chân tu
Thật là công đức vô bờ
Hơn là thờ lửa mê mờ trăm năm.

Though, for a century a man should tend the (sacred) fire in the forest, yet, if, only for a moment, he should honour (a Saint) who has perfected himself - that honour is, indeed, better than a century of fire-sacrifice.

DHAMMAPADA

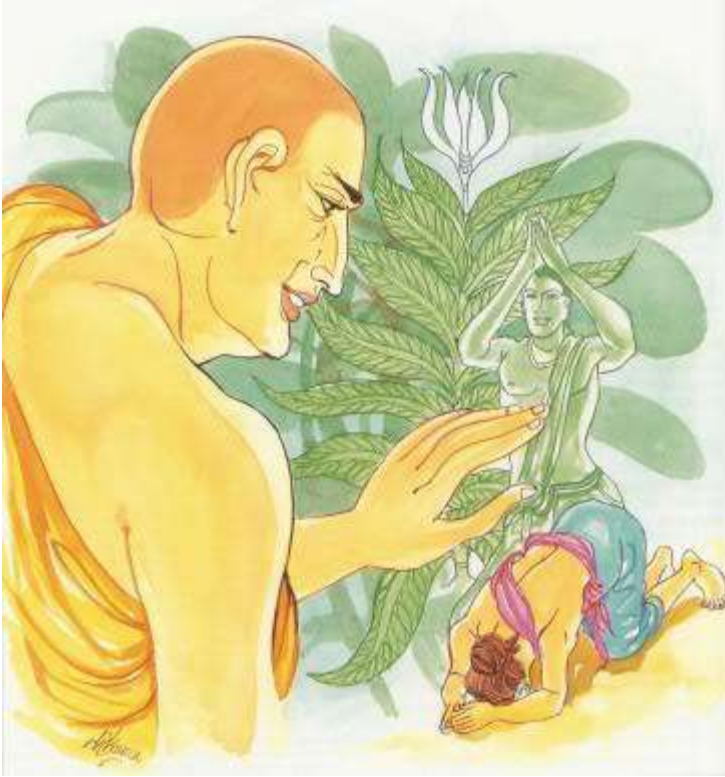


(108)

Suốt năm bố thí, cúng dường
Để cầu phước báu chẳng bằng so ra
Phần tư công đức của ta
Khi ta kính lễ những nhà chân tu
Thanh cao, chính trực vô bờ.

In this world whatever gift or alms a person seeking merit should offer for a year, all that is not worth a single quarter of the reverence towards the Upright which is excellent.

KINH PHÁP CÚ

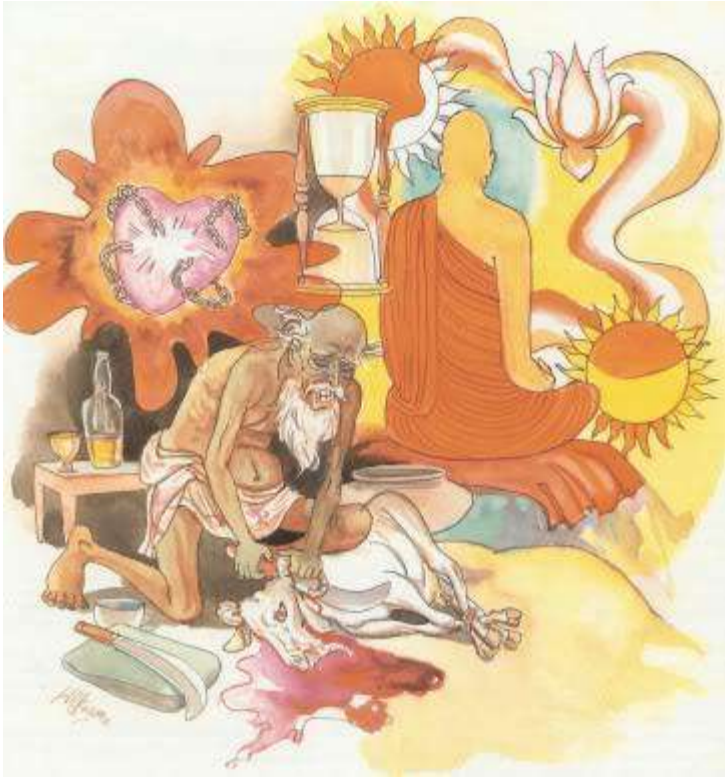


(109)

Ai tôn kính bậc cao niên
Tuổi cao, đức trọng khắp miền kính yêu
Được thêm tăng trưởng bốn điều:
Kéo dài tuổi thọ, sắc nhiều đẹp tươi
Muôn phần hạnh phúc yên vui
Tấm thân khỏe mạnh sống đời an khang.

For one who is in the habit of constantly honouring and respecting the elders, four blessings increase - age, beauty, bliss, and strength.

DHAMMAPADA

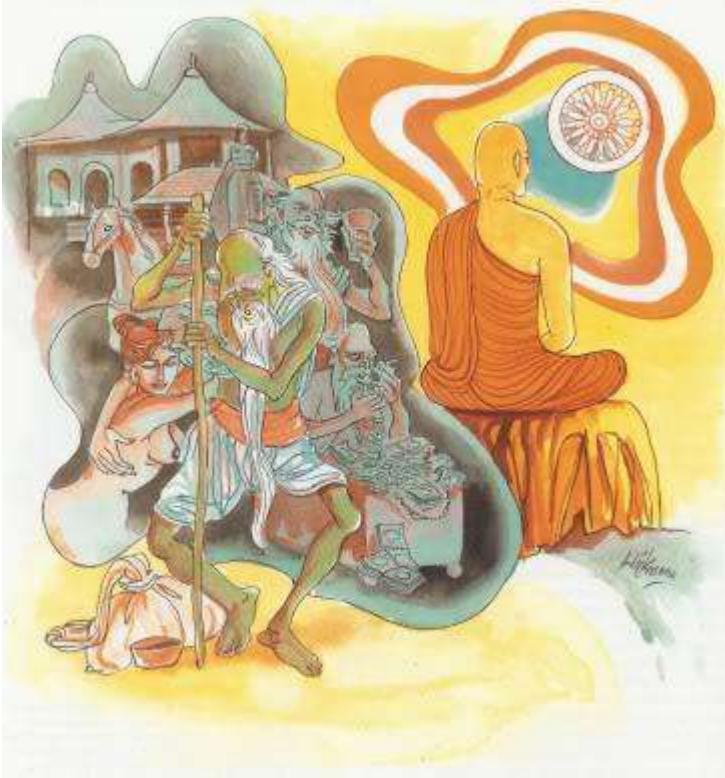


(110)

Cho dù sống đến trăm năm
Chỉ hay phá giới, không chăm tu thiền
Chẳng bằng sống một ngày liền
Mà luôn giữ giới, mà chuyên tu thiền.

Though one should live a hundred years, immoral and uncontrolled, yet better, indeed, is a single day's life of one who is moral and meditative.

KINH PHÁP CÚ



(111)

Cho dù sống đến trăm năm
Không còn trí tuệ, không chăm tu thiền
Chẳng bằng sống một ngày liền
Mà đầy trí tuệ, mà chuyên tu thiền.

Though one should live a hundred years without wisdom and control, yet better, indeed, is a single day's life of one who is wise and meditative.

DHAMMAPADA

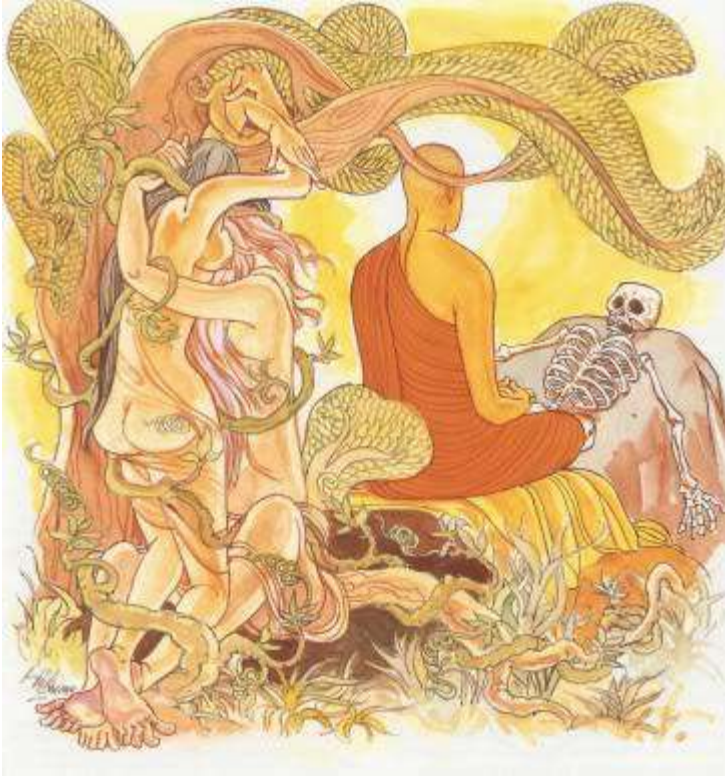


(112)

Trăm năm dù sống dài lâu
Mà luôn lười biếng không cầu tiến lên
Chẳng bằng sống một ngày liền
Chuyên cần, tinh tấn tiến thêm mọi đường.

Though one should live a hundred years idle and inactive yet better, indeed, is a single day's life of one who makes an intense effort.

KINH PHÁP CÚ



(113)

Trăm năm sống chẳng nhận ra
Pháp kia sinh diệt. Thật là uổng thay!
Chẳng bằng sống chỉ một ngày
Mà hay vạn vật chốn này già thôi
Vô thường, tạm bợ, nổi trôi
Sinh ra rồi diệt, diệt rồi lại sinh.

Though one should live a hundred years without comprehending how all things rise and pass away, yet better, indeed, is a single day's life of one who comprehends how all things rise and pass away.

DHAMMAPADA

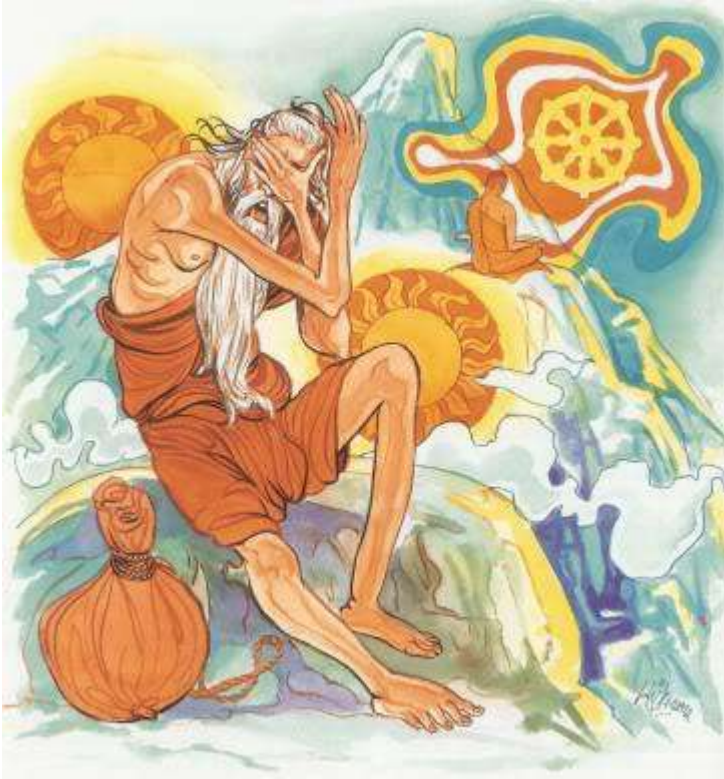


(114)

Trăm năm sống chẳng nhận ra
Pháp kia bất tử. Thật là ổng thay!
Chẳng bằng sống chỉ một ngày
Mà rồi giác ngộ thấy ngay Niết Bàn
Nơi bất diệt, đẹp vô vàn
Không trò bệnh lão, không màn tử sinh.

Though one should live a hundred years without seeing the
Deathless State, yet better, indeed, is a single day's life of
one who sees the Deathless State.

KINH PHÁP CÚ



(115)

Trăm năm sống chẳng nhận ra
Pháp kia tối thượng. Thật là ổng thay!
Chẳng bằng sống chỉ một ngày
Mà hay rằng giáo pháp đầy thâm sâu
Dạt dào chân lý tối cao.

Though one should live a hundred years not seeing the Truth Sublime, yet better, indeed, is a single day's life of one who sees the Truth Sublime.

DHAMMAPADA



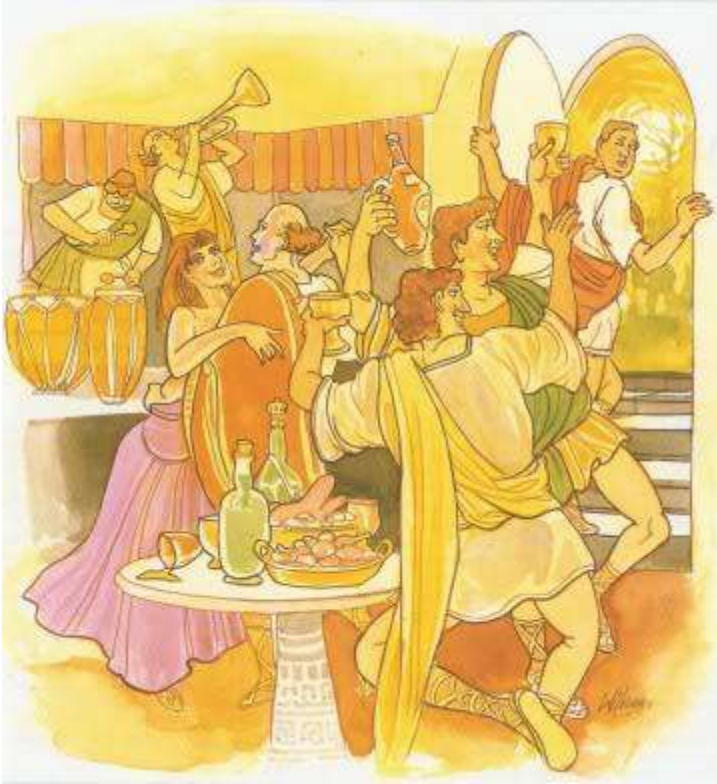
9. PHẨM ÁC

(116)

Hãy mau thực hiện điều lành
Còn bao điều ác tránh nhanh đừng làm,
Điều lành lười biếng không ham
Làm càng chậm trễ lại càng khổ đau
Trong tâm chuyện ác đến mau.

Make haste in doing good; check your mind from evil; for the mind of him who is slow in doing meritorious actions delights in evil.

KINH PHÁP CÚ

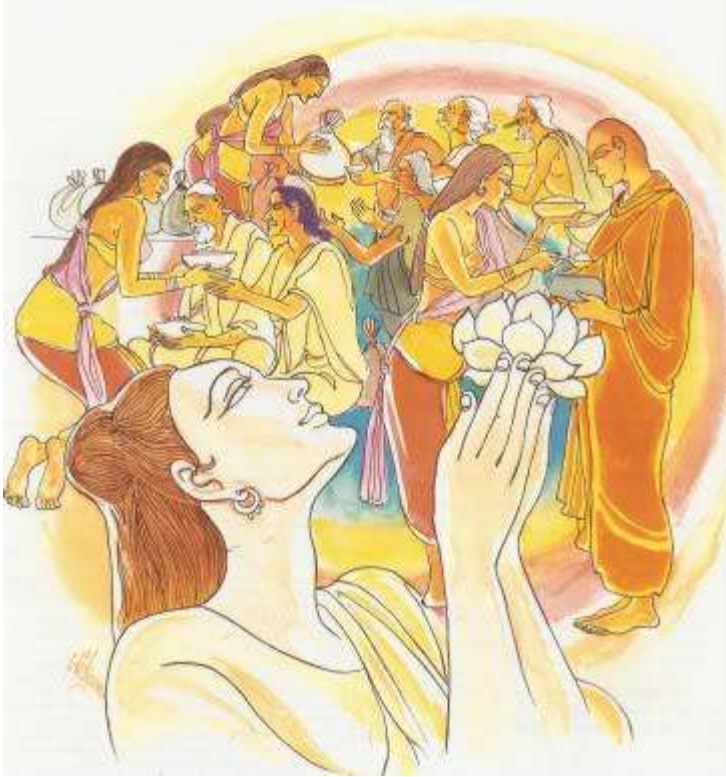


(117)

Lỡ làm việc ác mất rồi
Chớ nên tiếp tục bước đời lầm sai
Chớ vui với việc ác này
Tâm hay chứa ác có ngày khổ đau.

Should a person commit evil, he should not do it again and again; he should not find pleasure therein: painful is the accumulation of evil.

DHAMMAPADA

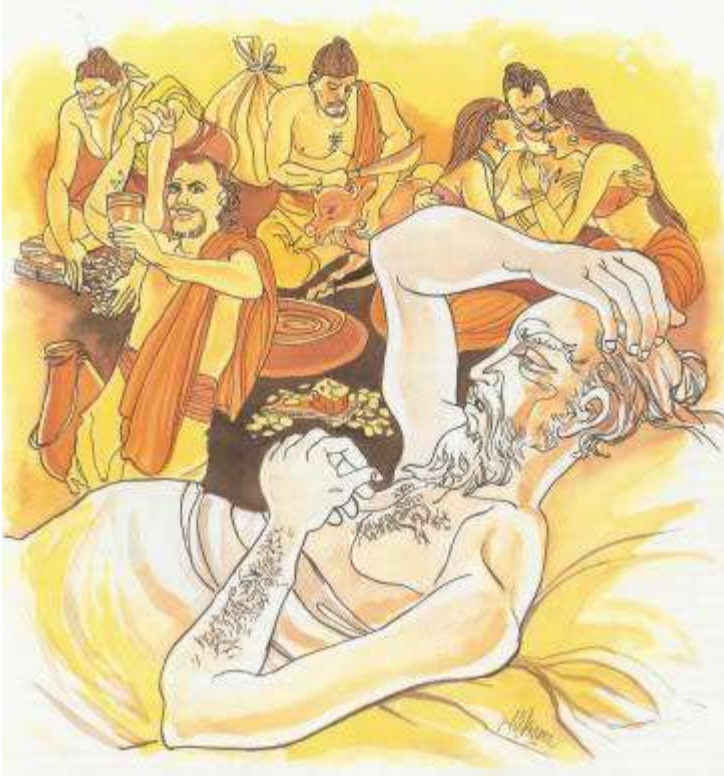


(118)

Đã làm việc thiện, việc lành
Hãy nên tiếp tục thực hành hằng say
Hãy vui với việc lành này
Tâm hay làm thiện có ngày hưởng vui.

Should a person perform a meritorious action, he should do it again and again; he should find pleasure therein: blissful is the accumulation of merit.

KINH PHÁP CÚ



(119)

Khi mà nghiệp ác chưa thành
Người làm điều ác tưởng mình vui thôi!
Đến khi nghiệp ác tới rồi
Người ta mới thấy cuộc đời khổ đau.

Even an evil-doer sees good as long as evil ripens not; but when it bears fruit, then he sees the evil results.

DHAMMAPADA

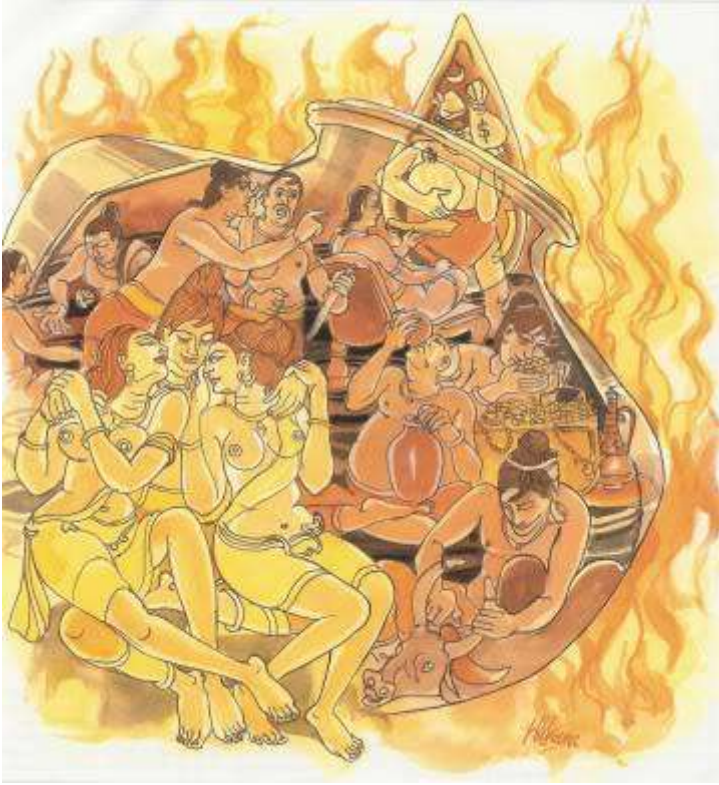


(120)

Khi mà nghiệp thiện chưa thành
Người làm điều thiện tưởng mình khổ thôi!
Đến khi nghiệp thiện tới rồi
Người ta mới thấy cuộc đời an vui.

Even a good person sees evil so long as good ripens not;
but when it bears fruit then the good one sees the good
results.

KINH PHÁP CÚ

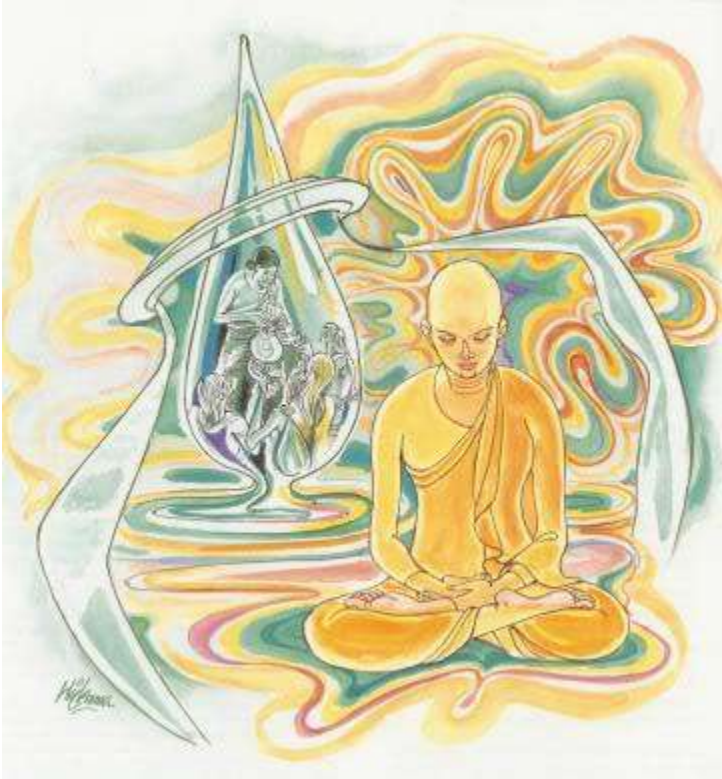


(121)

Chớ khinh điều ác nhỏ nhoi
Cho rằng: “Quả báo mình thời chịu đâu!”
Nhớ rằng giọt nước nhỏ lâu
Mỗi ngày một chút cũng mau đầy bình,
Người ngu gom góp vào mình
Bao điều ác nhỏ dần thành họa to.

Do not disregard evil, saying, "It will not come nigh unto me";
by the falling of drops even a water-jar is filled; likewise the
fool, gathering little by little, fills himself with evil.

DHAMMAPADA

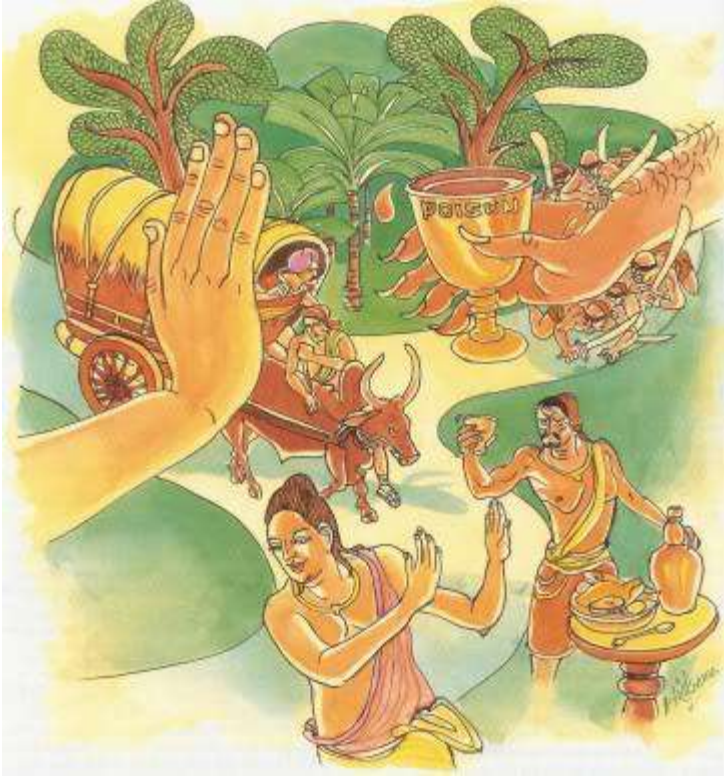


(122)

Chớ khinh điều thiện nhỏ nhoi
Cho rằng: “Quả báo mình thời hưởng đâu!”
Nhớ rằng giọt nước nhỏ lâu
Mỗi ngày một chút cũng mau đầy bình,
Người hiền trí chữa tâm mình
Bao điều thiện nhỏ dần thành phước to.

Do not disregard merit, saying "It will not come nigh unto me"; by the falling of drops even a water-jar is filled; likewise the wise man, gathering little by little, fills himself with good.

KINH PHÁP CÚ



(123)

Tựa như một kẻ đi buôn
Có mang nhiều của nhưng không bạn bè
Tránh đường nguy hiểm chẳng đi,
Hay người tham sống chẳng khi nào gần
Tránh liều thuốc độc vô ngàn,
Chúng sinh noi đó lo thân tâm mình
Tránh xa điều ác cho nhanh.

Just as a merchant, with a small escort and great wealth,
avoids a perilous route, just as one desiring to live avoids
poison, even so should one shun evil things.

DHAMMAPADA

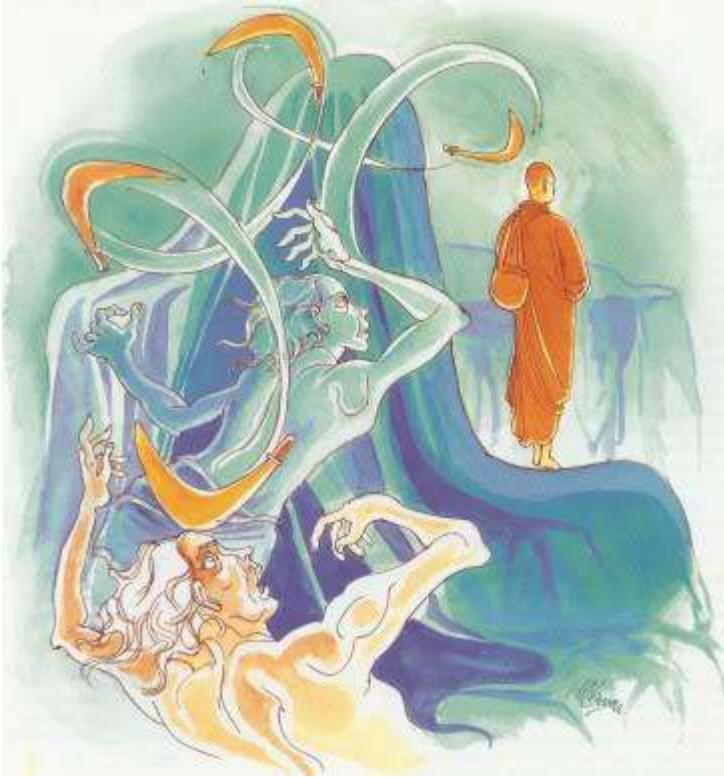


(124)

Bàn tay không có vết thương
Dù cầm thuốc độc chẳng phương hại gì
Người không làm ác sợ chi
Chẳng bao giờ bị ác kia hại mình.

If no wound there be in one's hand, one may carry poison in it. Poison does not affect one who has no wound. There is no ill for him who does no wrong.

KINH PHÁP CÚ



(125)

Khi mà kẻ ác hại người
Tâm tư trong sạch, cuộc đời hiền lương,
Ác kia trở lại thảm thương
Gây cho kẻ ác trăm đường khổ thay
Tựa như ngược gió vung tay
Tung ra bụi bẩn, bụi bay lại mình.

Whoever harms a harmless person, one pure and guiltless,
upon that very fool the evil recoils like fine dust thrown
against the wind.

DHAMMAPADA



(126)

Con người sinh tự bào thai
Và từ nơi đó ra đời. Lành thay!
Thế nhưng kẻ ác sinh ngay
Vào miền địa ngục đọa đầy triền miên,
Những người chính trực lành hiền
Sau này sẽ được sinh lên cõi trời,
Nhiệm ô ai diệt hết rồi
Mới lên được cõi thanh thoi Niết Bàn.

Some are born in a womb; evil-doers (are born) in woeful states; the well-conducted go to blissful states; the Undefined Ones (free of any stain) pass away into Nirvana.

KINH PHÁP CÚ



(127)

Dù bay lên tận không trung,
Hay là lặn xuống tận cùng bể khơi,
Chui vào hang thẳm núi đồi
Khắp trên trần thế chẳng nơi an toàn
Thoát tay nghiệp ác trót mang.

Not in the sky, nor in mid-ocean, nor in a mountain cave, is found that place on earth where abiding one may escape from (the consequences) of one's evil deed.

DHAMMAPADA



(128)

Dù bay lên tận không trung
Hay là lặn xuống tận cùng bể khơi,
Chui vào hang thẳm núi đồi
Khắp trên trần thế chẳng nơi an toàn
Thoát tay thần chết kinh hoàng.

Not in the sky, nor in mid-ocean, nor in a mountain cave, is found that place on earth where abiding one will not be overcome by death.

KINH PHÁP CÚ



10. PHẨM DAO GẬY

(129)

Sợ thay gậy gộc, gươm đao
Sợ tay thần chết hại bao cuộc đời
Suy lòng mình ra lòng người
Chớ nên giết hại hoặc xui giết người.

All tremble at the rod. All fear death. Comparing others with oneself, one should neither strike nor cause to strike.

DHAMMAPADA

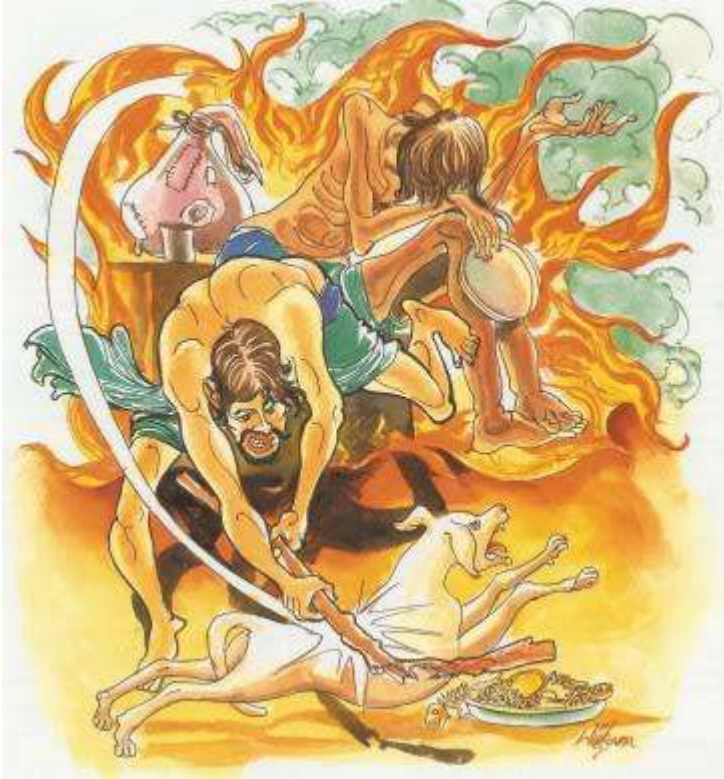


(130)

Sợ thay gậy gộc, gươm đao
Yêu thương mầm sống, khát khao cuộc đời
Suy lòng mình ra lòng người
Chớ nên giết hại hoặc xui giết người.

All tremble at the rod. Life is dear to all. Comparing others with oneself, one should neither strike nor cause to strike.

KINH PHÁP CÚ



(131)

Ai cầu hạnh phúc cho mình
Mà dùng dao gậy gian manh hại người
Khiến người tan nát cuộc đời,
Kiếp sau mình chẳng an vui được nào.

Whoever, seeking his own happiness, harms with the rod
other pleasure-loving beings experiences no happiness
hereafter.

DHAMMAPADA

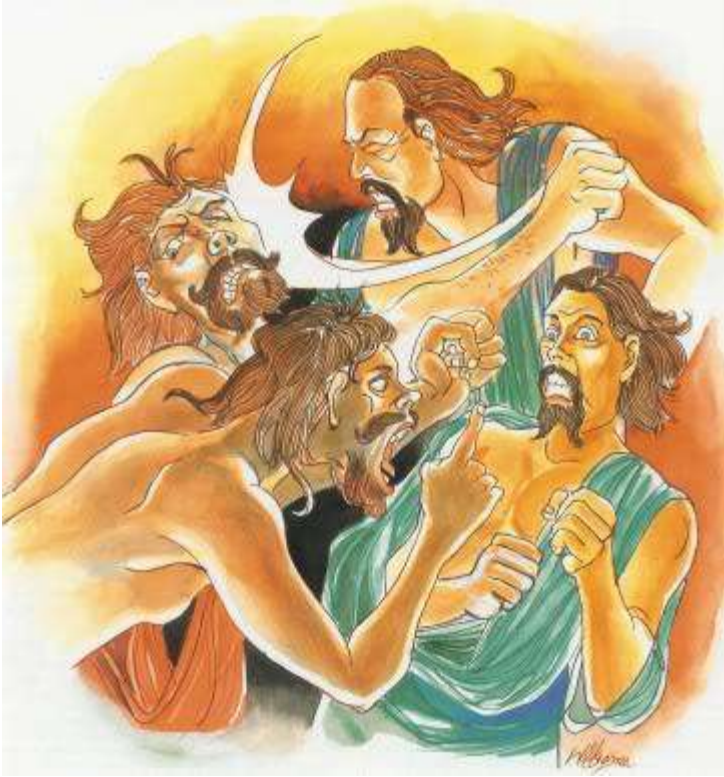


(132)

Ai cầu hạnh phúc cho mình
Không dùng dao gậy gian manh hại người
Không gây tổn hại cho đời,
Kiếp sau mình sẽ an vui vô cùng.

Whoever, seeking his own happiness, harms not with the rod other pleasure-loving beings, experiences happiness hereafter.

KINH PHÁP CÚ

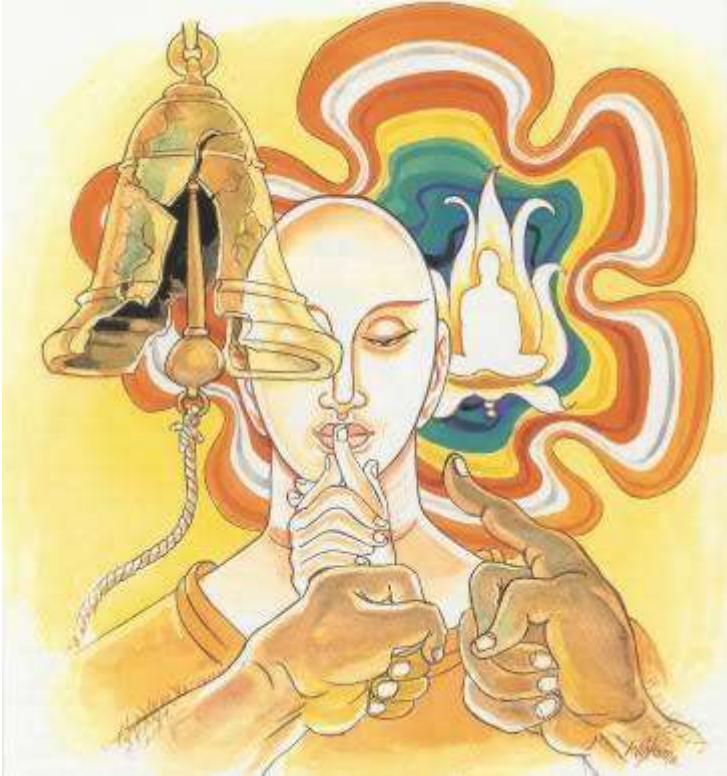


(133)

Đừng nên mở miệng nói câu
Tục tằn, ác độc khiến đau lòng người
Người ta cũng nói trả thối,
Những lời độc địa muôn đời khổ thay
Lời qua tiếng lại đắng cay
Như bao dao gậy phạt ngay thân mình.

Speak not harshly to anyone. Those thus addressed will retort. Painful, indeed, is vindictive speech. Blows in exchange may bruise you.

DHAMMAPADA



(134)

Nếu mà người giữ lặng yên
Như chuông bể nứt im lìm chẳng vang
Trước lời ác độc phũ phàng
Niết Bàn người đã thành thang bước vào:
Chẳng còn sân hận chút nào.

If, like a cracked gong, you silence yourself, you have already attained Nirvana: no vindictiveness will be found in you.

KINH PHÁP CÚ



(135)

Người chăn cầm gậy đi sau
Lùa đàn bò nọ chạy mau ra đồng,
Già nua, chết chóc đều cùng
Xua người đến chốn tử vong khác gì.

As with a staff the herdsman drives his kine to pasture, even so do old age and death drive out the lives of beings.

DHAMMAPADA



(136)

Kẻ ngu nghiệp ác gây nên
Để rồi quả báo đến liền hay đâu,
Tương lai chịu vạ khổ đau
Như là lấy lửa thiêu mau chính mình.

So, when a fool does wrong deeds, he does not realize (their evil nature); by his own deeds the stupid man is tormented, like one burnt by fire.

KINH PHÁP CÚ



(137) - (140)

Ai dùng gậy gộc, gươm đao
Hại người lương thiện, thoát nào đớn đau
Mười điều khổ não trước sau
Tự mình lại sẽ rước vào thân thôi:

He who with the rod harms the rodless and harmless, soon
will come to one of these states:

DHAMMAPADA



“Một là thống khổ kinh người,
Hai là thương tích khắp nơi thân mình,
Ba là bệnh nặng thật tình,
Bốn là tán loạn, thần kinh rối bời,

He will be subject to acute pain, disaster, bodily injury, or
even grievous sickness, or loss of mind,

KINH PHÁP CÚ



Năm là tai họa trong đời
Vua, quan áp bức, hại thời tránh dàu,
Sáu là tội nặng ngập đầu
Bị người vu cáo dài lâu, phiền hà,
Bảy là quyền thuộc trong nhà
Bà con ly tán xót xa bội phần,

or oppression by the king, or heavy accusation, or loss of relatives,

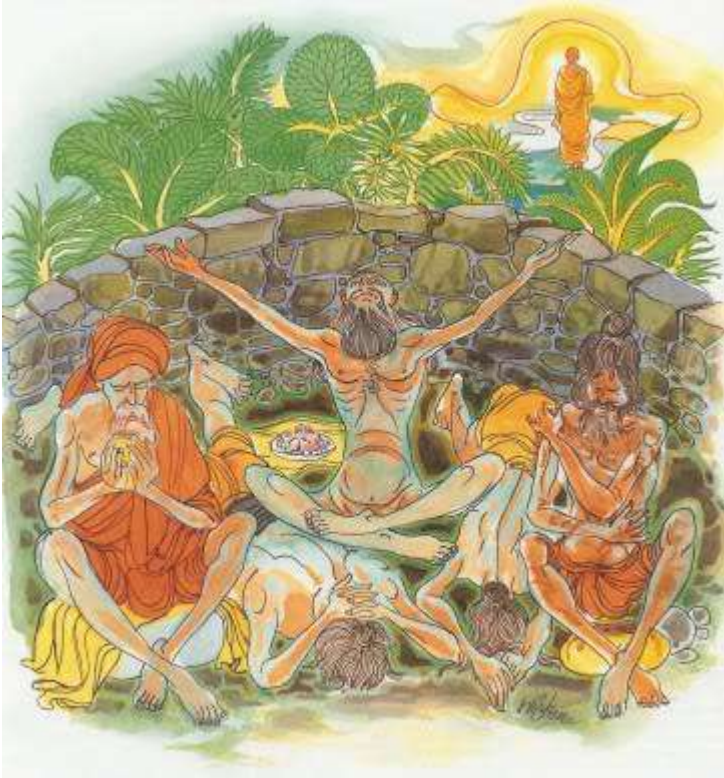
DHAMMAPADA



Tám là tài sản xa gần
Tiêu ma giây phút, nát tan sớm chiều,
Chín là sẽ bị hỏa thiêu
Cửa nhà cháy hết, tiêu điều tang thương,
Mười là chết khó tránh đường
Đọa vào địa ngục, Diêm vương đón chờ.”

or destruction of wealth, or ravaging fire that will burn his house. Upon the dissolution of the body such unwise man will be born in hell.

KINH PHÁP CÚ



(141)

Dù tu khổ hạnh thiên niên
Trần trường, bện tóc, tro đen xoa mình
Nhịn ăn, nằm đất, lăn sinh
Sống dơ, ngồi xỏm để hành xác thân
Nào đâu thanh tịnh được tâm
Nếu không trừ dứt đi phần hoài nghi.

Not wandering naked, nor matted locks, nor filth, nor fasting,
nor lying on the ground, nor dust, nor ashes, nor striving
squatting on the heels, can purify a mortal who has not
overcome doubts.

DHAMMAPADA



(142)

Người nào sống thật trang nghiêm
Thân tâm an tịnh, giữ gìn đường tu
Bao nhiêu dục vọng diệt trừ
Không hề buông thả hững hờ giác quan
Lại thêm giới hạnh chu toàn
Sinh linh chẳng hại, tính luôn ôn hòa
Dù cho ăn mặc xa hoa
Vẫn là tu sĩ, là Bà La Môn.

Though gaily decked, if he should live in peace, (with passions) subdued, (and senses) controlled, certain (of the four Paths of Sainthood), perfectly pure, laying aside the rod (in his relations) towards all living beings, a holy man indeed is he, a renunciate is he, a monk is he.

KINH PHÁP CÚ



(143)

Biết điều hổ thẹn bản thân
Đề mà tự chế, tự ngăn cấm mình
Thế gian ít kẻ đạt thành
Nhưng khi đạt được, thân lành biết bao
Tránh lời khiển trách khổ đau,
Như là ngựa giỏi roi nào quất đầu.

(Rarely) is found in this world anyone who, restrained by modesty, avoids reproach, as a thorough-bred horse (avoids) the whip.

DHAMMAPADA



(144)

Giống như ngựa giỏi chạy hăng
Thêm roi thúc giục lại càng hay hơn
Người mau giữ giới chuyên cần
Niềm tin, đạo đức quyết tâm giữ gìn,
Trau dồi trí tuệ vững bền
Pháp môn thiên định nên chuyên thực hành
Theo và hành đạo nhiệt thành
Để mau tiêu diệt ngọn ngành khổ đau.

Like a thorough-bred horse touched by the whip, even so be strenuous and zealous. By confidence, by virtue, by effort, by concentration, by investigation of the Truth, by being endowed with knowledge and conduct, and by being mindful, get rid of this great suffering.

KINH PHÁP CÚ



(145)

Những người tưới nước chăm lo
Đào mương dẫn nước vào cho khắp miền,
Những người thợ vót vót cung tên
Cung tên lo uốn triền miên thẳng ngày,
Những người thợ mộc khéo tay
Xẻ cây, uốn ván thẳng ngay tài tình,
Còn như người trí tinh anh
Chăm lo kiểm soát thân mình cho nhanh.

Irrigators lead the waters. Fletchers bend the shafts.
Carpenters bend the wood. The virtuous control themselves.

DHAMMAPADA



11. PHẨM GIÀ

(146)

Làm sao thích thú vui cười
Khi ta ở giữa cõi đời nóng thiêu
Lửa tham dục cháy trăm chiều
Vô minh tăm tối dập diu vây quanh
Sao không tìm ánh quang minh
Nhờ đèn trí tuệ giúp mình thoát ra.

What is laughter, what is joy, when the world is ever burning? Shrouded by darkness, would you not seek the light?

KINH PHÁP CÚ



(147)

Hãy nhìn cái tấm thân này
Bề ngoài đẹp đẽ, trong đầy nhóp nhơ
Đống xương lở lói vô bờ
Mang bao tật bệnh, cứ ngỡ tốt tươi
Chứa gì bền vững ở đời
Đâu tồn tại mãi mà người bạn tâm.

Behold this beautiful body, a mass of sores, a heaped-up (lump), diseased, much thought of, in which nothing lasts, nothing persists.

DHAMMAPADA

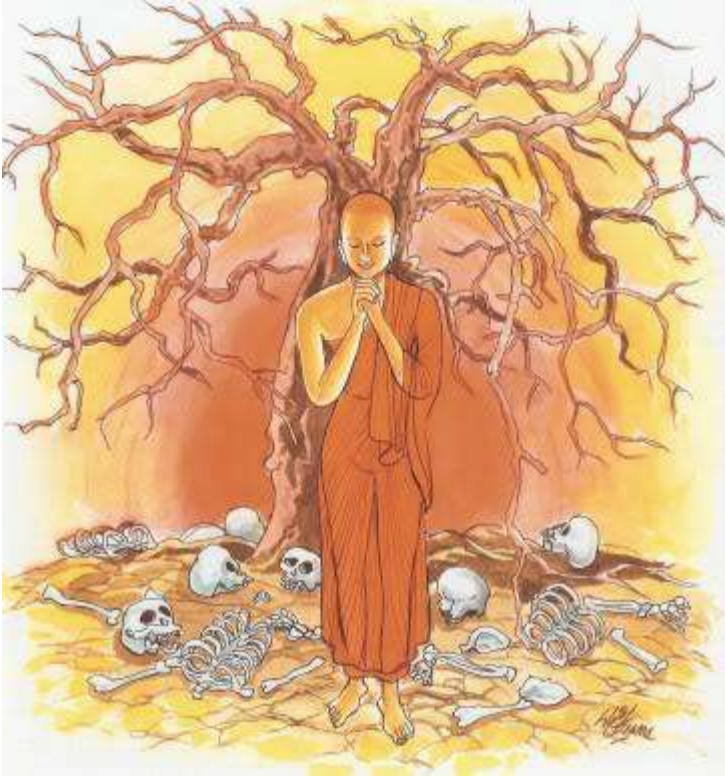


(148)

Thân này suy yếu, già nua
Dễ dàng hư nát tựa như khu rừng
Tập trung bệnh tật chập chùng
Thời gian hủy hoại, cuối cùng tan đi
Có sinh có tử lạ gì.

Thoroughly worn out is this body, a nest of diseases,
perishable. This putrid mass breaks up. Truly, life ends in
death.

KINH PHÁP CÚ

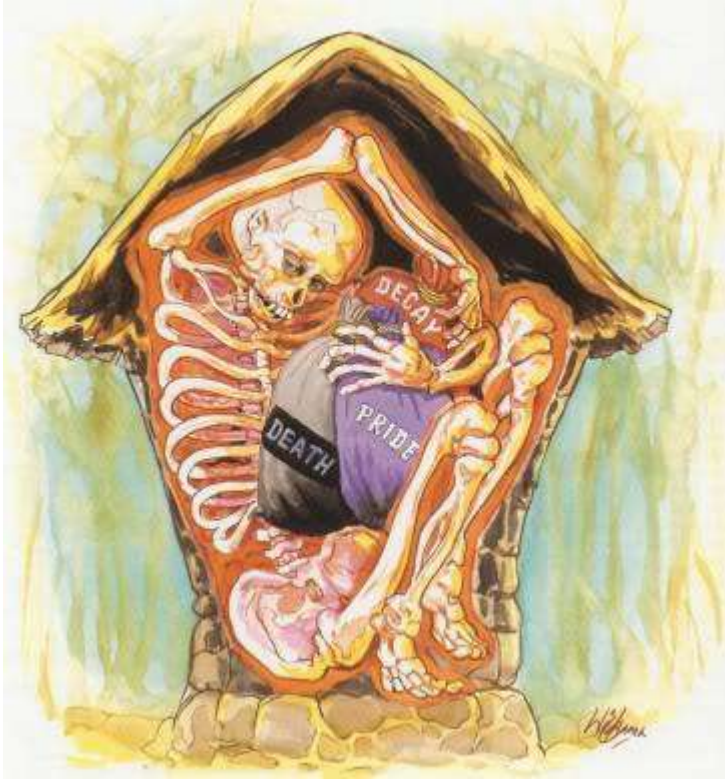


(149)

Trái bầu khi tới mùa thu
Bị quăng vì héo vì khô mất rồi,
Thân này cũng vậy mà thôi
Tàn đời thành đống xương phơi bạc màu
Nhìn xem vui thú gì đâu.

Like gourds cast away in autumn are these dove-hued bones. What pleasure is there in looking at them?

DHAMMAPADA



(150)

Thân này là một cái thành
Xây bằng xương cốt và quanh bốn bề
Quết tô máu thịt bao che
Để mà chứa chất não nề bên trong
Sự già nua, sự tử vong
Chứa chan kiêu ngạo, chất chông dối gian.

Of bones is (this) city made, plastered with flesh and blood.
Herein are stored decay, death, conceit, and detraction.

KINH PHÁP CÚ



(151)

Cái xe vua chúa thường đi
Trang hoàng lộng lẫy còn gì quý hơn
Rồi ra hư cũ, nát tan
Khác chi so với tấm thân con người
Dù cho chăm sóc tuyệt vời
Cũng già cũng yếu cuối đời tránh sao,
Chỉ trừ giáo pháp tối cao
Của người thánh thiện không bao giờ tàn
Luôn luôn sáng tỏ rõ ràng
Người lành truyền tụng, vô vàn quý thay.

Even ornamented royal chariots wear out. So too the body reaches old age. But the Dhamma of the Good grows not old. Thus do the Good reveal it among the Good.

DHAMMAPADA

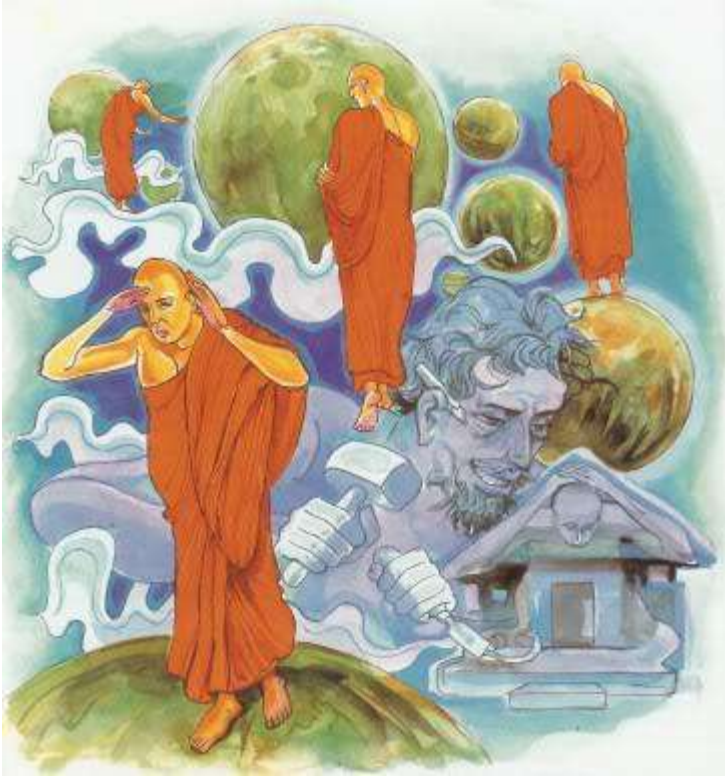


(152)

Người không chịu học, chịu nghe
Giống như bò với trâu kia vô ngàn,
Trâu bò lớn mạnh thịt gân
Nhưng mà trí tuệ trăm phần y nguyên
Nào đâu phát triển được thêm.

The man of little learning grows old like the ox. His muscles grow; his wisdom grows not.

KINH PHÁP CÚ



(153) - (154)

Lang thang khắp nẻo luân hồi
Qua bao tiền kiếp nổi trôi ta bà
Tìm không gặp kẻ làm nhà
Chuyên gây cuộc sống diễn ra rồi bời,

Through many a birth I wandered in vain the cycles of many
lives, seeking, but not finding, the builder of the house.
Sorrowful is it to be born again and again.

DHAMMAPADA



Nay ta bắt gặp người rồi
Kẻ làm nhà hỡi, ngừng thôi đừng làm!
Rui mè người đã gãy ngang
Rui mè dục vọng tan hoang đã đành,
Cột kèo người cũng tan tành
Cột kèo tâm tối vô minh hại người!
Niết Bàn ta chứng đắc rồi
Bao nhiêu tham ái đứt nơi tâm này.

O house-builder! Thou art seen. Thou shalt build no house again. All thy rafters are broken. Thy ridge-pole is shattered. My mind has attained the unconditioned. Achieved is the end of craving.

KINH PHÁP CÚ

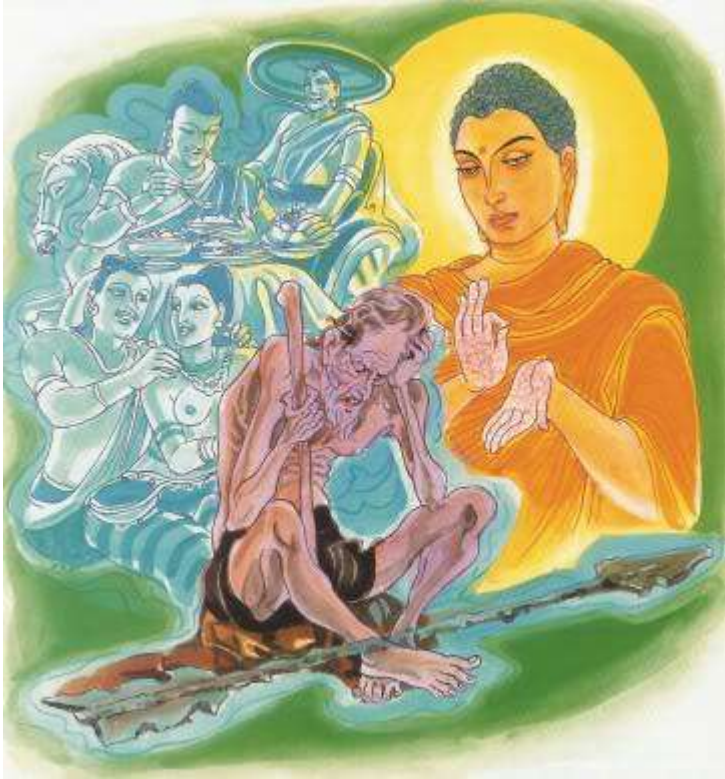


(155)

Lúc còn cường tráng thiếu niên
Đã không tạo dựng được thêm gia tài
Tu hành biếng nhác, chây lười
Đến khi luống tuổi con người giống sao
Cò già buồn đứng bờ ao
Ao khô cạn nước kiếm sao ra mồi
Chết mòn thân xác mất thôi!

They who have not led the Holy Life, who in youth have not acquired wealth, pine away like old herons at a pond without fish.

DHAMMAPADA



(156)

Lúc còn cường tráng thiếu niên
Đã không tạo dựng được thêm gia tài
Tu hành biếng nhác, chây lười
Khi già nằm xuống dáng người khác chi
Cây cung bị gãy vứt kia
Buồn than dĩ vãng trôi đi mất rồi.

They who have not led the Holy Life; who in youth have not acquired wealth, lie like worn-out bows, sighing after the past.

KINH PHÁP CÚ



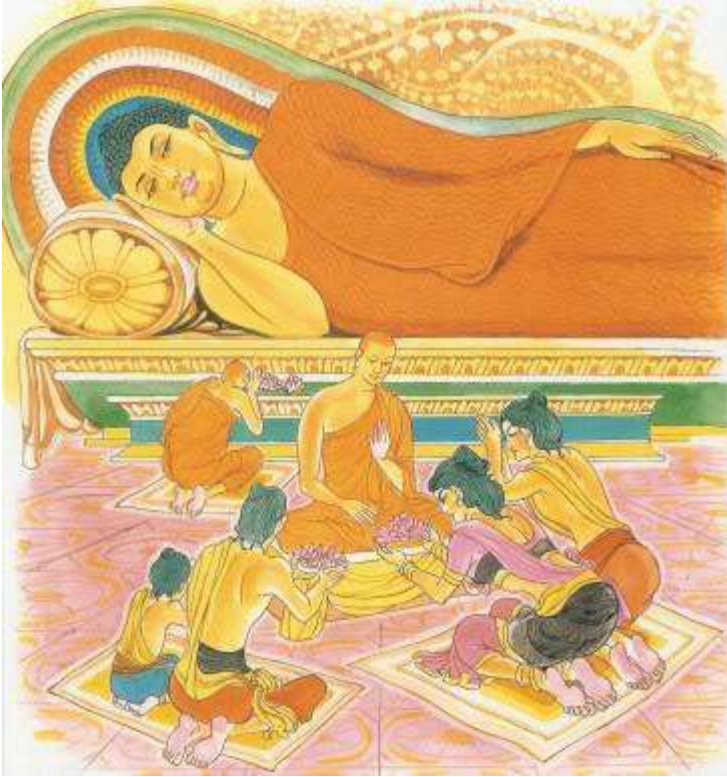
12. PHẨM CHÍNH MÌNH

(157)

Ai mà biết tự thương mình
Phải nên bảo vệ nhiệt tình bản thân
Trong ba giai đoạn đường trần
Trẻ trung, lớn tuổi và luôn về già
Người hiền trí hãy tỉnh ra
Tìm đường giác ngộ, lia xa mê lầm.

If one holds oneself dear, one should protect oneself well.
During every one of the three watches the wise man should
keep vigil.

DHAMMAPADA

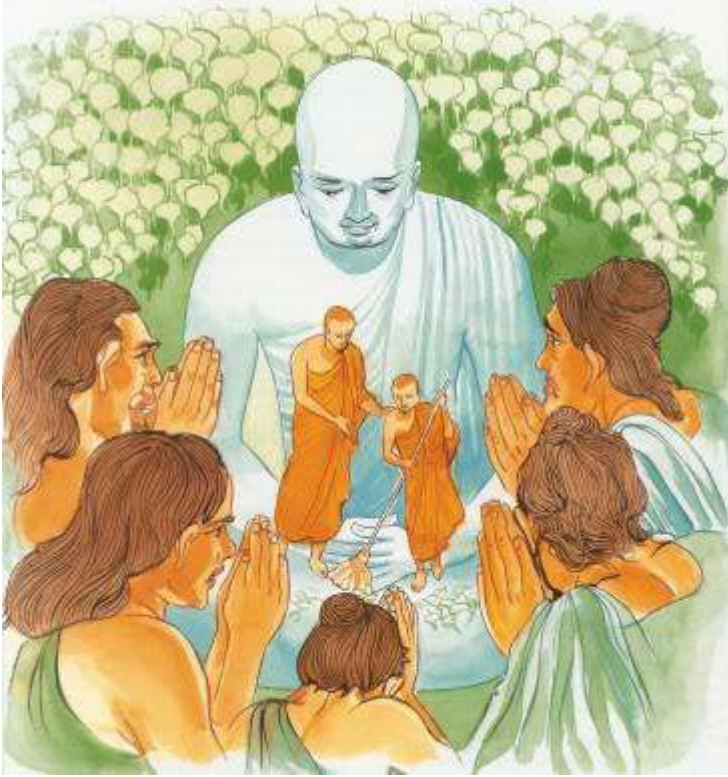


(158)

Đầu tiên hãy tự đặt mình
Vào đường chân chính quang minh rạng ngời
Về sau mới giáo hóa người,
Kẻ hiền, kẻ trí luôn noi gương này
Nào ai chê trách nữa đây.

Let one first establish oneself in what is proper, and then
instruct others. Such a wise man will not be defiled.

KINH PHÁP CÚ



(159)

Muốn khuyên, muốn dạy dỗ ai
Trước tiên hãy tự sửa nơi chính mình
Đích thân gương mẫu thực hành
Rồi sau mới dạy điều lành điều hay
Sửa mình quả thật khó thay!

As he instructs others so should he himself act. Himself fully controlled, he should control (others); for oneself, indeed, is difficult to control.

DHAMMAPADA



(160)

Tự mình là vị cứu tinh
Tự mình nương tựa vào mình tốt thay
Nào ai cứu được mình đây?
Tự mình điều phục hàng ngày cho chuyên
Thành ra điểm tựa khó tìm.

Oneself, indeed, is one's saviour, for what other saviour would there be? With oneself well controlled one obtains a saviour difficult to find.

KINH PHÁP CÚ



(161)

Khi mà nghiệp ác sinh ra
Do mình tự tạo, khó mà thoát thân
Nghiệp này nghiền kẻ ngu đần
Kim cương nghiền đá muôn phần giống nhau.

By oneself alone is evil done; it is self-born, it is self-caused.
Evil grinds the unwise as a diamond grinds a hard gem.

DHAMMAPADA

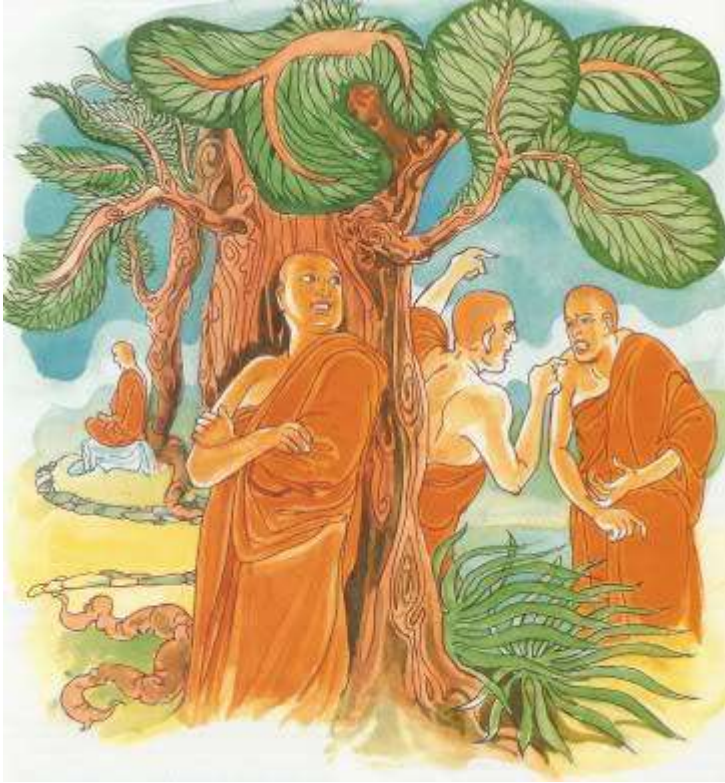


(162)

Người phá giới tự hại mình,
Như dây chùm gửi leo quanh cây vườn
Dần dần siết chết cây luôn,
Người này gieo hại bản thân vô bờ,
Gieo điều xấu, ác mong chờ
Mà quân thù địch ước mơ hại mình.

He who is exceedingly corrupt, like a single creeper
strangling a sal tree, does to himself what even an enemy
would wish for him.

KINH PHÁP CÚ

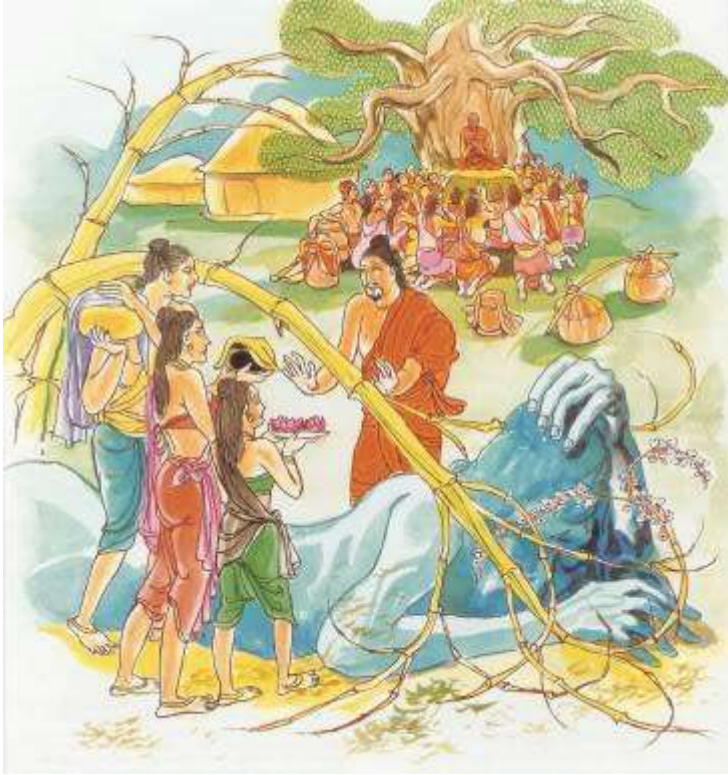


(163)

Làm điều gây hại cho mình
Dù cho hung ác, thật tình dễ sao,
Việc lành, việc tốt biết bao
Dù cho lợi ích làm nào dễ đâu.

Easy to do are things that are hard and not beneficial to oneself, but very, very, difficult indeed, to do is that which is beneficial and good.

DHAMMAPADA

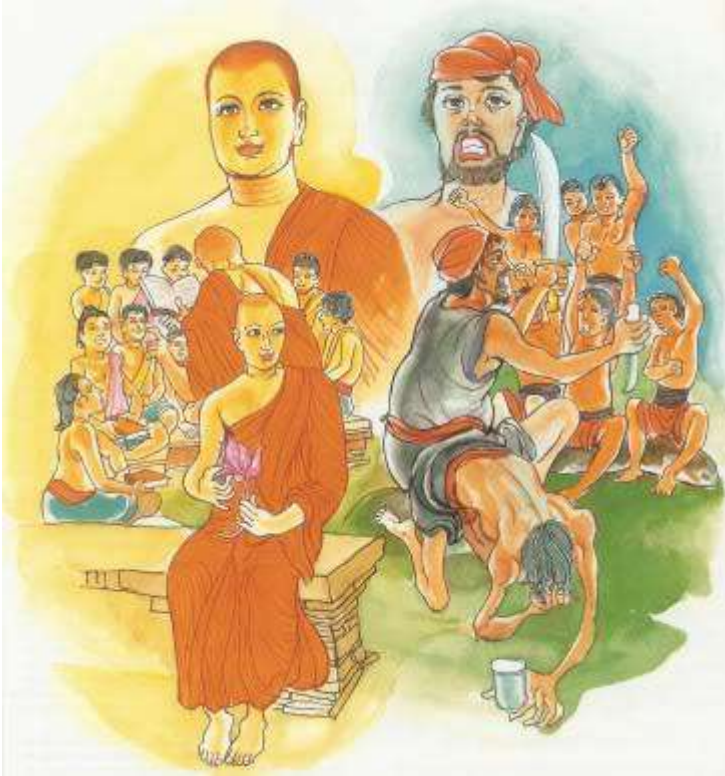


(164)

Đám người khờ dại, ngu si
Vì nhìn sai lạc, khinh khi đạo mầu
Khinh khi giáo pháp thâm sâu
Nhạo người chánh đạo từ lâu tu hành,
Đám này rước khổ vào mình
Giống cây lau nọ khi sinh quả rồi
Sẽ liền tự diệt mà thôi.

The stupid man, who, on account of false views, scorns the teaching of the Perfected Ones, the Noble Ones, and the Righteous, ripens like the fruit of the bamboo (*kàshta* reed), only for his own destruction.

KINH PHÁP CÚ



(165)

Làm điều ác cũng bởi ta
Nhiễm ô cũng vậy tạo ra bởi mình
Và khi làm những điều lành
Hoặc là thanh tịnh cũng mình tạo ra,
Tịnh hay không tịnh do ta
Chính ta tự tạo, ai mà khác đâu!

By oneself, indeed, is evil done; by oneself is one defiled. By oneself is evil left undone; by oneself indeed, is one purified. Purity and impurity depend on oneself. No one purifies another.

DHAMMAPADA



(166)

Chớ vì lợi ích cho người
Mà quên lợi ích cho nơi chính mình
Mục tiêu giải thoát tử sinh
Ai lo lợi ích cho mình chớ quên
Quyết tâm đạt được cho bền.

For the sake of others' welfare, however great, let not one neglect one's own welfare. Clearly perceiving one's own welfare, let one be intent on one's own goal.

KINH PHÁP CÚ



13. PHẨM THẾ GIAN

(167)

Đừng theo dục vọng thấp hèn
Sống đừng buông thả đắm chìm bản thân
Đừng mang thành kiến sai lầm
Đừng tăng thêm mãi dương gian não phiền
Luân hồi sinh tử triển miên.

Do not serve mean ends. Do not live in heedlessness. Do not embrace false views. Do not be a world-upholder.

DHAMMAPADA



(168)

Luôn hăng hái, chớ buông lung
Sống theo chánh pháp vô cùng tịnh thanh
Những người chánh hạnh thực hành
Đời này cảm thấy thân mình an vui
Đời sau sung sướng thêm thôi.

Be not heedless in standing (at people's doors for alms).
Observe (this) practice scrupulously. He who observes this
practice lives happily both in this world and in the next.

KINH PHÁP CÚ



(169)

Thực hành chánh hạnh chuyên cần
Đừng theo đường ác, chớ làm điều sai
Ai theo chánh pháp đời này
Niềm vui mãi hưởng kéo dài đời sau.

Scrupulously observe (this) practice. Do not observe it unscrupulously. He who observes this practice lives happily both in this world and in the next.

DHAMMAPADA



(170)

Tựa như bọt nước trôi sông,
Lâu đài, phố chợ bèo bọt biển sương
Toàn là ảo ảnh vô thường
Nhìn đời như vậy còn vương vấn gì
Tử thần ta há sợ chi.

Just as one would look upon a bubble, just as one would look upon a mirage - if a person thus looks upon the world, the King of Death sees him not.

KINH PHÁP CÚ



(171)

Dù nhìn trần thế của ta
Xa hoa lộng lẫy như là xe vua
Kẻ cuồng dại mới thích ưa
Mới mong tham đắm mê mờ ngu si
Còn như người trí thiết chi
Có đâu luyến ái, để gì bận tâm.

Come, behold this world which is like unto an ornamented royal chariot, wherein fools flounder, but for the wise there is no attachment.

DHAMMAPADA



(172)

Người nào trước sống buông lung
Sau không phóng dật, một lòng chuyên tu
Như trăng thoát khỏi mây mù
Sáng soi trần thế, đẹp phô ánh vàng.

Whoever was heedless before and afterwards is not; such a one illumines this world like the moon freed from clouds.

KINH PHÁP CÚ

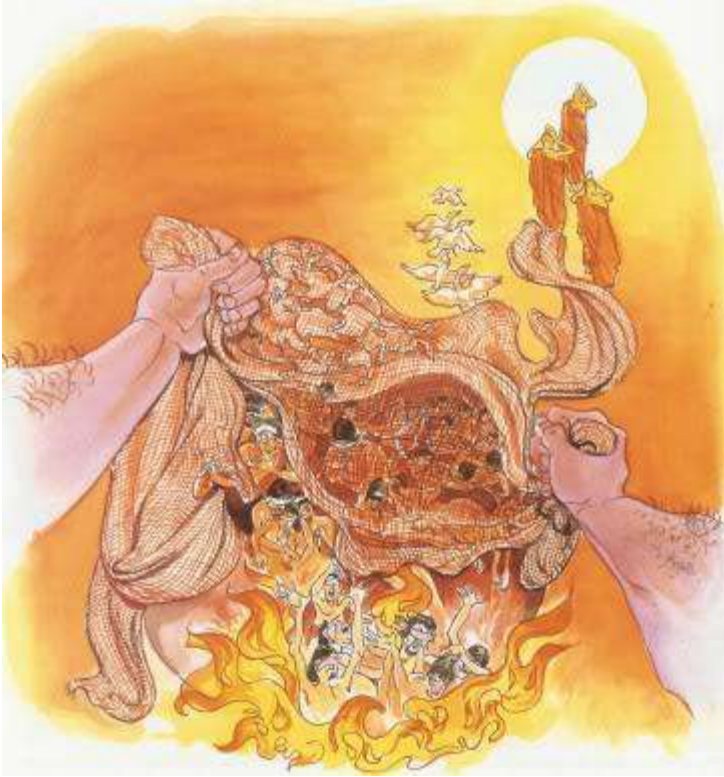


(173)

Người nào làm những việc lành
Xóa mờ nghiệp ác của mình thuở xưa
Như trăng thoát khỏi mây mù
Sáng soi trần thế, đẹp phô ánh vàng.

Whoever, by a good deed, covers the evil done, such a one
illuminates this world like the moon freed from clouds.

DHAMMAPADA



(174)

Đời này mù quáng vô vàn
Ít người thấy được rõ ràng mà thôi
Như chim thoát khỏi lưới rồi
Ít con bay thẳng hướng trời cao xa.

Blind is this world. Few are those who clearly see. As birds
escape from a net few go to a blissful state.

KINH PHÁP CÚ

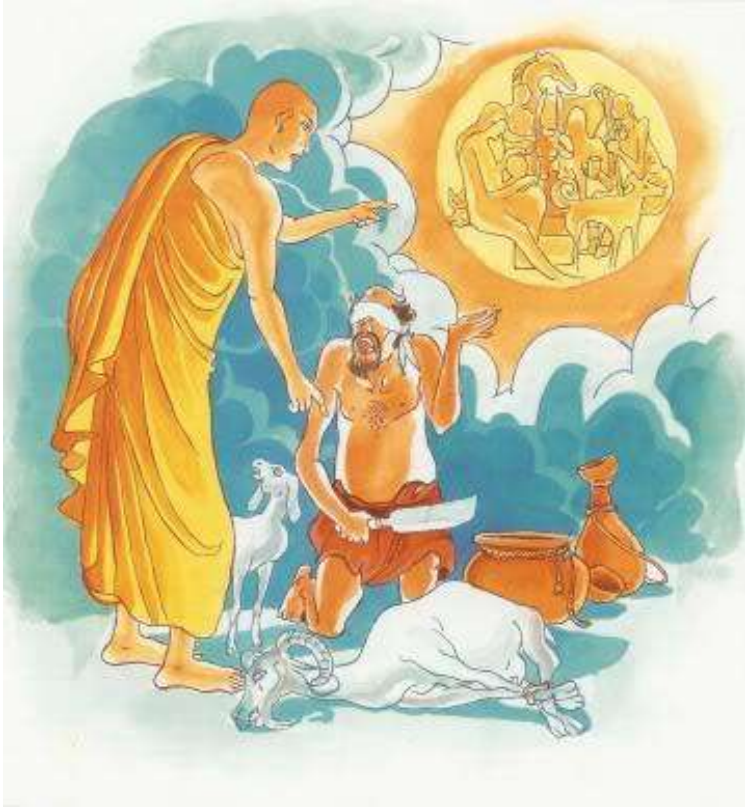


(175)

Thiên nga tung cánh thẳng thoi
Chỉ bay theo hướng mặt trời hừng đông,
Người quyền phép nhờ thần thông
Chỉ bay lượn giữa hư không dễ dàng,
Riêng người trí lớn vô vàn
Dẹp trừ dục vọng Ma quân kia rồi
Mới bay khỏi thế gian thôi.

Swans wing along on the path of the sun. (Men) go through air by psychic powers, The wise are led away from the world, having conquered Mara and his host.

DHAMMAPADA

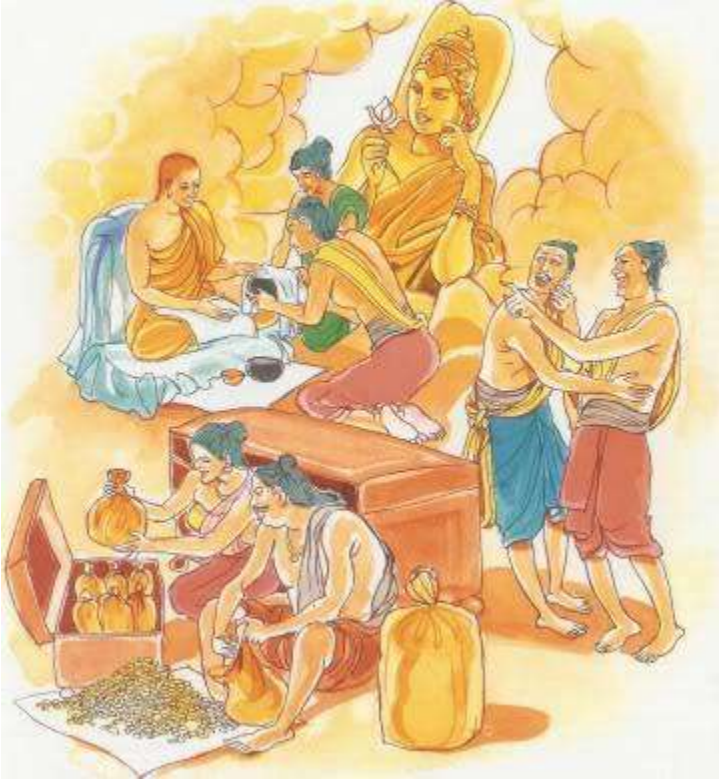


(176)

Ai vi phạm giáo pháp rồi,
Ai ưa gian dối thốt lời dài lâu,
Ai tin chẳng có đời sau,
Bao điều xấu, ác họ đâu sợ gì
Sẵn sàng làm, cố ngại chi.

There is no evil that cannot be done by the liar, who has transgressed the one law (of truthfulness) and who is indifferent to a world beyond.

KINH PHÁP CÚ

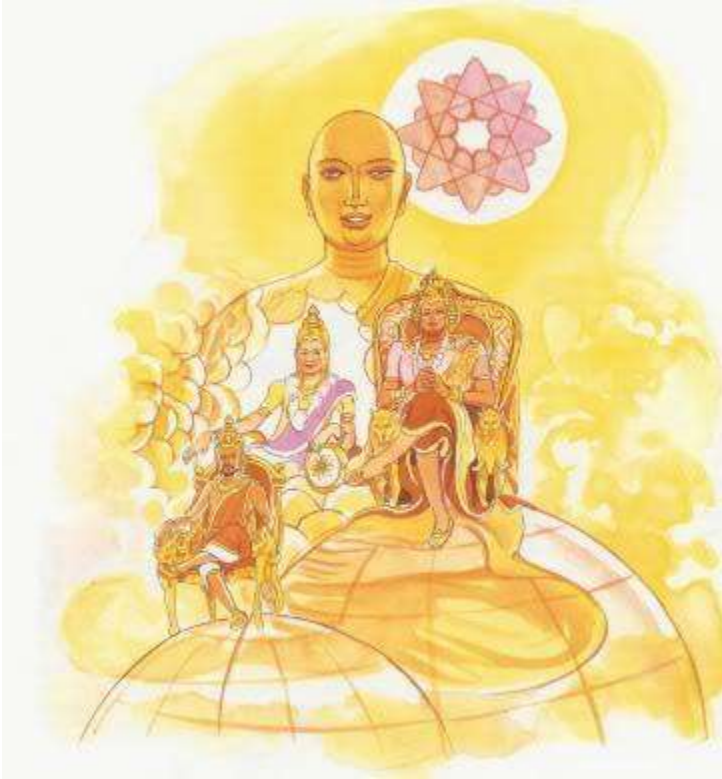


(177)

Những người keo kiệt ở đời
Sinh đâu vào được cõi trời mai sau
Những người ngu muội dài lâu
Ghét lời bố thí, ghét câu cúng dường,
Chỉ riêng người trí tìm đường
Mở tâm quảng đại cúng dường lòng vui
Đời sau an lạc mãi thôi.

Verily misers go not to the celestial realms. Fools do not indeed praise liberality. The wise man rejoices in giving and thereby become happy thereafter.

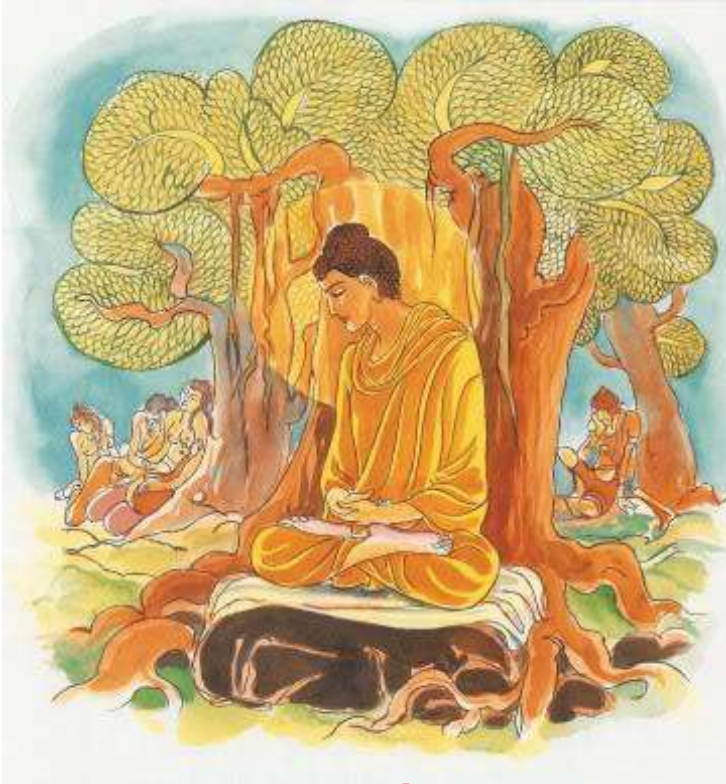
DHAMMAPADA



(178)

Dù làm bá chủ thế gian,
Dù sinh vào chốn về vang cõi trời,
Dù làm chúa tể cao vờ
Chủ trì vũ trụ khắp nơi huy hoàng,
So ra cũng chẳng sánh ngang
Người xuôi dòng tới Niết Bàn thênh thang
“Nhập lưu” đắc quả về vàng.

Better than absolute sovereignty over the earth, better than going to heaven, better than even lordship over all the worlds, is the Fruit of a Stream-Winner.



14. PHẨM ĐỨC PHẬT (179)

Chẳng ai hơn nổi con người
Đã từng thắng phục được nơi dục tình
Người như vậy chính thân mình
Ở đời không sợ dục tình dỗi theo
Mênh mông Phật giới cao siêu
Tham, sân, si dẫu tích đều còn đâu
Các người cảm dỗ dễ nào.

Whose conquest (of passion) is not turned into defeat, no conquered (passion) of his in this world follows him - that trackless Buddha of infinite range, by which way will you lead him?

DHAMMAPADA

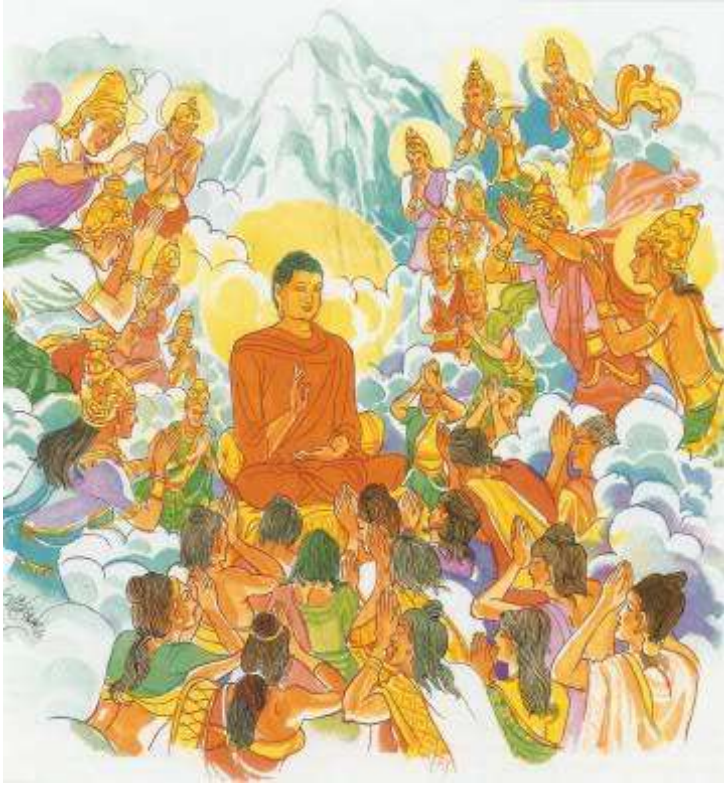


(180)

Lưới mê được giải tỏa rồi
Dục tình kia khó tìm người dỗi theo
Mênh mông Phật giới cao siêu
Tham, sân, si dấu tích đều còn đâu
Các ngươi cảm dỗ dễ nào!

Him in whom there is not that entangling, embroiling craving to lead (to any life), him the trackless Buddha of infinite range - by which way will you lead him?

KINH PHÁP CÚ

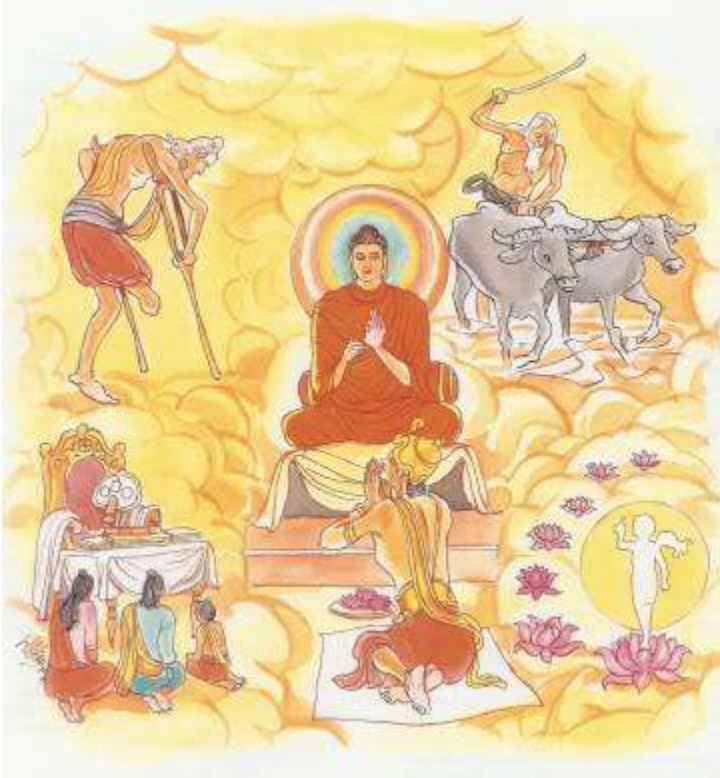


(181)

Người hiền trí chuyên tu thiền
Ưa hương giải thoát, thích miền tịnh yên
Nghĩ suy giác ngộ vô biên
Chúng sinh yêu kính, chư thiên nể vì.

The wise ones who are intent on meditation, who delight in the peace of renunciation (i.e., Nirvana), such mindful perfect Buddhas even the gods hold (most) dear.

DHAMMAPADA



(182)

Khó mà sinh được làm người,
Rồi ra sống được trọn đời khó hơn,
Được nghe chánh pháp tuyên dương
Cũng là điều khó trăm đường mà thôi,
Duyên may gặp Phật ra đời
Là điều hi hữu, tuyệt vời biết bao.

Rare is birth as a human being. Hard is the life of mortals.
Hard is the hearing of the Sublime Truth. Rare is the
appearance of the Buddhas.

KINH PHÁP CÚ



(183)

Chớ làm điều ác bao giờ
Làm điều lành tốt người chờ, người mong
Giữ tâm, giữ ý sạch trong
Là lời Phật dạy ghi lòng chớ quên.

Not to do any evil, to cultivate good, to purify one's mind,
this is the Teaching of the Buddhas.

DHAMMAPADA



(184)

Phật thường dạy đã lâu rồi
Niết Bàn là chốn tuyệt vời cao siêu
Cũng như nhẫn nhục trăm chiều
Lấy điều khổ hạnh làm điều tối cao,
Xuất gia chẳng hại ai nào
Sa Môn tu tập nỡ sao hại người.

Forbearing patience is the highest austerity. Nirvana is supreme, say the Buddhas. He, verily, is not a recluse who harms another. Nor is he an ascetic who oppresses others.

KINH PHÁP CÚ



(185)

Chớ nên phỉ báng một ai
Đừng gây tổn hại cho người xung quanh
Giữ gìn giới luật nghiêm minh
Uống ăn chừng mực cho thành thói quen
Lánh riêng sống chỗ tịnh yên
Chuyên tu thiền định, hướng miền thanh cao
Lời chư Phật dạy lành sao!

Not insulting, not harming, restraint according to the Fundamental Moral Code, moderation in food, secluded abode, intent on higher thoughts, - this is the Teaching of the Buddhas.

DHAMMAPADA



(186) - (187)

Dù cho mưa xuống bạc vàng
Cũng đâu thỏa mãn lòng tham con người
Người hiền trí biết rõ thôi
Dục tình vui ít để rồi khổ thêm.

Not by a shower of gold coins does contentment arise in sensual pleasures. Of little sweetness, and painful, are sensual pleasures.

KINH PHÁP CÚ



Cõi trời cao ngất từng trên
Dục tình dù có, chớ nên ham cầu,
Người con Phật hiểu pháp mầu
Chỉ mong tham ái được mau diệt trừ.

Knowing thus, the wise man finds no delight even in heavenly pleasures. The disciple of the Fully Enlightened One delights in the destruction of craving.

DHAMMAPADA



(188) - (192)

Loài người hãi sợ kinh hoàng
Nên tìm nhiều chỗ vội vàng quy y
Thánh thần núi nọ, rừng kia
Hoặc nơi cây cối, tháp bia, miếu đền

To many a refuge fear-stricken men betake themselves - to hills, woods, groves, trees, and shrines.

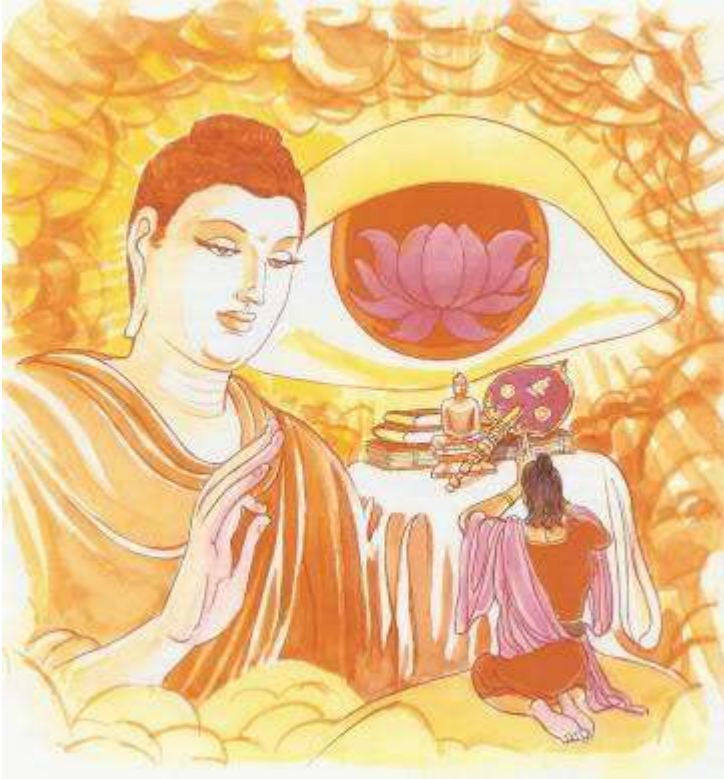
KINH PHÁP CÚ



Nào đâu nương tựa được yên
Quy y như vậy nào phiền còn vương,

Nay no such refuge is safe, no such refuge is supreme. Not
by resorting to such a refuge is one freed from all ill.

DHAMMAPADA



Nếu quy y Phật, Pháp, Tăng
Riêng phần trí tuệ vinh thăng nhiệm màu

He who has gone for refuge to the Buddha, the Dhamma,
and the Sangha,

KINH PHÁP CÚ



Hiểu ra Tứ Đế thâm sâu:
Biết rằng trần thế khổ đau là gì,
Hiểu ra nguồn gốc khổ kia,
Biết đường diệt hết khổ đi là rồi
Biết Bát Chánh Đạo tuyệt vời
Tám đường chân chính con người nên theo

sees with right knowledge the four Noble Truths - Sorrow, the Cause of Sorrow, the Transcending of Sorrow, and the Noble Eightfold Path which leads to the Cessation of Sorrow.

DHAMMAPADA



Quy y chỗ đó cao siêu
An toàn, giải thoát trăm điều khổ đau.

This, indeed, is refuge secure. This, indeed, is refuge supreme. By seeking such refuge one is released from all sorrow.

KINH PHÁP CÚ



(193)

Khó mà gặp được thánh nhân
Là người trí tuệ muôn phần cao siêu
Người như vậy chẳng có nhiều,
Chỗ nào kẻ trí sớm chiều sinh ra
Gia đình hạnh phúc chan hòa.

Hard to find is a man of great wisdom: such a man is not born everywhere. Where such a wise man is born, that family thrives happily.

DHAMMAPADA



(194)

Vui thay đức Phật ra đời!
Vui thay giáo pháp giảng nơi cõi trần!
Tăng hòa hợp đẹp muôn phần!
Đẹp thay giới luật xa gần đồng tu!

Happy is the birth of Buddhas. Happy is the teaching of the sublime Dhamma. Happy is the unity of the Sangha. Happy is the discipline of the united ones.

KINH PHÁP CÚ

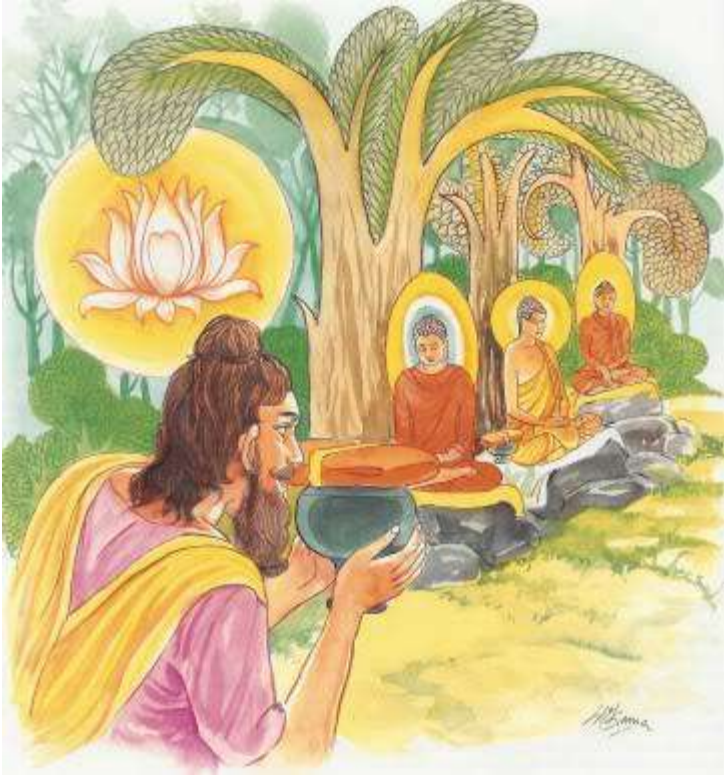


(195) - (196)

Cúng dường vị đáng cúng dường
Phật hay đệ tử thân thương của Ngài
Là người khắc phục, anh tài
Vượt qua chướng ngại, thoát ngoài lo âu

He who reverences those worthy of reverence, whether
Buddhas or their disciples; those who have overcome the
impediments

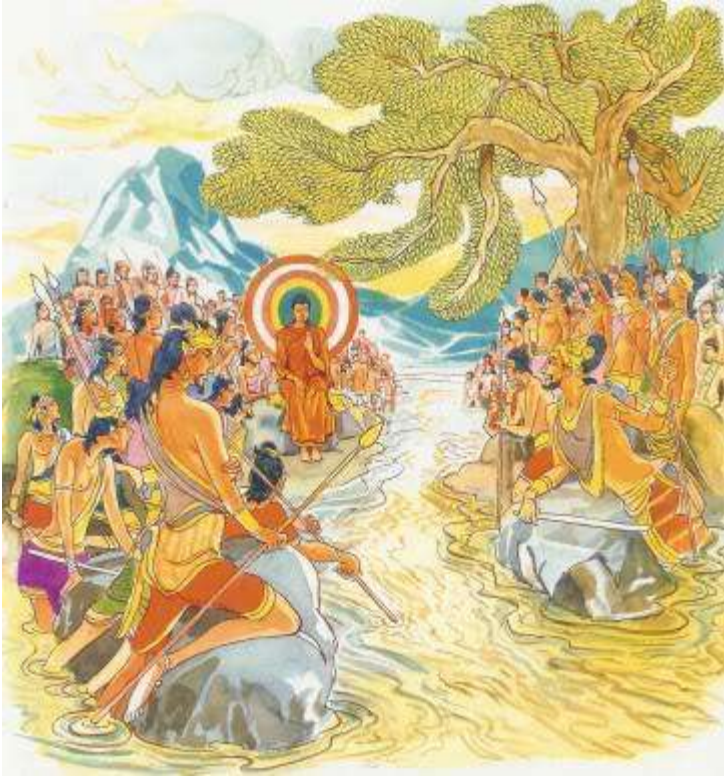
DHAMMAPADA



Không còn phiền não muộn sầu
Lửa tham, lửa dục từ lâu tắt rồi
Cúng dường như thế tuyệt vời
Gây bao công đức nào ai sánh cùng.

and have got rid of grief and lamentation - the merit of him who reverences such peaceful and fearless Ones cannot be measured by anyone as such and such.

KINH PHÁP CÚ



15. PHẨM AN LẠC

(197)

Ở ngay giữa đám nhân sinh
Dù người hờn oán, nếu mình thành thoi
Sống không thù hận cùng người
Thật là sung sướng, cuộc đời thơm hương.

Ah, happily do we live without hate amongst the hateful;
amidst hateful men we dwell unhatng.

DHAMMAPADA



(198)

Ở ngay giữa đám nhân sinh
Khi người đau ốm, nếu mình thành thoi
Sống không tật bệnh trong người
Thật là sung sướng, cuộc đời thơm hương.

Ah, happily do we live in good health amongst the ailing;
amidst ailing men we dwell in good health.

KINH PHÁP CÚ



(199)

Ở ngay giữa đám nhân sinh
Mặc người tham ái, nếu mình thành thời
Sống không dục vọng như người
Thật là sung sướng, cuộc đời thơm hương.

Ah, happily do we live without yearning (for sensual pleasures) amongst those who yearn (for them); amidst those who yearn (for them) we dwell without yearning.

DHAMMAPADA

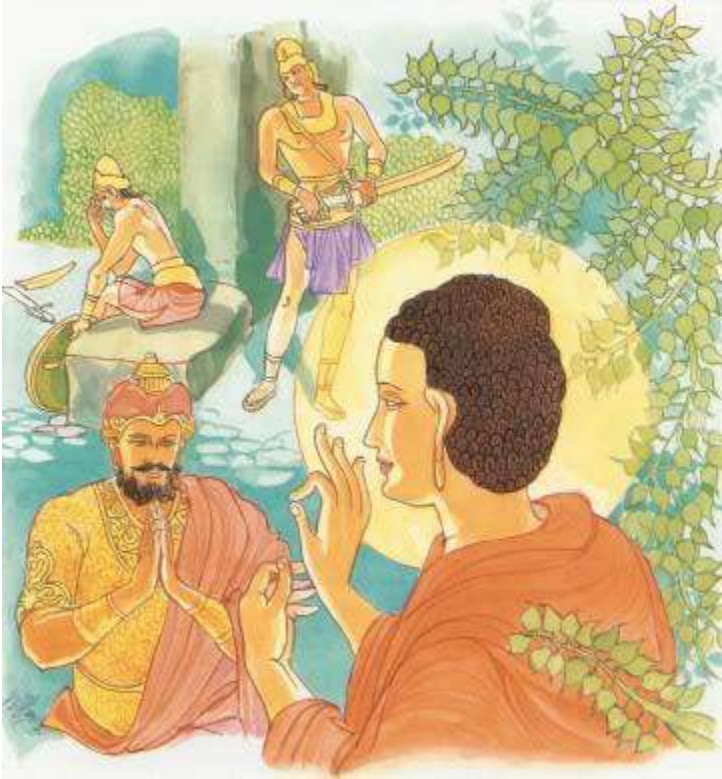


(200)

Chúng ta hạnh phúc vô biên
Khi không chướng ngại, não phiền nổi trôi
Sống đời hỷ lạc tuyệt vời
Tựa như những vị cõi trời Quang Âm.

Ah, happily do we live we who have no impediments.
Feeders of joy shall we be even as the gods of the Radiant
Realm.

KINH PHÁP CÚ

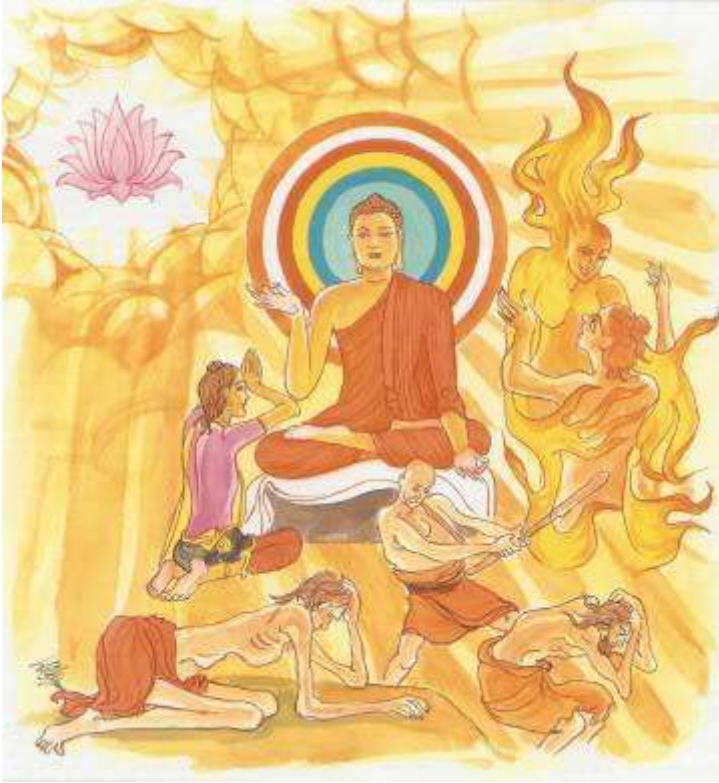


(201)

Khi mà thắng lợi về vang
Sinh ra thù oán ngập tràn. Nguy thay!
Khi mà thất bại chua cay
Sinh ra đau khổ chất đầy tâm can!
Chi bằng thắng bại chẳng màng
Cuộc đời tịnh lạc, bình an vô cùng.

Victory breeds hatred. The defeated live in pain. Happily the peaceful live, giving up victory and defeat.

DHAMMAPADA



(202)

Lửa nào lại sánh được ngang
Lửa tham lửa dục cháy tan dữ dần,
 Ác nào lại sánh cho bằng
Ác sân ác hận hung hăng oán hờn,
 Khổ nào lại vượt được hơn
Khổ thân ngũ uẩn hợp tan sớm chiều,
 Vui kia so sánh đủ điều
Sao bằng vui chốn cao siêu Niết Bàn.

There is no fire like lust, no crime like hate. There is no ill like the body, no bliss higher than Peace (Nirvana).

KINH PHÁP CÚ



(203)

Đói là chứng bệnh lớn lao,
Vô thường ngũ uẩn khổ đau nhất đời,
Nếu ai hiểu đúng vậy rồi
Coi như đạt đến cực vui Niết Bàn.

Hunger is the greatest disease. Aggregates are the greatest ill. Knowing this as it really is, (the wise realize) Nirvana, bliss supreme.

DHAMMAPADA



(204)

Ai không bệnh, lợi nhất đời
Ai mà biết đủ là người giàu sang
Ai thành tín là bạn vàng
Và nơi cực lạc: Niết Bàn là đây.

Health is the highest gain. Contentment is the greatest wealth. The trusty are the best kinsmen. Nirvana is the highest bliss.

KINH PHÁP CÚ

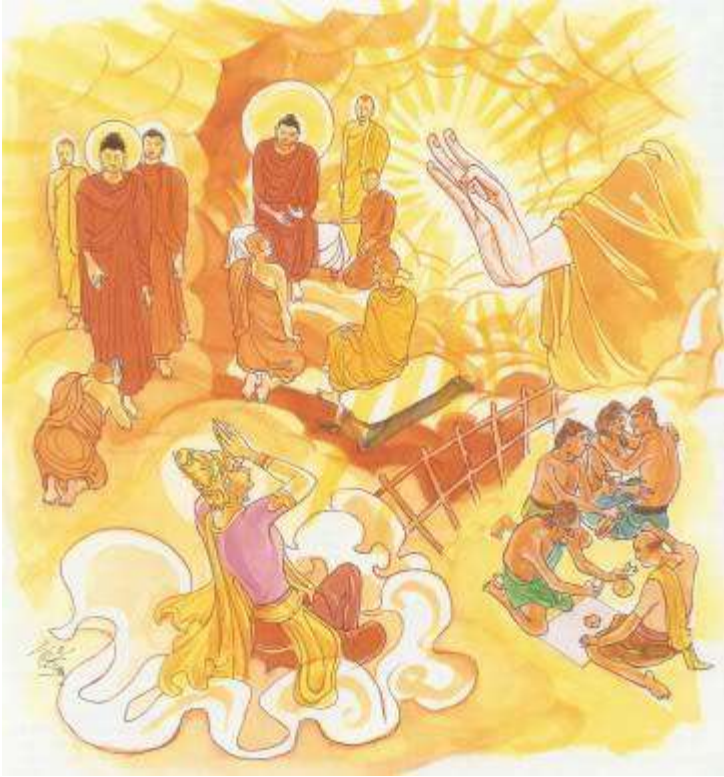


(205)

Ai từng vui sống một mình
Ai từng hưởng thú an bình, tịnh yên
Sẽ không đau khổ não phiền
Niềm vui chánh pháp hưởng thêm dạt dào.

Having tasted the flavour of seclusion and the flavour of
appeasement, free from anguish and stain becomes he,
imbibing the taste of the joy of the Dhamma.

DHAMMAPADA

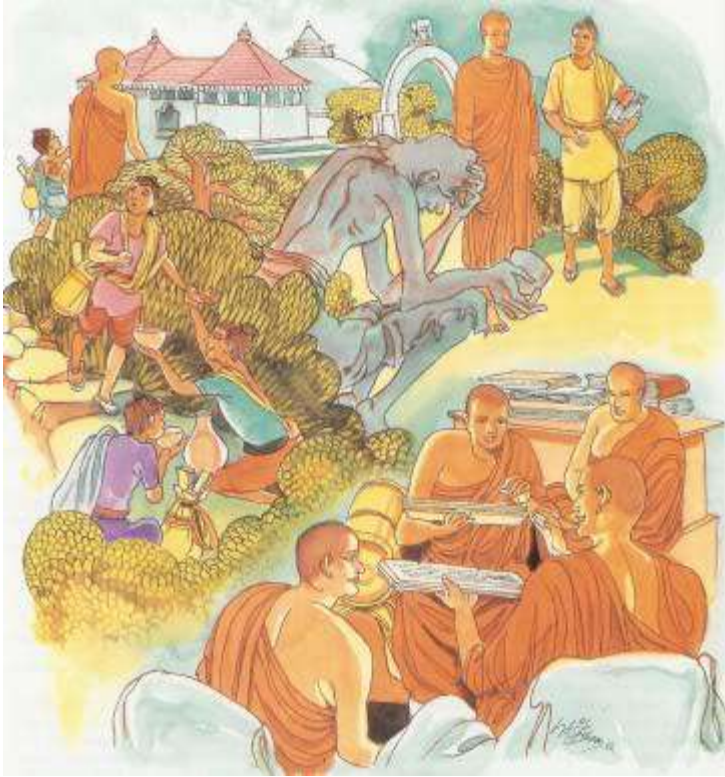


(206)

Lành thay gặp được thánh nhân
Cạnh người ta hưởng thêm phần an vui,
Muốn cho hạnh phúc lâu dài
Những người ngu dại ta thời tránh mau.

Good is the sight of the Noble Ones: their company is ever happy. Not seeing the foolish, one may ever be happy.

KINH PHÁP CÚ



(207)

Sống chung, thân cận người ngu
Lúc nào cũng thấy buồn lo phạm phùng,
Khổ thay gần kẻ ngu đần
Khác nào sống cạnh địch quân hiểm nghèo,
Sống cùng người trí lành nhiều
Vui như bên kẻ thân yêu, họ hàng.

Truly he who moves in company with fools grieves for a long time. Association with the foolish is ever painful as with a foe. Happy is association with the wise, even like meeting with kinsfolk.

DHAMMAPADA



(208)

Đúng như vậy! Thật rõ ràng:
Nếu gần gũi được những hàng thánh nhân,
Người hiền trí, người đa văn
Những người trì giới thành tâm, kiên trì
Nên theo gót họ mọi bề
Như trăng theo mãi đường đi sao trời.

Therefore: - With the intelligent, the wise, the learned, the enduring, the dutiful, and the Noble One - with a man of such virtue and intellect should one associate, as the moon (follows) the starry path.



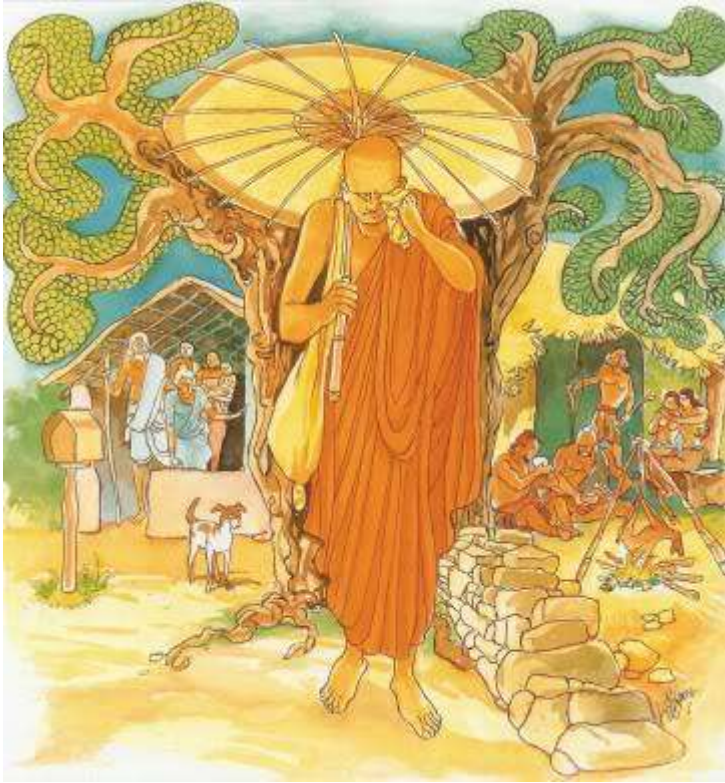
16. PHẨM YÊU THÍCH

(209)

Siêng làm việc chẳng đáng làm
Lơ là những việc vô vàn thiết thân
Quên đi mục đích tối cần
Chạy theo dục lạc muốn phần làm sai
Ai mà như vậy muôn đời
Ty hiềm, ganh ghét những người chuyên tu.

Applying oneself to that which should be avoided, not applying oneself to that which should be pursued, and giving up the quest, one who goes after pleasure envies them who exert themselves.

DHAMMAPADA

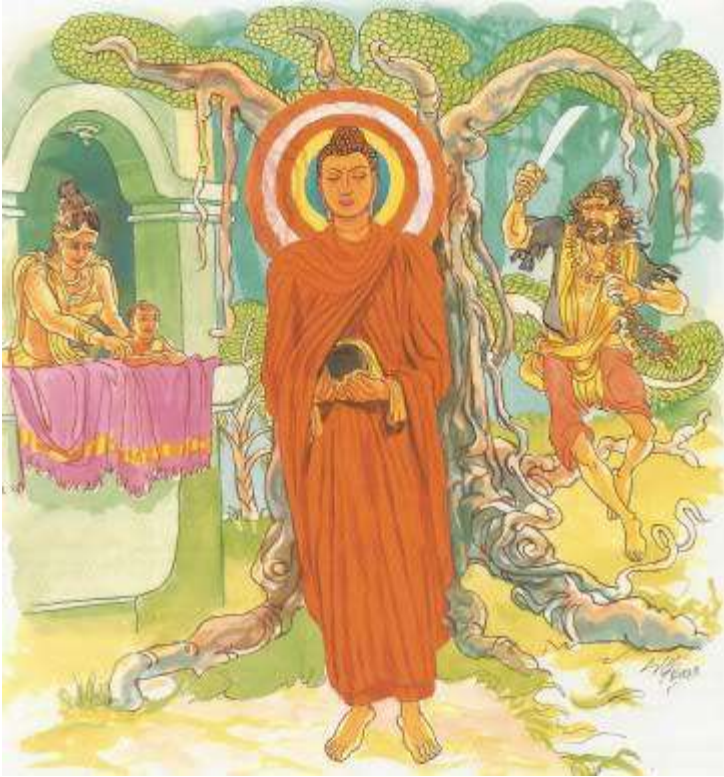


(210)

Chớ kẻ cận kẻ yêu thương,
Chớ gần gũi kẻ mình thường chẳng ưa,
Ở đời khổ mấy cho vừa
Khi yêu không gặp, khi ưa chẳng kẻ
Cũng đau cũng đón kẻ chi
Ghét này phải gặp, oán kia phải kẻ.

Consort not with those that are dear, never with those that are not dear; not seeing those that are dear and seeing those that are not dear, are both painful.

KINH PHÁP CÚ

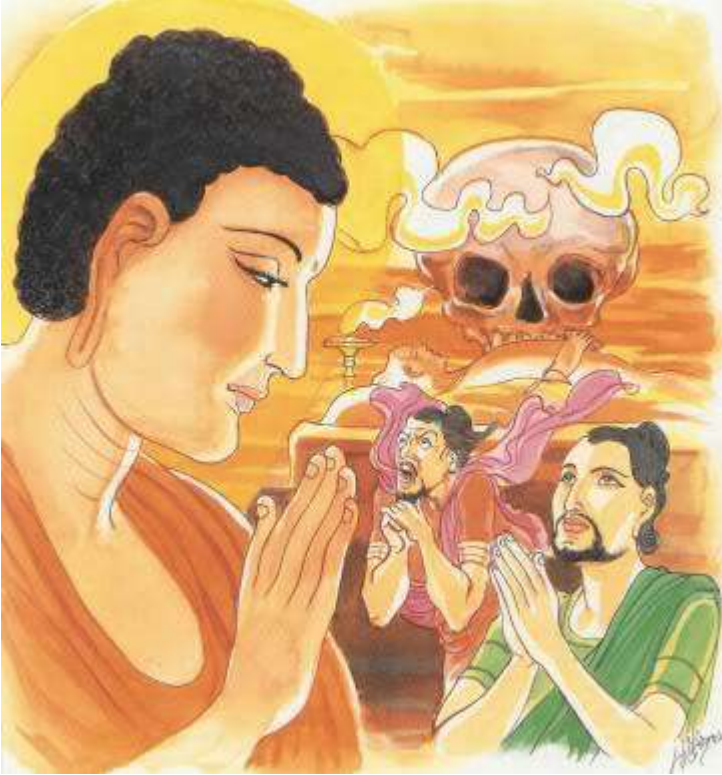


(211)

Đừng yêu đến độ say mê
Kẻ khi ly biệt nào nề héo hon
Nếu mà yêu ghét không còn
Chẳng chi ràng buộc, tâm hồn thành thoi.

Hence hold nothing dear, for separation from those that are dear is bad; bonds do not exist or those to whom naught is dear or not dear.

DHAMMAPADA



(212)

Khởi từ tình ái sinh ra
Chứa chan hãi sợ, chan hòa lo âu
Thân yêu, tình ái lìa mau
Chẳng còn lo sợ, ưu sầu tiêu tan.

From endearment springs grief, from endearment springs
fear; for him who is wholly free from endearment there is no
grief, much less fear.

KINH PHÁP CÚ



(213)

Khởi từ luyến ái sinh ra
Chứa chan hãi sợ, chan hòa lo âu
Mến thương, luyến ái lia mau
Chẳng còn lo sợ, ưu sầu tiêu tan.

From affection springs grief, from affection springs fear; for him who is wholly free from affection there is no grief, much less fear.

DHAMMAPADA



(214)

Khởi từ hỷ ái sinh ra
Sinh lo, sinh sợ khó mà tránh đi
Khi mà hỷ ái xa lìa
Chẳng còn lo sợ chút gì nữa đâu.

From attachment springs grief, from attachment springs fear; for him who is wholly free from attachment there is no grief, much less fear.

KINH PHÁP CÚ



(215)

Khởi từ dục ái sinh ra
Sinh lo, sinh sợ khó mà tránh đi
Khi mà dục ái xa lìa
Chẳng còn lo sợ chút gì nữa đâu.

From lust springs grief, from lust springs fear; for him who is
wholly free from lust there is no grief, much less fear.

DHAMMAPADA



(216)

Khởi từ tham ái sinh ra
Sinh lo, sinh sợ khó mà tránh đi
Khi mà tham ái xa lìa
Chẳng còn lo sợ chút gì nữa đâu.

From craving springs grief, from craving springs fear; for him
who is wholly free from craving there is no grief, much less
fear.

KINH PHÁP CÚ

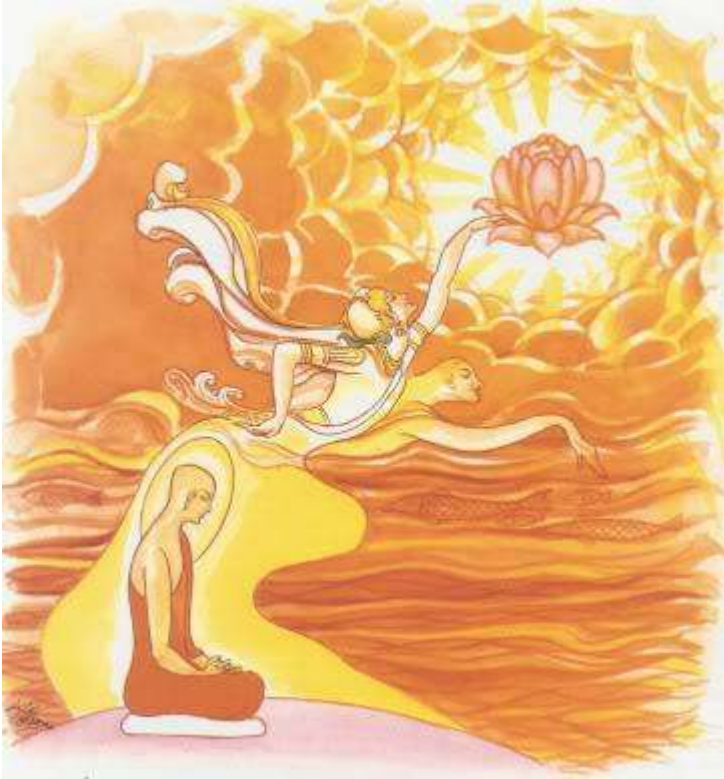


(217)

Người mà giới hạnh chu toàn
Sáng soi trí tuệ, vững vàng đạo tâm
Bao điều chân lý thấm nhuần
Làm tròn bổn phận mười phân vẹn mười
Là người đáng kính tuyệt vời.

Whoso is perfect in virtue, and insight, is established in the
Dhamma, has realized the Truths, and fulfils his own duties -
him do folk hold dear.

DHAMMAPADA



(218)

Ai mà tâm nguyện dạt dào
Mong tìm lên chốn tối cao Niết Bàn
Thú vui ái dục chẳng màng
Đáng tôn bậc ấy là hàng “thượng lưu”.

He who has developed a wish for the Undeclared (Nirvana), he whose mind is thrilled (with the three Fruits), he whose mind is not bound by material pleasures, such a person is called an "Upstream-bound One".

KINH PHÁP CÚ



(219) - (220)

Hãy nhìn người khách ly hương
Lâu ngày an ổn từ phương xa về
Bà con cùng với bạn bè
Hân hoan chào đón tràn trề niềm vui,

A man long absent and returned safe from afar, his
kinsmen, friends, and well-wishers welcome on his arrival.

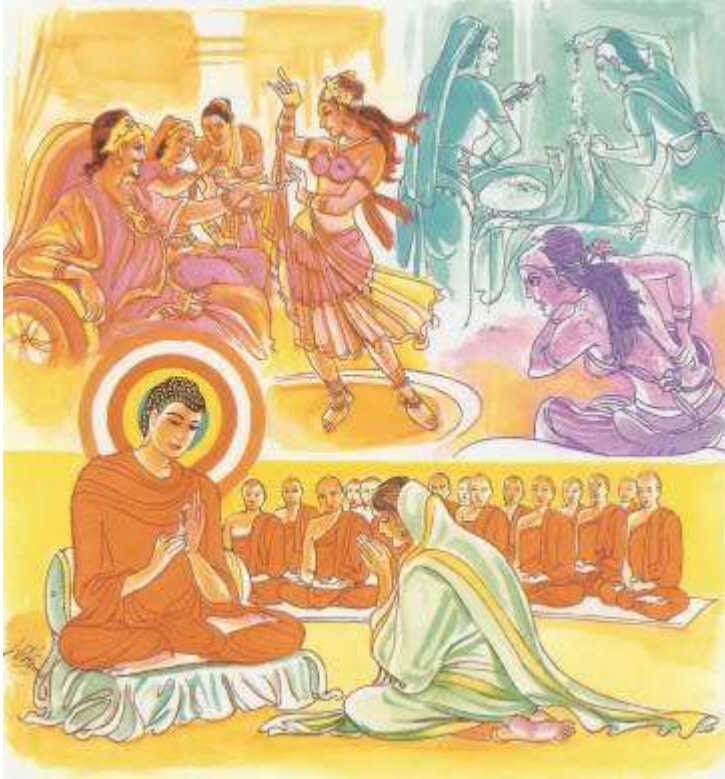
DHAMMAPADA



Người làm lành cũng vậy thôi
Tạo ra nghiệp phước để rồi mất đâu
Qua đời này đến đời sau
Bao nhiêu nghiệp phước khác nào người thân
Đón mừng họ rất ân cần.

Likewise, his good deeds will receive the well-doer who has gone from this world to the next, as kinsmen will receive a dear one on his return.

KINH PHÁP CÚ



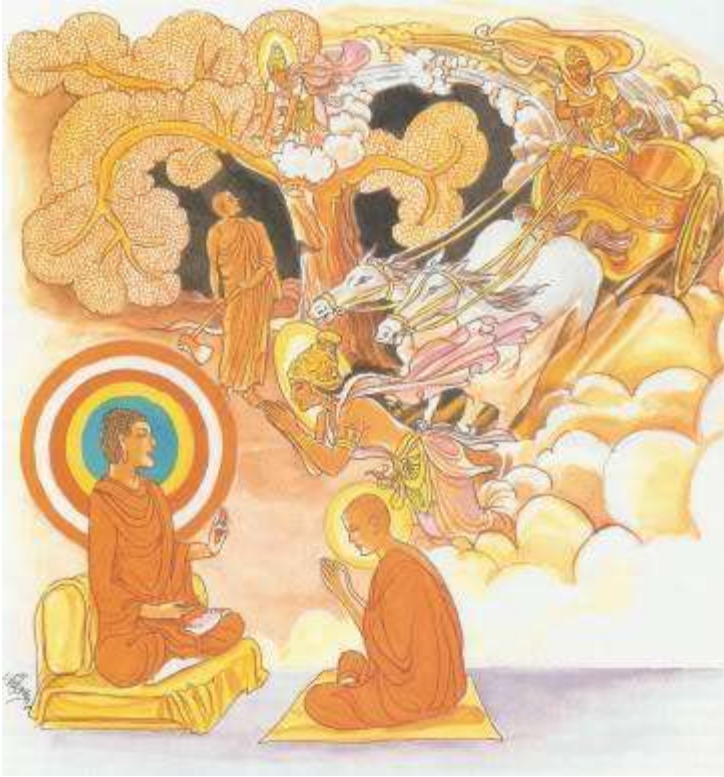
17. PHẨM PHÃN NỘ

(221)

Lìa mau lòng giận dữ đi
Chớ hề ngạo mạn, chớ hề kiêu căng
Hãy mau giải thoát buộc ràng
Đừng ham danh sắc, đừng màng thân tâm
Không còn dục vọng xa gần
Khổ đau sẽ chẳng quần chân gây phiền.

One should give up anger. One should abandon pride. One should overcome all fetters. Ills never befall him who clings not to mind and body and is passionless.

DHAMMAPADA

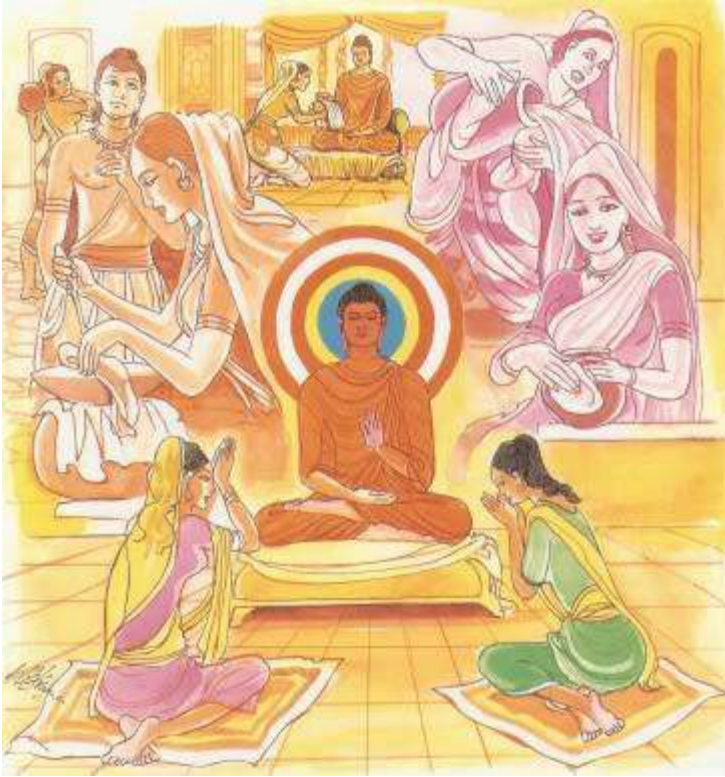


(222)

Khi cơn giận dữ bùng ra
Ai mà ngăn được mới là người hay
Giỏi như hãm lại được ngay
Chiếc xe đang chạy chở đầy, phóng nhanh,
Nếu không thì bản thân mình
Cầm cương hờ hững tài tình gì đâu.

Whoso checks his uprisen anger as though it were a rolling chariot, him I call a true charioteer. Other charioteers are mere rein-holders.

KINH PHÁP CÚ

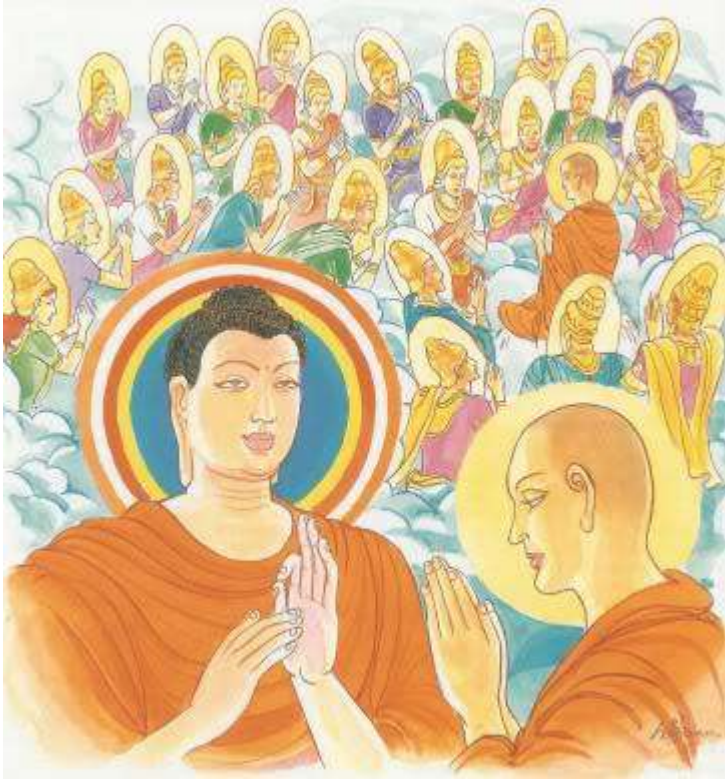


(223)

Lấy từ bi, lấy ôn hòa
Thắng cơn nóng giận bùng ra thét gầm
Lấy hiền lành, lấy thiện tâm
Thắng lòng hung ác bất nhân khó lường
Lấy tâm bố thí cúng dường
Thắng hàng keo kiệt, thắng phường tham lam
Lấy chân thật để đập tan
Những trò hư ngụy, dối gian ở đời.

Conquer anger by love. Conquer evil by good. Conquer the stingy by giving. Conquer the liar by truth.

DHAMMAPADA



(224)

Nói lời chân thật luôn luôn,
Dẹp cơn nóng giận dỗi hờn khó coi,
Dù ta có ít của thôi
Cũng chia bố thí cho người đến xin,
Nhờ ba việc tốt lành trên
Đưa ta đến cõi chư thiên, cõi trời.

One should utter the truth. One should not be angry. One should give even from a scanty store to him who asks. Along these three paths one may go to the presence of the gods.

KINH PHÁP CÚ

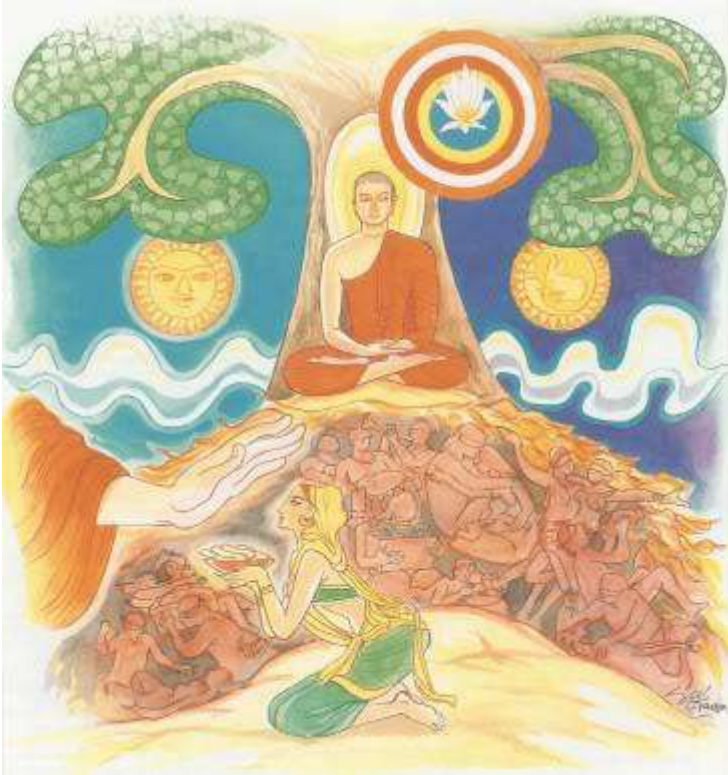


(225)

Bậc hiền lương chẳng hại ai
Thân tâm lo chế ngự hoà trước sau
Đến nơi bất tử thật mau
Niết Bàn chốn ấy hết sầu, hết bi.

Those sages who are harmless, and are ever restrained in body, go to the deathless state (Nirvana), whither gone they never grieve.

DHAMMAPADA



(226)

Những người giác tỉnh thường xuyên
Dốc lòng tu tập ngày đêm chuyên cần
Quyết tâm hướng đến Niết Bàn
Thì bao phiền não tiêu tan chẳng còn.

The defilements of those who are ever vigilant, who discipline themselves day and night, who are wholly intent on Nirvana, are destroyed.

KINH PHÁP CÚ



(227)

Người con Phật hãy nghe đây
Chuyện không phải chỉ đời này mà thôi
Từ đời xưa đã nói rồi:
“Làm thinh thời sẽ có người chê bai,
Nói nhiều cũng bị chê hoài,
Dù cho nói ít cũng người chê thôi”.
Làm người không bị chê cười
Thực là chuyện khó ở nơi cõi trần.

This, O Atula, is an old saying; it is not one of today only: they blame those who sit silent, they blame those who speak too much. Those speaking little too they blame. There is no one who is not blamed in this world.

DHAMMAPADA



(228)

Ở đời toàn bị chê bai
Hay toàn nghe tiếng người ngoài khen ta
Từ xưa chẳng thấy xảy ra,
Tìm trong hiện tại thật là khó sao,
Tương lai cũng chẳng có nào.

There never was, there never will be, nor does there exist
now, a person who is wholly blamed or wholly praised.

KINH PHÁP CÚ

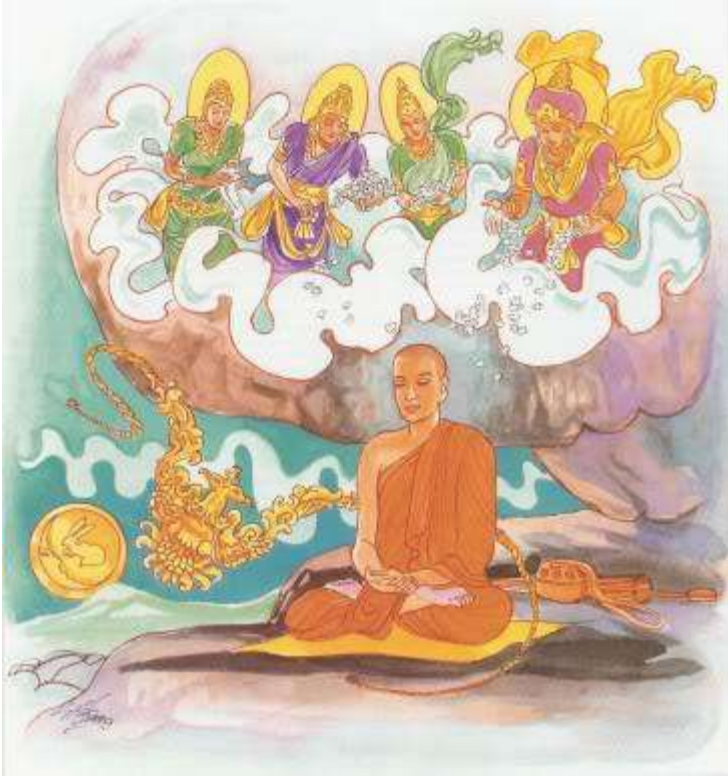


(229) - (230)

Hàng ngày tự xét bản thân
Tránh bao hành động sai lầm xấu xa
Luôn luôn trí tuệ phô ra
Nêu gương phẩm hạnh sáng lòa không trung

Examining day by day, the wise praise him who is of
flawless life, intelligent, endowed with knowledge and virtue.

DHAMMAPADA



Tựa vàng ròng, quý vô cùng
Ai mà còn dám tìm đường chê bai
Chư thiên cũng tán dương hoà
Phạm thiên, người trí hết lời ngợi khen.

Who deigns to blame him who is like a piece of refined gold? Even the gods praise him; by Brahma too he is praised.

KINH PHÁP CÚ



(231)

Giữ gìn kiểm soát Thân người
Đừng vì nóng giận để rồi làm sai
Thân đừng làm ác, hại ai
Làm lành, làm thiện miệt mài tu thân.

One should guard against misdeeds (caused by) the Body,
and one should be restrained in body. Giving up evil conduct
in body, one should be of good bodily conduct.

DHAMMAPADA



(232)

Giữ gìn kiểm soát Lời người
Đừng vì nóng giận để rồi nói sai
Lời đừng nói ác, hại ai
Nói lành, nói thiện miệt mài tu thân.

One should guard against misdeeds (caused by) Speech,
and one should be restrained in speech. Giving up evil
conduct in speech, one should be of good conduct in
speech.

KINH PHÁP CÚ



(233)

Giữ gìn kiểm soát Ý người
Đừng vì nóng giận để rồi nghĩ sai
Ý đừng nghĩ ác, hại ai
Nghĩ lành, nghĩ thiện miệt mài tu thân.

One should guard against misdeeds (caused by) the Mind,
and one should be restrained in mind. Giving up evil conduct
in mind, one should be of good conduct in mind.

DHAMMAPADA



(234)

Những người trí, những kẻ hiền
Luôn lo kiểm soát, giữ gìn tấm thân
Lời ăn tiếng nói lo luôn
Lại lo cho ý, cho tâm của mình
Chăm lo ba nghiệp nhiệt tình.

The wise are restrained in deed; in speech, too, they are restrained. The wise, restrained in mind, are indeed those who are perfectly restrained.

KINH PHÁP CÚ



18. PHẪM DƠ BẦN

(235)

Người nay giống lá héo khô
Diêm vương sứ giả đang chờ đợi người
Đứng trên ngưỡng cửa tử rồi
Hành trang, lương thực người thời không mang
Không hề chuẩn bị kỹ càng
Chuyến đi thăm thăm vô vàn dài lâu.

Like a withered leaf are you now. The messengers of death wait on you. On the threshold of decay you stand. Provision too there is none for you.

DHAMMAPADA



(236)

Hãy lo tự tạo cho mình
Một hòn đảo để tu hành bình an
Tinh cần, trí tuệ, khôn ngoan
Gột đi dục vọng, phá tan não phiền
Bước lên cảnh giới chư thiên.

Make an island unto yourself. Strive quickly; become wise.
Purged of stain and passionless, you shall enter the
heavenly stage of the Noble Ones.

KINH PHÁP CÚ



(237)

Đời người sắp lụn sắp tàn
Người đang lên bước đến gần diêm vương
Không nơi ngồi nghỉ dọc đường
Hành trang, lương thực không mang theo mình
Không hề chuẩn bị hành trình.

Your life has come to an end now. To the presence of death
you are setting out. No halting place is there for you by the
way. Provision too there is none for you.

DHAMMAPADA

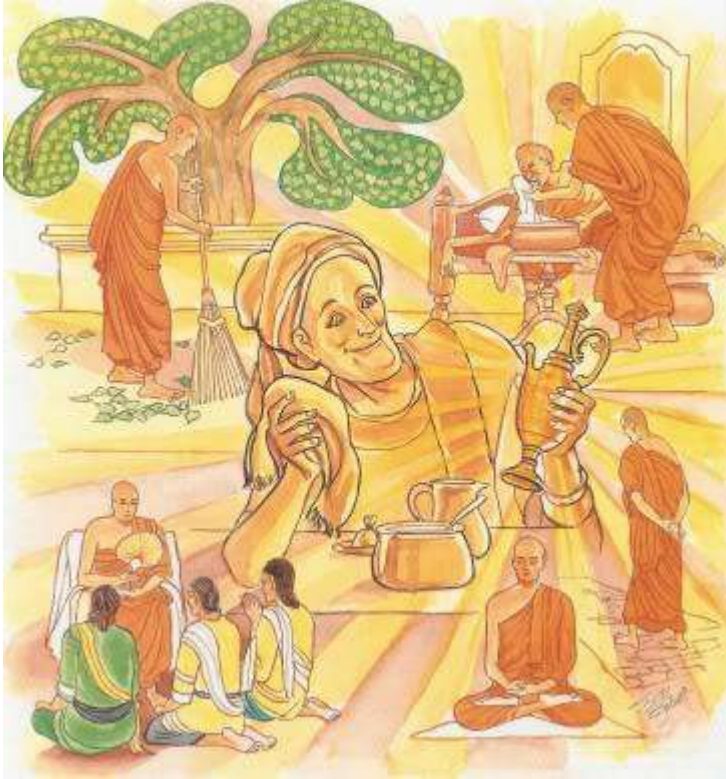


(238)

Hãy lo tự tạo cho mình
Một hòn đảo để tu hành bình an
Tinh cần, trí tuệ, khôn ngoan
Gột đi dục vọng, phá tan não phiền
Sẽ không quay trở về miền
Quần quanh sinh lão, triền miên luân hồi.

Make an island unto yourself. Strive without delay; become wise. Purged of stain and passionless, you will not come again to birth and old age.

KINH PHÁP CÚ

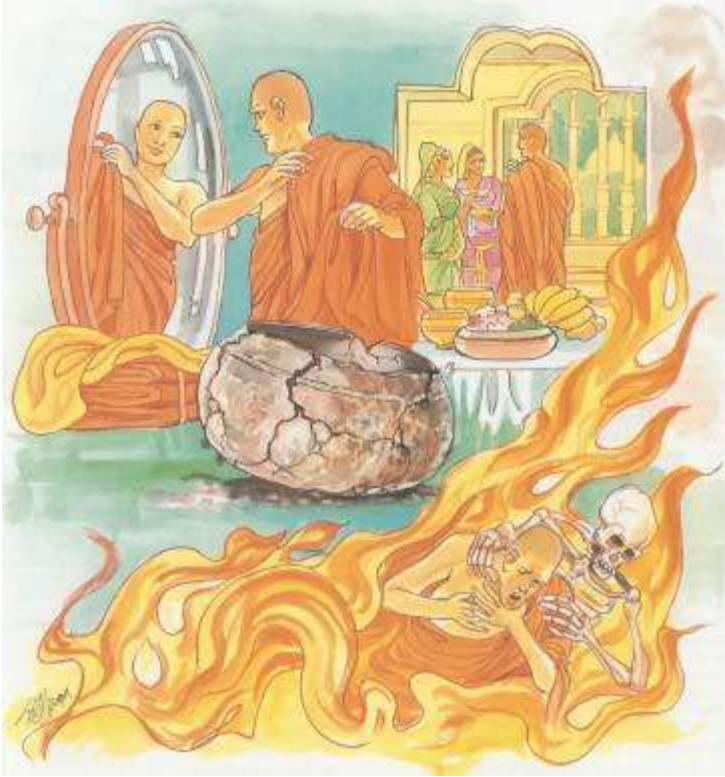


(239)

Từng giây, từng phút, từng giờ
Những người hiền trí âu lo trừ dần
Bao nhiêu dơ bẩn bản thân
Như thợ vàng mãi chuyên cần khổ công
Gột trừ cặn bã cho xong
Giữ lại toàn chất vàng ròng mà thôi.

By degrees, little by little, from time to time, a wise person should remove his own impurities, as a smith removes (the dross) of silver.

DHAMMAPADA

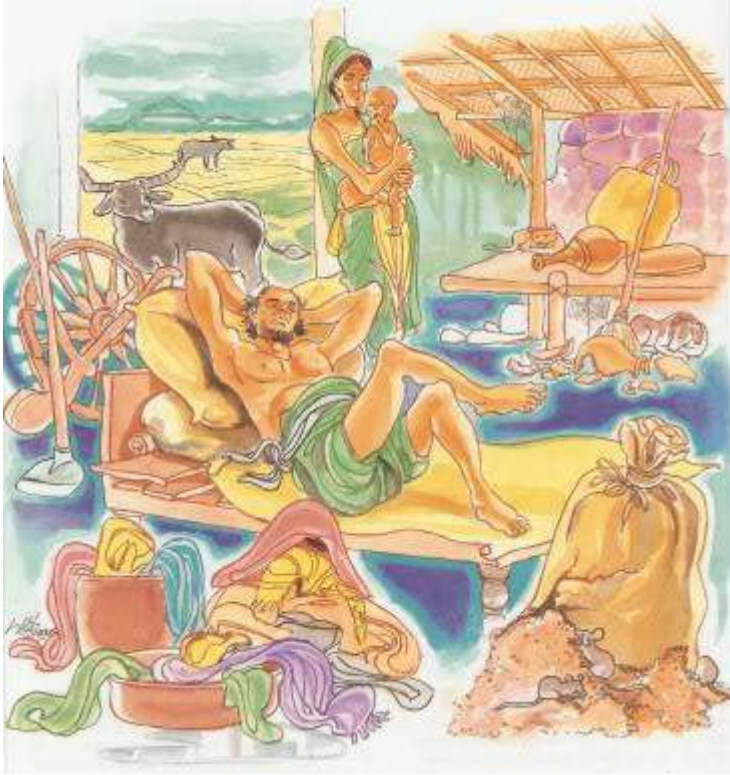


(240)

Sét kia do sắt sinh ra
Để rồi trở lại ăn qua sắt này
Khác chi nghiệp ác người gây
Nghiệp kia trở lại hại ngay người rồi
Đưa người vào cõi ác thôi.

As rust sprung from iron eats itself away when arisen, even
so his own deeds lead the transgressor to states of woe.

KINH PHÁP CÚ

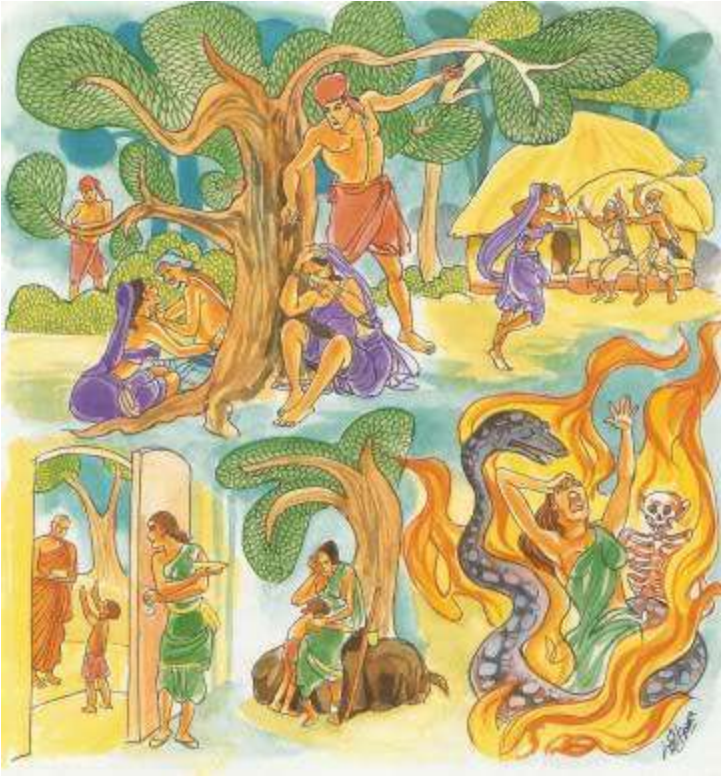


(241)

Không chuyên tụng niệm, ổng kinh
Không siêng chăm sóc, hại nhanh cửa nhà
Biếng lười, thân sắc xấu xa;
Buông lung, tâm lạc nẻo tà nhóp nhơ
Vì canh phòng quá ơ hờ.

Non-recitation is the rust of incantations; non-exertion is the rust of homes; sloth is the taint of beauty; carelessness is the flaw of a watcher.

DHAMMAPADA



(242)

Hư thân, mất nét, hạnh tà
Vết nhơ đối với đàn bà tính hoang,
Lòng người keo kiệt, tham lam
Vết nhơ của kẻ không ham cúng dường,
Nhưng riêng tội ác, bất lương
Luôn là một vết nhơ trong cõi này
Và luôn trong cõi tới đây.

Misconduct is the taint of a woman. Stinginess is the taint of a donor. Taints, indeed, are all evil things both in this world and in the next.

KINH PHÁP CÚ

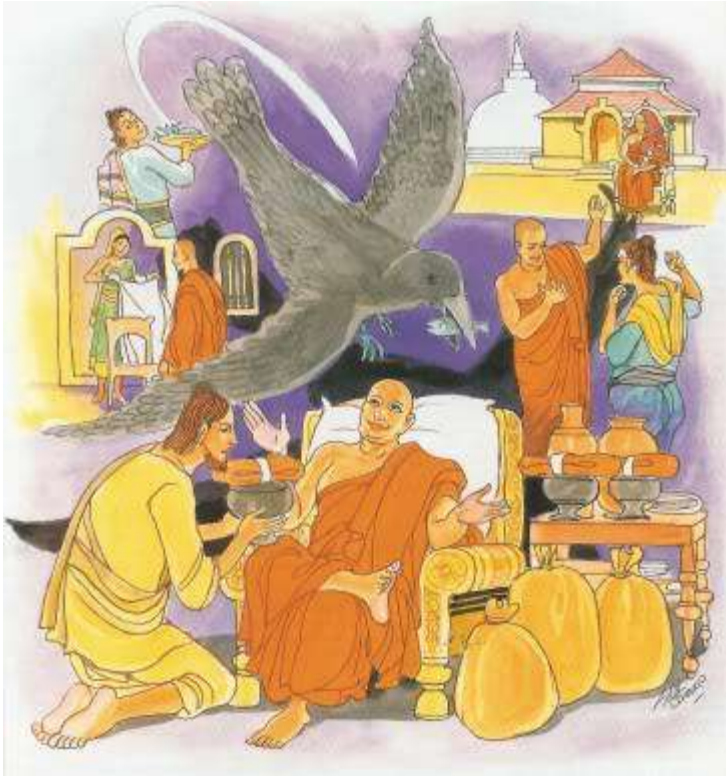


(243)

Điều dơ bẩn, việc xấu xa
Đừng đầu tất cả chính là vô minh
Tỳ Kheo nên diệt tận tình
Diệt trừ cho hết vô minh, ngu đần
Thành người thanh tịnh thân tâm.

A worse taint than these is ignorance, the greatest taint.
Abandoning this taint, be taintless, O monks!

DHAMMAPADA

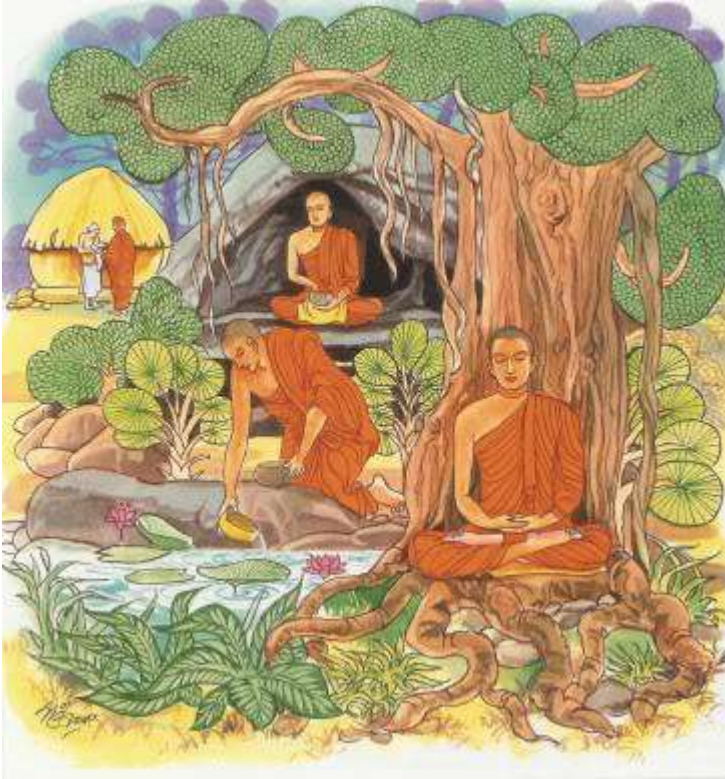


(244)

Sống không xấu hổ bao giờ
Lại thêm lỗ mãng giống như quạ điều
Chê bai, khoác lác đủ điều
Khoa trương, ngạo mạn, tự kiêu thán ngày
Sống như vậy thật dễ thay!

Easy is the life of a shameless one who is as impudent as a crow, back-biting, presumptuous, arrogant, and corrupt.

KINH PHÁP CÚ

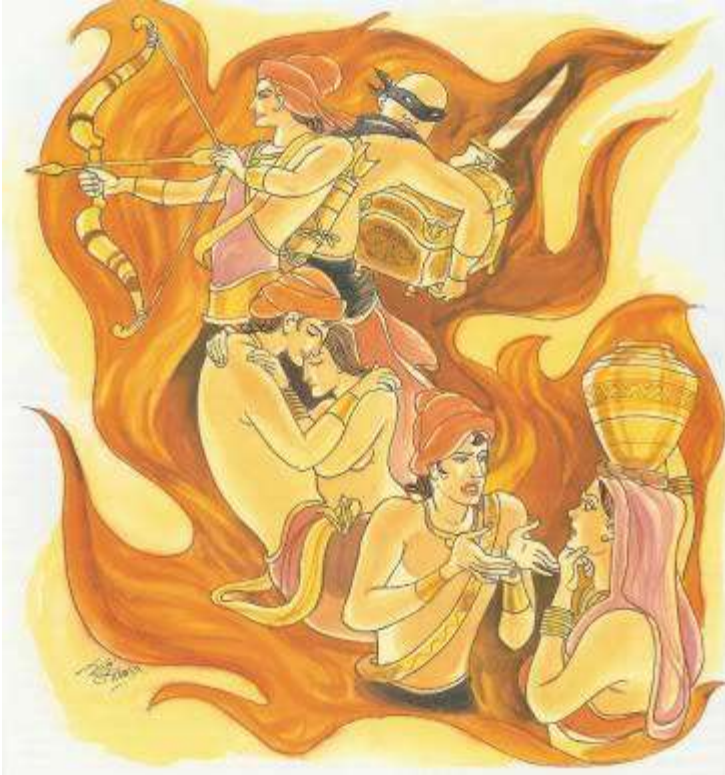


(245)

Sống mà hổ thẹn răn mình
Thường cầu thanh tịnh, dục tình chẳng ham
Tính tình khiêm tốn vô vàn
Nghĩ suy sáng suốt, tinh thần sạch trong
Sống như vậy mới khó khăn!

Hard is the life of a modest one who ever seeks purity, is detached, humble, clean in life, and reflective.

DHAMMAPADA



(246) - (247)

Ai mà có thói sát sinh
Nói năng gian dối, tính tình tà dâm
Say sưa, trộm cắp, hư thân

Whoso in this world destroys life, tells lies, takes what is not given, goes to others' wives, and is addicted to intoxicating drinks,

KINH PHÁP CÚ



Sống đời như thế trầm luân vô vàn
Coi như ngay cõi nhân gian
Tự đào bỏ mất thiện căn của mình.

such a one digs up his own root in this world.

DHAMMAPADA



(248)

Các người nên biết rõ rằng
Để gì chế ngự việc làm ác đâu
Tham lam, tội lỗi hổ sâu
Kéo ta xuống chốn khổ đau đời đời.

Know thus O good man: "Not easy of restraint are evil things". Let not greed and wickedness drag you to protracted misery.

KINH PHÁP CÚ

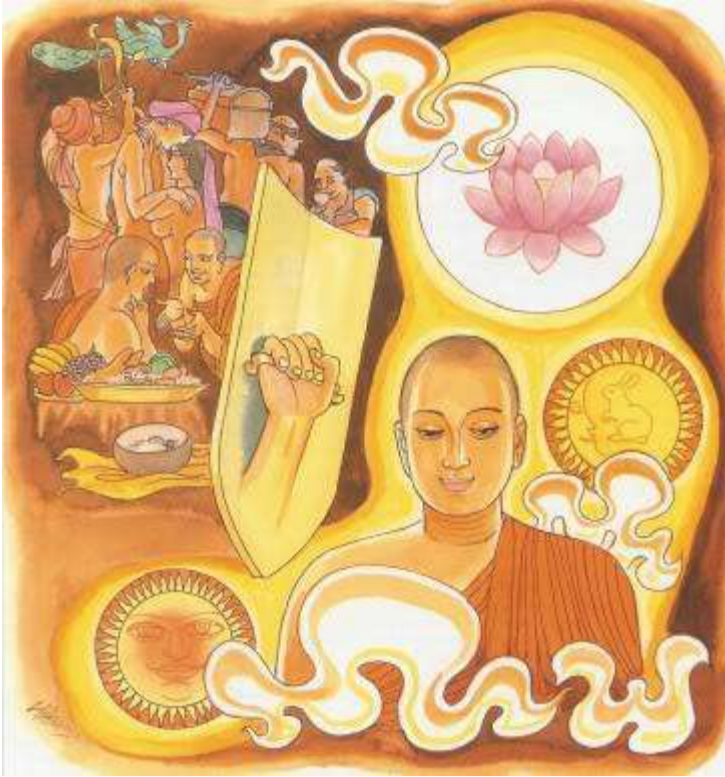


(249)

Do lòng tin, bởi niềm vui
Người người bố thí, nơi nơi cúng dường
Kẻ mà tâm xấu bụng lung
Thấy ai được hưởng, trong lòng ghét ganh
Ngày đêm sẽ mãi quấn quanh
Không hề an tịnh tâm mình được lâu.

People give according to their faith and as they are pleased.
Whoever therein is envious of others' food and drink, gains
no peace either by day or by night.

DHAMMAPADA

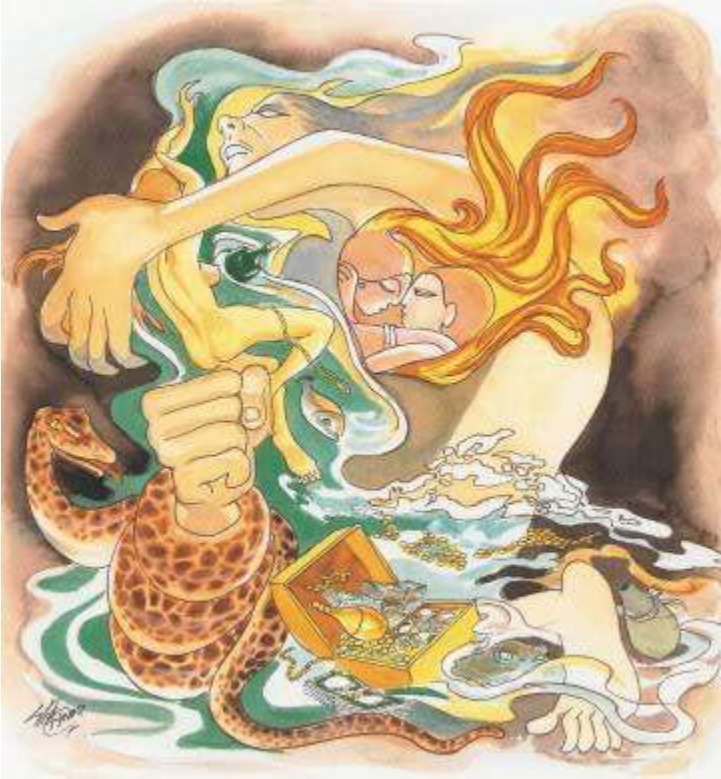


(250)

Chỉ riêng người hiểu pháp màu
Nên lòng ganh ghét trước sau diệt trừ
Ngày đêm hương đạo thơm đưa
Cõi lòng an tịnh, tâm tư thanh nhàn.

But he who has this (feeling) fully cut off, uprooted and destroyed, gains peace by day and by night.

KINH PHÁP CÚ

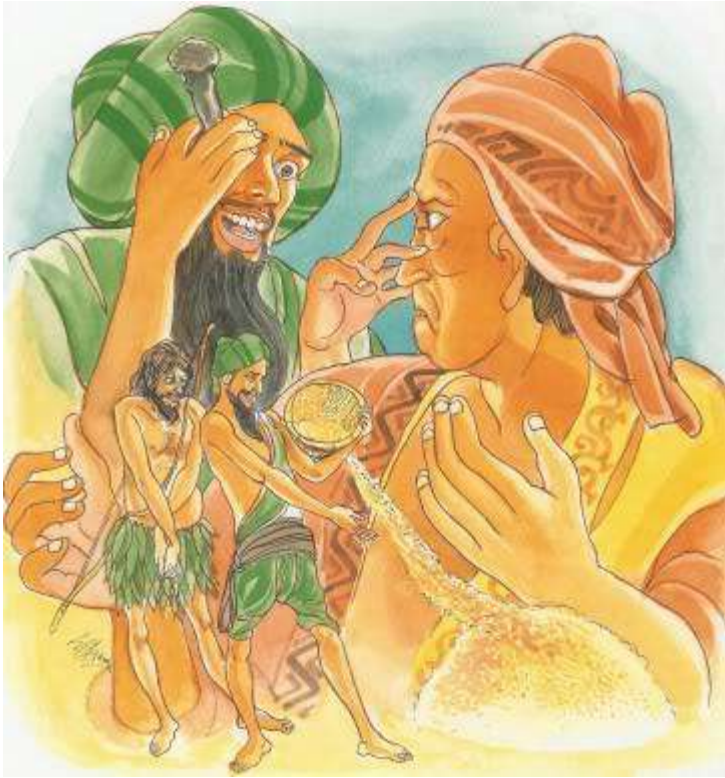


(251)

Lửa nào có thể sánh ngang
Lửa tham dục nộ dữ dẫn vô biên,
Không còn cố chấp nào bền
Bằng tâm sân hận nổi lên cấp kỳ,
Lưới nào trời buộc dầm dề
So ra với lưới ngu si buộc ràng,
Sông nào chìm đắm cho bằng
Dòng sông ái dục cuốn phăng bao người.

There is no fire like lust, no grip like hate, no net like delusion, no river like craving.

DHAMMAPADA



(252)

Lỗi người dễ thấy biết bao
Lỗi ta khó thấy ai nào muốn khui,
Lỗi người cứ cố phan phui
Như tìm trấu lẫn trong nôi gạo kia
Lỗi ta lại giấu giếm đi
Tựa người săn bắn muốn che giấu mình
Hay như con bọ cố tình
Cờ gian bọ lặn lưu manh giấu bài.

Easily seen are others' faults, hard indeed to see are one's own. Like chaff one winnows others' faults, but one's own (faults) one hides, as a crafty fowler conceals himself by camouflage.

KINH PHÁP CÚ



(253)

Nếu ta thấy được lỗi người
Tâm ta nóng giận tức thời dễ sinh
Tăng thêm phiền não thật nhanh,
Xa lìa an tịnh, quẩn quanh muộn sầu,
Lỗi người chẳng để tâm lâu
Còn chi sâu muộn, còn đâu não phiền.

He who sees others' faults, and is ever irritable - the corruptions of such a one grow. He is far from the destruction of corruptions.

DHAMMAPADA



(254)

Hư không đâu dấu vết chi,
Bên ngoài chánh pháp dễ gì tìm ra
Bóng Sa Môn tỏa hương xa,
Riêng điều hư vọng tâm tà ngu si
Chúng sinh thích thú say mê,
Như Lai hư vọng đã lìa từ lâu
Bao nhiêu chướng ngại còn đâu.

In the sky there is no track. Outside there is no Saint.
Mankind delights in obstacles. The Buddhas are free from
obstacles.

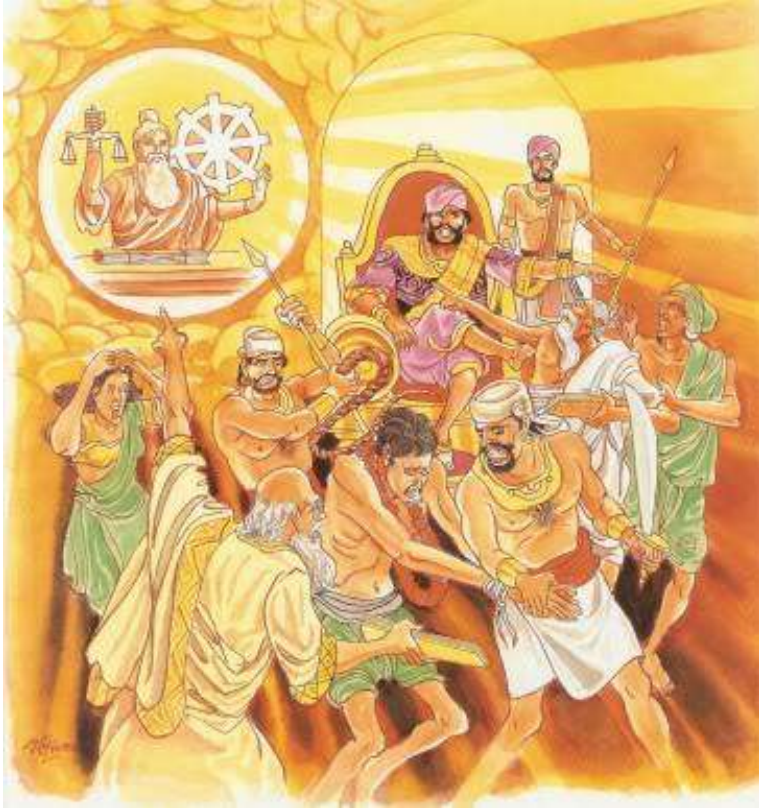
KINH PHÁP CÚ



(255)

Hư không đâu dấu vết chi,
Bên ngoài chánh pháp để gì tìm ra
Bóng Sa Môn tỏa hương xa,
Còn như năm uẩn thường là chóng tan
Vì rằng vật chất dễ tàn,
Riêng chư Phật với thời gian trường tồn
Không hề dao động chập chờn.

In the sky there is no track. Outside there is no Saint. There are no conditioned things that are eternal. There is no instability in the Buddhas.



19. PHẨM TRỌNG PHÁP

(256)

Người mà phân xử vội vàng
Tỏ ra khinh suất. Công bằng còn đâu!
Chánh, tà phân biệt trước sau
Mới là kẻ trí, đạo màu luôn theo.

He is not thereby just because he hastily arbitrates cases.
The wise man should investigate both right and wrong.

KINH PHÁP CÚ



(257)

Không hề kinh suất sai làm
Đúng theo luật pháp, luôn luôn công bình
Hộ tri chánh pháp nhiệt tình
Mới là lãnh đạo tinh anh hàng đầu
Nương theo luật pháp dài lâu.

The intelligent person who leads others not falsely but lawfully and impartially, who is a guardian of the law, is called one who abides by the law.

DHAMMAPADA

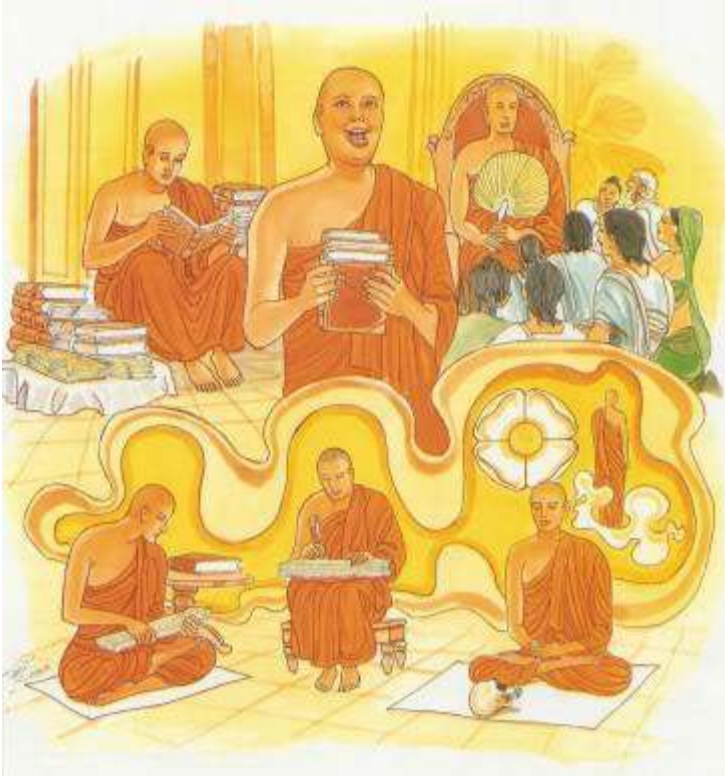


(258)

Nào đâu cứ phải nhiều lời
Mới là kẻ trí, chuyện đời tinh thông
Ai mà an tịnh thân tâm
Oán thù, hãi sợ trăm phần dẹp nhanh
Mới là người trí xứng danh.

One is not thereby a learned man merely because one speaks much. He who is secure, without hate, and fearless is called "learned".

KINH PHÁP CÚ



(259)

Nào đâu cứ phải nói nhiều
Là người chánh pháp chuyên theo hộ trì,
Ai tuy ít học, ít nghe
Nhưng mạng chánh pháp quyết đi thực hành
Chẳng buông lung, rất tâm thành
Hộ trì như vậy xứng danh hàng đầu.

One is not versed in the Dhamma merely because one speaks too much. He who hears little and sees the Dhamma mentally, and who does not neglect the Dhamma, is, indeed, versed in the Dhamma.

DHAMMAPADA



(260)

Chỉ vì mái tóc bạc đầu
Mà xưng trưởng lão (*) có đâu hợp tình,
Vì cao tuổi tự xưng mình
Là bậc trưởng lão cũng thành khó nghe
Danh suông, rỗng tuếch còn chi.

(*) *Trưởng lão: tiếng tôn xưng người đã giữ giới Tỳ Kheo mười năm trở lên.*

He is not thereby an Elder merely because his head is grey.
Ripe is he in age. "Old-in-vain" is he called.

KINH PHÁP CÚ

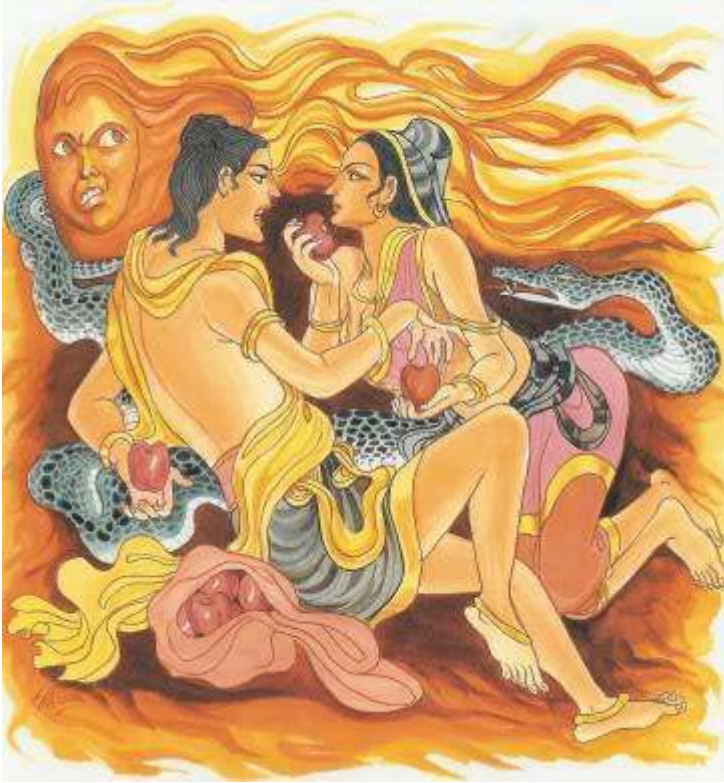


(261)

Ai mà chân lý đã thông
Giữ theo chánh hạnh luôn luôn tâm thành
Không hề sát hại sinh linh
Tự mình chế phục chính mình trước sau
Hạng người trí tuệ dạt dào
Nhiệm ô thanh lọc từ lâu hết rồi
Xứng danh trưởng lão ở đời.

In whom are truth, virtue, harmless, restraint and control, that wise man who is purged of impurities, is, indeed, called an Elder.

DHAMMAPADA

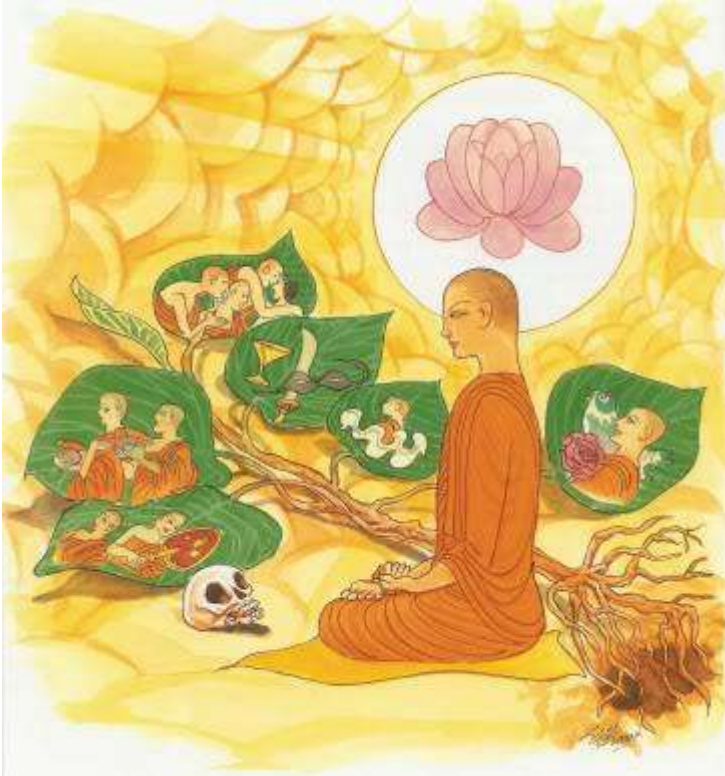


(262)

Người hay ganh tị, dối gian
Lại thêm ích kỷ, kiêu căng ở đời
Dù cho ăn nói có tài
Dù cho tướng mạo bề ngoài bảnh bao
Chắc đâu được liệt ngay vào
Thành người lương thiện dễ nào hơn ai!

Not by mere eloquence, nor by handsome appearance,
does a man become good-natured, should he be jealous,
selfish, and deceitful.

KINH PHÁP CÚ

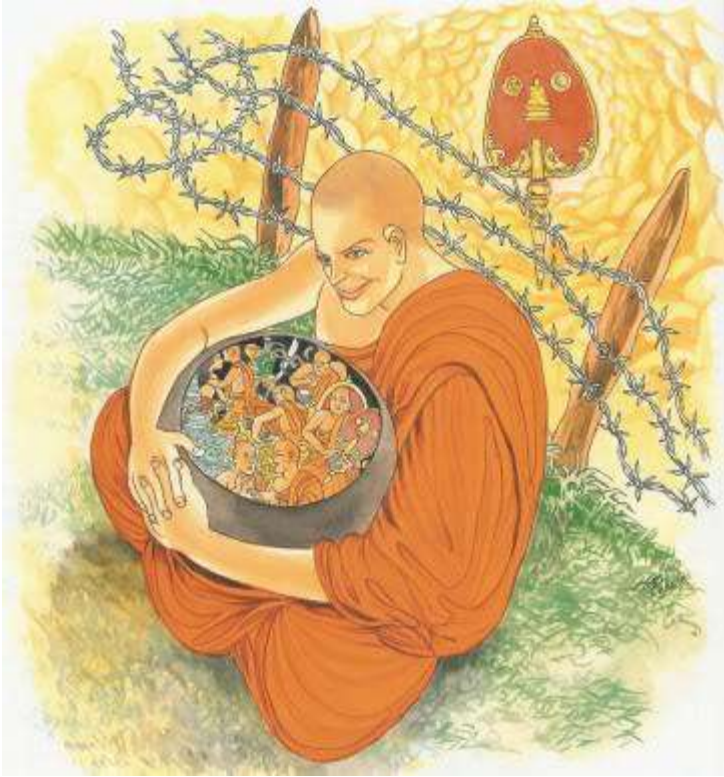


(263)

Chỉ riêng người trí người hiền
Diệt lòng sân hận nã phiền cho mau
Đoạn trừ tận gốc từ lâu
Là người lương thiện ai nào sánh ngang.

But in whom these are wholly cut off, uprooted and extinct,
that wise man who is purged of hatred, is, indeed, called
good-natured.

DHAMMAPADA

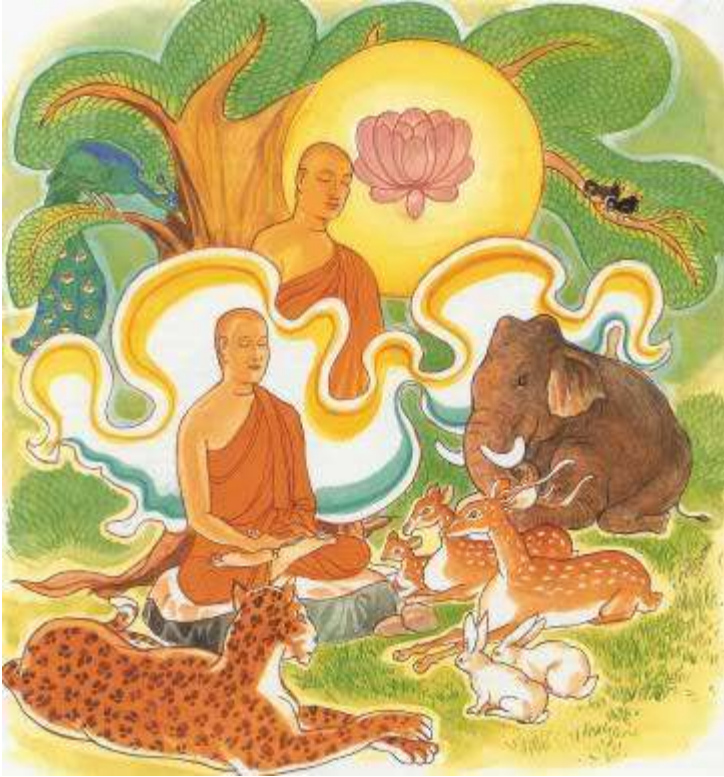


(264)

Người mà nói dối, nói sai
Lại thêm phá giới, sống đời buông lung
Dù đầu cạo tóc hết luôn
Cũng chưa xứng gọi Sa Môn tu hành
Huống còn tham dục đầy mình
Làm sao lại xứng trở thành Sa Môn.

Not by a shaven head does an undisciplined man, who utters lies, become a monk. How will one who is full of desire and greed be a monk?

KINH PHÁP CÚ

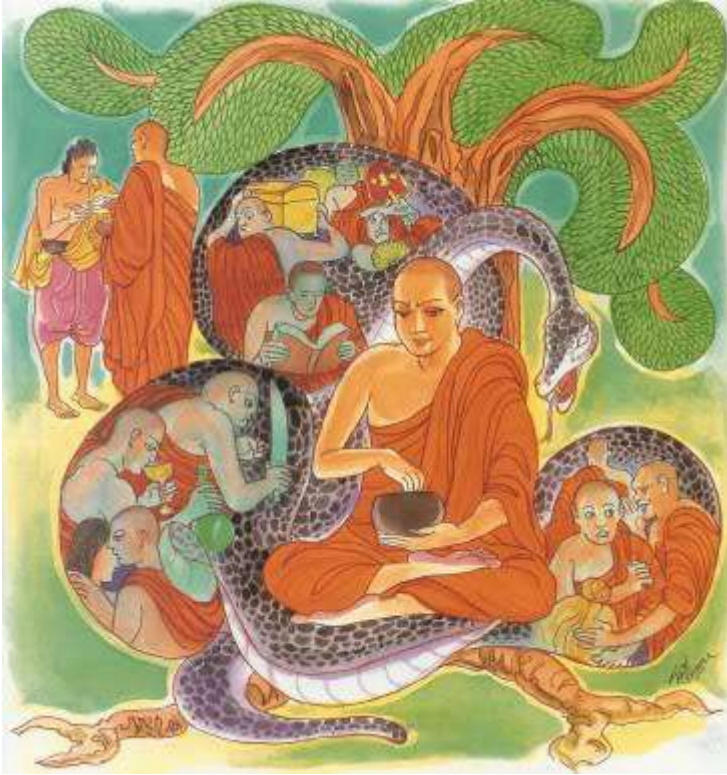


(265)

Bao nhiêu điều ác ở đời
Dù cho lớn, nhỏ ai người dứt luôn
Chính nhờ điều ác không còn
Xứng danh được gọi Sa Môn tu hành.

He who wholly subdues evil deeds both small and great is called a monk because he has overcome all evil.

DHAMMAPADA



(266)

Chỉ đi khát thực từng nhà
Làm sao đủ gọi được là Tỳ Kheo,
Người tu chân chánh phải theo
Bao nhiêu giới luật là điều tối cao
Gọi Tỳ Kheo xứng làm sao,
Chỉ riêng khát thực lẽ nào xứng danh.

He is not thereby a monk merely because he begs from others; by following the whole code (of morality) one certainly becomes a monk and not (merely) by such begging.

KINH PHÁP CÚ

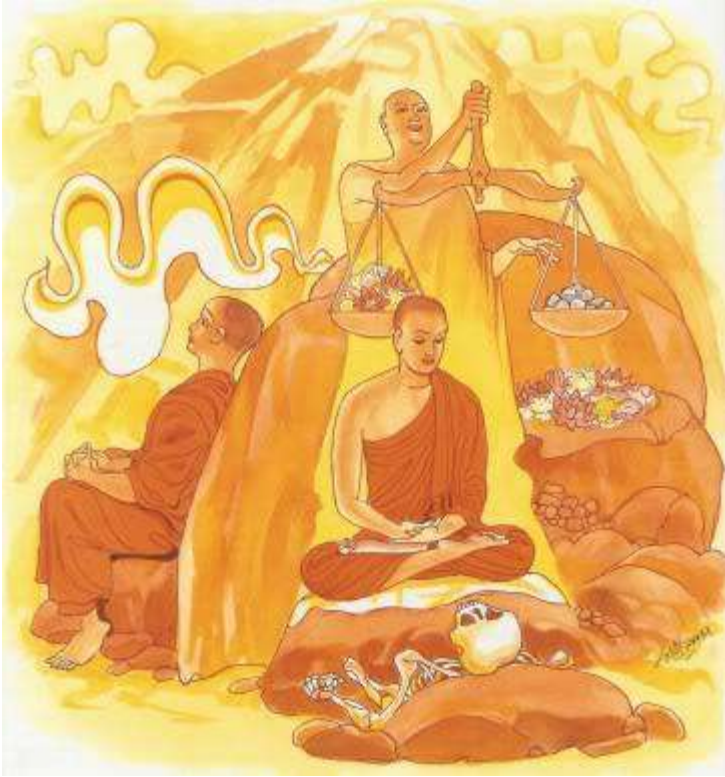


(267)

Bao nhiêu thiện, ác vượt xong
Tu hành thanh tịnh, tác phong cao vời
Sống đầy hiểu biết ở đời
Xứng danh được gọi là người Tỳ Kheo.

Herein he who has transcended both good and evil, whose conduct is sublime, who lives with understanding in this world, he, indeed, is called a monk.

DHAMMAPADA



(268)

Kẻ ngu dần dần lặng yên
Đâu thành một vị thánh hiền ẩn danh,
Nhưng người trí tuệ tinh anh
Cầm cân nảy mực phân ranh tỏ tường
Chọn lành, bỏ dữ chẳng màng
Mới là ẩn sĩ thuộc hàng xứng danh.

Not by silence (alone) does he who is dull and ignorant become a sage; but that wise man who, as if holding a pair of scales, embraces the best and shuns evil, is indeed a sage.

KINH PHÁP CÚ

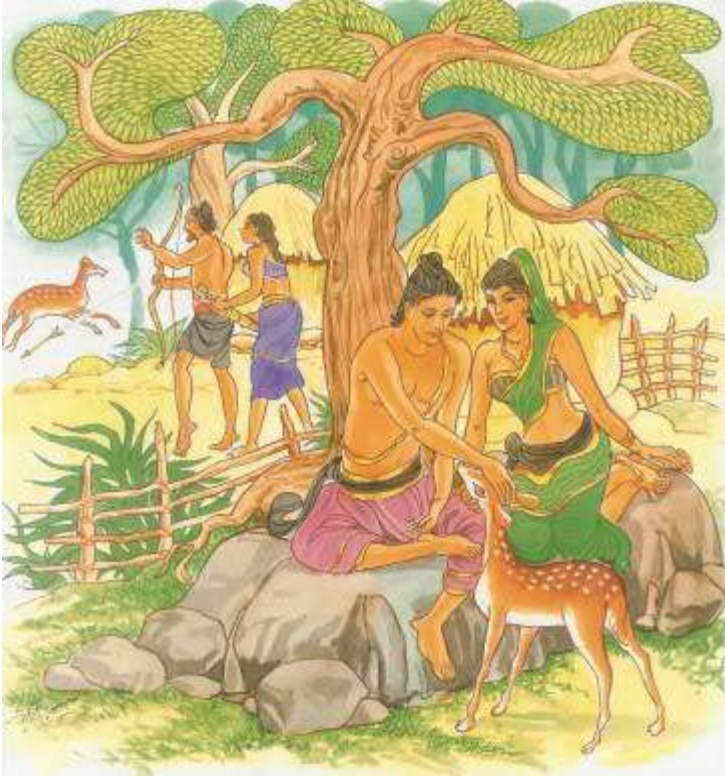


(269)

Chọn lành, bỏ dữ cho nhanh
Nội giới, ngoại giới biết rành cả hai
Thế gian hai chốn trong ngoài
Suốt thông ngũ uẩn đời ngọn ngành
Của người lẫn của chính mình
Mới là ẩn sĩ, xứng danh thánh hiền.

For that reason he is a sage. He who understands, both worlds is, therefore, called a sage.

DHAMMAPADA



(270)

Sinh linh sát hại triền miên
Thánh hiền đâu xứng là tên của mình,
Không còn sát hại sinh linh
Thánh hiền mới thật xứng danh vô cùng.

He is not therefore a Noble One in that he harms living beings; through his harmlessness towards all living beings is he called a Noble One.

KINH PHÁP CÚ

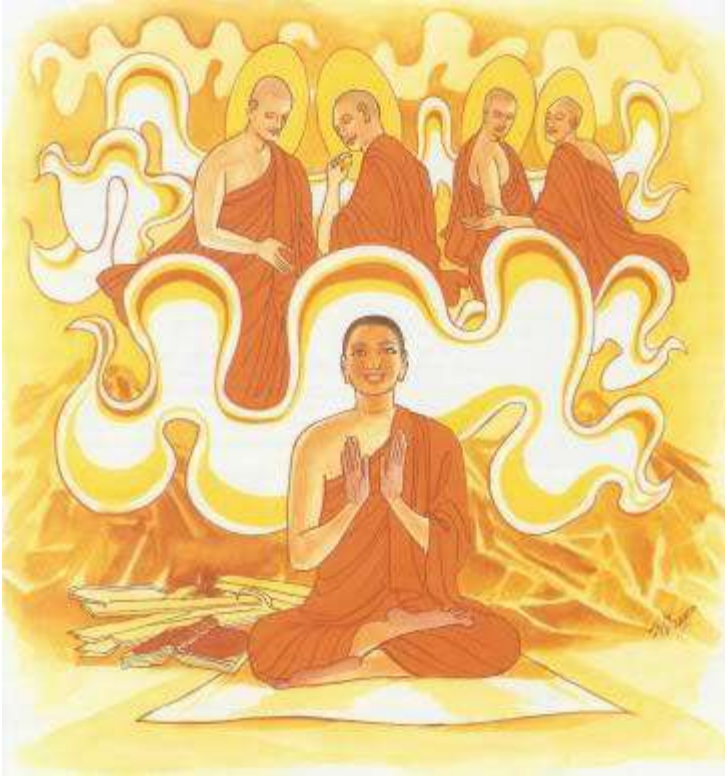


(271) - (272)

Không vì giới luật luôn theo
Không vì học rộng, nghe nhiều giỏi thêm
Không vì chứng ngộ tu thiền
Hay là cô độc sống riêng một mình

Not only by mere morality and austerities, nor again by
much learning, nor even by developing mental
concentration, nor by secluded lodging,

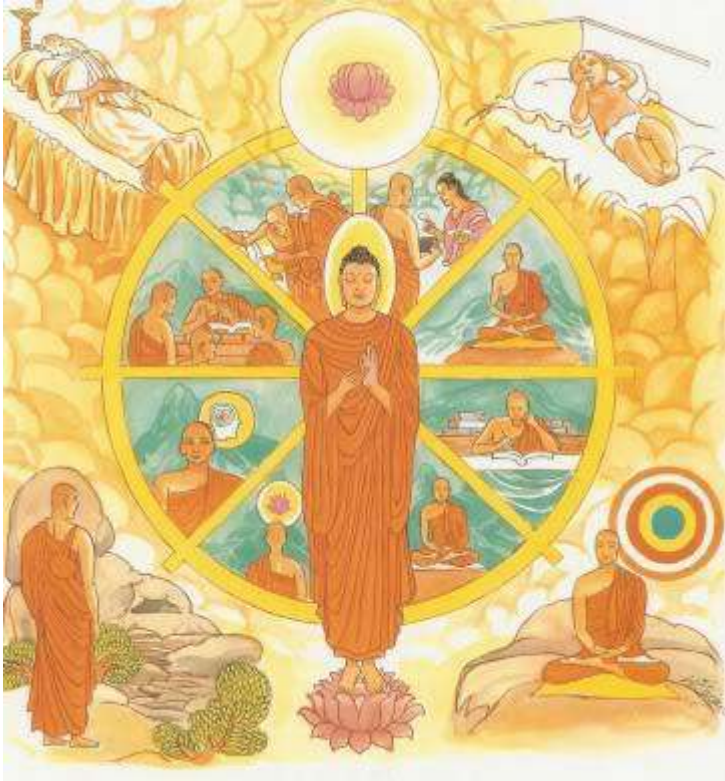
DHAMMAPADA



Mà cho là đã đạt thành
“Niềm vui giải thoát, hương lành xuất gia
Phàm phu không thể sánh qua!”
Tỳ Kheo chớ có tỏ ra bằng lòng
Khi mà trừ diệt chưa xong
Mê lầm, phiền não còn trong tâm mình.

(thinking) "I enjoy the bliss of renunciation not resorted to by the worldling" (not with these) should you, O monk, rest content without reaching the extinction of the corruptions.

KINH PHÁP CÚ



20. PHẪM CON ĐƯỜNG (273)

Con đường cao thượng hàng đầu
Là “Bát Chánh Đạo” nhiệm màu biết bao,
Bốn điều chân lý tối cao
Là “Tứ Diệu Đế” dễ nào sánh ngang,
Không còn luyến ái vẫn vương
Là điều cao thượng thơm hương Niết Bàn,
Trong loài động vật hai chân
Thì Đấng Toàn Giác vô ngần tối cao.

The best of paths is the Eightfold Path. The best of truths are the four Sayings. Non-attachment is the best of states. The best of bipeds is the Seeing One (the Buddha).

DHAMMAPADA



(274)

Con đường duy nhất dẫn vào
Đâu còn tìm được đường nào khác hơn
Khiến cho thanh tịnh nhãn quan,
Các người theo đúng lối vàng nói trên
Ma vương mê loạn ngay liền
Chẳng còn dục vọng gây phiền cho người.

This is the only Way. There is none other for the purity of vision. Do you follow this path. This is the bewilderment of Mara.

KINH PHÁP CÚ



(275)

Thuận tu theo chánh đạo rồi
Bao nhiêu khổ não tức thời tiêu tan,
Sau khi chứng ngộ đạo vàng
Biết phương cách diệt vô vàn chông gai
Diệt bao chướng ngại hại người
Ta nay truyền dạy các người con đường.

Entering upon that path, you will make an end of pain.
Having learnt the removal of thorns, have I taught you the path.

DHAMMAPADA

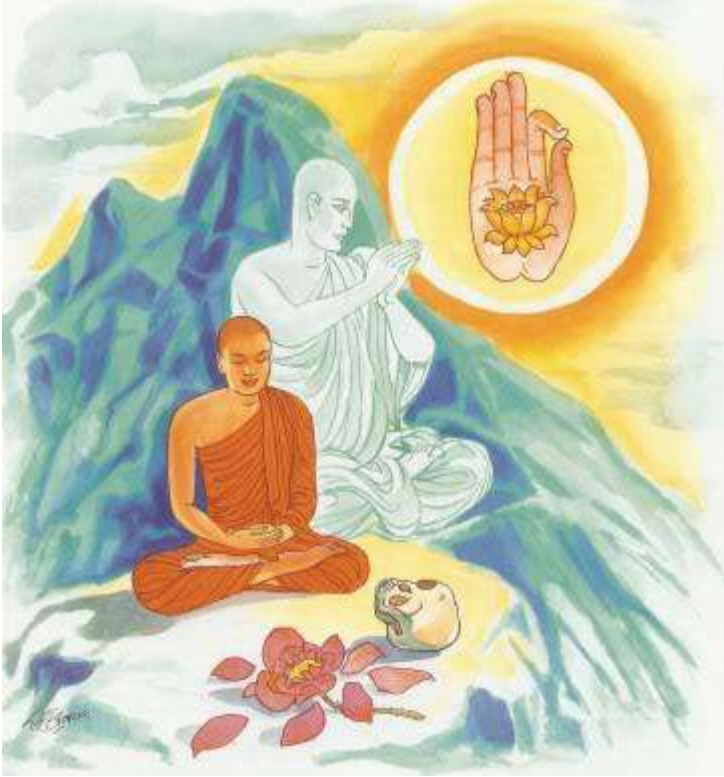


(276)

Các người phải tự gắng công
Ta là thầy dạy chỉ đường mà thôi
Con đường giác ngộ tuyệt vời,
Tự người thiền định theo nơi đúng đường
Thoát ra khỏi lưới Ma vương.

Striving should be done by yourselves; the Buddhas are only teachers. The meditative ones, who enter the way, are delivered from the bonds of Mara.

KINH PHÁP CÚ

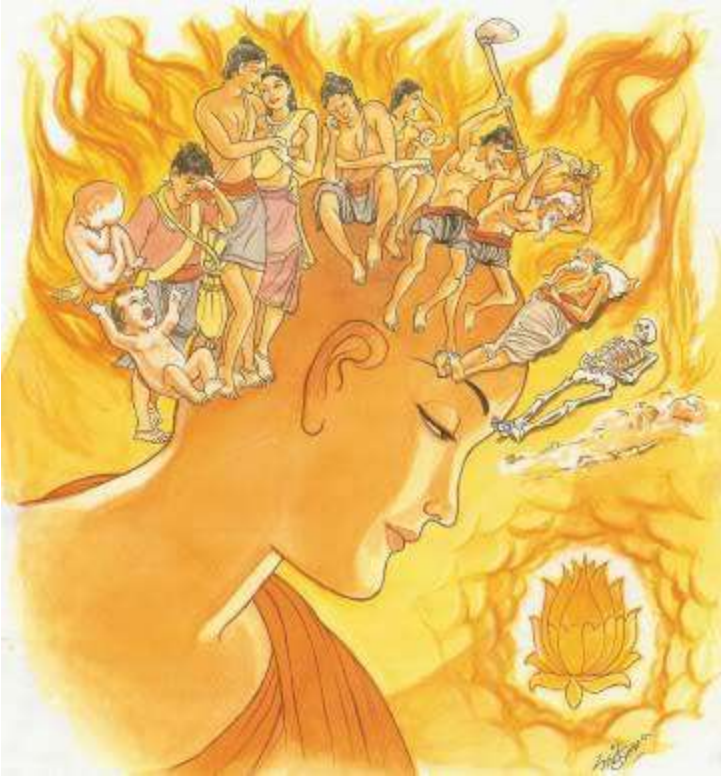


(277)

Mọi sinh vật vốn “vô thường”
Trí người nếu hiểu tận tường như trên
Thoát ly ngay mọi não phiền
Theo đường thanh tịnh vào miền sạch trong.

"Transient are all conditioned things": when this, with wisdom, one discerns, then is one disgusted with ill; this is the path to purity.

DHAMMAPADA

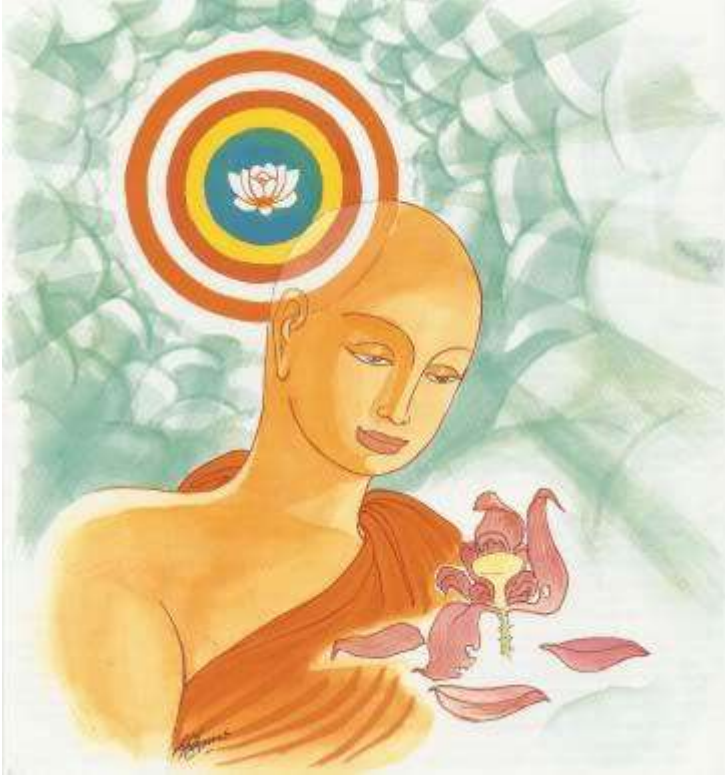


(278)

Mọi sinh vật vốn “khổ đau”
Trí người sáng suốt hiểu mau điều này
Nã phiền sẽ thoát ly ngay
Theo đường thanh tịnh tràn đầy sạch trong.

"Sorrowful are all conditioned things": when this, with wisdom, one discerns, then is one disgusted with ill; this is the path to purity.

KINH PHÁP CÚ



(279)

Mọi sinh vật có thật đâu
Thầy đều “vô ngã”, “ta” nào là “ta”
Trí người nếu hiểu rõ ra
Thoát ly phiền não cho xa tức thời,
Theo đường thanh tịnh tuyệt vời.

"All Dhammas are without a soul": when this, with wisdom, one discerns, then is one disgusted with ill; this is the path to purity.

DHAMMAPADA



(280)

Lúc cần nỗ lực lại lười
Dù đang cường tráng, dù thời thiếu niên,
Tinh thần suy nhược triền miên
Còn đâu trí tuệ mà tìm được ra
Con đường ngộ đạo thơm hoa.

The inactive idler who strives not when he should strive,
who, though young and strong, is slothful, with (good)
thoughts depressed, does not by wisdom realize the Path.

KINH PHÁP CÚ



(281)

Lời nên thận trọng mọi bề,
Ý luôn kiềm chế chớ hề buông lung,
Thân đừng làm ác, bất lương
Cố mà thanh lọc ba đường kể trên
Sẽ mau chứng đạo thánh hiền.

Watchful of speech, well restrained in mind, let him do nought unskilful through his body. Let him purify these three ways of action and win the path realized by the sages.

DHAMMAPADA



(282)

Tu thiền trí tuệ phát sinh,
Bỏ thiền trí tuệ rời mình trôi ngay
Ai mà thông suốt điều này
Biết so lợi hại, dở hay đôi đường
Tự mình nỗ lực tăng cường
Thêm phần trí tuệ ngát hương thơm lành.

Verily, from meditation arises wisdom. Without meditation wisdom wanes. Knowing this twofold path of gain and loss, let one so conduct oneself that wisdom may increase.

KINH PHÁP CÚ



(283)

Đốn rừng nhưng chớ chặt cây,
Đốn rừng tham ái với đầy sân si
Chính do rừng dục vọng kia
Mà bao sợ hãi dễ bề sinh ra
Rừng to, rừng nhỏ quanh ta
Cả hai rừng đó mau mà đốn đi,
Các Tỳ Kheo hãy thoát ly
Thoát rừng dục vọng muôn bề tối tăm.

Cut down the forest (of the passions), but not real trees.
From the forest (of the passions) springs fear. Cutting down
both forest and brushwood (of the passions), be forestless,
O monks.

DHAMMAPADA



(284)

Dây tình nam nữ, gái trai
Nếu mà chưa dứt, còn hoài vương mang
Thì tâm, ý vẫn buộc ràng
Như bê bú mẹ luôn ham, chẳng rời.

For as long as the slightest brushwood (of the passions) of man towards women is not cut down, so long is his mind in bondage, like the milch calf to its mother-cow.

KINH PHÁP CÚ

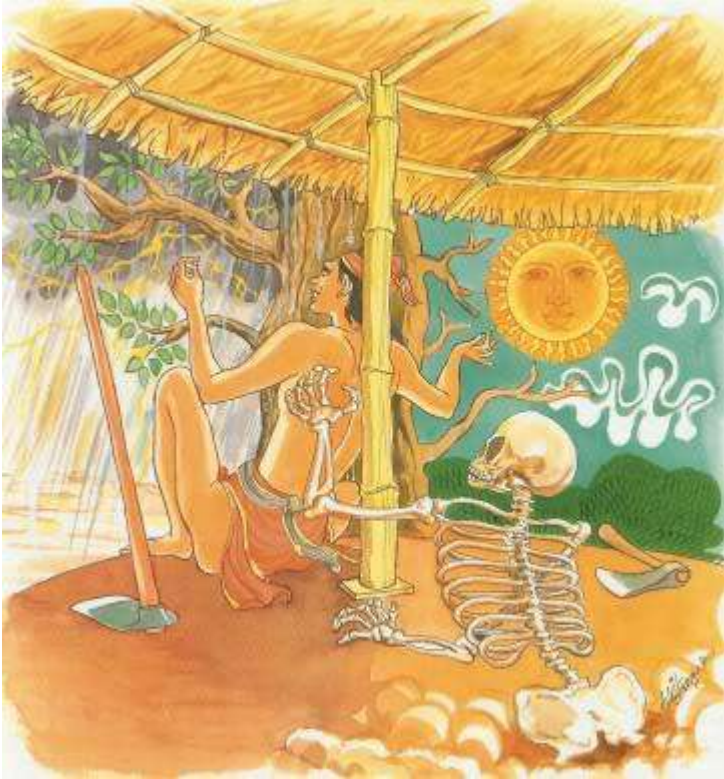


(285)

Dây tình ái hãy dứt liền
Như tay ngắt bỏ cành sen thu tàn
Siêng tu an tịnh đạo vàng
Là đường Phật dạy tìm sang Niết Bàn.

Cut off your affection, as though it were an autumn lotus,
with the hand. Cultivate the very path of peace. Nirvana has
been expounded by the Buddha.

DHAMMAPADA



(286)

“Nơi đây ta ở mùa mưa,
Đông về, hạ tới cũng ưa chốn này”
Người ngu nghĩ đại khờ thay
Nào hay nguy hiểm cạnh ngay tử thần
Luôn luôn cái chết rất gần.

Here will I live in the rainy season, here in the autumn and in the summer: thus muses the fool. He realizes not the danger (of death).

KINH PHÁP CÚ



(287)

Người mà tâm mãi hằng ngày
Cháu con, gia sản đắm say chẳng ngừng
Khó mà thoát khỏi tử thần
Giống như thảm họa xóm làng ngủ say
Bị cơn nước lũ cuốn ngay.

The dotting man with mind set on children and herds, death
seizes and carries away, as a great flood (sweeps away) a
slumbering village.

DHAMMAPADA

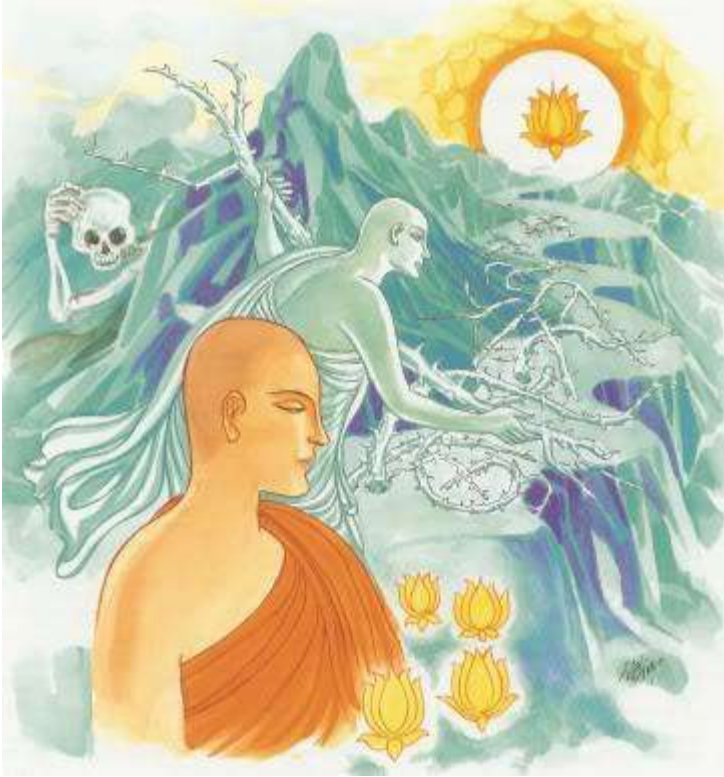


(288) - (289)

Tử thân khi đến kêu mình
Bà con thân thuộc cũng đành bó tay
Cha con tình có tràn đầy
Để gì giúp được nhau ngay lúc này.

There are no sons for one's protection, neither father nor even kinsmen; for one who is overcome by death no protection is to be found among kinsmen.

KINH PHÁP CÚ



Khi ta hiểu lẽ trên đây
Người nào giới hạnh hàng ngày luôn theo
Lại thêm trí tuệ cao siêu
Sẽ mau mở lối đi nhiều hương hoa
Niết Bàn chốn đó tìm qua.

Realizing this fact, let the virtuous and wise person swiftly
clear the way that leads to Nirvana.



21. PHẨM TẠP LỤC

(290)

Nếu niềm vui nhỏ buông đi
Đón về hạnh phúc trăm bề lớn hơn,
Người khôn vui nhỏ chẳng vương
Đón niềm vui lớn ngát hương tâm hồn.

If by giving up a lesser happiness, one may behold a greater one, let the wise man give up the lesser happiness in consideration of the greater happiness.

KINH PHÁP CÚ

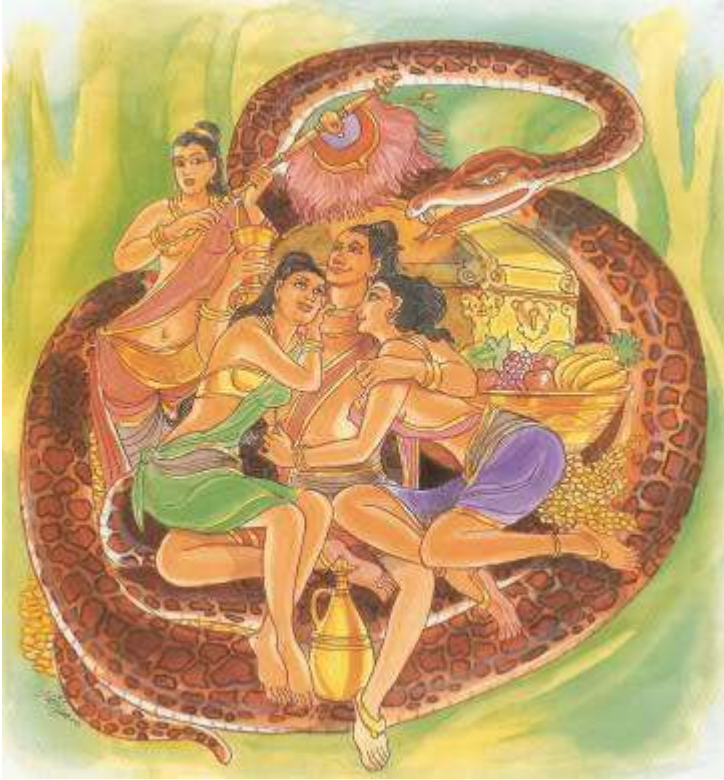


(291)

Gieo đau gieo khổ cho người
Để mong cầu được niềm vui cho mình
Sẽ gây oán hận thật tình
Không sao thoát khỏi quần quanh hận thù.

He who wishes his own happiness by causing pain to others
is not released from hatred, being himself entangled in the
tangles of hatred.

DHAMMAPADA



(292)

Việc nên làm lại không làm
Đi làm những việc không cần thiết chi
Những người phồng túng kiêu kỳ
Nào phiền, tội lỗi ắt thì gia tăng.

What should have been done is left undone, what should not have been done is done. Of those who are puffed up and heedless the corruptions increase.

KINH PHÁP CÚ



(293)

Những người cần mẫn siêng năng
Thường lo quán sát kỹ càng bản thân
Không làm những việc chẳng cần,
Việc cần cố gắng chu toàn cho xong
Suy tư, sáng suốt, tinh khôn
Não phiền, tội lỗi không còn vương mang.

Those who always earnestly practise "mindfulness of the body", who follow not what should not be done, and constantly do what should be done, of those mindful and reflective ones the corruptions come to an end.

DHAMMAPADA



(294)

Trừ mẹ ái dục cho mau, (*)
Trừ cha kiêu ngạo, tự hào, khoe khoang, (**)
Trừ hai Vua nọ kiêu căng
Tham vọng, hiếu chiến, ý càng làm sai
Chẳng tin nhân quả, luân hồi
Khó mà giải thoát, muôn đời hại dân,
Trừ thêm vương quốc kia luôn
Hạ mười hai xứ: sáu trần, sáu căn
Tự mình làm chủ giác quan
Tạo ra an lạc thân tâm bội phần,
Trừ luôn cả vị đại thần
Bo bo gìn giữ kho tàng quốc vương
Khác gì một kẻ làm đường
Ham mùi luyến ái, vẩn vương cuộc đời
Trừ xong mọi việc trên rồi
Vị A La Hán thánh thợt cõi lòng
Ra đi, sáu muện chẳng còn.

Having slain mother (craving) and father (conceit) and two warrior kings (views based on eternalism and nihilism), and having destroyed a country (sense-avenues and sense-objects) together with its revenue officer (attachment), ungrieving goes the Holy Man (Arahant).

KINH PHÁP CÚ



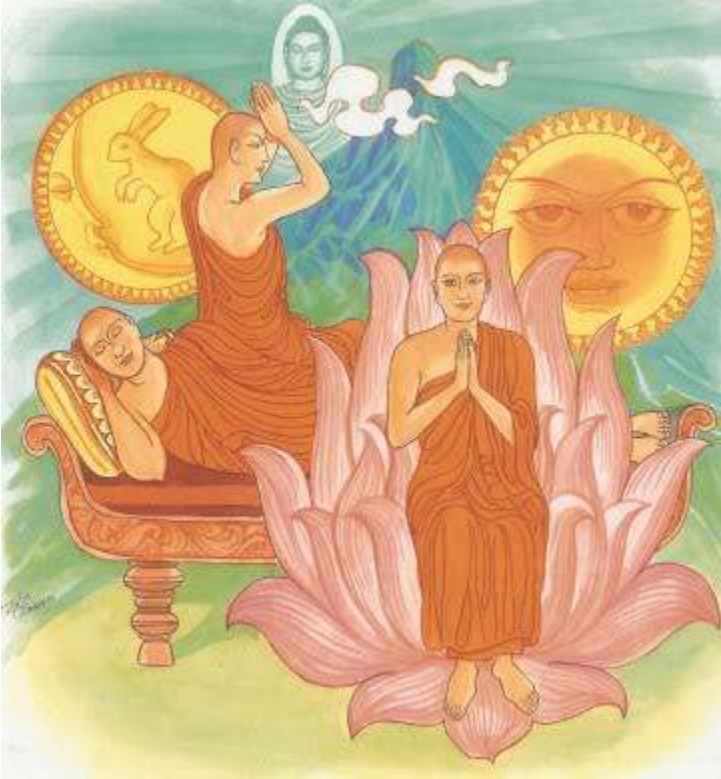
(295)

Trừ mẹ ái dục cho mau, (*)
Trừ cha kiêu ngạo, tự hào luôn luôn, (**)
Trừ hai Vua Bà La Môn
Luôn mang tư tưởng sai lầm mãi thôi
Chẳng tin nhân quả luân hồi
Khó mà giải thoát, muôn đời ngu si
Trừ con đường nọ hiểm nguy
Giăng năm chướng ngại ngăn che mắt trần
Giống năm vị tướng dữ dằn
Hoài nghi là tướng đứng hàng thứ năm,
Trừ xong mọi việc khó khăn
Vị A La Hán thênh thang cõi lòng
Ra đi, sàu muện chẳng còn.

(*) (**) Đây là lời ẩn dụ. Trừ mẹ ái dục, trừ cha ngã mạn không phải là trừ Cha Mẹ thật của mình. Ý nói đã diệt trừ xong các nguyên nhân khiến con người phải tái sinh trong cõi đời này. Diệt trừ xong ái dục và ngã mạn để thoát khỏi vòng luân hồi.

Having slain mother and father and two brahmin kings, and having destroyed the perilous path (hindrances), ungrieving goes the Holy Man (Arahant).

DHAMMAPADA

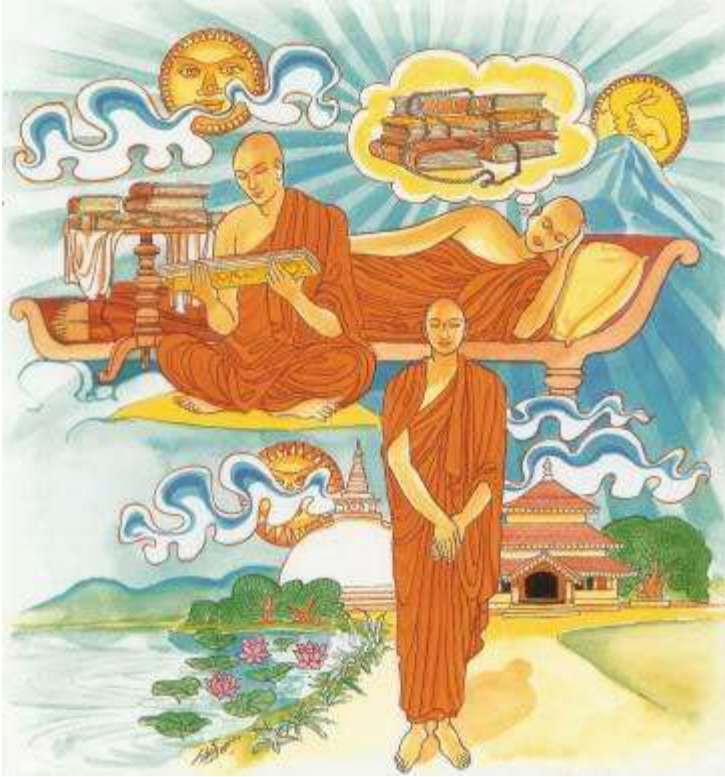


(296)

Những người đệ tử Phật Đà
Đêm ngày tỉnh giác để mà nghĩ suy
Nghĩ về Đức Phật từ bi
Một lòng tưởng niệm sớm khuya chuyên cần.

Well awakened the disciples of Gotama ever arise - they
who by day and night always contemplate the Buddha.

KINH PHÁP CÚ

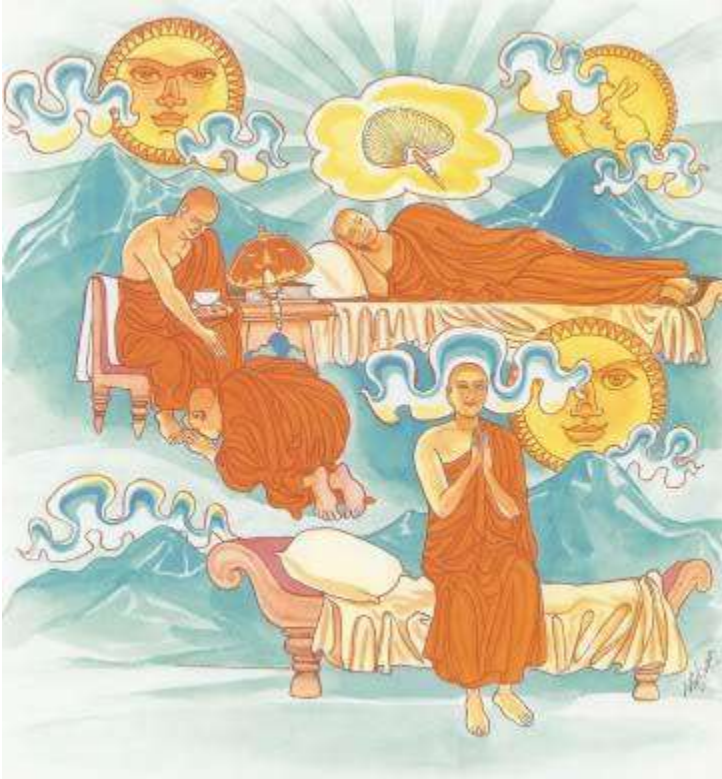


(297)

Những người đệ tử Phật Đà
Đêm ngày tỉnh giác để mà nghĩ suy
Nghĩ về Chánh Pháp từ bi
Một lòng tưởng niệm sớm khuya chuyên cần.

Well awakened the disciples of Gotama ever arise - they
who by day and night always contemplate the Dhamma.

DHAMMAPADA

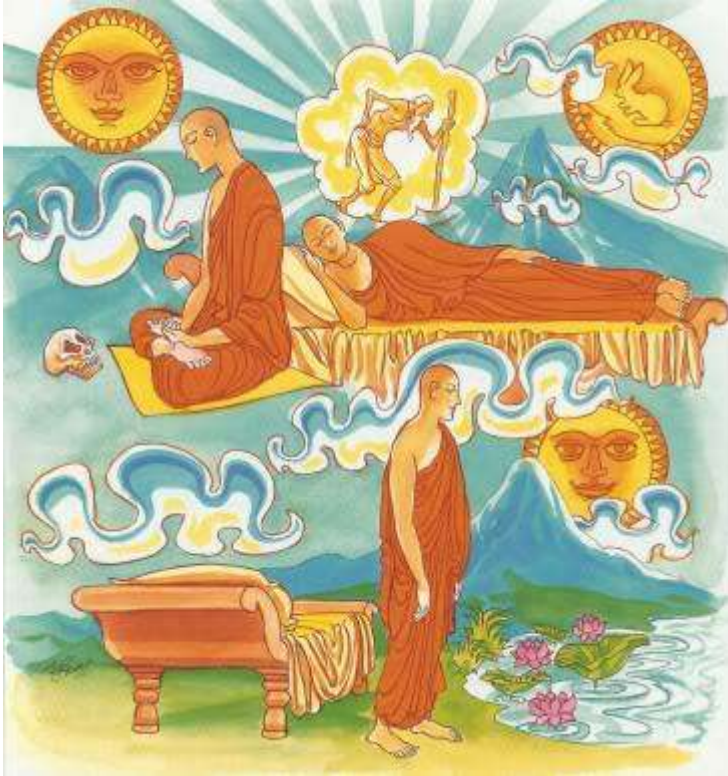


(298)

Những người đệ tử Phật Đà
Đêm ngày tỉnh giấc để mà nghĩ suy
Nghĩ về Giáo Hội từ bi
Chư Tăng hòa hợp sớm khuya tu hành.

Well awakened the disciples of Gotama ever arise - they
who by day and night always contemplate the Sangha.

KINH PHÁP CÚ



(299)

Những người đệ tử Phật Đà
Đêm ngày tỉnh giác để mà nghĩ suy
Sắc thân bất tịnh kể chi
Nên tìm hiểu rõ mọi bề cho mau.

Well awakened the disciples of Gotama ever arise - they
who by day and night always contemplate the body.

DHAMMAPADA



(300)

Những người đệ tử Phật Đà
Đêm ngày tỉnh giác để mà nghĩ suy
Về niềm vui lớn kể chi:
Chớ gây tổn hại chút gì cho ai.

Well awakened the disciples of Gotama ever arise - they
who by day and night delight in harmlessness.

KINH PHÁP CÚ



(301)

Những người đệ tử Phật Đà
Đêm ngày tỉnh giác để mà nghĩ suy
Về niềm vui lớn kể chi:
Lo tu thiền định sớm khuya chuyên cần.

Well awakened the disciples of Gotama ever arise - they
who by day and night delight in meditation.

DHAMMAPADA



(302)

Khó thay diệt ái dục rồi
Để mà vui sống cuộc đời xuất gia,
Khó thay cuộc sống tại nhà
Trần gian sinh hoạt thật là thương đau,
Khổ thay phải sống gần nhau
Khi không ý hợp tâm đầu êm xuôi,
Khổ thay cứ mãi nổi trôi
Trong vòng sinh tử luân hồi quần quanh,
Vậy lo vượt thoát cho nhanh
Khổ đau nơi ấy, tử sinh chốn này.

Difficult is renunciation, difficult is it to delight therein.
Difficult and painful is household life. Painful is association
with those who are incompatible. Ill befalls a wayfarer.
Therefore be not a wayfarer, be not a pursuer of ill.

KINH PHÁP CÚ

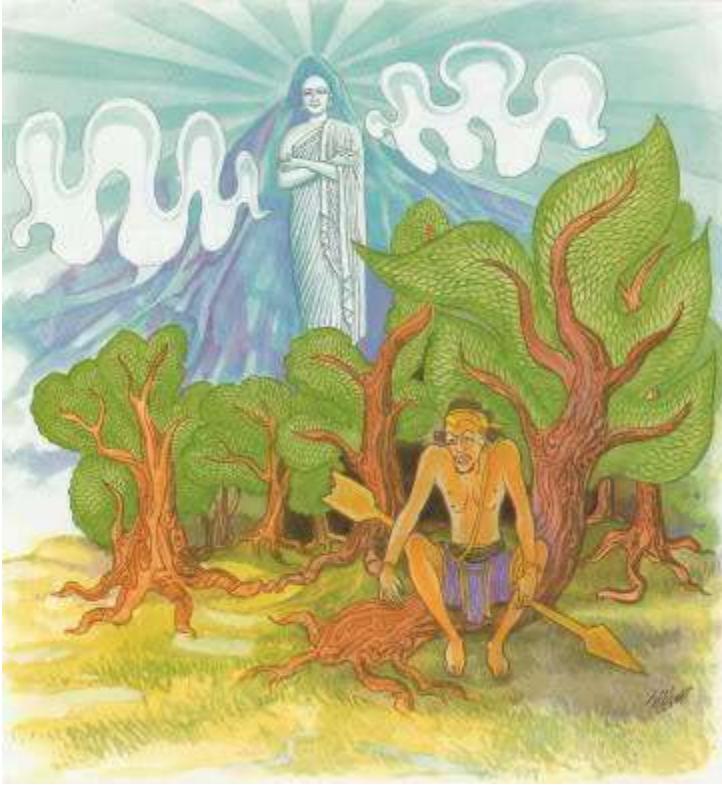


(303)

Tâm ai tràn ngập niềm tin
Lại thêm giới hạnh giữ gìn thanh cao
Có thêm tài đức dồi dào
Đi đâu cũng được đón chào tôn vinh.

He who is full of confidence and virtue, possessed of fame and wealth, he is honoured everywhere, in whatever land he sojourns.

DHAMMAPADA

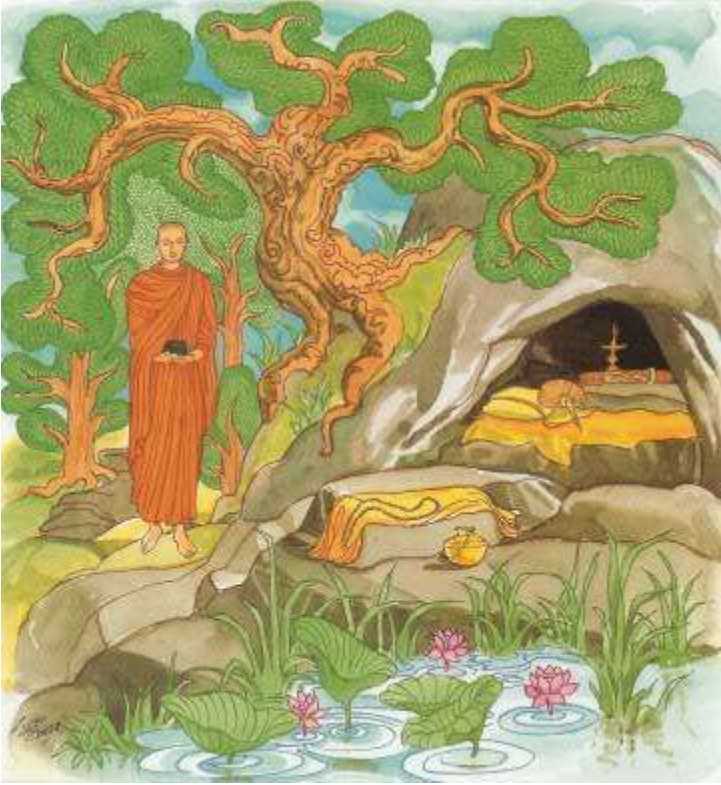


(304)

Người lành dầu ở chốn xa
Vẫn luôn tỏ rạng như là núi cao,
Còn như người ác lạ sao
Dù cho kề cận ai nào thấy đâu
Như tên bắn giữa đêm thâu.

Even from afar like the Himalaya mountain the good reveal themselves. The wicked, though near, are invisible like arrows shot by night.

KINH PHÁP CÚ



(305)

Một mình đi đứng nằm ngồi
Chẳng hề buồn chán sống nơi âm thầm
Tự mình điều phục thân tâm
Dù trong rừng vắng muôn phần sống vui.

He who sits alone, rests alone, walks alone, unindolent, who
in solitude controls himself, will find delight in the forest.



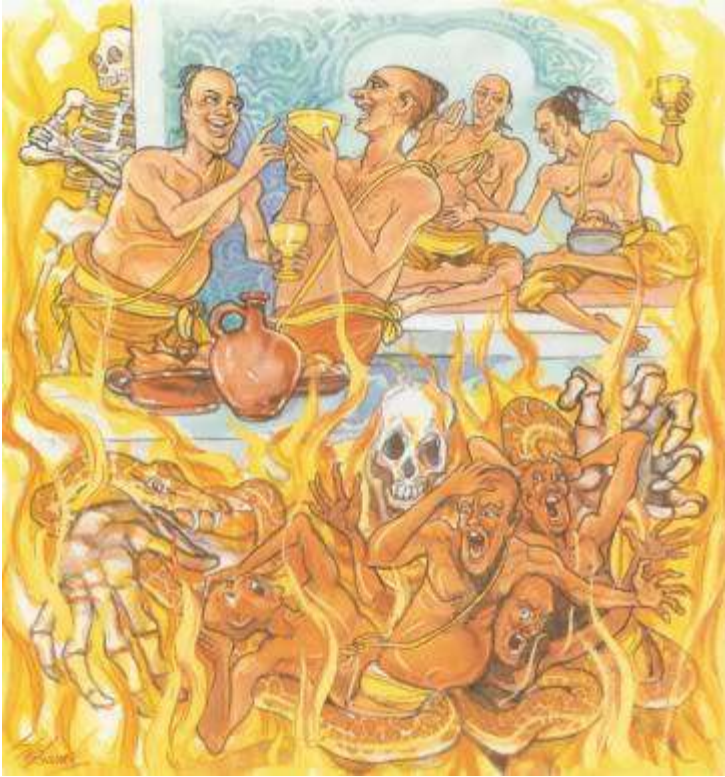
22. PHẪM ĐỊA NGỤC

(306)

Nói lời xảo trá dối gian,
Làm rồi lại chối không làm, không hay
Ai mà tạo những nghiệp này
Chết vào địa ngục đọa đày tránh đâu
Làm người ty tiện dài lâu.

The speaker of untruth goes to a woeful state, and also he who, having done aught, says, "I did not". Both after death become equal, men of base actions in the other world.

KINH PHÁP CÚ



(307)

Dù cho mặc lấm cà sa
Nhưng mà hạnh ác, gian tà chẳng ngăn
Sau vì nghiệp ác mình làm
Chết vào địa ngục gian nan đọa đầy.

Many with a yellow robe on their necks are of evil disposition and uncontrolled. Evil-doers on account of their evil deeds are born in a woeful state.

DHAMMAPADA



(308)

Hay phá giới, chẳng tu hành
Thà nuốt sắt đỏ vào mình nóng ran
Như cho lửa cháy đốt thân
Còn hơn thọ lãnh nhân dân cúng dường.

Better to swallow a red-hot iron ball (which would consume one) like a flame of fire, than to be an immoral and uncontrolled person feeding on the alms offered by people.

KINH PHÁP CÚ



(309)

Buông lung theo vợ, chồng người
Mắc vào bốn nạn khiến đời bất an:
Bản thân tội lỗi vương mang,
Ngủ đêm trần trọc, tâm can rối bời
Bà con khinh bỉ chê cười
Chết vào địa ngục là nơi đọa đày.

Four misfortunes befall a careless man who commits adultery: acquisition of demerit, disturbed sleep, thirdly blame, and fourthly a state of woe.

DHAMMAPADA



(310)

Mang về vô phước cho mình,
Đọa làm ác thú. Cuộc tình vui chi
Vi đang lo sợ mọi bề,
Thêm Vua phạt tội nặng nề bản thân,
Cho nên phải giữ thân tâm
Vợ, chồng người chớ tà dâm hoang đàng.

There is acquisition of demerit as well as evil destiny. Brief is the joy of the frightened man and woman. The King imposes a heavy punishment. Hence no man should frequent another's wife.

KINH PHÁP CÚ

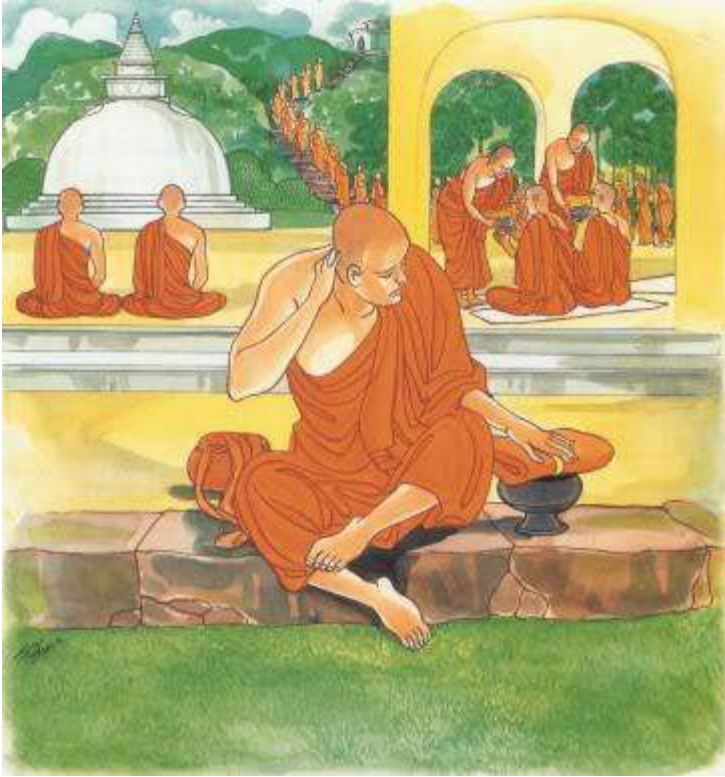


(311)

Cỏ kia sắc tựa lưỡi dao
Những người vụng dại nắm vào đứt tay,
Sa Môn tà hạnh còn đầy
Tất nhiên địa ngục đọa ngay tức thì.

Just as kusa grass, wrongly grasped, cuts the hand, even so
the monkhood wrongly handled drags one to a woeful state.

DHAMMAPADA

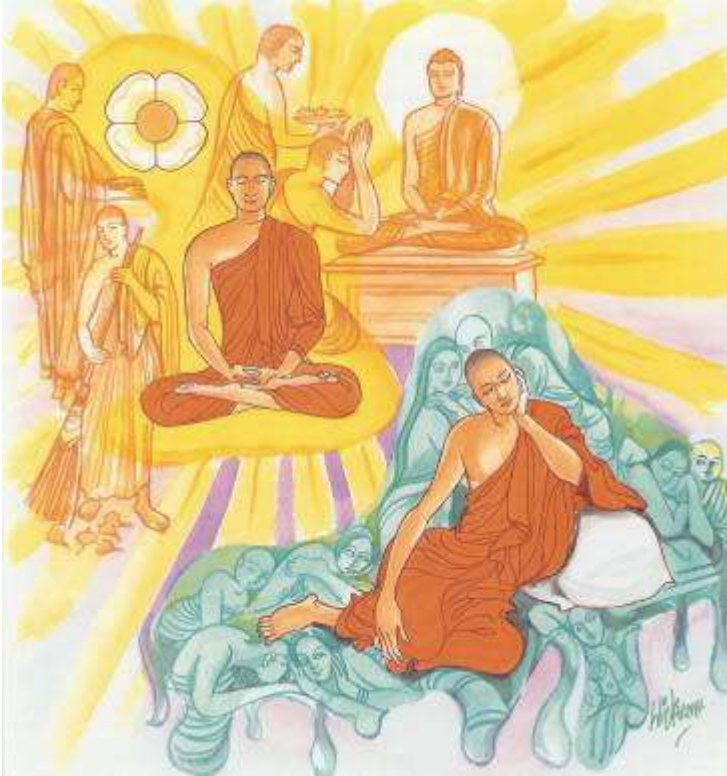


(312)

Ai mà phóng đặng buông lung
Không theo giới cấm, vô cùng nhiễm ô
Sống đời đạo hạnh đáng ngờ
Không sao chứng quả, khó mà thành công.

Any loose act, any corrupt practice, a life of dubious holiness - none of these is of much fruit.

KINH PHÁP CÚ



(313)

Việc cần làm, phải nên làm
Làm cho hết sức, tận tâm, nhiệt tình,
Xuất gia mà chẳng giữ mình
Hành vi phóng đãng, tu hành buông lơi
Chỉ gieo cát bụi cho đời.

If aught should be done, let one do it. Let one promote it
steadily, for slack asceticism scatters dust all the more.

DHAMMAPADA

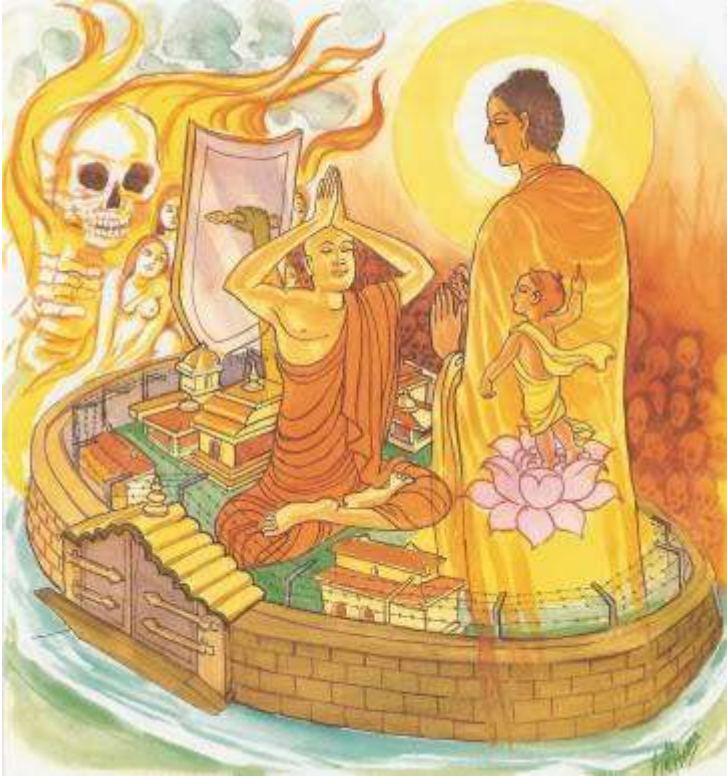


(314)

Đừng làm ác, chẳng lợi gì!
Gieo đi độc ác, gặt về khổ đau
Làm lành, làm tốt cho mau
Không hề hối tiếc, trước sau đẹp lòng.

An evil deed is better not done: a misdeed torments one hereafter. Better it is to do a good deed, after doing which one does not grieve.

KINH PHÁP CÚ



(315)

Tựa như thành ở biên cương
Trong ngoài phòng thủ kỹ càng nghiêm minh
Ta nên phòng hộ thân mình
Chớ nên chểnh mảng mặc tình buông lung,
Buông lung nguy hiểm vô cùng
Đọa đày địa ngục trong chừng phút giây.

Like a border city, guarded within and without, so guard yourself. Do not let slip this opportunity, for they who let slip the opportunity grieve when born in a woeful state.

DHAMMAPADA

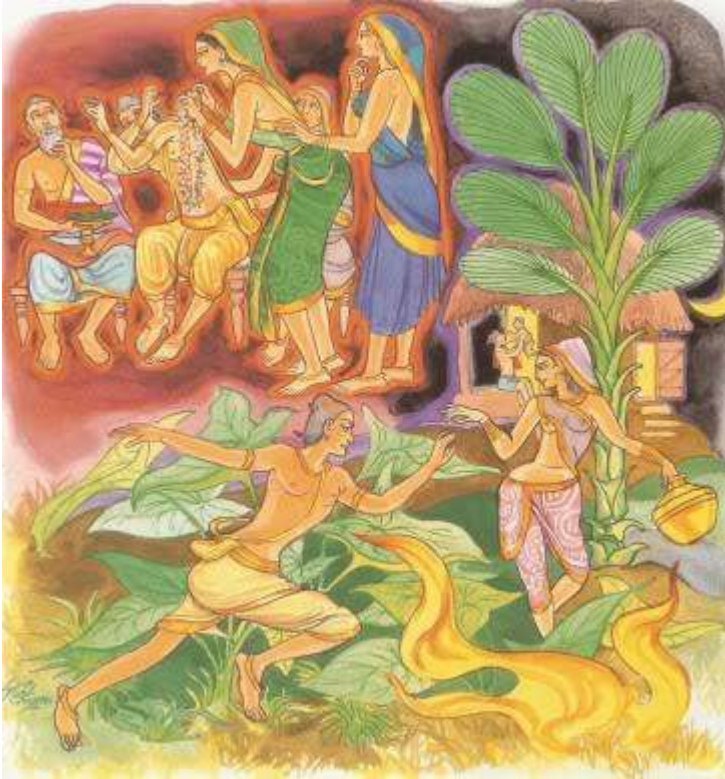


(316)

Việc không đáng hổ thẹn gì
Mà ta hổ thẹn, lạ kỳ làm sao?
Việc kia đáng thẹn biết bao
Mà ta chẳng thẹn chút nào cho cam
Cứ ôm nhận định sai lầm
Đọa đày địa ngục trăm phần tránh đâu!

Beings who are ashamed of what is not shameful, and are not ashamed of what is shameful, embrace wrong views and go to a woeful state.

KINH PHÁP CÚ



(317)

Việc không đáng sợ hãi gì
Mà ta sợ hãi, lạ kỳ làm sao?
Việc kia đáng sợ biết bao
Mà ta chẳng sợ chút nào cho cam
Cứ ôm nhận định sai lầm
Đọa đày địa ngục trăm phần tránh đâu!

Beings who see fear in what is not to be feared, and see no fear in the fearsome, embrace false views and go to a woeful state.

DHAMMAPADA



(318)

Việc không làm lỗi chút gì
Mà ta tưởng lỗi, lạ kỳ làm sao?
Việc kia làm lỗi biết bao
Mà không thấy được chút nào cho cam
Cứ ôm nhận định sai lầm
Đọa đày địa ngục trăm phần tránh đâu!

Beings who imagine faults in the faultless, and perceive no wrong in what is wrong, embrace false views and go to a woeful state.

KINH PHÁP CÚ



(319)

Khi làm lỗi, nhận lỗi mình
Khi không làm lỗi biết rằng không
Nghĩ suy sáng suốt luôn luôn
Đúng sai, phải trái nhận chân đôi đường
Cảnh nhàn chờ đón thơm hương.

Beings knowing wrong as wrong and what is right as right,
embrace right views and go to a blissful state.



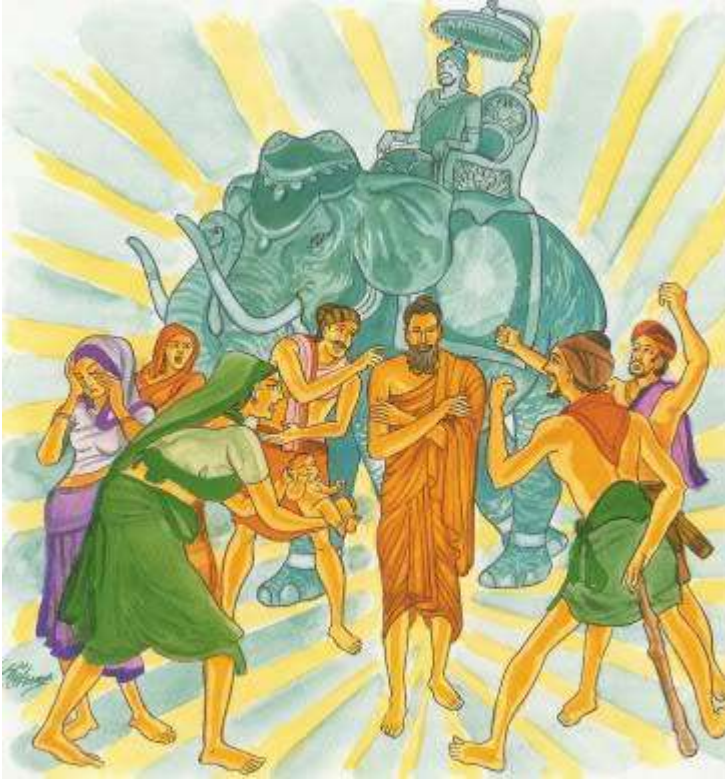
23. PHẪM VOI

(320)

Như voi ra trước trận tiền
Luôn luôn hứng chịu cung tên bắn mình
Như Lai nhẫn nhục tu hành
Chịu điều phỉ báng cũng đành lòng thôi,
Sống vô tư cách lắm người
Xa điều giới luật, ghét nơi cửa Thiền.

As an elephant in the battlefield withstands the arrows shot from a bow, even so will I endure abuse; verily most people are undisciplined.

KINH PHÁP CÚ



(321)

Luyện voi dự hội, tài thay
Luyện voi vua cưới cũng hay vô cùng,
Nhưng mà nếu luyện được lòng
Luôn luôn nhẫn nhục, chẳng còn nổi sân
Khi nghe phỉ báng bản thân
Mới là điều luyện, muôn phần tài hơn.

They lead the trained (horses or elephants) to an assembly.
The king mounts the trained animal. Best among men are
the trained who endure abuse.

DHAMMAPADA

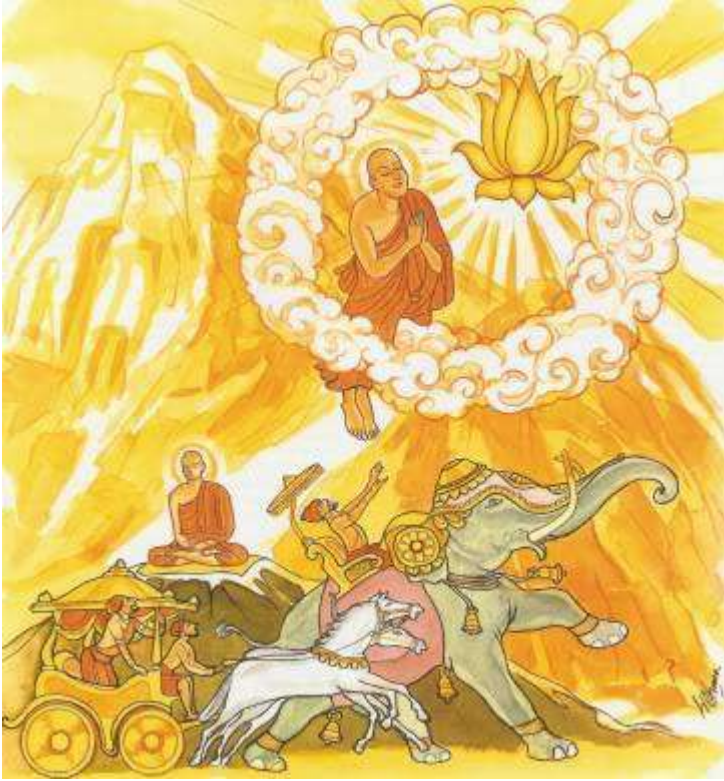


(322)

Con la được huấn luyện qua
Trở nên thuần tánh, tỏ ra tốt lành,
Ngựa nòi sinh chốn sông xanh
Sau khi huấn luyện, trở thành ngựa hay,
Voi ngà to lớn quý thay
Sau khi huấn luyện voi này tuyệt luân,
Con người nếu chính bản thân
Tự mình thuần hóa được luôn chính mình
Mới là người thật tài tình!

Excellent are trained mules, so are thoroughbred horses of Sindh and noble tusked elephants; but far better is he who has trained himself.

KINH PHÁP CÚ



(323)

Nào đâu nhờ những xe này
Mà người lại đến được ngay Niết Bàn
Chỉ người tu luyện đàng hoàng
Tự mình điều phục bản thân tốt lành
Niết Bàn mới đến được nhanh.

Surely never by those vehicles would one go to the untrodden land (Nirvana) as does one who is controlled through his subdued and well-trained self.

DHAMMAPADA



(324)

Voi kia khó trị vô vàn
Đến kỳ phát dục lại càng hung hăng
Khi chân bị trói, bị ràng
Ngày không ăn uống, đêm hằng nhớ thương
Nhớ đàn, nhớ mẹ, nhớ rừng.

The uncontrollable, captive tusker named Dhanapàlaka, with pungent juice flowing, eats no morsel; the tusker calls to mind the elephant forest.

KINH PHÁP CÚ

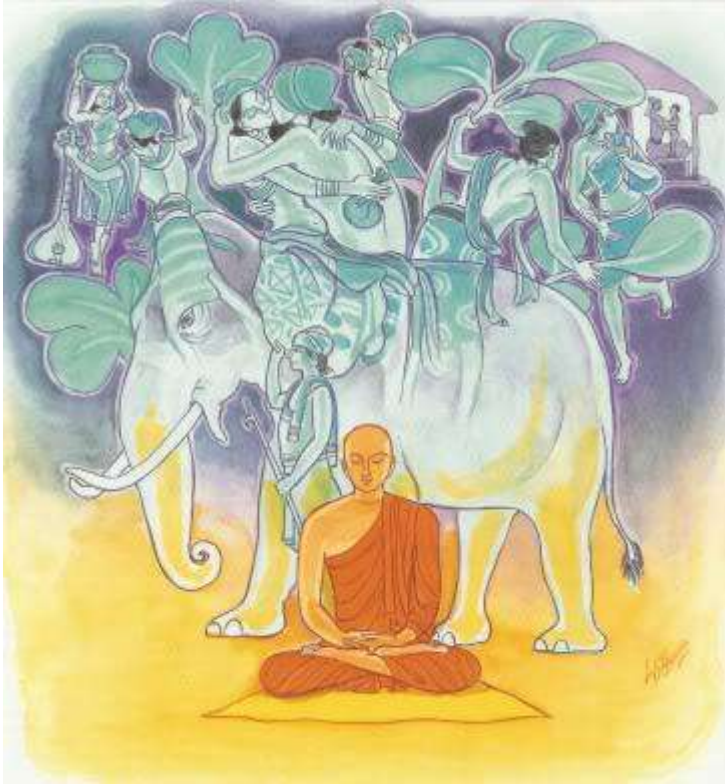


(325)

Người phàm, ngu muội, tham ăn
Lại thêm ưả ngủ, nằm lãn lóc hoài
Như heo ăn bụng no rồi
Tái sinh chịu mãi, luân hồi tránh đâu.

The stupid one, when he is torpid, gluttonous, sleepy, rolls about lying like a great hog nourished on pig-wash, goes to rebirth again and again.

DHAMMAPADA



(326)

Như Lai thưở trước buông lung
Bao nhiêu tham dục cứ thường chạy theo,
Tâm ta nay đã xoay chiều
Nhờ vào chánh niệm ta điều phục tâm
Như voi hung dữ vô ngần
Nhờ tay quản tượng sẽ thuần tính ngay.

Formerly this mind went wandering where it liked, as it wished and as it listed. Today with attentiveness I shall completely hold it in check, as a mahout (holds in check) an elephant in must.

KINH PHÁP CÚ

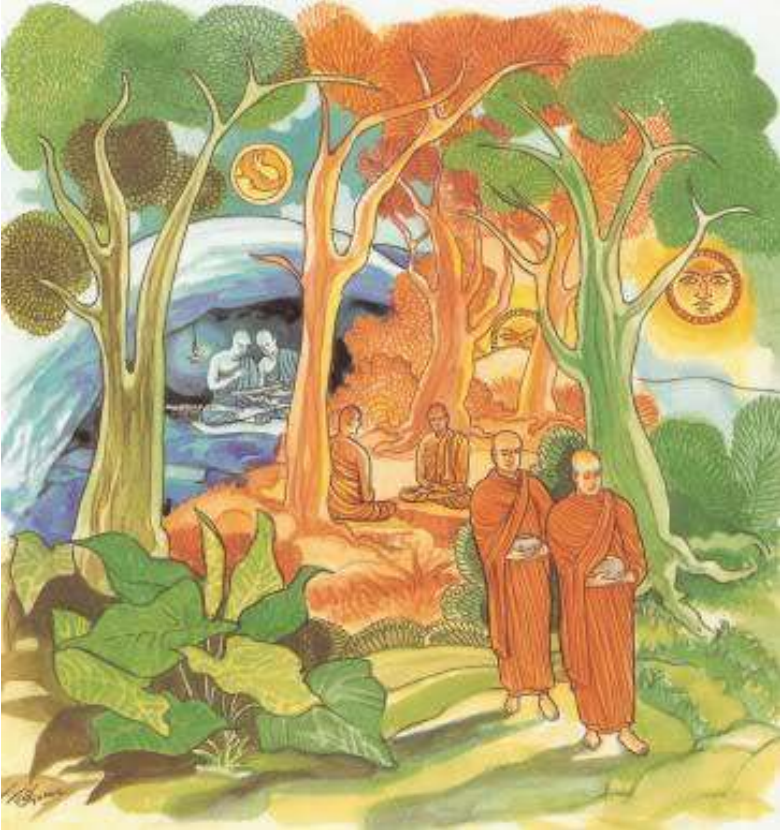


(327)

Canh phòng tâm thật kỹ càng
Tươi vui, sáng suốt, siêng năng, nhiệt tình
Mình lo tự cứu lấy mình
Khỏi đường tà ác chúng sinh đọa đày
Như voi kia bị sa lầy
Rút chân gắng sức vượt ngay đầm bùn.

Take delight in heedfulness. Guard your mind well. Draw yourselves out of the evil way as did the elephant sunk in the mire.

DHAMMAPADA

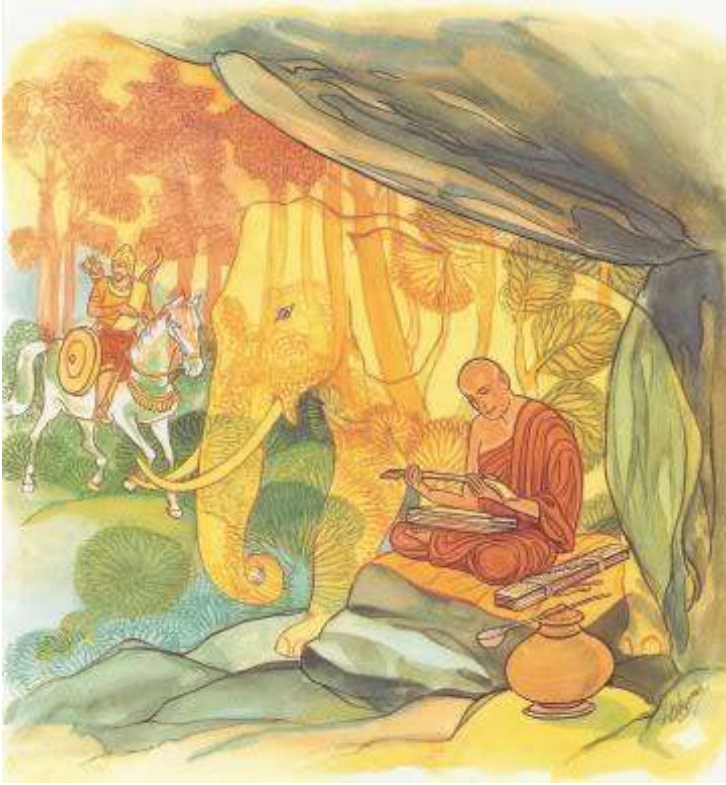


(328)

Nếu mà gặp bạn đồng hành
Hiền lương, trí tuệ cùng mình đi xa
Hãy vui sánh bước hoan ca
Bên người khôn khéo vượt qua hiểm nghèo.

If you get a prudent companion (who is fit) to live with you,
who behaves well and is wise, you should live with him
joyfully and mindfully, overcoming all dangers.

KINH PHÁP CÚ

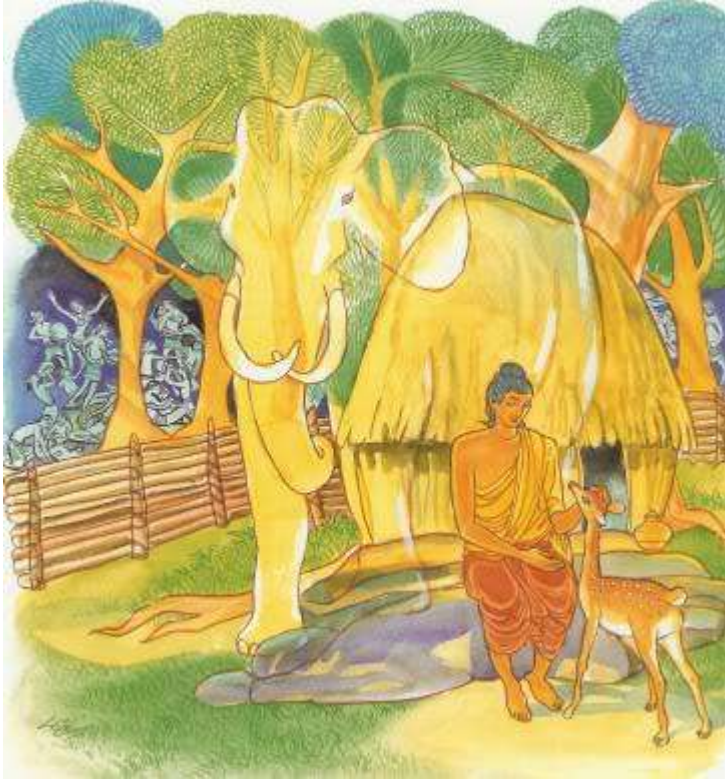


(329)

Nếu không gặp bạn đồng hành
Hiền lương, trí tuệ cùng mình đi xa
Ta nên sống một mình ta
Như vua lánh khỏi nước nhà bại vong,
Như voi kia sống thong dong
Một mình thanh thản ở trong rừng già.

If you do not get a prudent companion who (is fit) to live with you, who behaves well and is wise, then like a king who leaves a conquered kingdom, you should live alone as an elephant does in the elephant forest.

DHAMMAPADA



(330)

Thà ta cứ ở một mình
Còn hơn có bạn đồng hành ngu si,
Mình ta rong ruổi bước đi
Tránh làm điều ác có chi phiền lòng,
Như voi kia sống thong dong
Một mình thanh thản ở trong rừng già.

Better it is to live alone. There is no fellowship with the ignorant. Let one live alone doing no evil, care-free, like an elephant in the elephant forest.

KINH PHÁP CÚ



(331)

Vui thay có bạn khi cần!
Vui thay thấy đủ trong tầm đôi tay
Vớ gì mình có hiện nay!
Vui thay khi chết thân này tạo ra
Nghiệp lành nở đẹp như hoa!
Vui thay thống khổ lìa xa chẳng còn!

When need arises, pleasant (is it to have) friends. Pleasant is it to be content with just this and that. Pleasant is merit when life is at an end. Pleasant is the shunning of all ill.

DHAMMAPADA



(332)

Ở đời còn có nhân duyên
Kính yêu, phụng dưỡng mẹ hiền là vui,
Công cha như núi cao vờn
Kính yêu phụng dưỡng được người là vui,
Cũng vui thay nếu ở đời
Có lòng tôn kính tìm nơi cúng dường
Sa Môn cùng với thánh nhân.

Pleasant in this world is ministering to mother. Ministering to father too is pleasant in this world. Pleasant is ministering to ascetics. Pleasant too is ministering to the Noble Ones.

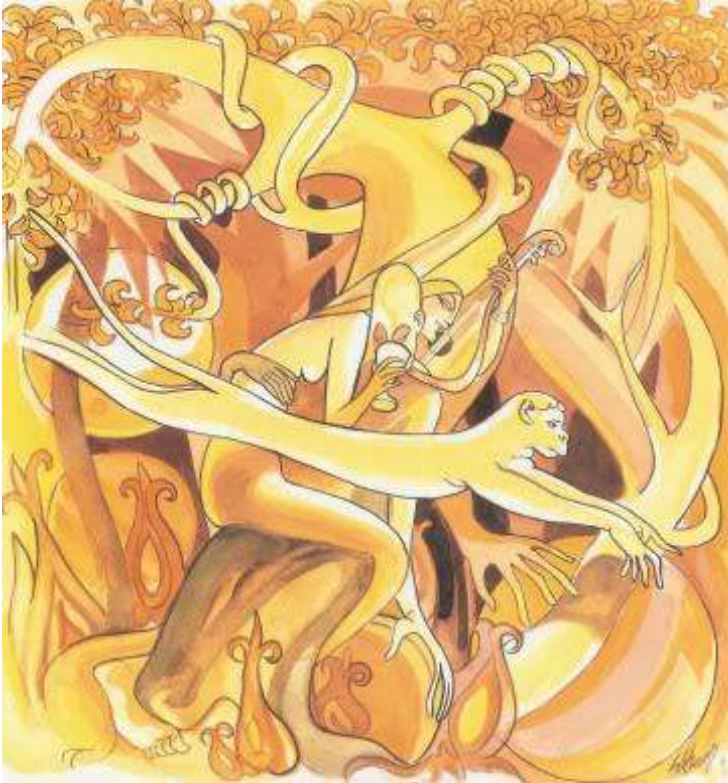
KINH PHÁP CÚ



(333)

Vui thay từ trẻ đến già
Luôn luôn giữ giới thiết tha chẳng rời,
Vui thay khi sống làm người
Niềm tin chân chánh muôn đời chẳng thay!
Vui thay trí tuệ tràn đầy!
Vui thay điều ác hàng ngày tránh xa!

Pleasant is virtue (continued) until old age. Pleasant is steadfast confidence. Pleasant is the attainment of wisdom. Pleasant is it to do no evil.



24. PHẪM ÁI DỤC

(334)

Sống đời say đắm buông lung
Thì lòng ái dục vô cùng tăng nhanh
Giống như giữa chốn rừng xanh
Dây leo, cỏ dại mọc tràn lan,
Đời người tiếp nối miên man
Khác gì khỉ, vượn đang tham quả rừng
Chuyên cây liên tục chẳng ngừng.

The craving of the person addicted to careless living grows like a creeper. He jumps from life to life like a fruit-loving monkey in the forest.

KINH PHÁP CÚ

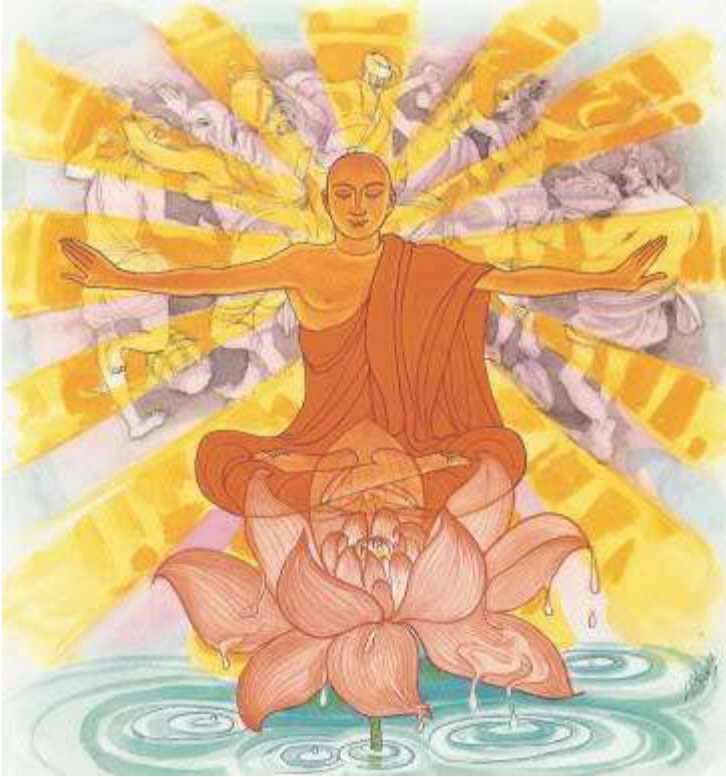


(335)

Nếu mà ở cõi trần gian
Bị điều ái dục buộc ràng vây quanh
Thời bao sầu khổ tăng nhanh
Như là cỏ dại thỏa tình hứng mưa.

Whomsoever in this world this base clinging thirst
overcomes, his sorrows flourish like well-watered grass.

DHAMMAPADA



(336)

Đời này nếu bản thân ta
Khi điều ái dục vượt qua chẳng màng
Thời bao sầu khổ lìa tan
Như mưa trơn tuột khỏi hàng lá sen.

Whoso in the world overcomes this base unruly craving,
from him sorrows fall away like water-drops from a lotus-
leaf.

KINH PHÁP CÚ



(337)

Điều Như Lai dạy các người:
“Lành thay cho kẻ hạp nơi chốn này
Nhổ cho sạch gốc rễ ngay
Diệt trừ ái dục thẳng tay từ nguồn
Như là nhổ rễ cỏ hoang
Chớ nên để lũ Ma quân dục tình
Quẩn quanh phá hoại tâm mình
Như cơn nước lũ tung hoành bụi lau.

”This I say to you: Good luck to you all who have assembled here! Dig up the root of craving like one in quest of grass’ sweet root. Let not Mara crush you again and again as a flood (crushes) a reed.

DHAMMAPADA

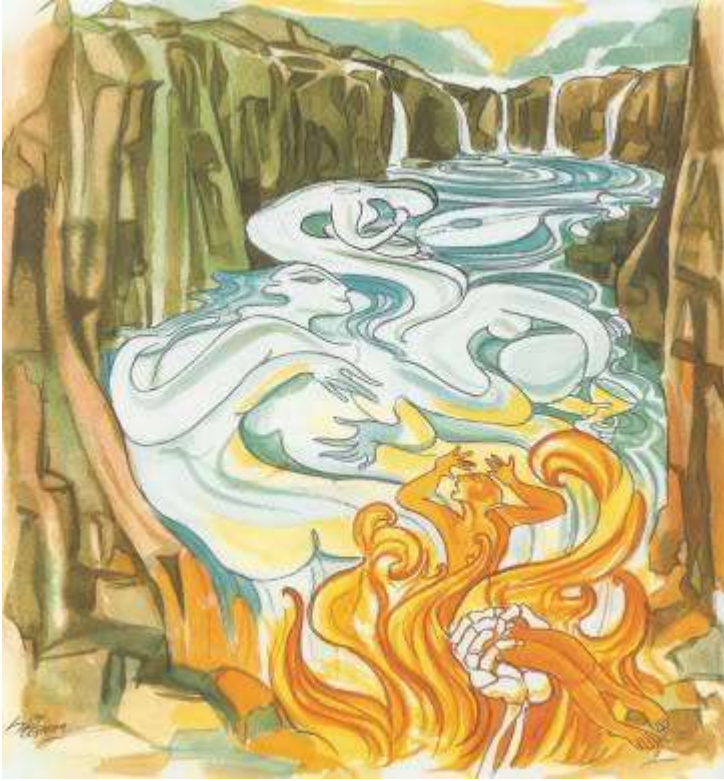


(338)

Đốn cây mà chẳng chịu đào
Hết luôn gốc rễ bám vào đất sâu
Thì cây lại mọc ra mau,
Đoạn trừ ái dục khác nào đốn cây
Đoạn cho căn gốc sạch ngay
Nếu không khổ não mãi quay trở về.

Just as a tree with roots unharmed and firm, though hewn down, sprouts again, even so while latent craving is not rooted out, this sorrow springs up again and again.

KINH PHÁP CÚ



(339)

Người ham ái dục luôn luôn
Theo ba mươi sáu dòng tuôn bạo tàn
Cuốn vào cảnh dục dễ dàng.
Những người ái dục dâng tràn trong tâm
Bị dòng ái dục cuốn phăng.

If in anyone the thirty-six streams (of craving) that rush towards pleasurable thoughts are strong, such a deluded person, torrential thoughts of lust carry off.

DHAMMAPADA



(340)

Dòng sông ái dục dâng tràn
Như dây leo dại mọc lan khắp miền,
Thấy dây leo mới nhổ lên
Dùng gươm trí tuệ diệt liền cho mau
Diệt trừ tận gốc thật sâu.

The streams (craving) flow everywhere. The creeper (craving) sprouts and stands. Seeing the creeper that has sprung up, with wisdom cut off root.

KINH PHÁP CÚ



(341)

Người đời ái dục thích ham
Nên ưa rong ruổi theo làn sóng xô
Ngụp chìm biển dục vô bờ
Tuy cầu hạnh phúc khó mà thành công
Vẫn còn trong chốn trầm luân
Quẩn quanh sinh tử vầy vùng thoát đầu.

In beings there arise pleasures that rush (towards sense-objects) and (such beings) are steeped in craving. Bent on happiness, they seek happiness. Verily, such men come to birth and decay.

DHAMMAPADA



(342)

Người mà ái dục bao trùm
Kinh hoàng như thỏ vẫy vùng lưới kia
Sa vào bẫy, sợ kể chi,
Nãi phiền, ái dục chẳng lìa cho mau
Khổ đau càng chịu dài lâu.

Folk enwrapt in craving are terrified like a captive hare. Held fast by fetters and bonds, for long they come to sorrow again and again.

KINH PHÁP CÚ

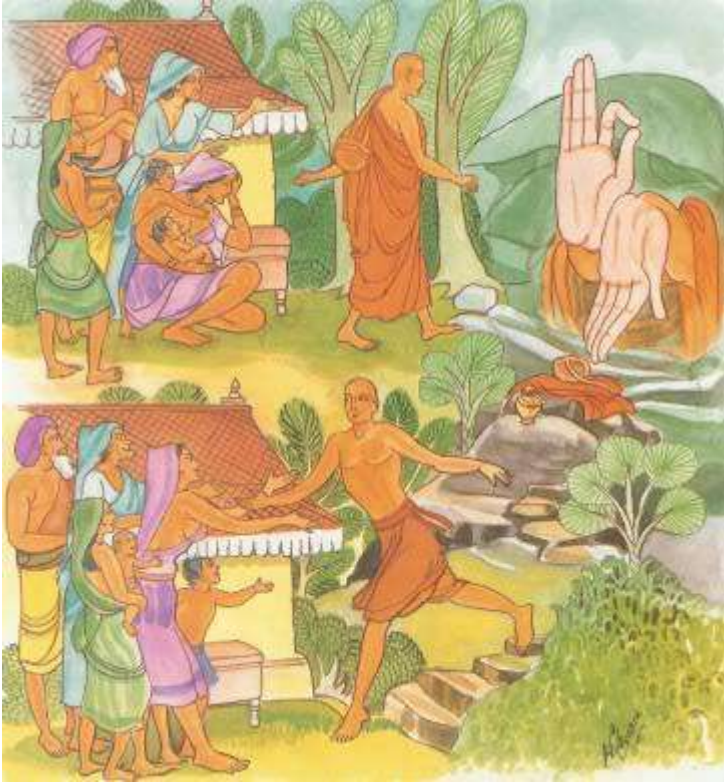


(343)

Người mà ái dục bao trùm
Kinh hoàng như thỏ vầy vùng lưới kia
Sa vào bẫy, sợ kẻ chi,
Tỳ Kheo ái dục gắng lia cho mau
Niết Bàn giải thoát xa đâu.

Folk, enwrapt in craving, are terrified like a captive hare.
Therefore a monk who wishes his own passionlessness
(Nirvana) should discard craving.

DHAMMAPADA

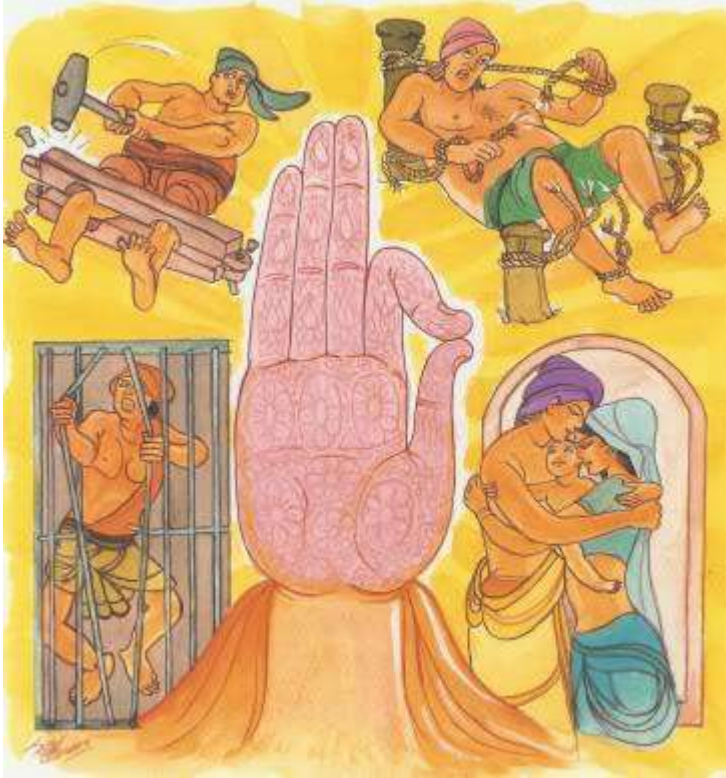


(344)

Người lia ái dục, xuất gia
Sống vui ở chốn rừng già, núi sâu
Để rồi một sớm quay đầu
Xuôi dòng ái dục thương đau về nhà,
Kẻ hoàn tục đáng xót xa
Cởi ra rồi lại tự ta trói vào.

Whoever with no desire (for the household) finds pleasure in the forest (of asceticism) and though freed from desire (for the household), (yet) runs back to that very home. Come, behold that man! Freed, he runs back into that very bondage.

KINH PHÁP CÚ

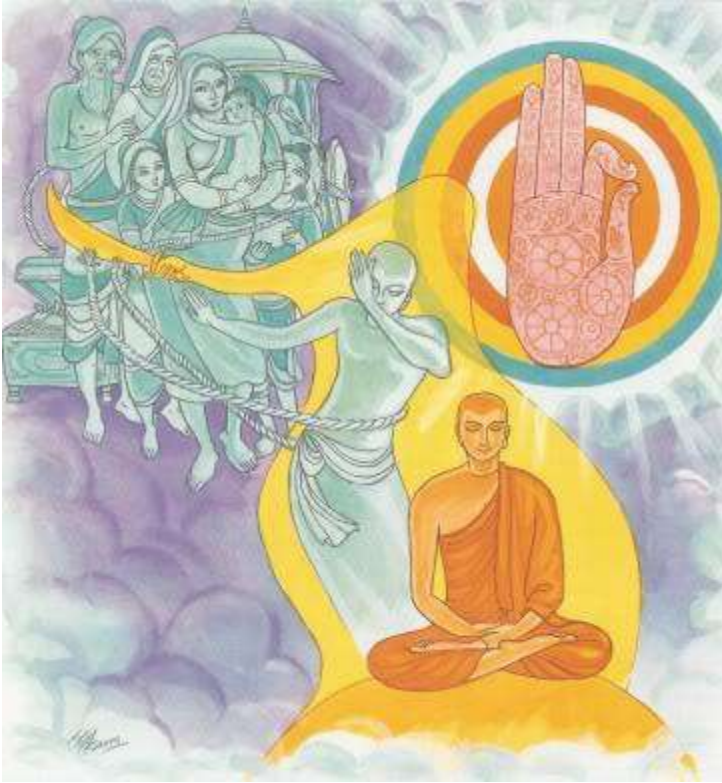


(345)

Với người trí tuệ mở mang
Dù cho trời buộc bằng phương tiện gì:
Dây gai, cây, sắt sá chi
Nào đâu vững chắc, chẳng hề bền lâu!
Riêng lòng luyến ái khát khao
Vợ con, châu báu quyện vào chẳng xa,
Trời này sao gỡ cho ra!

That which is made of iron, wood or hemp, is not a strong bond, say the wise; the longing for jewels, ornaments, children, and wives is a far greater attachment.

DHAMMAPADA



(346)

Những người có trí nói rằng:
“Dây này trời buộc ngày càng chắc thêm!”
Dây tuy mềm mại, êm đềm
Nhưng mà sao dễ nhận chìm người ta
Khó mà tháo gỡ cho ra
Thế nên người trí lìa xa dục tình
Cắt dây luyến ái cho nhanh
Tự mình giải thoát, tu hành bản thân.

That bond is strong, say the wise. It hurls down, is supple,
and is hard to loosen. This too the wise cut off, and leave
the world, with no longing, renouncing sensual pleasures.

KINH PHÁP CÚ



(347)

Những người ái dục đắm chìm
Xuôi dòng ái dục vào miền khổ đau
Lọt vòng dây trói trước sau
Tựa như con nhện mắc vào lưới giăng.
Ai mà dứt mọi buộc ràng
Không còn ái dục, chẳng vương não phiền.

Those who are infatuated with lust fall back into the stream as (does) a spider into the web spun by itself. This too the wise cut off and wander, with no longing, released from all sorrow.

DHAMMAPADA



(348)

Mặc cho quá khứ trôi đi
Níu chi hiện tại, chớ gì tương lai
Rời mau bến thăm cuộc đời
Vượt qua bờ nọ là nơi tuyệt vời
Khi tâm đã giải thoát rồi
Đâu còn sinh lão nổi trôi xoay vần.

Let go the past. Let go the future. Let go the present (front, back and middle). Crossing to the farther shore of existence, with mind released from everything, do not again undergo birth and decay.

KINH PHÁP CÚ



(349)

Người nào bị khuấy động nhiều
Bởi tâm xấu ác, bởi điều bất lương
Thường ham dục lạc vô cùng,
Người mà dục lạc cầu mong tăng nhiều
Tự mình một sớm một chiều
Trói mình thêm chặt vào theo não phiền.

For the person who is perturbed by (evil) thoughts, who is exceedingly lustful, who contemplates pleasant things, craving increases more and more. Surely, he makes the bond (of Mara) stronger.

DHAMMAPADA

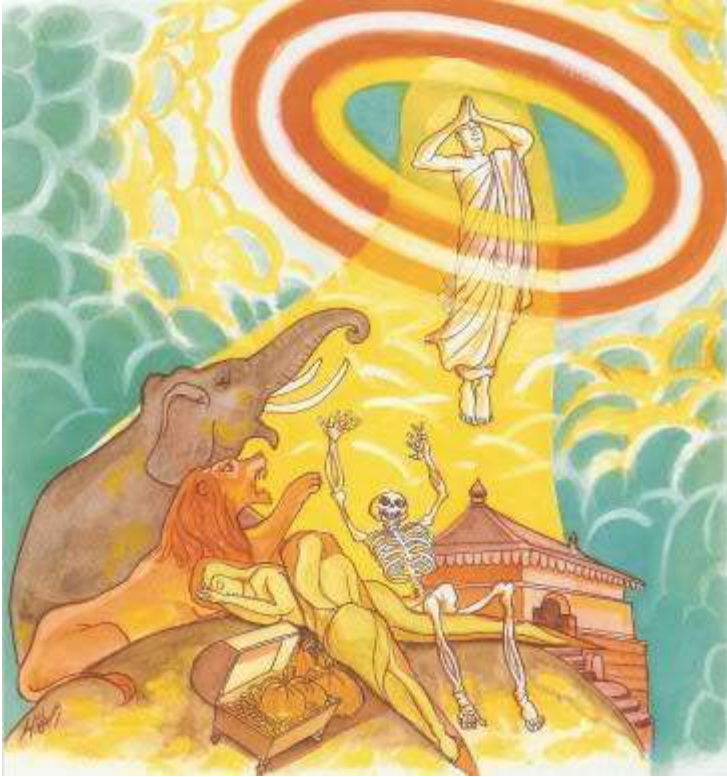


(350)

Ai vui vì chẳng còn vương
Tư tưởng bất thiện, bất lương loại trừ,
Xác thân bất tịnh suy tư
Giữ gìn chánh niệm, thích ưa điều lành
Sẽ trừ ái dục vây quanh
Ma Vương ràng buộc phá nhanh dễ dàng.

He who delights in subduing (evil) thoughts, who meditates on "the loathesomeness" (of the body) who is ever mindful - it is he who will make an end (of craving). He will sever Mara's bond.

KINH PHÁP CÚ



(351)

Mục tiêu ai đạt tới nơi
Không còn sợ hãi. Xa rời nhiễm ô
Xa lìa ái dục êm ru
Cắt đi gai chướng nhỏ to trong đời
Mũi tên sinh tử nhỏ rồi
Thân này là cuối, luân hồi còn đâu.

He who has reached the goal, is fearless, is without craving, is passionless, has cut off the thorns of life. This is his final body.

DHAMMAPADA

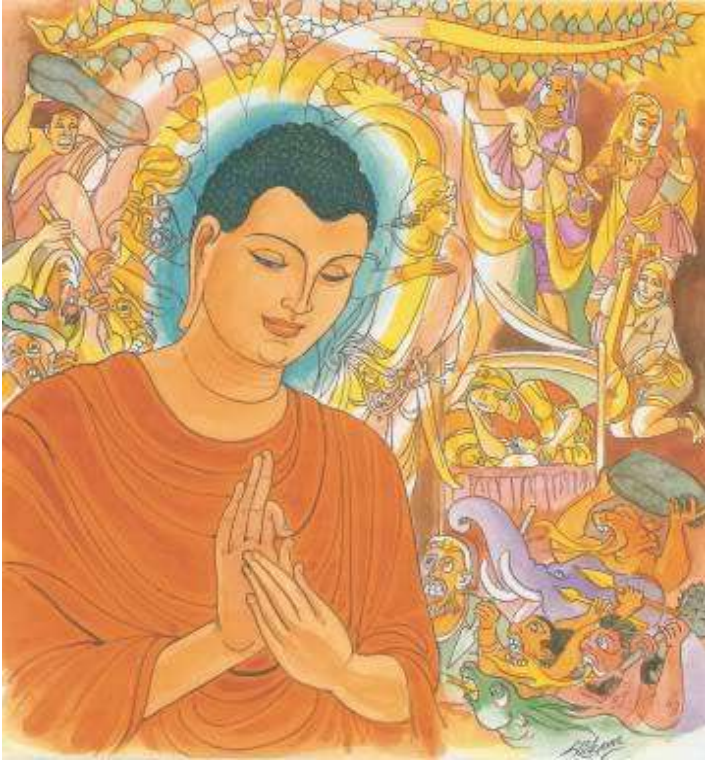


(352)

Xa lìa ái dục tầm thường
Không còn luyện tiếc vẩn vương bận lòng
Bao nhiêu giáo pháp tinh thông
Lời văn, ý nghĩa vô cùng hiểu sâu
Là người trí tuệ hàng đầu
Vĩ nhân đáng kính, còn đâu luận hời,
Thân này là cuối cùng rồi.

He who is without craving and grasping, who is skilled in etymology and terms, who knows the grouping of letters and their sequence - it is he who is called the bearer of the final body, one of profound wisdom, a great man.

KINH PHÁP CÚ

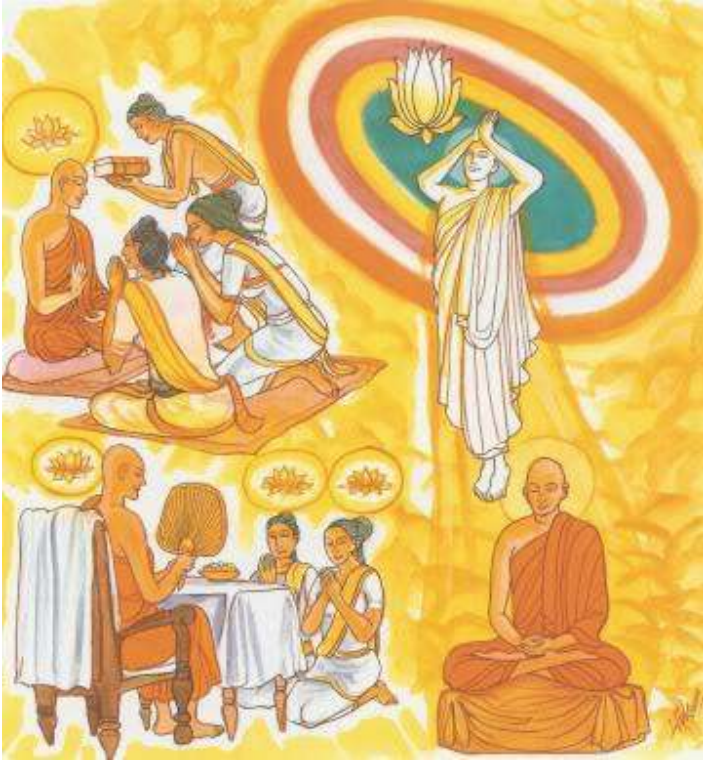


(353)

Như Lai vượt tất cả rồi
Lại còn thông suốt, sáng soi mọi bề
Bao nhiêu trí buộc dứt lìa
Thoát ly tất cả còn gì vấn vương
Chú tâm trọn vẹn một đường
Diệt đi ái dục tầm thường thế gian
Tự mình chứng ngộ đạo vàng
Ta còn xưng tụng ai làm thầy đây!

All have I overcome, all do I know. From all am I detached.
All have I renounced. Wholly absorbed am I in "the
destruction of craving". Having comprehended all by myself,
whom shall I call my teacher?

DHAMMAPADA



(354)

Coi như bố thí hàng đầu
Là đem Chân Lý nhiệm màu tặng nhau,
Coi như hương vị tối cao
Hương vị Chân Lý ngọt ngào dài lâu
Coi như hoan hỷ hàng đầu
Niềm vui Chân Lý thấm sâu tuyệt vời,
Người nào ái dục diệt rồi
Vượt qua phiền não, xa rời khổ đau.

The gift of Truth excels all (other) gifts. The flavour of Truth excels all (other) flavours. The pleasure in Truth excels all (other) pleasures. He who has destroyed craving overcomes all sorrow.

KINH PHÁP CÚ

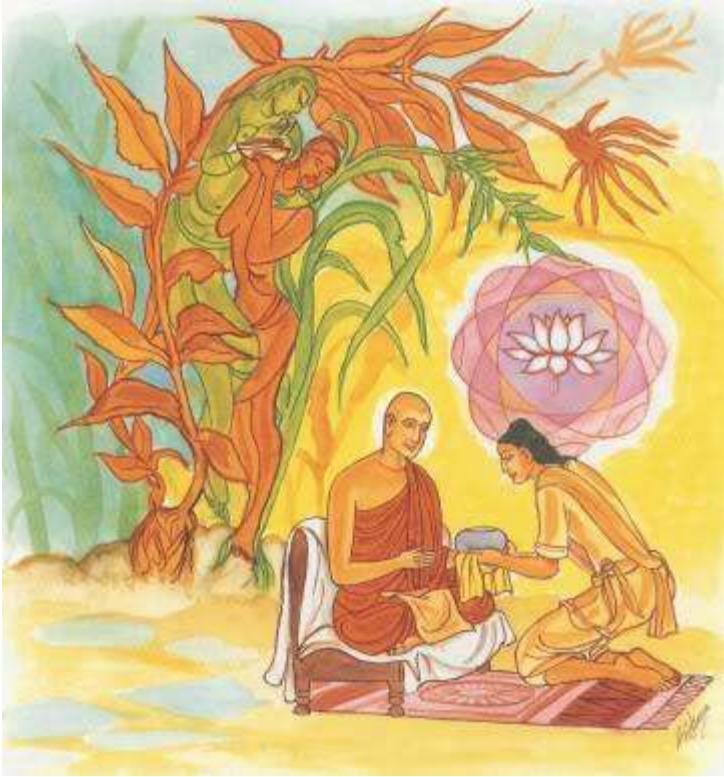


(355)

Giàu sang, tài sản dồi dào
Chỉ làm hại được kẻ nào ngu thôi,
Để gì hại được những người
Đang cầu giác ngộ hướng nơi Niết Bàn,
Chỉ vì ham muốn giàu sang
Kẻ ngu tự hại bản thân đã đành
Hại thêm cả kẻ xung quanh.

Riches ruin the foolish, but not those in quest of the Beyond (Nirvana). Through craving for riches the ignorant man ruins himself as (if he were ruining) others.

DHAMMAPADA



(356)

Cỏ hoang làm hại ruộng vườn
Tham lam gây hại nhiều hơn cho người,
Tham lam ai đã lìa rồi
Cúng dường vị ấy chẳng nơi nào bằng
Hưởng về phước báu vô vàn.

Weeds are the bane of fields, lust is the bane of mankind.
Hence what is given to those lustless yields abundant fruit.

KINH PHÁP CÚ

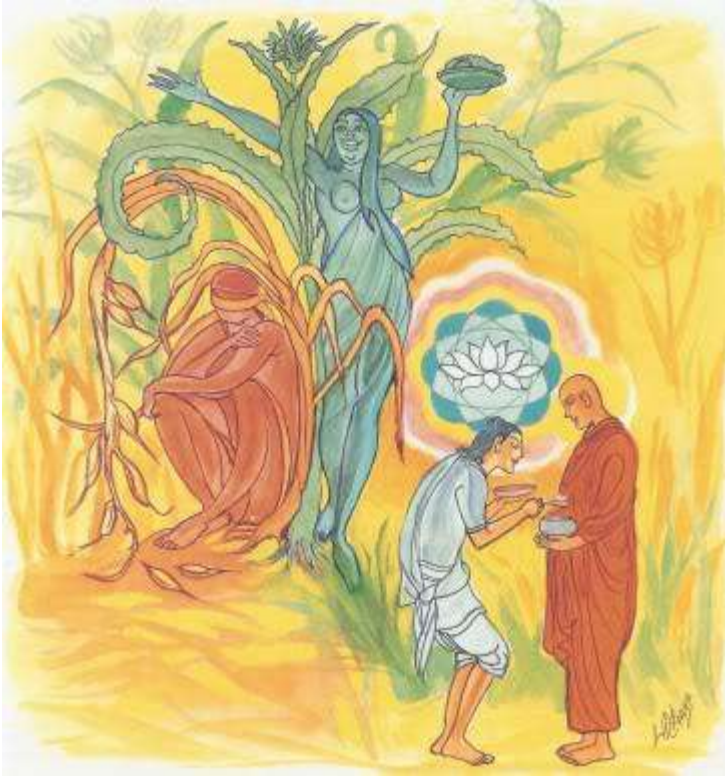


(357)

Cỏ hoang làm hại ruộng vườn
Lòng sân gây hại nhiều hơn cho người,
Ai lìa sân hận được rồi
Cúng dường vị ấy chẳng nơi nào bằng
Hưởng về phước báu vô vàn.

Weeds are the bane of fields, hatred is the bane of mankind.
Hence what is given to those rid of hatred yields abundant
fruit.

DHAMMAPADA



(358)

Cỏ hoang làm hại ruộng vườn
Si mê gây hại nhiều hơn cho người,
Si mê ai đã lìa rồi
Cúng dường vị ấy chẳng nơi nào bằng
Hưởng về phước báu vô ngần.

Weeds are the bane of fields, delusion is the bane of mankind. Hence what is given to those rid of delusion yields abundant fruit.

KINH PHÁP CÚ



(359)

Cỏ hoang làm hại ruộng vườn
Ái dục gây hại nhiều hơn cho người,
Ai lìa ái dục được rồi
Cúng dường vị ấy chẳng nơi nào bằng
Hưởng về phước báu vô vàn.

Weeds are the bane of fields, craving is the bane of mankind. Hence what is given to those rid of craving yields abundant fruit.

DHAMMAPADA



25. PHẨM TỶ KHEO

(360) - (361)

Người nào chế ngự được ngay
Mắt, tai, mũi, lưỡi: lành thay vô ngần!
Lại thêm chế ngự được thân
Cũng như lời nói và tâm ý mình

Good is restraint in the eye; good is restraint in the ear;
good is restraint in the nose; good is restraint in the tongue.
Good is restraint in deed; good is restraint in speech; good
is restraint in mind; good is restraint in everything.

KINH PHÁP CÚ



Nói chung quả thật tài tình!
Tỳ Kheo nào bản thân mình thật hay
Chế ngự xong mọi điểm này
Khổ đau giải thoát, đọa đày tiêu tan.

The monk, restrained at all points, is freed from sorrow.

DHAMMAPADA



(362)

Người nào chế ngự tay chân
Giữ gìn lời nói và tâm ý mình
Thích ưa thiền định nhiệt thành
Độc thân, tự tại, tu hành cô liêu
Biết đầy đủ, chẳng ham nhiều
Xứng danh là bậc Tỷ Kheo vô cùng.

He who is controlled in hand, in foot, in speech, and in the highest (i.e., the head); he who delights in meditation, and is composed; he who is alone, and is contented - him they call a monk.

KINH PHÁP CÚ



(363)

Tỳ Kheo ngôn ngữ thuần rồi
Nói câu khôn khéo, tránh lời tự cao
Thì khi giảng Pháp ngọt ngào
Muôn phần êm dịu, xiết bao rõ ràng.

The monk who is controlled in tongue, who speaks wisely,
who is not puffed up, who explains the meaning and the text
- sweet, indeed, is his speech.

DHAMMAPADA



(364)

Tỳ Kheo chánh pháp tuân theo
Một lòng suy tưởng, mến yêu đạo màu
Tư duy chánh pháp thâm sâu
Sẽ không sa đọa. Chẳng bao giờ rời
Mãi theo chánh pháp tuyệt vời.

That monk who dwells in the Dhamma, who delights in the Dhamma, who meditates on the Dhamma, who well remembers the Dhamma, does not fall away from the sublime Dhamma.

KINH PHÁP CÚ

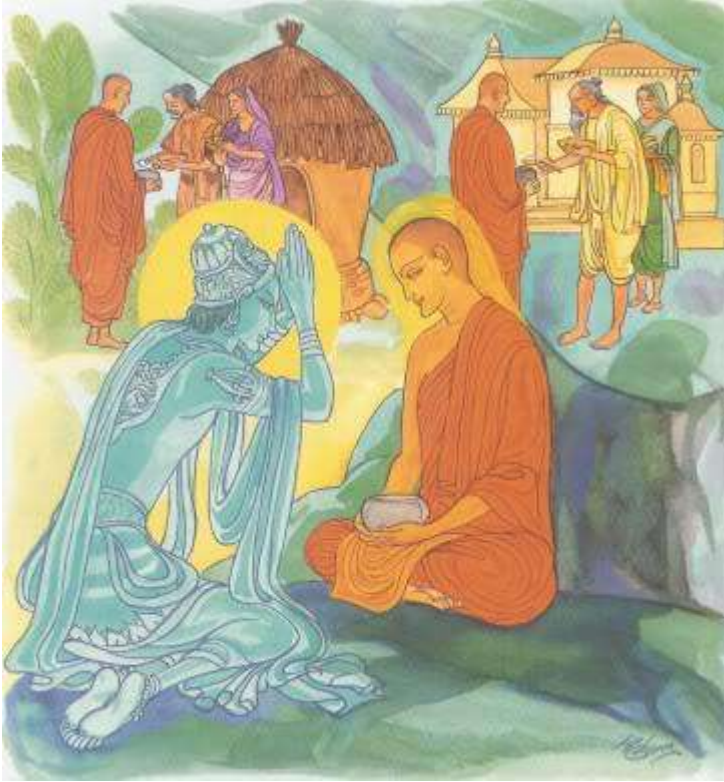


(365)

Điều mình thọ lĩnh được rồi
Chớ nên coi rẻ, buông lời khinh khi,
Người ta thọ lĩnh được chi
Chớ thèm, chớ muốn thứ gì của ai,
Tỳ Kheo ganh tỵ người ngoài
Khó mà an trú cho nơi tâm mình
Bao điều thiện định tốt lành.

Let him not despise what he has received, nor should he live envying (the gains of) others. The monk who envies (the gains of) others does not attain concentration.

DHAMMAPADA



(366)

Tỳ Kheo thọ lĩnh cúng dường
Ít nhiều cũng chẳng coi thường khinh chê
Cứ luôn sinh hoạt mọi bề
Siêng năng, thanh tịnh không hề buông lơi
Chư thiên khen ngợi hết lời.

Though receiving but little, if a monk does not despise his own gains, even the gods praise such a one who is pure in livelihood and is not slothful.

KINH PHÁP CÚ



(367)

Thân tâm, danh sắc biết ra
Cái “ta” không chấp, “của ta” chẳng màng,
Ưu tư, sầu não sẽ tan
Khi “ta” không chấp, chẳng màng “của ta”
Người như vậy thật cao xa
Xứng danh đáng được gọi là Tỳ Kheo.

He who has no thought of "I" and "mine" whatever towards mind and body, he who grieves not for that which he has not, he is, indeed, called a monk.

DHAMMAPADA

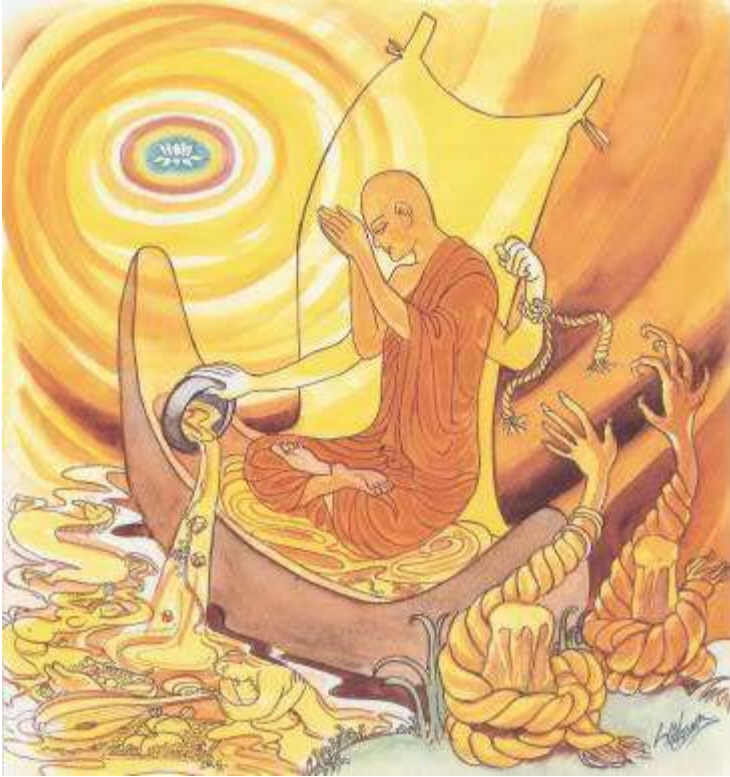


(368)

Tỳ Kheo chất chứa trong tâm
Từ bi hoa nở hương thầm bay xa
Vui trong giáo pháp Phật Đà
Sẽ mau đạt cảnh thẳng hoa Niết Bàn
Nhanh siêu thoát, sớm bình an
Chẳng còn phiền não, vô vàn sướng vui.

The monk who abides in loving-kindness, who is pleased with the Buddha's Teaching, attains to that state of peace and happiness, the stilling of conditioned things.

KINH PHÁP CÚ



(369)

Tỳ Kheo tát nước thuyền này
Thuyền không nhẹ nhõm xuôi ngay theo dòng,
Tham và sân trừ diệt xong
Thân này cũng nhẹ thoát vòng nhiễm ô
Niết Bàn mau chóng qua bờ.

Empty this boat, O monk! Emptied by you it will move swiftly. Cutting off lust and hatred, to Nirvana you will thereby go.

DHAMMAPADA



(370)

Tỳ Kheo nào cắt đứt xong
Năm điều phiền não chẳng còn vẩn vương,
Năm điều ô trược dứt luôn,
Năm căn lành tốt tìm phương trau dồi,
Năm điều trói buộc vượt rồi
Xứng danh được gọi là người thành công
"Vượt dòng nước lũ" mệnh mông.

Five cut off, five give up, five further cultivate. The monk who has gone beyond the five bonds is called a "Flood-Crosser".

KINH PHÁP CÚ

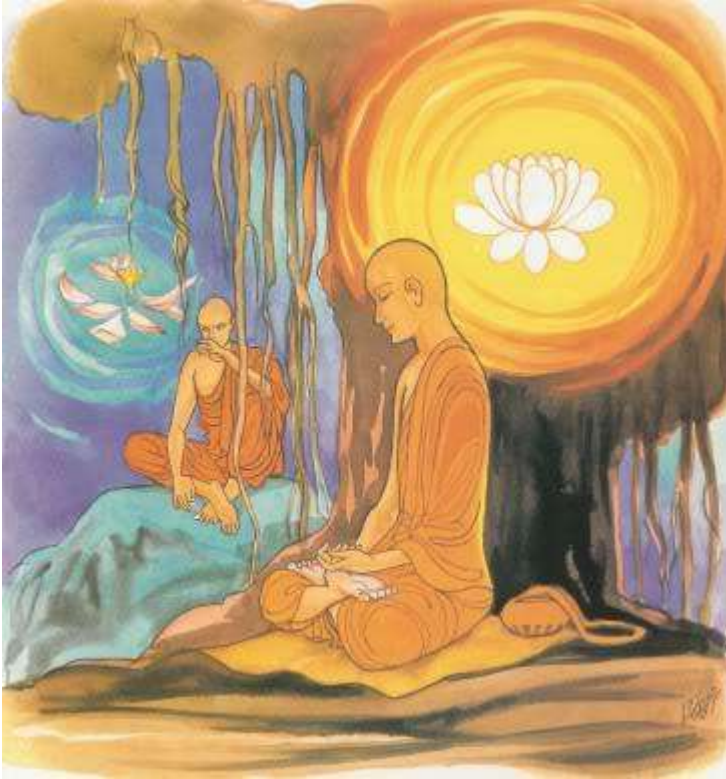


(371)

Tỳ Kheo hãy cố tu thiền
Chớ nên buông thả, chớ nên lơ là
Tâm mình ái dục tránh xa
Đừng chờ nuốt sắt nóng mà kêu than:
"Thân thiêu đốt khổ vô vàn!"

Meditate, O monk! Be not heedless. Do not let your mind whirl on sensual pleasures. Do not be careless and swallow a ball of lead. As you burn cry not "This is sorrow".

DHAMMAPADA

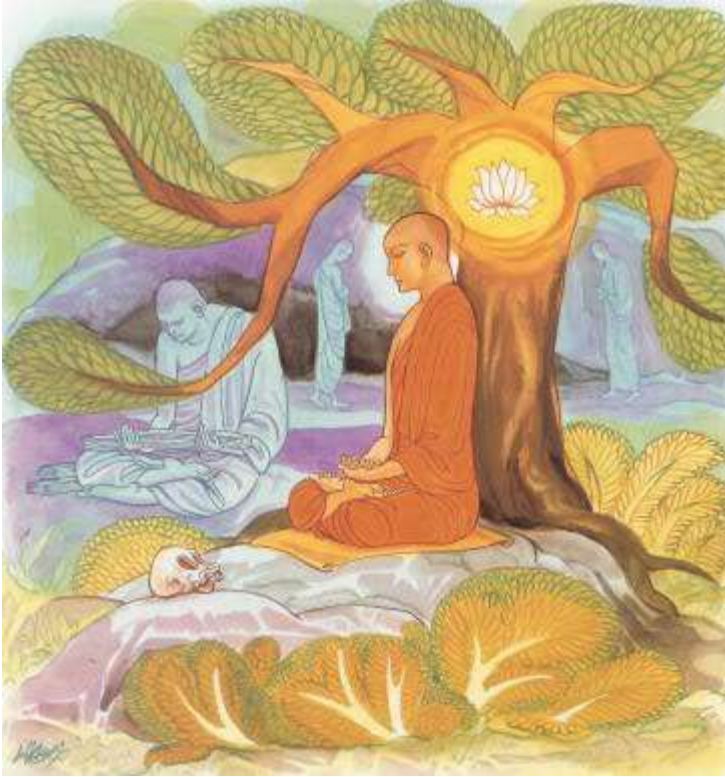


(372)

Khi mà trí tuệ thiếu rồi
Thời bao thiền định trôi xuôi theo dòng,
Khi mà thiền định chẳng còn
Thời bao trí tuệ theo dòng trôi xuôi,
Ai mà định, tuệ đủ đôi
Sóng vàng đưa lối kẻ nơi Niết Bàn.

There is no concentration in one who lacks wisdom, nor is there wisdom in him who lacks concentration. In whom are both concentration and wisdom, he, indeed, is in the presence of Nirvana.

KINH PHÁP CÚ



(373)

Tỳ Kheo ẩn dật sống nhàn
Luôn luôn yên tịnh vô vàn trong tâm
Bao điều chánh pháp nhận chân
Sẽ vui hưởng thú siêu nhân hơn người.

The monk who has retired to a lonely abode, who has calmed his mind, who perceives the doctrine clearly, experiences a joy transcending that of men.

DHAMMAPADA

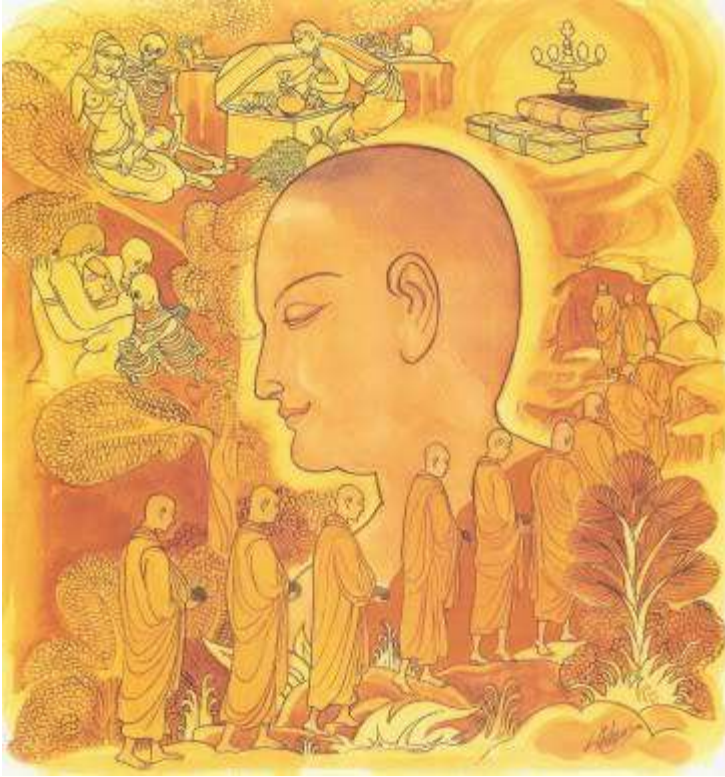


(374)

Ai mà suy nghĩ, nhận chân
Lẽ sinh diệt của thân tâm này rồi
Thân tâm ngũ uẩn con người,
Hưởng ngay hạnh phúc, niềm vui tốt lành
Của người thoát khỏi tử sinh.

Whenever he reflects on the rise and fall of the Aggregates, he experiences joy and happiness. To "those who know" that (reflection) is Deathless.

KINH PHÁP CÚ

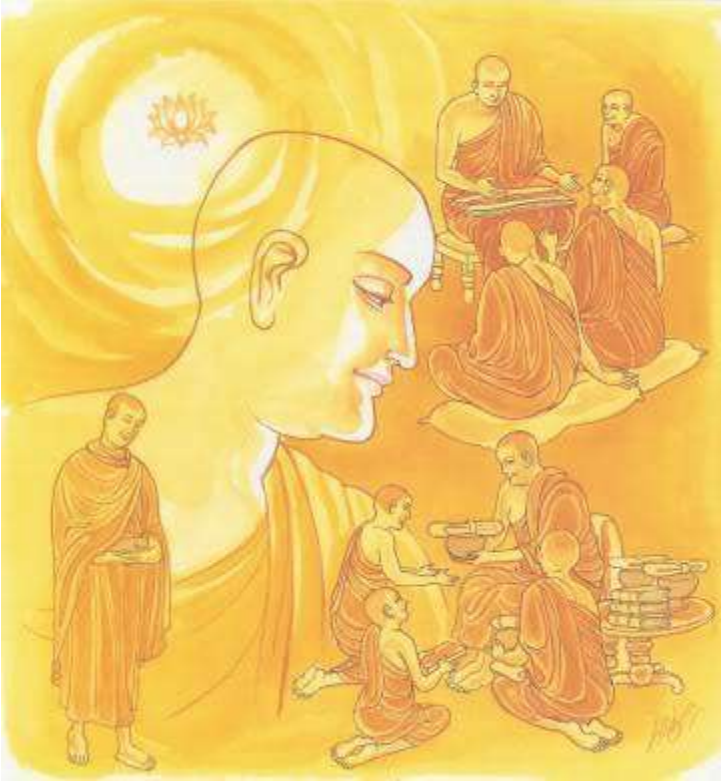


(375) - (376)

Tỳ Kheo có trí hiểu rằng
Phải lo chế ngự lục căn cho lành,
Tự mình biết đủ phần mình,
Đạo màu giới luật nghiêm minh giữ gìn
Kết thân với các bạn hiền
Có tài, có đức lại thêm chuyên cần.

And this becomes the beginning here for a wise monk: sense-control, contentment, restraint with regard to the Fundamental Code, association with beneficent and energetic friends whose livelihood is pure.

DHAMMAPADA



Chân thành giao thiệp xa gần
Tác phong đôn chính muôn phần thanh cao,
Được như vậy tốt là bao
Xua đi phiền não, đón vào sướng vui.

Let him be cordial in his ways and refined in conduct; filled
thereby with joy, he will make an end of ill.

KINH PHÁP CÚ

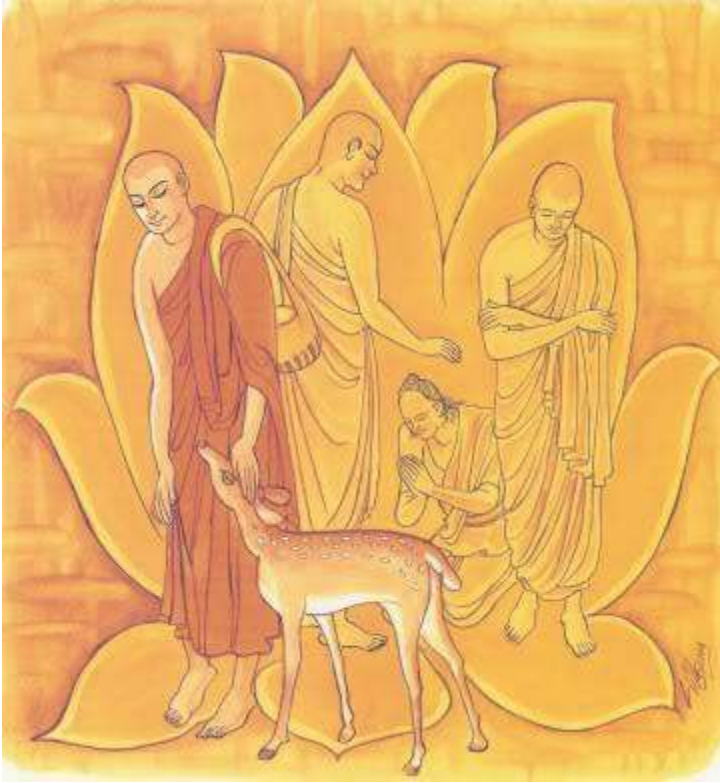


(377)

Như hoa lài lúc héo tàn
Buông rơi cánh úa theo làn gió kia,
Tỳ Kheo theo đó khác chi
Tham và sân xả hết đi mọi đường.

As the jasmine creeper sheds its withered flowers, even so,
O monks, should you totally cast off lust and hatred.

DHAMMAPADA

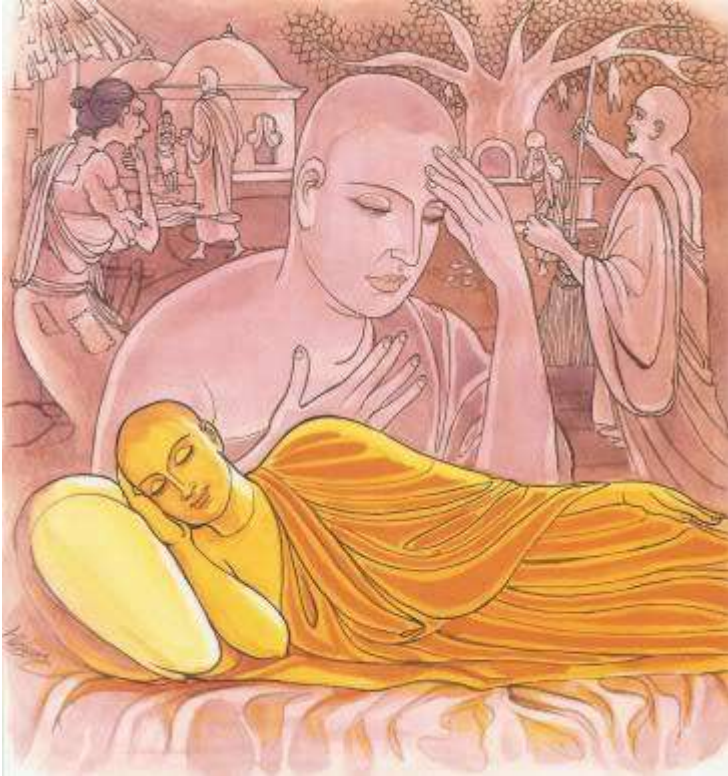


(378)

Tỳ Kheo thanh tịnh bản thân
Ôn hòa ngôn ngữ, bình an tâm hồn
Ung dung tự tại luôn luôn
Không màng dục lạc thế nhân thường tình
Con người an tịnh xứng danh!

The monk who is calm in body, calm in speech, calm in mind, who is well-composed, who has spewed out worldly things, is truly called a "peaceful one".

KINH PHÁP CÚ

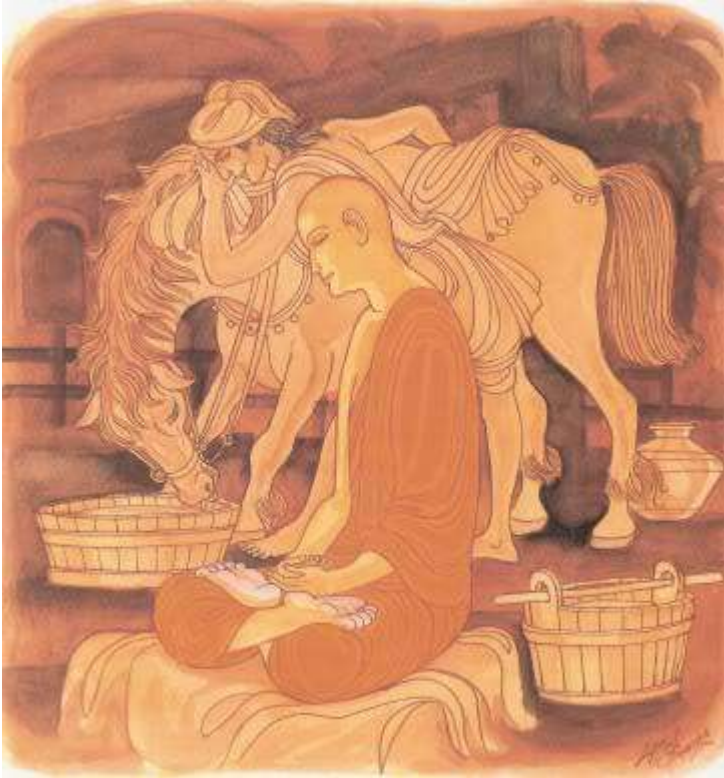


(379)

Tự mình hãy kiểm soát mình
Tự mình dò xét chân thành bản thân
Tự mình giác tỉnh canh phòng
Tỳ Kheo sẽ sống vô cùng an vui.

By self do you censure yourself. By self do you examine yourself. Self-guarded and mindful, O monk, you will live happily.

DHAMMAPADA

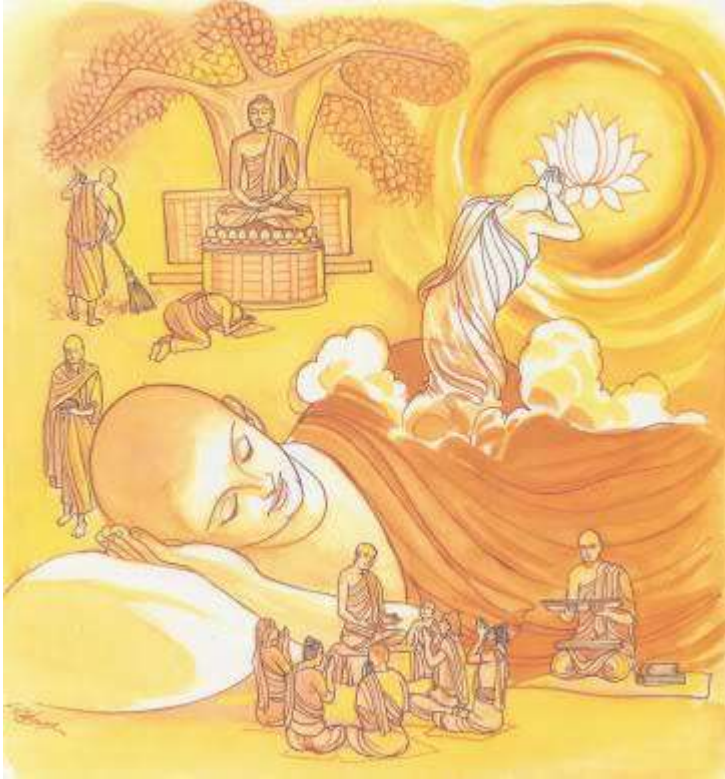


(380)

Tự mình bảo vệ bản thân
Tự mình nương tựa chẳng cần nhờ ai,
Vậy nên kiểm chế thân người
Như là chàng lái buôn ngồi ngựa hay
Lo kiểm chế ngựa luôn tay.

Self, indeed, is the protector of self. Self, indeed, is one's refuge. Control, therefore, your own self as a merchant controls a noble steed.

KINH PHÁP CÚ



(381)

Tỳ Kheo hoan hỷ bản thân
Tin theo Phật pháp với tâm chân thành
Sẽ mau đạt cảnh an lành
Thân tâm phiền não sớm thanh tịnh liền.

Full of joy, full of confidence in the Buddha's Teaching, the monk will attain the Peaceful State, the stilling of conditioned things, the bliss (supreme).

DHAMMAPADA



(382)

Tỳ Kheo tuy trẻ tuổi thôi
Nhưng mà Phật pháp tu thời siêng năng
Sẽ là ánh sáng huy hoàng
Rạng soi toàn cõi thế gian mịt mờ
Như trăng ra khỏi mây mù.

The monk who, while still young, devotes himself to the Buddha's Teaching, illumines this world like the moon freed from a cloud.



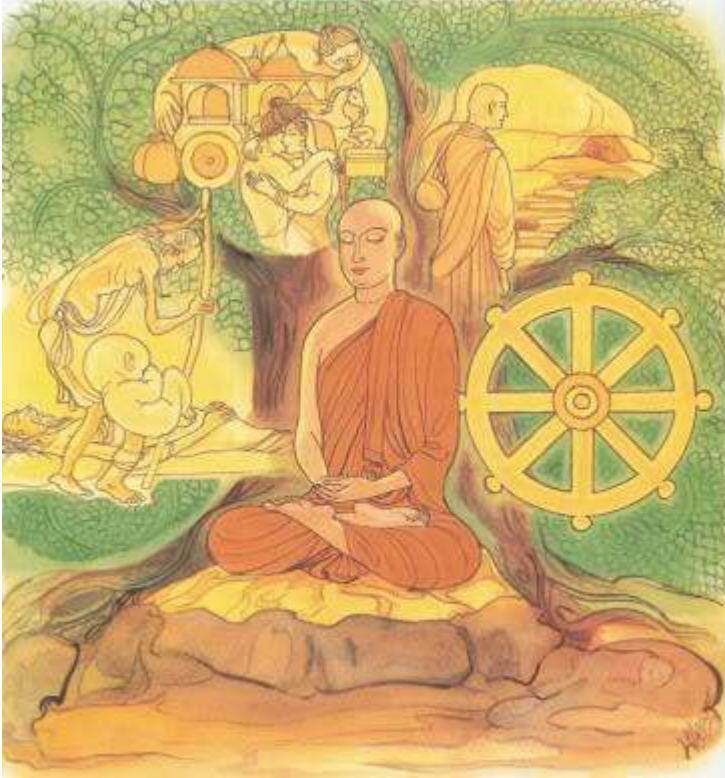
26. PHẨM BÀ LA MÔN (*) (383)

Bà La Môn đứng cảm lên
Đoạn trừ ái dục lụy phiền cho nhanh
Một khi thấu hiểu thân mình
Là do ngũ uẩn tạo thành mà thôi
Thân mau tận diệt rã rời
Các người liền thấy được nơi Niết Bàn.

(*) Bà La Môn: tiếng chỉ chung người đạo hạnh thanh tịnh chứ không theo nghĩa thông thường để chỉ giai cấp đạo sĩ Bà La Môn.

Strive and cleave the stream. Discard, O Holy Man, sense-desires. Knowing the destruction of conditioned things, be, O Holy Man, a knower of the Unmade (Nirvana).

DHAMMAPADA



(384)

Chính nhờ hai pháp tu thiền
Ngưng lại, quan sát, xét xem mọi bề
Bà La Môn đến bờ kia
Bao nhiêu ràng buộc đứt lìa tiêu tan
Do nơi trí tuệ rõ ràng.

When in two states a Holy Man goes to the Farther Shore,
then all the fetters of that "one who knows" pass away.

KINH PHÁP CÚ

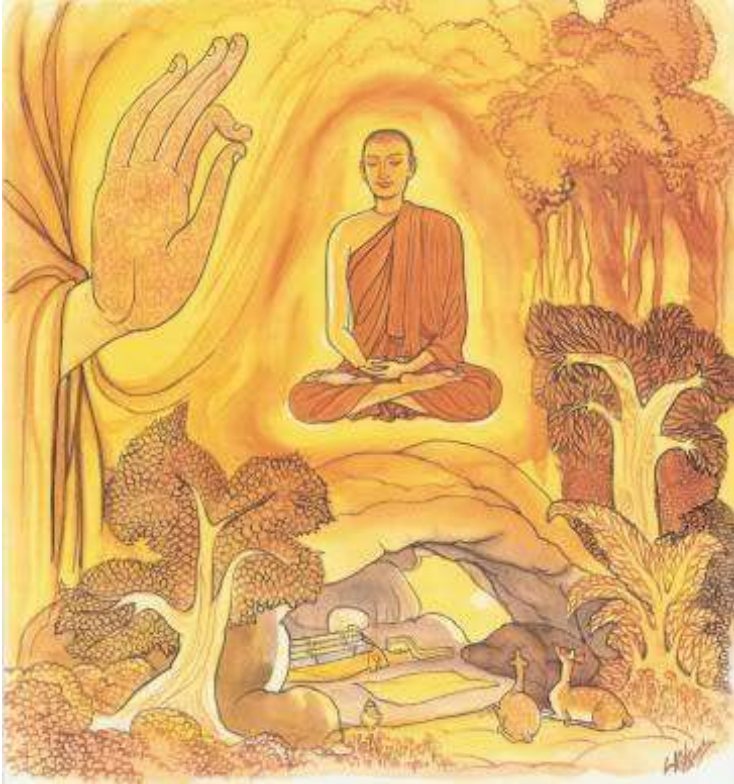


(385)

Không bờ này với lục căn,
Cũng không ôm giữ lục trần bờ kia
Hai bờ mau chóng thoát ly
Buông cho phiền não trôi đi nhạt nhòa
Buộc ràng dục vọng lìa xa
Như Lai gọi họ là Bà La Môn.

For whom there exists neither the hither nor the farther shore, nor both the hither and the farther shore, he who is undistressed and unbound, - him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA



(386)

Siêng năng ẩn dật tu thiền
Nhiễm ô dứt bỏ, não phiền buông trôi
Tu tâm nhiệm vụ xong xuôi
Mục tiêu tối thượng tuyệt vời đạt nhanh
Bà La Môn thật xứng danh!

He who is meditative, stainless and secluded, he who has done his duty and is free from corruptions, he who has attained the Highest Goal - him I call a Holy Man.

KINH PHÁP CÚ

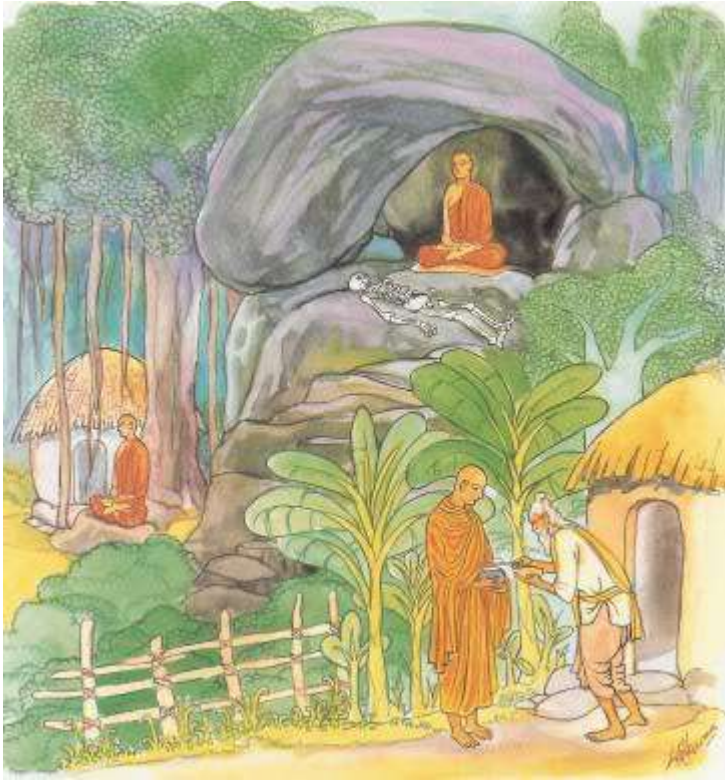


(387)

Mặt trời chiếu sáng ban ngày
Mặt trăng đêm xuống tỏa đầy ánh quang,
Gươm đao, nhung giáp huy hoàng
Trận tiền chiếu sáng rõ ràng cho Vua,
Bà La Môn vốn từ xưa
Hào quang chiếu sáng khi tu hành thiền,
Nhưng hào quang Phật vô biên
Ngày đêm chiếu sáng khắp miền nhân gian.

The sun shines by day; the moon is radiant by night.
Armoured shines the warrior king. Meditating the Holy Man
shines. But all day and night the Buddha shines in glory.

DHAMMAPADA



(388)

Người mà nghiệp ác dứt xa
Xứng danh tên gọi là Bà La Môn
Người mà an tịnh luôn luôn
Xứng danh tên gọi Sa Môn tu hành,
Người mà ô nhiễm diệt nhanh
Mới là một bậc thuần thành xuất gia.

Because he has discarded evil, he is called a Holy Man
because he lives in peace, he is called a recluse, because
he gives up the impurities, he is called a renunciate.

KINH PHÁP CÚ



(389)

Chớ nên đánh Bà La Môn!
Bà La Môn chớ nổi sân cùng người!
Đánh người xấu hổ một hai,
Nếu người bị đánh giận hoài không nguôi
Nổi cơn sân hận mãi thôi
Mới là hổ thẹn gấp mười lần hơn.

One should not strike a Holy Man, nor should a Holy Man vent (his wrath) on one who has struck him. Shame on him who strikes a Holy Man! More shame on him who gives vent (to his wrath)!

DHAMMAPADA

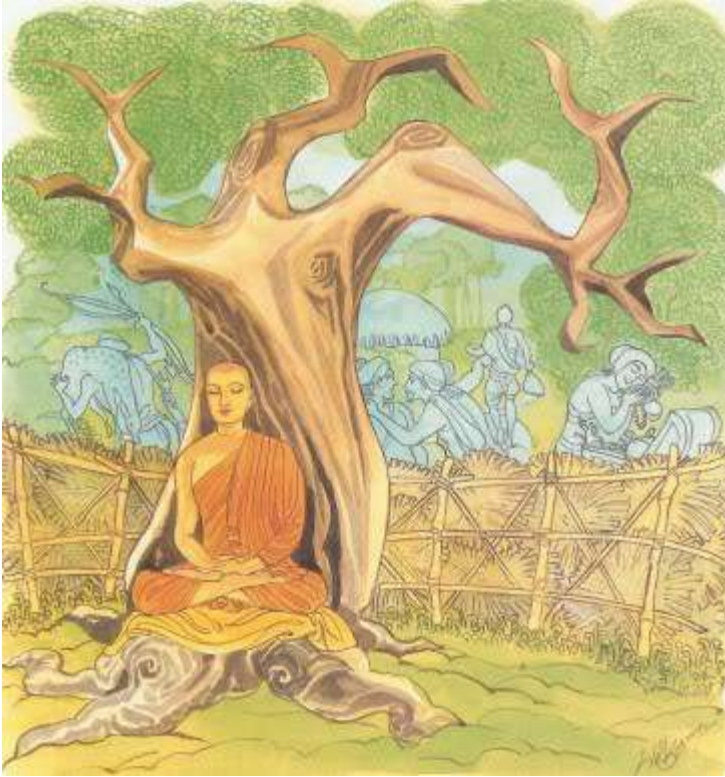


(390)

Bà La Môn chẳng hận thù
Lợi này không nhỏ từ xưa vậy rồi
Khi mà luyện ái đã rời
Khi mà tâm muốn hại người đã yên
Mới mong diệt hết não phiền
Và khi đó mới xa miền khổ đau.

Unto a Holy Man that (non-retaliation) is of no small advantage. When the mind is weaned from things dear, whenever the intent to harm ceases, then and then only doth sorrow subside.

KINH PHÁP CÚ



(391)

Người không tạo nghiệp ác chi
Hành vi, lời nói, nghĩ suy đúng đường,
Khi thân, khẩu, ý đàng hoàng
Tự mình chế ngự, sẽ mang tốt lành
Bà La Môn thật xứng danh!

He that does no evil through body, speech or mind, who is restrained in these three respects - him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA



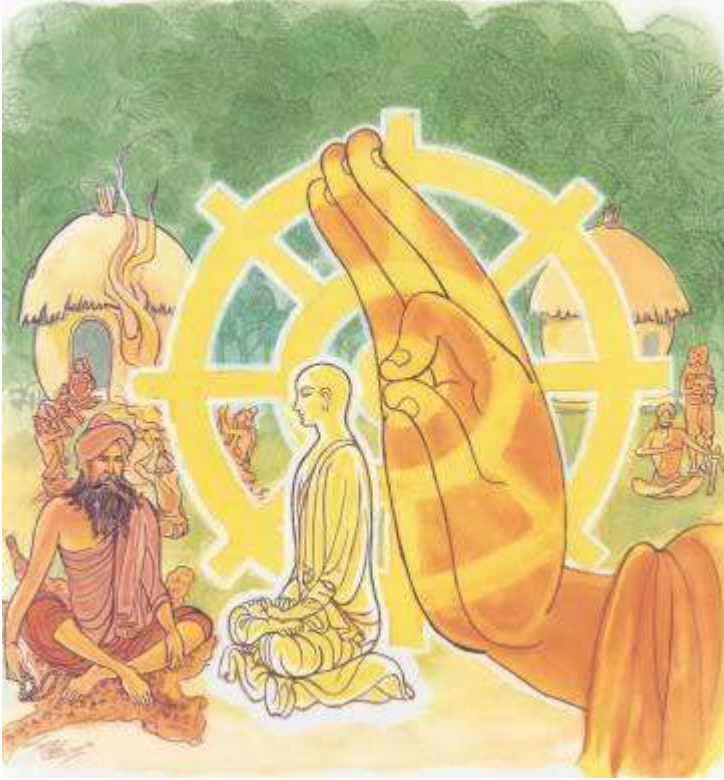
(392)

Ai mà hướng dẫn cho ta
Hiểu thông giáo lý Phật Đà cao xa
Ta nên kính lễ thiết tha
Như người thờ lửa dòng Bà La Môn (*)
Thành tâm kính lễ lửa thần.

(*) *Bà La Môn*: ở đây, riêng trong câu này, chỉ giáo đồ Bà La Môn.

If from anybody one should understand the doctrine preached by the Fully Enlightened One, devoutly should one reverence him, as a Brahmin reveres the sacrificial fire.

KINH PHÁP CÚ

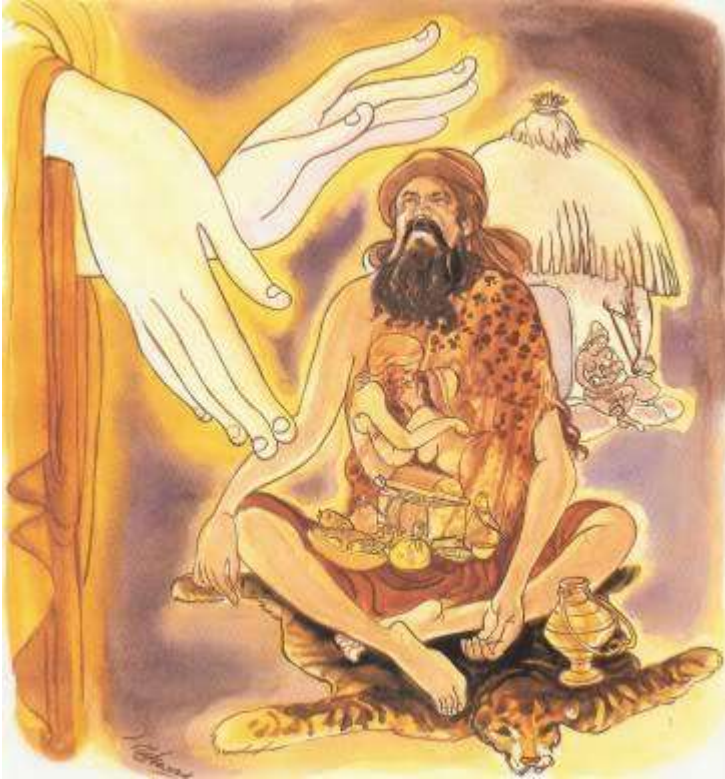


(393)

Mệnh danh là Bà La Môn
Nào vì bện tóc ở luôn trên đầu
Nào vì chủng tộc mình đâu
Cũng không vì đã dựa vào nơi sinh,
Riêng ai hiểu biết thật tình
“Bốn Điều Chân Lý” tâm thành nhận ra
Tinh thông “Chánh Pháp” Phật Đà
Và luôn thanh tịnh, là Bà La Môn.

Not by matted hair, nor by family, nor by birth does one become a Holy Man. But in whom there exist both truth and righteousness, pure is he, a Holy Man is he.

DHAMMAPADA

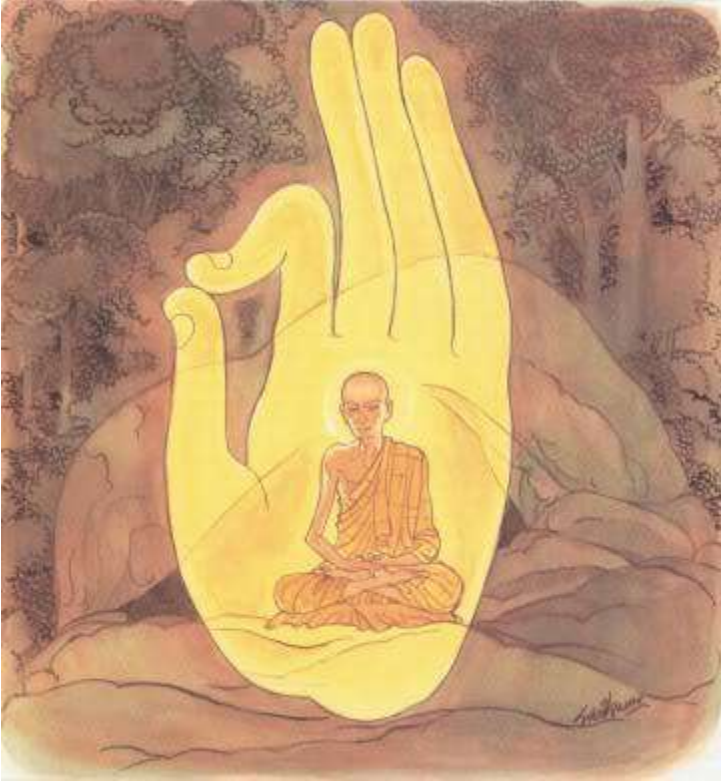


(394)

Kẻ ngu bện tóc trên đầu
Da dê may áo mặc đâu ích gì,
Lòng đầy tham dục chưa lia
Điểm trang ngoài mặt làm chi cho thừa.

What is the use of your matted hair, O witless man? What is the use of your antelope skin garment? Within, you are full of passions; without, you embellish yourself.

KINH PHÁP CÚ



(395)

Ai tuy áo vá tầm thường
Ồm gầy đến lộ gân xương thân hình
Tu thiền rừng vắng một mình
Bà La Môn gọi xứng danh vô cùng.

The person who wears dust-heap robes, who is lean, whose veins stand out, who meditates alone in the forest - him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA

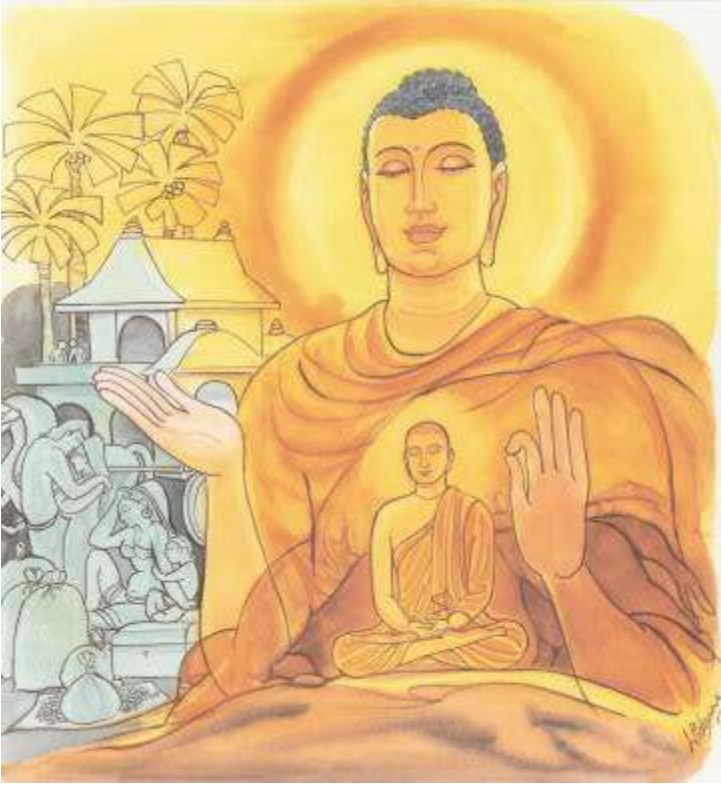


(396)

Không vì do mẹ sinh ra
Một người được gọi là Bà La Môn
Nếu còn phiền não trong tâm
Thì người chỉ được gọi bằng tên suông,
Ai mà chướng ngại dứt luôn
Chẳng còn luyến ái vẫn vương tâm mình
Bà La Môn mới xứng danh.

I do not call him a Holy Man merely because he is born of a (Brahmin) womb or sprung from a (Brahmin) mother. He is merely a "Dear-addresser", if he be with impediments. He who is free from impediments, free from clinging - him I call a Holy Man.

KINH PHÁP CÚ

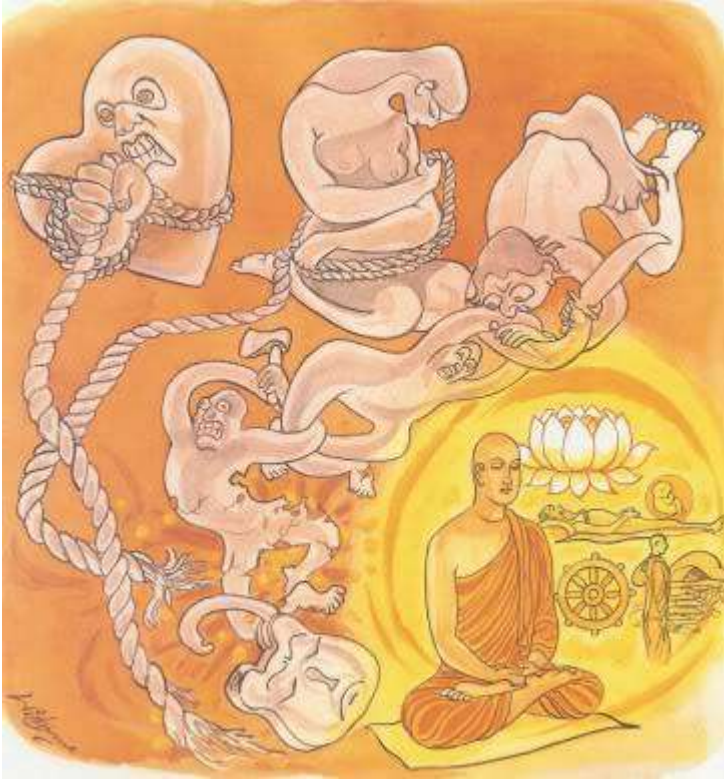


(397)

Ai mà dứt hết não phiền
Tùng phen lèo lái, xích xiềng thân ta,
Bao cơn sợ hãi vượt qua
Chẳng còn dính mắc, lia xa buộc ràng,
Bà La Môn xứng tên vàng.

He who has cut off all fetters, who trembles not, who has gone beyond ties, who is unbound - him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA



(398)

Bỏ đai da sân hận đi
Bỏ cương luyện ái chớ hề vắn vương
Bỏ dây tà kiến làm đường
Bỏ đồ phụ thuộc buộc ràng quấn quanh
Bỏ đi cây trục vô minh
“Bốn Điều Chân Lý” thật tình hiểu ra
Con người giác ngộ tiến xa
Xứng danh tên gọi là Bà La Môn.

He who has cut the strap (hatred), the thong (craving), and the rope (heresies), together with the appendages (latent tendencies), who has thrown up the cross-bar (ignorance), who is enlightened (Buddha) - him I call a Holy Man.

KINH PHÁP CÚ

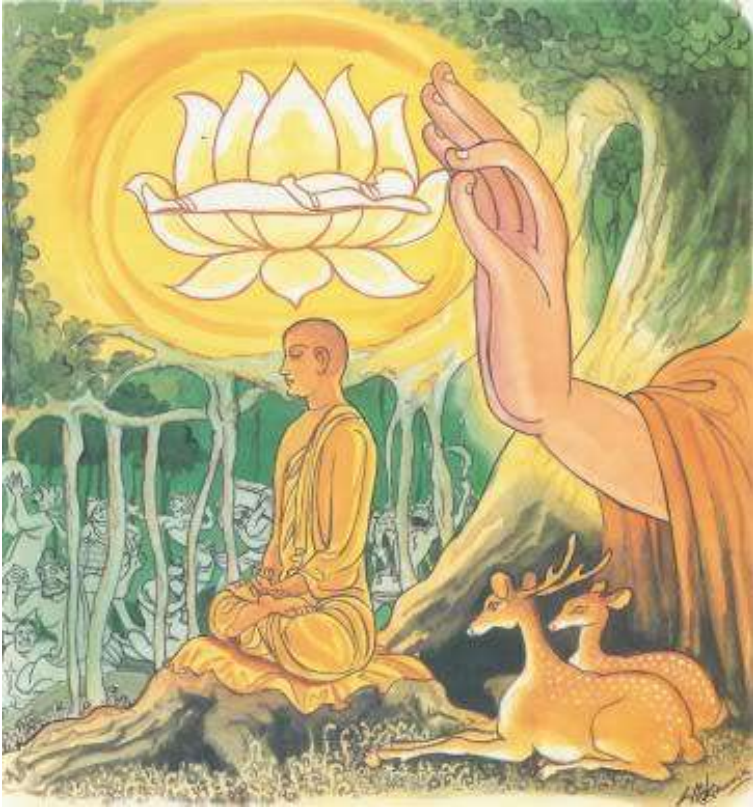


(399)

Ai không tức giận với người
Chịu lời khiển trách, đòn roi, phạt hình
Lấy điều nhẫn nhục lặng thinh
Làm quân lực bảo vệ mình một bên
Bà La Môn thật xứng tên.

He who, without anger, endures reproach, flogging and
punishments, whose power and potent army is patience -
him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA

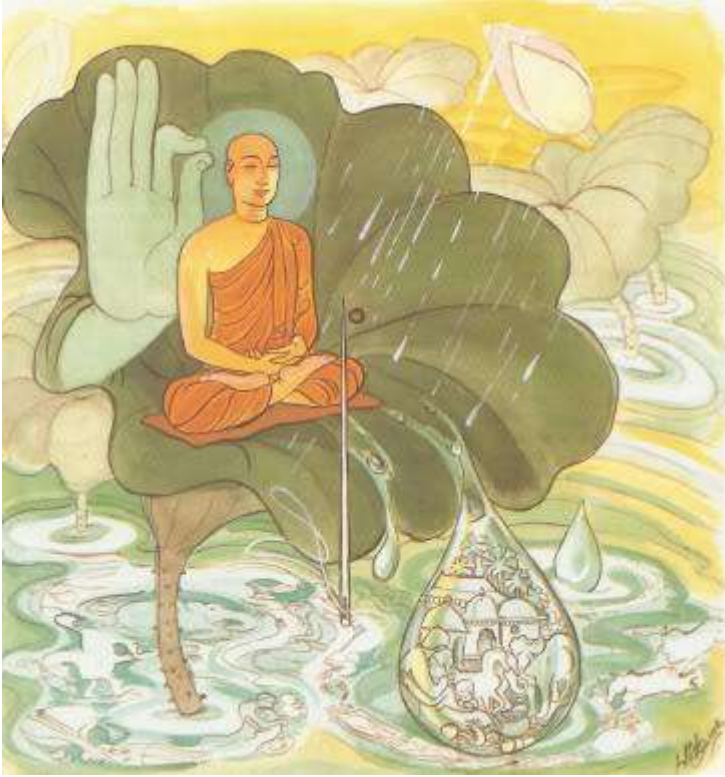


(400)

Ai không nóng giận với người
Chu toàn bổn phận, sống đời trang nghiêm
Không tham ái, biết tự kiềm
Xác thân hiện tại trở nên cuối cùng
Luân hồi sinh tử chẳng còn
Bà La Môn gọi tên không sai gì.

He who is not wrathful, but is dutiful, virtuous, free from craving, self-controlled and bears his final body, - him I call a Holy Man.

KINH PHÁP CÚ



(401)

Người mà ái dục thoát ly
Không còn đắm nhiễm chút gì dài lâu
Tựa như giọt nước trôi mau
Chẳng còn dính lại trên tàu lá sen
Hay hạt cải đặt đầu kim
Không còn dính lại ở trên đợc nào,
Bà La Môn xứng danh sao!

Like water on a lotus leaf, like a mustard seed on the point of a needle, he who clings not to sensual pleasures - him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA

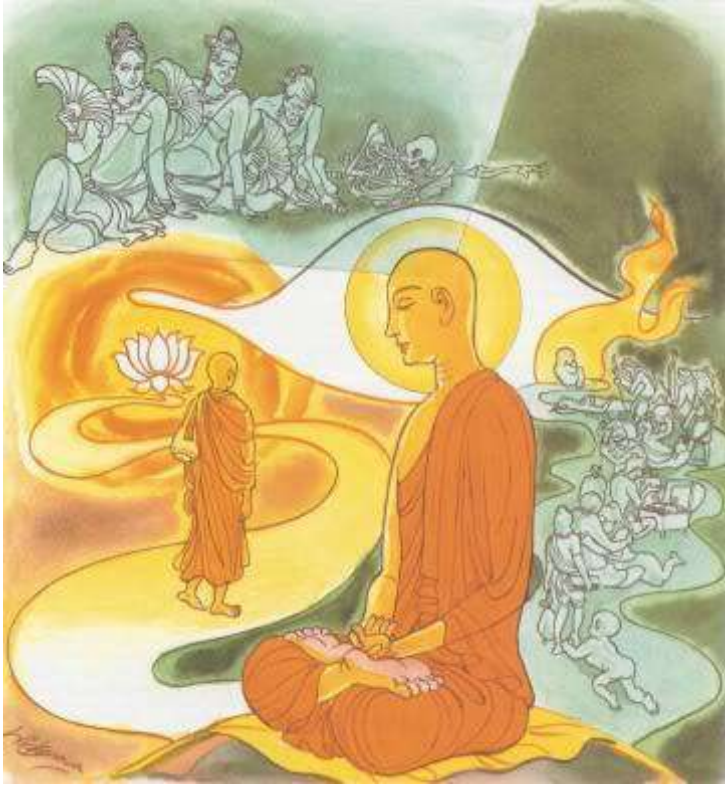


(402)

Ai tu ở thế gian này
Tự mình giác ngộ được ngay đạo màu
Diệt trừ hết mọi khổ đau
Thân tâm nặng gánh bỏ mau bên đường
Để rồi siêu thoát nhẹ nhàng
Bà La Môn thật vô vàn xứng danh.

He who realizes here in this world the destruction of his sorrow, who has laid the burden aside and is emancipated, - him I call a Holy Man.

KINH PHÁP CÚ



(403)

Người nào trí tuệ sâu xa
Nhận chân đường chánh, nẻo tà phân minh
Mục tiêu tối thượng đạt thành
Bà La Môn thật xứng danh vô cùng.

He whose knowledge is deep, who is wise, who is skilled in
the right and wrong way, who has reached the highest goal -
him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA

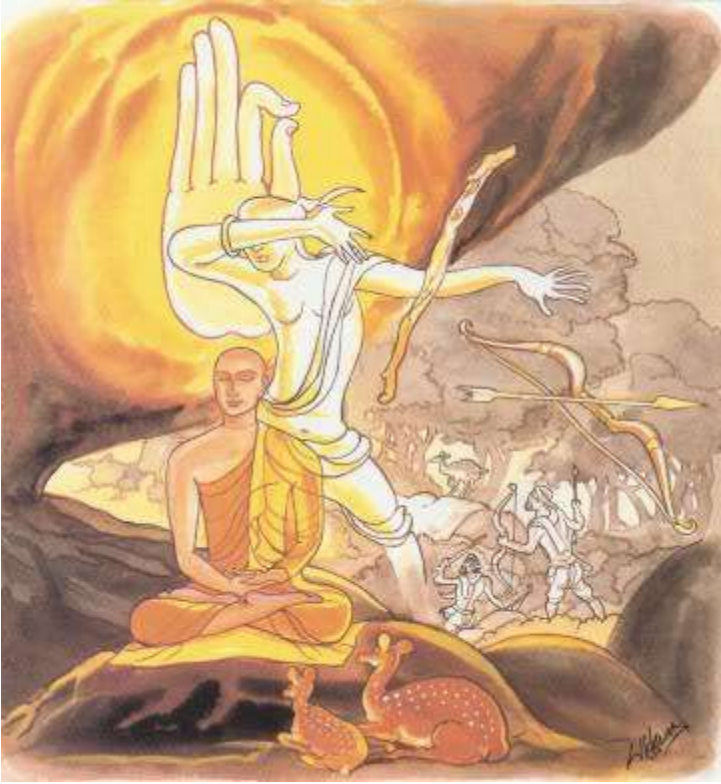


(404)

Ai mà không thích kết thân
Với người thể tục hay hàng xuất gia
Lang thang đơn độc, không nhà
Không còn ham muốn thiết tha dục tình
Bà La Môn thật xứng danh.

He who is not intimate either with householders or with the homeless ones, who wanders without an abode, who is without desires - him I call a Holy Man.

KINH PHÁP CÚ



(405)

Ai không đao gậy bạo hành
Trong khi tiếp xúc chúng sinh ở đời
Dù người mạnh, yếu vậy thôi
Không gây thương tổn hay đời sát sinh
Bà La Môn thật xứng danh.

He who has laid aside the cudgel in his dealings with
beings, whether feeble or strong, who neither harms nor kills
- him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA



(406)

Tỏ ra thân thiết chân tình
Giữa người thù nghịch quanh gần xa,
Tỏ ra thiện chí ôn hòa
Với người tính khí thật là hung hăng,
Không còn luyến ái vương mang
Bên người cố chấp buộc ràng vây quanh,
Bà La Môn thật xứng danh.

He who is friendly amongst the hostile, who is peaceful
amongst the violent, who is unattached amongst the
attached, - him I call a Holy Man.

KINH PHÁP CÚ

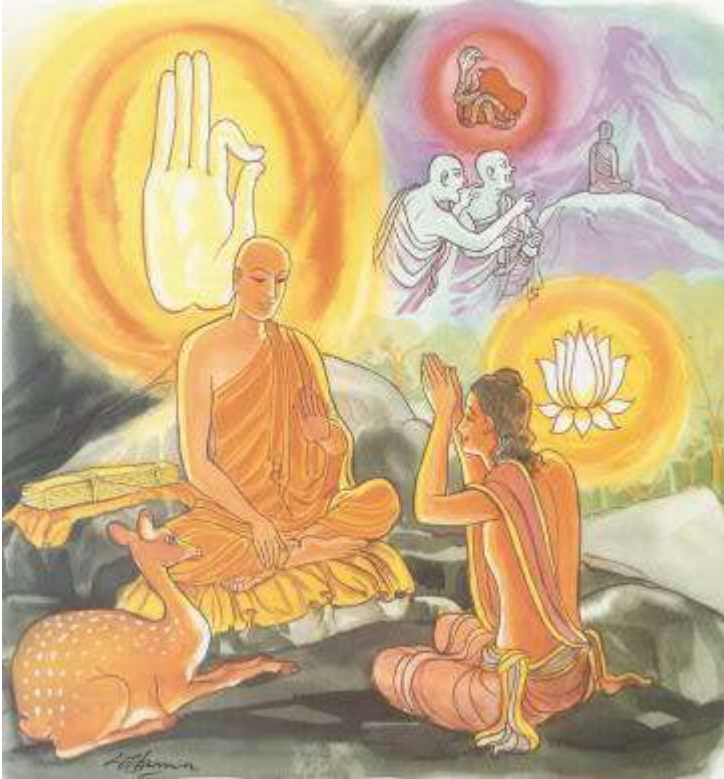


(407)

Người mà phải sạch tham lam
Và bao sân hận, kiêu căng, tỵ hiềm
Không còn bám lại gây phiền,
Tựa như hạt cải đặt trên kim này
Mũi kim giữ cải khó thay,
Bà La Môn thật xứng ngay tên người.

In whom lust, hatred, pride, detraction are fallen off like a mustard seed from the point of a needle - him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA

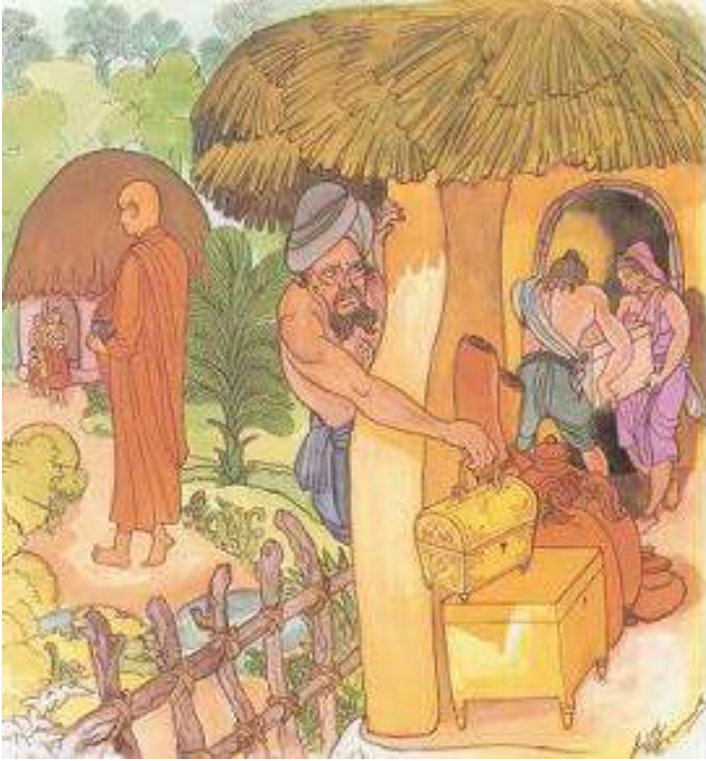


(408)

Nói lời êm dịu, ôn hòa
Lại thêm lợi ích, thật thà mãi thôi
Không hề xúc phạm đến ai
Bà La Môn gọi tên người xứng sao!

He who utters gentle, instructive, true words, who by his speech gives offence to none - him I call a Holy Man.

KINH PHÁP CÚ

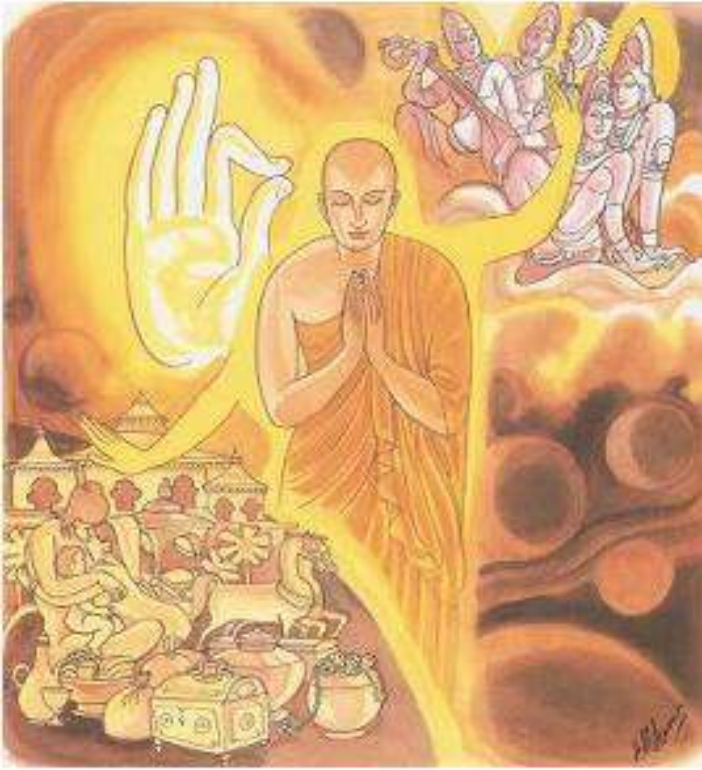


(409)

Thế gian hễ cứ một ai
Không hề lấy vật mà người không cho
Dài hay ngắn, nhỏ hay to
Dù tốt hay xấu, dù hư hay lành
Bà La Môn thật xứng danh.

He who in this world takes nothing that is not given, be it long or short, small or great, fair or foul - him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA

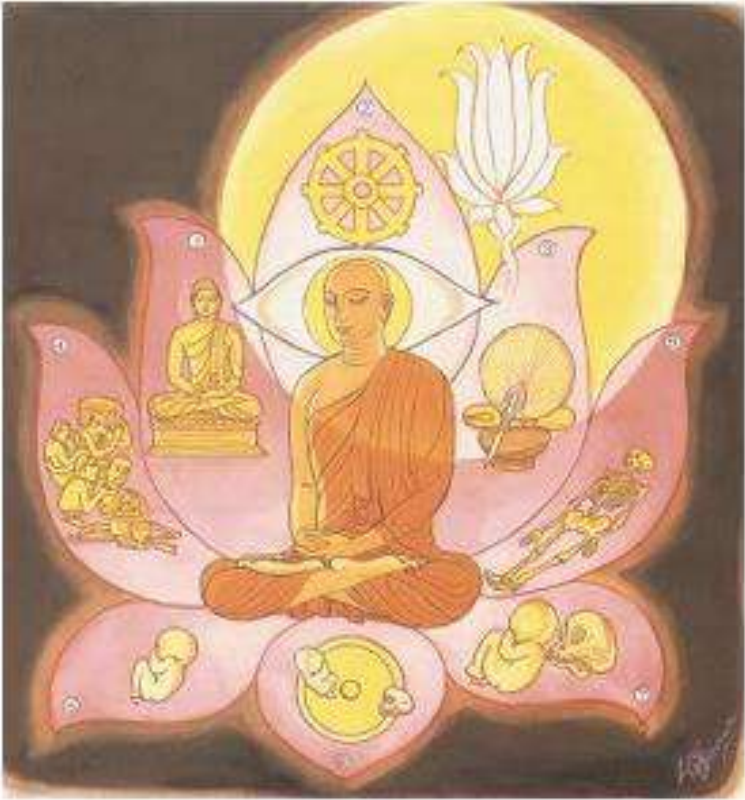


(410)

Dù đời này hay đời sau
Người không dục vọng khát khao chút gì
Dễ dàng siêu thoát mọi bề
Bà La Môn gọi tên thì xứng sao.

He who has no longings, pertaining to this world or to the next, who is desireless and emancipated - him I call a Holy Man.

KINH PHÁP CÚ

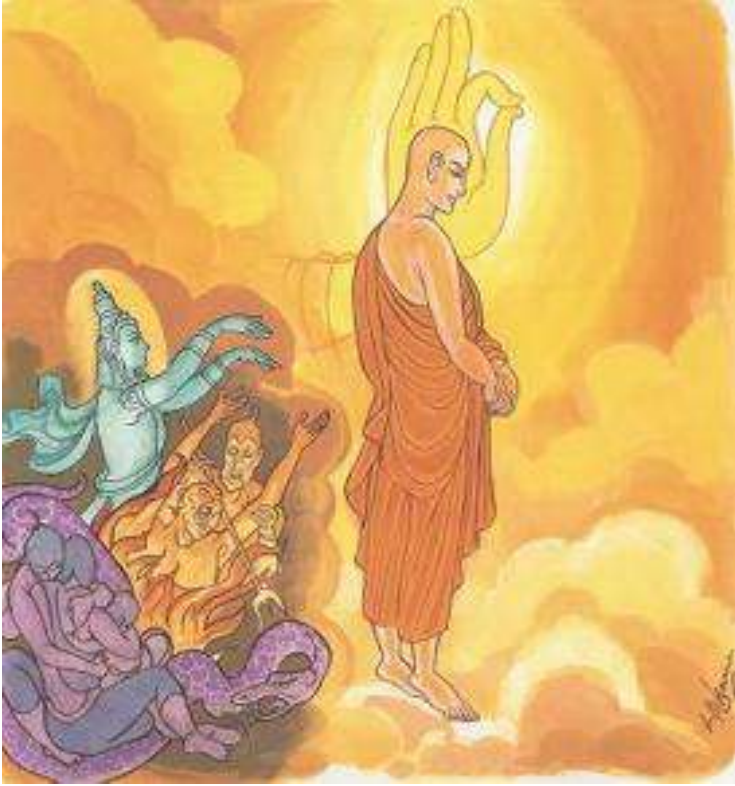


(411)

Người nào tham ái dứt luôn
Do nhờ có trí không còn nghi nan
Đã mau chứng ngộ đạo vàng
Niềm vui bất tử Niết Bàn tiến nhanh
Bà La Môn thật xứng danh.

He who has no longings, who, through knowledge, is free
from doubts, who has gained a firm footing in the Deathless
(Nirvana) - him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA

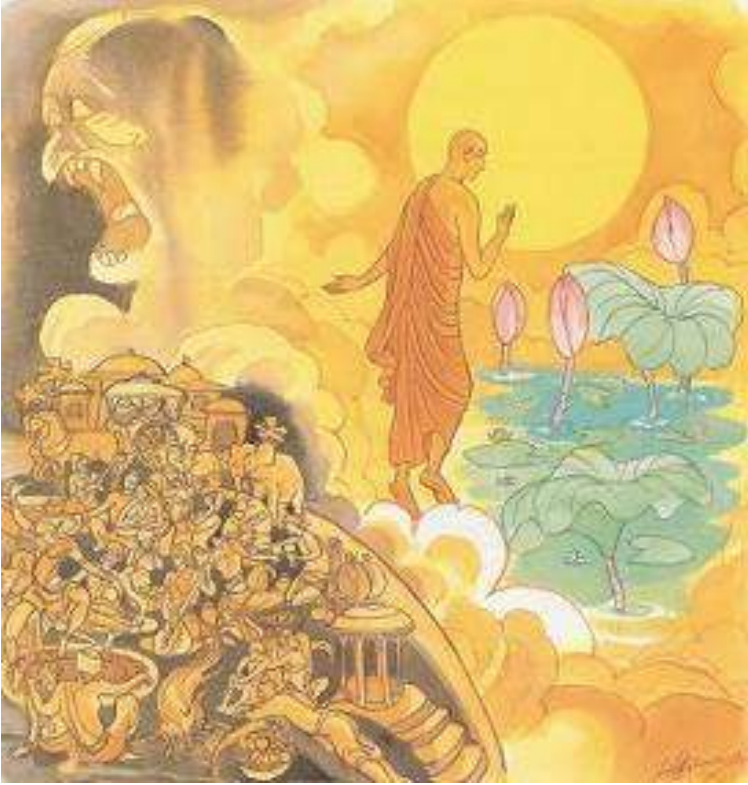


(412)

Những người sống ở đời này
Hai điều thiện, ác vượt ngay qua rồi
Chẳng còn ràng buộc tâm người
Chẳng còn phiền muộn rối bời vây quanh
Không ô nhiễm, rất tịnh thanh
Bà La Môn thật xứng danh gọi người.

Herein he who has transcended both good and bad and the ties as well, who is sorrowless, stainless, and pure - him I call a Holy Man.

KINH PHÁP CÚ

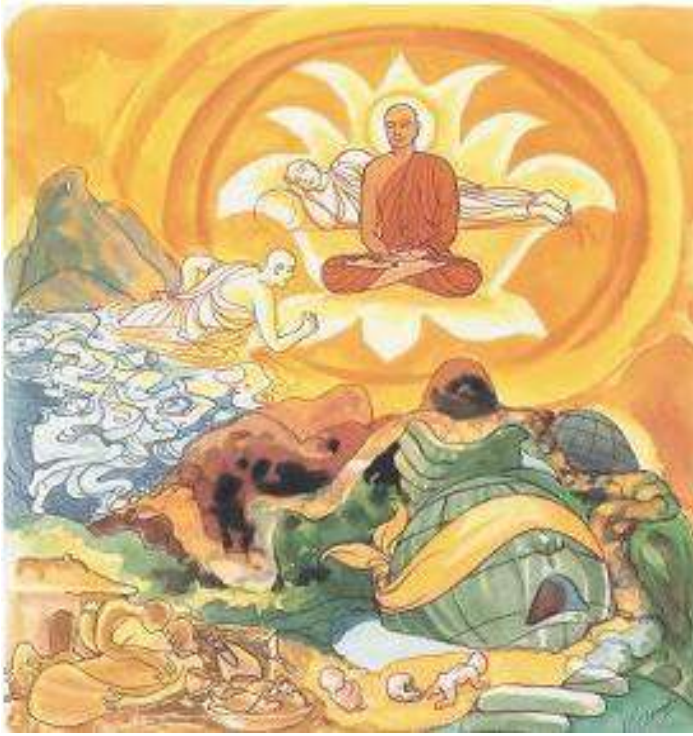


(413)

Người như bản phủi sạch rồi
Như trăng vàng vặc sáng ngời trong đêm
Rất thanh tịnh, rất lặng yên
Diệt trừ ái dục quần bên hại mình
Bà Là Môn thật xứng danh.

He who is spotless as the moon, who is pure, serene, and unperturbed, who has destroyed craving for becoming - him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA

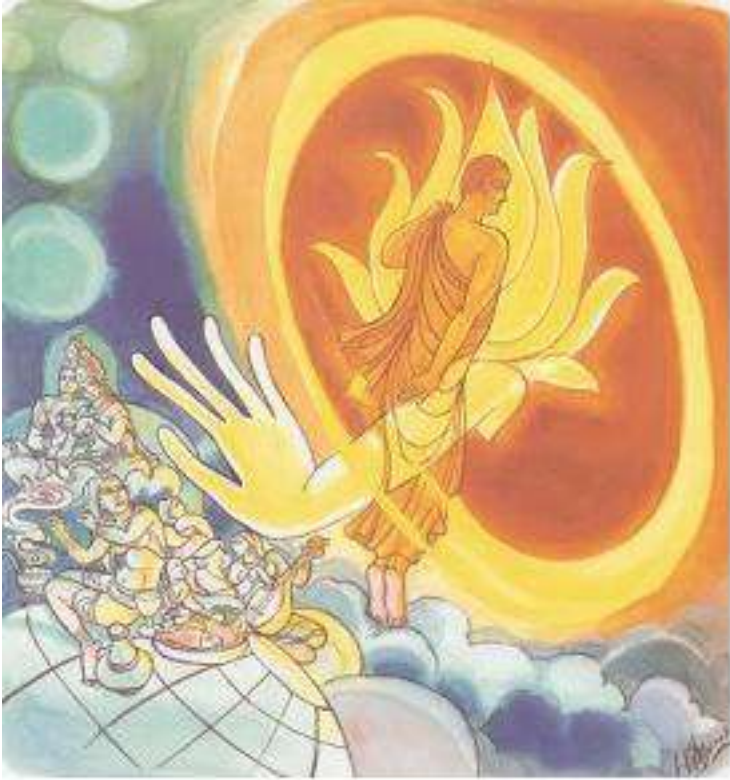


(414)

Vũng lầy tham ái tránh xa
Con đường dục vọng vượt qua được rồi,
Si mê u tối đã rời
Thoát ra khỏi biển luân hồi cuồng quay,
Bờ kia thiền định sang ngay,
Rũ mau nghi hoặc vương đầy trước kia
Người không bám víu điều chi
Dặm trường hoàn tất nẻo đi Niết Bàn
Bà La Môn xứng tên vàng.

He who has passed beyond this quagmire, this difficult path,
the ocean of life, and delusion, who has crossed and gone
beyond, who is meditative, free from craving and doubts,
who, clinging to naught, has attained Nirvana - him I call a
Holy Man.

KINH PHÁP CÚ

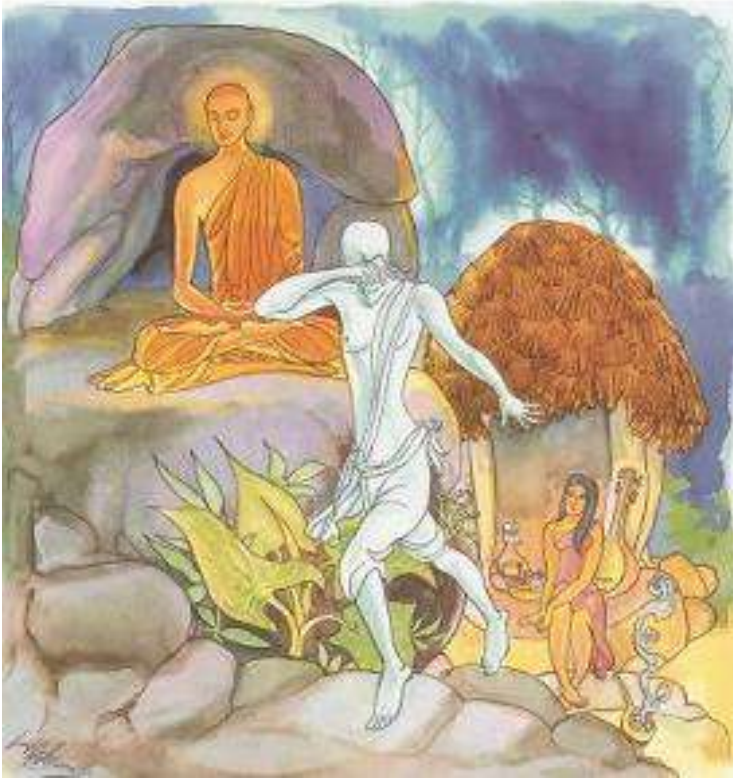


(415)

Ở trên cõi thế gian này
Người nào dứt lạc bỏ ngay chẳng màng
Khước từ đời sống trần gian
Lìa nơi nhà cửa, nhập hàng xuất gia
Ngăn dứt lạc tái sinh ra
Như Lai gọi họ là Bà La Môn.

He who in this world giving up sense-desires, would renounce worldly life and become a homeless one, he who has destroyed sense-desires and becoming - him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA

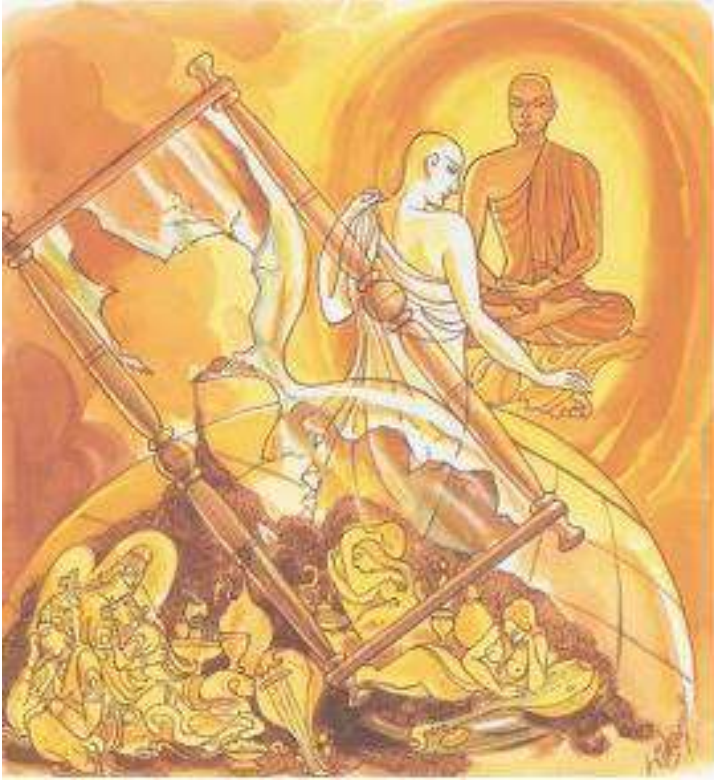


(416)

Ở trên cõi thế gian này
Người nào ái dục bỏ ngay chẳng màng
Khước từ đời sống trần gian
Lìa nơi nhà cửa, nhập hàng xuất gia
Ngăn ái dục tái sinh ra
Như Lai gọi họ là Bà La Môn.

He who in this world giving up craving, would renounce worldly life and become a homeless one, he who has destroyed craving and becoming - him I call a Holy Man.

KINH PHÁP CÚ

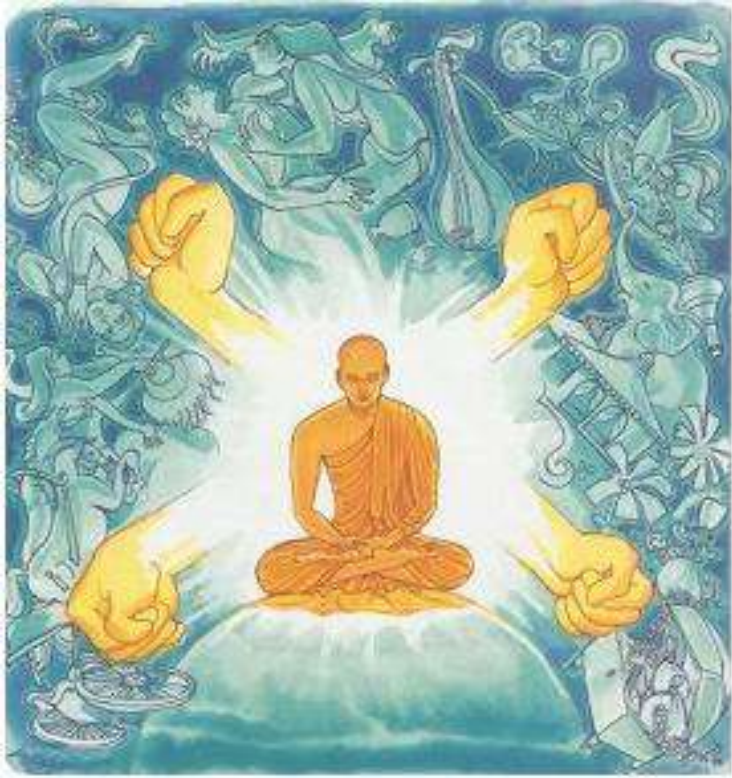


(417)

Xa lìa trói buộc nhân gian,
Vượt qua trói buộc trên hàng trời cao,
Buộc ràng giải thoát hết mau
Bà La Môn thật tên đầu xứng bằng.

He who, discarding human ties and transcending celestial ties, is completely delivered from all ties - him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA

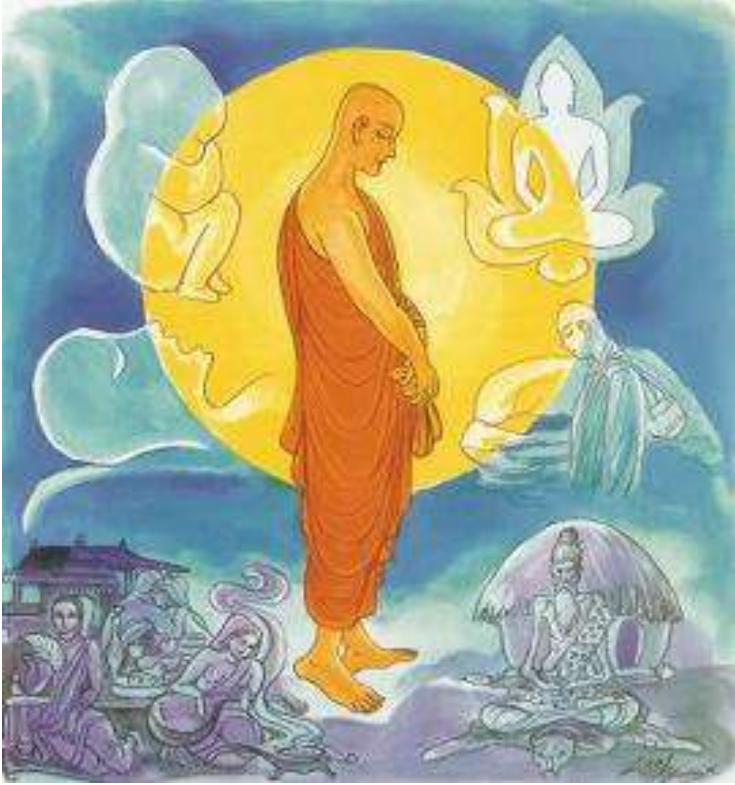


(418)

Bỏ điều ưa ghét một bên
Nhiễm ô chẳng vướng, thân nhiên nhìn đời
Thế gian ngũ uẩn thắng rồi
Kiên trì, cố gắng, con người đáng khen
Bà La Môn thật xứng tên.

He who has given up likes and dislikes, who is cooled and is without defilements, who has conquered the world and is strenuous - him I call a Holy Man.

KINH PHÁP CÚ

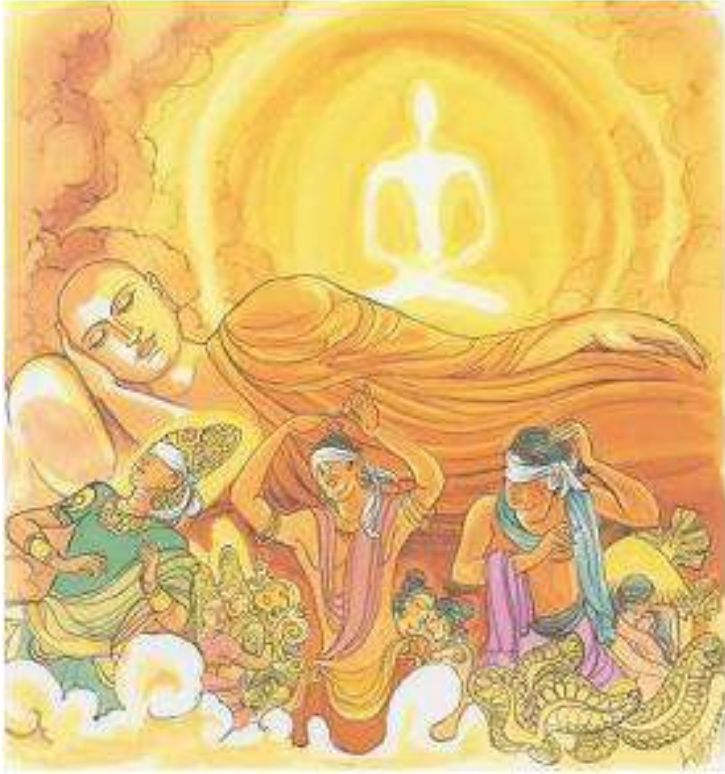


(419)

Người nào hiểu rõ chúng sinh
Sinh ra, hoại diệt quẩn quanh thế nào
Để rồi khéo vượt qua mau
Một khi giác ngộ, xa đâu Niết Bàn
Bà La Môn xứng tên vàng.

He who in every way knows the death and rebirth of beings,
who is non-attached, well-gone, and enlightened, - him I call
a Holy Man.

DHAMMAPADA

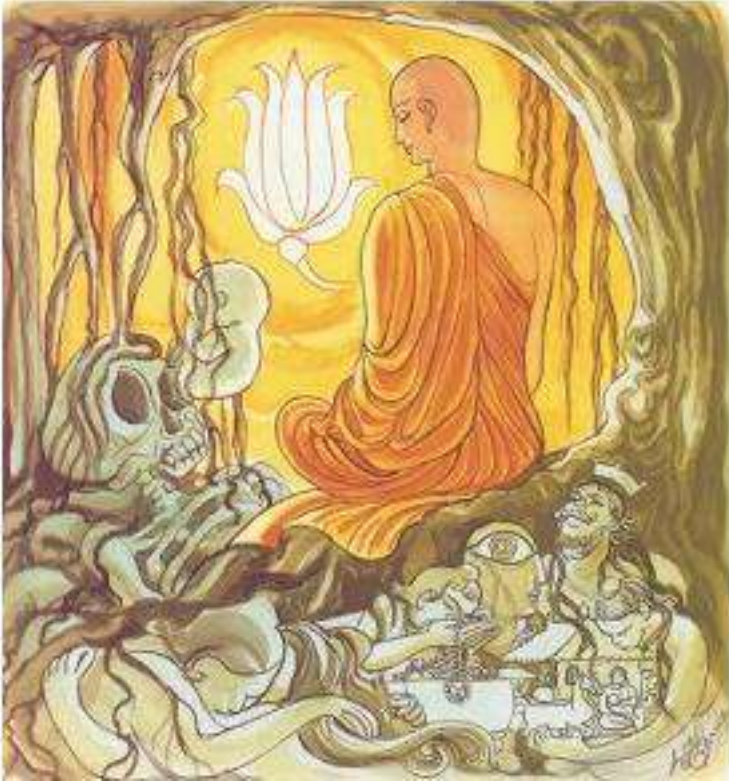


(420)

Ai mà sau lúc qua đời
Dù chư thiên hoặc loài người khắp nơi
Hay chúng sinh ở cõi trời
Không hay biết họ về nơi chốn nào,
Họ là bậc đáng tự hào
Nhiễm ô, dục vọng diệt bao lâu rồi
Chẳng còn sinh tử luân hồi
Bà La Môn xứng tên người biết bao!

He whose destiny neither gods nor angels nor men know,
who has destroyed all corruptions, and is far removed from
passions - him I call a Holy Man.

KINH PHÁP CÚ

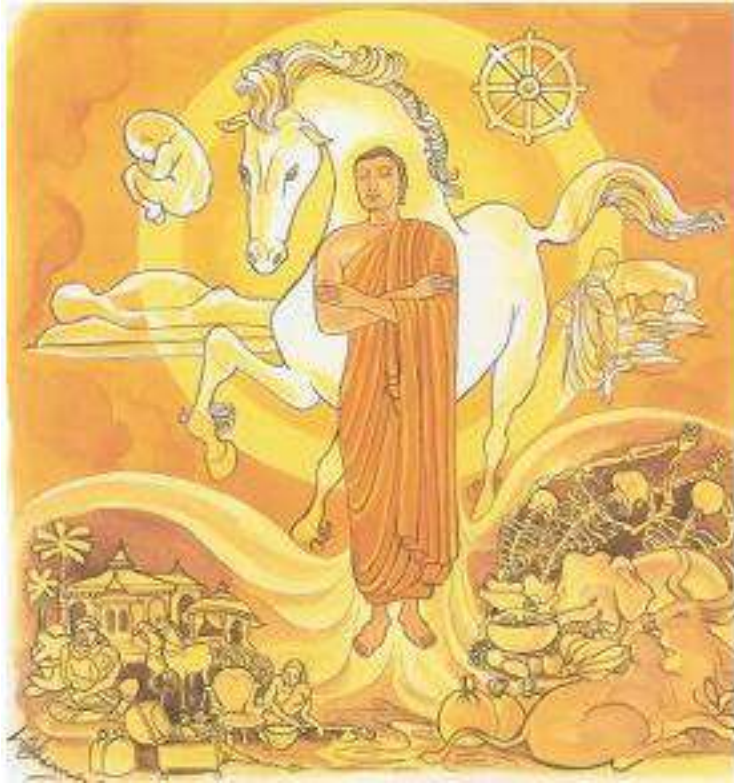


(421)

Người không bám víu vật chi
Dù trong quá khứ hay về tương lai
Hoặc trong hiện tại lúc này
Chẳng ham nắm giữ trong tay chút gì
Bà La Môn xứng tên chi.

He who has no clinging to Aggregates that are past, future, or present, who is without clinging and grasping - him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA



(422)

Như trâu dũng mãnh đầu đàn
Chẳng hề sợ hãi trong tâm điều gì
Anh hùng, cao thượng kẻ chi
Bao nhiêu dục vọng xấu kia đã rời
Rửa đi ô nhiễm sạch rồi
Sáng bừng giác ngộ hương nơi Niết Bàn
Bà La Môn xứng tên vàng.

The fearless, the noble, the hero, the great sage, the conqueror, the desireless, the cleanser (of defilements), the enlightened, - him I call a Holy Man.

KINH PHÁP CÚ



(423)

Thánh hiền không chỉ thấy rành
Cuộc đời quá khứ của mình mà thôi,
Thấy thêm nhàn nhã cảnh trời
Thấy luôn cõi khổ nơi nơi đọa đây,
Từ sinh chấm dứt đời này,
Tự mình cải tiến được ngay cho mình
Nhờ vào trí tuệ tinh anh
Trọn đời đạo hạnh tốt lành thiêng liêng
Bao nhiêu dục vọng dứt liền
Bà La Môn thật xứng tên vô cùng.

That sage who knows his former abodes, who sees the blissful and the woeful states, who has reached the end of births, who, with superior wisdom, has perfected himself, who has completed (the holy life), and reached the end of all passions - him I call a Holy Man.

DHAMMAPADA

Tài liệu tham khảo

TRANH VẼ MINH HỌA:

Illustrated Dhammapada

By Ven. Weragoda Sarada Maha Thero

Illustrations by Mr. P. Wickramanayaka

*Special Copyright Notice: "All parts of this book
may be reproduced without written permission."*

(First edition November 1993)

TIẾNG ANH:

(1) *The Dhammapada*

Narada Thera,

Reprinted by The Corporate Body Of The Buddha
Educational Foundation (Taiwan), 1993.

(2) *The Dhammapada*

Juan Mascaró,

Penguin Classics, 1973.

(3) *The Dhammapada*

The Sayings of The Buddha,

John Ross Carter and Mahinda Palihawadana
Oxford World's Classics, 2000.

(4) *Dhammapada, a translation*

Thanissaro Bhikkhu

Dhamma Dana Publications, 1999.

(5) *The Dhammapada, the path of truth*

Ananda Maitreya

Parallax Press, 1995

(6) *The Dhammapada,*

An Anthology Of Buddhist Verses

John Richards

Pembrokeshire, United Kingdom, 1993

KINH PHÁP CÚ

(7) *Dhammapada, The Sayings of The Buddha*

Thomas Byrom

Shambhala Boston & London, 1993.

TIẾNG VIỆT:

(1) *Kinh Pháp Cú*

Thích Trí Đức

Sài Gòn, 1959.

(2) *Lời Phật Dạy,*

Thích Thiện Siêu

Học Viện Phật Giáo Việt Nam, Huế, 2000.

(3) *Kinh Lời Vàng*

Thích Minh Châu

Viện Đại Học Vạn Hạnh, Sài Gòn, 1969.

(4) *Kinh Pháp Cú*

Thích Minh Châu

Viện Nghiên Cứu Phật Học VN, TP. HCM, 1996.

(5) *Trích Tụng Pháp Cú Nam Tông*

Thích Trí Quang

NXB Tôn Giáo, VN, 2001

(6) *Kinh Pháp Cú*

Phạm Kim Khánh

(dịch The Dhammapada của Narada Thera)

Chùa Đức Viên, CA, USA, 1988.

(7) *Thi Kệ Pháp Cú Kinh*

Tịnh Minh

(dịch The Dhammapada của Narada Thera)

Trường Cao Cấp Phật Học TP. HCM, 1995.

(8) *Lời Phật Dạy*

Đình Sĩ Trang (Australia)

Văn Nghệ, CA, USA, 2001.

(9) *Kinh Lời Vàng*

Giói Đức (Minh Đức - Triều Tâm Ảnh)

(thi hóa Dhammapada)

Huyền Không, Huế, 1995.

(10) *Suối Nguồn Vi Diệu*

DHAMMAPADA

Phạm Thiên Thư

(thi hóa tư tưởng Pháp Cú Kinh)

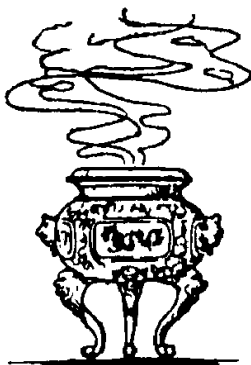
Chùa Khánh Anh (Pháp), 1993.

(11) *Tìm Hiểu Và Học Tập Kinh Pháp Cú*

Thiện Nhựt (Canada), 2002.

(12) *Tích Truyện Pháp Cú*

Viên Chiếu (NXB TP. HCM), 2000.



LS. NGÔ TĂNG GIAO

Pháp danh: Tâm Minh

Sinh năm 1940 tại Hà Nội.

Gia nhập Luật Sư Đoàn Sài Gòn 1962.

Tham gia Ban Giảng Huấn Viện Đại Học Đà Lạt 1966.

Định cư tại Virginia, Hoa Kỳ 1989





CÙNG MỘT SOẠN GIẢ

VĂN THƠ

- 1) MƯA XUÂN (Spring Rain) (Thơ chuyển ngữ Anh-Việt) (2001) (2015)
- 2) TÌNH MẸ (Mother's Love) (Thơ chuyển ngữ Anh-Việt) (2008) (2014)
- 3) ĐÀ LẠT NGÀY THÁNG CŨ (Hoài niệm về Đà Lạt) (2010) (2016)
- 4) CHUYỆN PHIẾM PHÁP LUẬT (2018)
- 5) RỪNG THU (Autumn Woods) (Thơ chuyển ngữ Anh-Việt) (2019)

PHẬT GIÁO

- 1) TRUYỆN CỔ PHẬT GIÁO 1 (Truyện thơ, tập 1) (2001) (2002)
- 2) TRUYỆN CỔ PHẬT GIÁO 2 (Truyện thơ, tập 2) (2002)
- 3) TRUYỆN CỔ PHẬT GIÁO 3 (Truyện thơ, tập 3) (2004)
- 4) CUỘC ĐỜI ĐỨC PHẬT THÍCH CA (Truyện thơ) (2002)
(Australia 2005) (2013) (2016)
- 5) 101 TRUYỆN THIỀN ("101 Zen Stories by Kakuan") (2004)
- 6) TẶNG MỘT VÀNG TRẮNG (Truyện Thiền, chuyển thơ) (2004)
- 7) TRUYỆN THƠ TIỀN THÂN ĐỨC PHẬT (Tập 1) (2004)
- 8) TRUYỆN THƠ TIỀN THÂN ĐỨC PHẬT (Tập 2) (2005)
- 9) TRUYỆN THƠ TIỀN THÂN ĐỨC PHẬT (Tập 3) (2006)
- 10) TRUYỆN THƠ TIỀN THÂN ĐỨC PHẬT (Tập 4) (2007)
- 11) KINH PHÁP CÚ (Dhammapada) (Chuyển dịch thơ) (2003) (2020)
- 12) TÌM HIỂU KINH PHÁP CÚ (Dhammapada) (2006) (VN 2006)
- 13) KINH BÁCH DỤ (Chuyển thơ) (2007) (2014)
- 14) QUAN ÂM THỊ KÍNH (Truyện thơ) (2008) (VN 2008) (2014)
- 15) MỤC LIÊN - THANH ĐỀ (Truyện thơ) (2009) (2015)
- 16) PHẬT DẠY LUYỆN TÂM NHƯ CHẶN TRÂU
(Biên soạn và chuyển ngữ) (2010) (VN 2010)
- 17) PHẬT PHÁP CHO TRẺ EM (DHARMA FOR CHILDREN)
(Biên soạn và chuyển ngữ Anh-Việt) (2011) (2012) (2013) (VN 2014)
- 18) NGŨ NGÔN THIỀN NGÀY NAY
(“Zen Fables For Today” của Richard McLean) (2010) (2014)
- 19) NIẾT BÀN (“Nirvana In A Nutshell” của Scott Shaw) (2010) (VN 2010)
- 20) MƯƠI VỊ ĐỆ TỬ LỚN CỦA ĐỨC PHẬT (Truyện thơ) (2012)
- 21) VẮNG TIẾNG CHUÔNG CHÙA (Tập ghi) (2014) (VN 2016)